

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY

(Ban hành tại Quyết định số.....ngày.....của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm
Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

Tên chương trình: **CÔNG NGHỆ MAY**

Ngành đào tạo: **CÔNG NGHỆ MAY**

Tên tiếng Anh: **GARMENT TECHNOLOGY**

Trình độ đào tạo: **ĐẠI HỌC**

Mã số: **7540209**

Hình thức đào tạo: **CHÍNH QUI**

TP. Hồ Chí Minh, 2023

MỤC LỤC

1. Chương trình đào tạo	trang 5
2. ĐCCT Nhập môn ngành	trang 31
3. ĐCCT Tự động hóa quá trình sx	trang 38
4. ĐCCT Nguyên liệu dệt	trang 43
5. ĐCCT Hệ thống cỡ số	trang 47
6. ĐCCT Nguyên phụ liệu may	trang 52
7. ĐCCT Thiết bị may CN & bảo trì	trang 56
8. ĐCCT Kỹ thuật may cơ bản	trang 62
9. ĐCCT Anh văn chuyên ngành	trang 68
10. ĐCCT Thiết kế trang phục nam CB	trang 73
11. ĐCCT Thiết kế trang phục nữ CB	trang 79
12. ĐCCT Thiết kế trang phục nam NC	trang 90
13. ĐCCT Quá trình hoàn tất vải	trang 93
14. ĐCCT Công nghệ sx	trang 96
15. ĐCCT Chuẩn bị sx	trang 104
16. ĐCCT Quản lý chất lượng TP	trang 112
17. ĐCCT Quản lý sx ngành may	trang 120
18. ĐCCT Quản lý đơn hàng	trang 126
19. ĐCCT TN vật liệu dệt	trang 135
20. ĐCCT Lập kế hoạch sx	trang 140
21. ĐCCT Đồ án CN	trang 146
22. ĐCCT TH thiết kế trang phục nam CB	trang 151
23. ĐCCT Đồ án thiết kế	trang 157
24. ĐCCT TH thiết kế nữ CB	trang 162

25. ĐCCT Thiết kế Jacket Treneh Coat	trang 167
26. ĐCCT Chuyên đề DN	trang 170
27. ĐCCT Vật liệu thông minh	trang 174
28. ĐCCT Công nghệ in thêu	trang 178
29. ĐCCT TH thiết kế trang phục nữ NC	trang 183
30. ĐCCT TH thiết kế nam NC	trang 187
31. ĐCCT TH chuẩn bị sx	trang 190
32. ĐCCT TTTN	trang 198
33. ĐCCT Thiết kế trang phục cưới	trang 200
34. ĐCCT Thiết kế món túi xách	trang 105
35. ĐCCT Tthiết kế giày	trang 210
36. ĐCCT Sinh thái dệt	trang 216
37. ĐCCT Thiết kế nhà xưởng	trang 220
38. ĐCCT Công nghệ sx hàng dệt kim	trang 224
39. ĐCCT Thiết kế trên Dressform	trang 232
40. ĐCCT Đàm phán KD	trang 238
41. ĐCCT Thiết kế trang phục lót	trang 245
42. ĐCCT Xây dựng thương hiệu	trang 248
43. ĐCCT Công nghệ wash	trang 259
44. ĐCCT Mỹ thuật trang phục	trang 255
45. ĐCCT Tâm lý học KD	trang 261
46. ĐCCT Xuất nhập khẩu	trang 265
47. ĐCCT Cải tiến sx	trang 271
48. ĐCCT Marketing may mặc	trang 278
49. ĐCCT Thiết kế trang phục công sở	trang 284

50. ĐCCT Thiết kế trang phục bảo hộ	trang 288
51. ĐCCT Khóa luận TN	trang 293
52. ĐCCT Công nghệ CAD ngành may	trang 298
53. ĐCCT Thiết kế 3D trong sx MCN	trang 301
54. ĐCCT An toàn lao động	trang 304
55. ĐCCT Phát triển bền vững trong sản xuất MCN	trang 312
56. ĐCCT Kế hoạch khởi nghiệp	trang 317
57. ĐCCT Quản trị quan hệ khách hàng	trang 319
58. ĐCCT Quản trị chuỗi cung ứng	trang 324

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Tên chương trình: CÔNG NGHỆ MAY

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ MAY

Mã ngành: 7540209

Hình thức đào tạo: CHÍNH QUI

Văn bằng tốt nghiệp: (Ban hành tại Quyết định số..... ngày..... của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Thời gian đào tạo: 4 năm

2. Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp phổ thông trung học

3. Thang điểm, Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

- **Thang điểm: 10 điểm**

- **Quy trình đào tạo:** Theo quyết định số 1727/QĐ-ĐHSPKT ngày 06/9/2021 của trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật Tp.Hồ Chí Minh về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học.

- **Điều kiện tốt nghiệp**

- + *Điều kiện chung:* Theo quyết định số 1727/QĐ-ĐHSPKT ngày 06/9/2021 của trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật Tp.Hồ Chí Minh về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học.

- + *Điều kiện của chuyên ngành:* Theo qui chế đào tạo của Nhà Trường

4. Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

❖ **Mục đích (Goals)**

Chương trình đào tạo ngành Công nghệ May trình độ đại học nhằm trang bị cho người học những kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực may mặc, làm cơ sở cho việc áp dụng những nguyên lý kỹ thuật và các kỹ năng thực hành để tổ chức triển khai trong quá trình sản xuất công nghiệp; biết vận dụng những kiến thức cơ bản và các kỹ năng kỹ thuật vào thực tiễn một cách phù hợp nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực cho sự phát triển kinh tế xã

hội; có khả năng học tập nâng cao trình độ ở các bậc đào tạo cao hơn để có thể phát triển con người toàn diện hơn..

❖ Mục tiêu đào tạo (Objectives)

Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng và năng lực:

1. Kiến thức và lập luận kỹ thuật
2. Kỹ năng và tổ chức cá nhân và chuyên nghiệp
3. Kỹ năng giao tiếp: làm việc theo nhóm và giao tiếp
4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, và vận hành trong bối cảnh doanh nghiệp, xã hội và môi trường – quá trình sáng tạo

❖ Chuẩn đầu ra (Program outcomes)

Ký hiệu	ELOs	Chuẩn đầu ra	TĐNL
1.	KIẾN THỨC VÀ LẬP LUẬN KỸ THUẬT		
1.1.	ELO-01	Vận dụng các kiến thức cơ bản về chuyên môn và khoa học tự nhiên - xã hội để giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong ngành may	3.4
2.	HÌNH THÀNH KỸ NĂNG, PHÁT HUY TỔ CHỨC CÁ NHÂN VÀ TÍNH CHUYÊN NGHIỆP		
2.1.	ELO-02	Phát triển kỹ năng tư duy có hệ thống để giải quyết các vấn đề kỹ thuật ngành May	3.5
2.2.	ELO-03	Thể hiện đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong nhận diện, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của DN và đề xuất các giải pháp	3.9
2.3	ELO-04	Có khả năng đề xuất các giải pháp để giải quyết tình huống thực tế	3.5
3.	HÌNH THÀNH KỸ NĂNG GIAO TIẾP & LÀM VIỆC THEO NHÓM		
3.1.	ELO-05	Có kỹ năng làm việc hiệu quả	3.9
3.2.	ELO-06	Có khả năng giao tiếp hiệu quả và giao tiếp bằng ngoại ngữ.	3.6
4.	HÌNH THÀNH Ý TƯỞNG, THIẾT KẾ, TRIỂN KHAI, VÀ VẬN HÀNH TRONG BỐI CẢNH DOANH NGHIỆP, XÃ HỘI VÀ MÔI TRƯỜNG – QUÁ TRÌNH SÁNG TẠO		
4.1.	ELO-07	Thiết kế hệ thống kỹ thuật đáp ứng nhu cầu trong lĩnh vực công nghệ May	4.1
4.2.	ELO-08	Triển khai hệ thống kỹ thuật đáp ứng nhu cầu trong lĩnh vực công nghệ May	4.0
4.3	ELO-09	Vận hành và quản lý hệ thống kỹ thuật đáp ứng nhu cầu trong lĩnh vực công nghệ May	3.4

❖ Thang TĐNL

aTĐNL	Mô tả ngắn	
0.0 ≤ TĐNL ≤ 1.0	Cơ bản	<u>Nhớ</u> : Sinh viên ghi nhớ/ nhận ra/ nhớ lại được kiến thức bằng các hành động như định nghĩa, nhắc lại, liệt kê, nhận diện, xác định,...

$1.0 < \text{TĐNL} \leq 2.0$	Đạt yêu cầu	Hiểu: Sinh viên tự kiến tạo được kiến thức từ các tài liệu, kiến thức bằng các hành động như giải thích, phân loại, minh họa, suy luận, ...
$2.0 < \text{TĐNL} \leq 3.0$		Áp dụng: Sinh viên thực hiện/ áp dụng kiến thức để tạo ra các sản phẩm như mô hình, vật thật, sản phẩm mô phỏng, bài báo cáo,...
$3.0 < \text{TĐNL} \leq 4.0$	Thành thạo	Phân tích: Sinh viên phân tích tài liệu/ kiến thức thành các chi tiết/ bộ phận và chỉ ra được mối quan hệ của chúng tổng thể bằng các hành động như phân tích, phân loại, so sánh, tổng hợp,...
$4.0 < \text{TĐNL} \leq 5.0$		Đánh giá: SV đưa ra được nhận định, dự báo về kiến thức/ thông tin theo các tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số đo lường đã được xác định bằng các hành động như nhận xét, phản biện, đề xuất,...
$5.0 < \text{TĐNL} \leq 6.0$	Xuất sắc	Sáng tạo: SV kiến tạo/ sắp xếp/ tổ chức/ thiết kế/ khái quát hóa các chi tiết/ bộ phận theo cách khác/ mới để tạo ra cấu trúc/ mô hình/ sản phẩm mới.

5. Khối lượng kiến thức toàn khóa: 150 tín chỉ (không bao gồm khối kiến thức Giáo dục thể chất - Giáo dục Quốc phòng và khối kiến thức ngoại ngữ)

Đối với kiến thức Ngoại ngữ: Sinh viên cần phải đạt 02 học phần ngoại ngữ:

- Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 1 (ENCS140026): 4 tín chỉ
- Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 2 (ENCS240026): 4 tín chỉ

6. Phân bổ khối lượng các khối kiến thức

TT	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ		
		Tổng	Bắt buộc	Tự chọn
KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG		50		
A. Khối kiến thức bắt buộc		39	39	0
I. Lý luận chính trị + Pháp luật		13	13	0
II. Toán học và KHTN		23	23	0
III. Nhập môn ngành		3(2+1)	3	0
B. Khối kiến thức tự chọn		11	0	11
IV. Tin học		3		
1	Ứng dụng CNTT	3(2+1)	3	0
V. Khoa học xã hội nhân văn		6	0	6
VI. Toán học và KHTN		0	0	0
VII. Khác (các khoa đề xuất)		2	0	2
VIII. Anh văn		8	8	0
1	Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 1 (*)	4	4	0
2	Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 2 (*)	4	4	0
C. Khối kiến thức GDTC + GDQP				
IX. Giáo dục thể chất				
1	Giáo dục thể chất 1 (*)	1	1	0
2	Giáo dục thể chất 2 (*)	1	1	0
3	Tự chọn Giáo dục thể chất 3 (*)	3	0	3
X. Giáo dục quốc phòng		165 tiết		
KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGHIỆP		100	82	18
1	Cơ sở ngành	21	17	4
2	Chuyên ngành	46	38	8
3	Liên ngành	6	0	6
4	Thí nghiệm, thực tập, thực hành	15	15	0
5	Thực tập tốt nghiệp	2	2	0
6	Khóa luận tốt nghiệp	10	10	0

TỔNG CỘNG (TÍN CHỈ TÍCH LŨY)	150	121	29
-------------------------------------	------------	------------	-----------

(*) Học phần bắt buộc không tính số tín chỉ tích lũy trong chương trình

7. Nội dung chương trình

7.1. A. Phần bắt buộc

7.1.1. Kiến thức giáo dục đại cương

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	LLCT130105	Triết học Mác – Lê nin	3	
2	LLCT120205	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	2	LLCT130105
3	LLCT120405	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	LLCT130105
4	LLCT120314	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	LLCT130105
5	LLCT220514	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	LLCT130105 LLCT120205 LLCT120405 LLCT120314
6	GELA220405	Pháp luật đại cương	2	
7	MATH132401	Toán 1	3	
8	MATH132501	Toán 2	3	
9	GDAP340851	Đồ họa ứng dụng ngành may	4(2+2)	
10	MATH132901	Xác suất thống kê ứng dụng	3	
11	PHYS130902	Vật lý 1	3	
12	PHYS131002	Vật lý 2	3	
13	PHYS 111202	Thí nghiệm vật lý 1	1	
14	GCHE130603	Hóa đại cương	3	
15	INGT130151	Nhập môn ngành công nghệ may	3(2+1)	
16	PHED110513	Giáo dục thể chất 1	1	
17	PHED110613	Giáo dục thể chất 2	1	
18	PHED130715	Giáo dục thể chất 3	3	
19	GDQP008031	Giáo dục quốc phòng 1	165 tiết	
	GDQP008032	Giáo dục quốc phòng 2		
	GDQP008033	Giáo dục quốc phòng 3		
20	ENCS140026	Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 1	4	
21	ENCS240026	Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 2	4	
Tổng			39	

7.1.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

7.1.2.1. Kiến thức cơ sở ngành

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	GEMA230351	Thiết bị may CN & bảo trì	3(2+1)	
2	TEMA132851	Nguyên liệu dệt	3	
3	GMAC230551	Nguyên phụ liệu may	3	TEMA130351
4	GMTE231451	Công nghệ SX ngành may	3	GEMA230651
5	FAFI336151	Quá trình hoàn tất vải	3(2+1)	TEMA130351
6	SDTF226051	Phát triển bền vững trong dệt may	2	TEMA130351
Tổng			17	

7.1.2.2. Kiến thức chuyên ngành (lý thuyết và thí nghiệm)

Chương trình đào tạo chuyên ngành (lý thuyết và thực hành)				
STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
Chuyên ngành lý thuyết				
1	FCCT230751	Kỹ thuật may cơ bản	3(1+2)	GEMA230651
2	FMDR231051	Thiết kế trang phục nam CB	3	TEMA120351 SSRC220451
3	FWDR331151	Thiết kế trang phục nữ CB	3	TEMA120351 SSRC220451
4	AWDR321251	Thiết kế trang phục nữ NC	2	FWDR331151
5	AMDR421351	Thiết kế trang phục nam NC	2	FMDR231051
6	PRAP341551	Chuẩn bị SX ngành may	4	GMTE231451
7	GQMA331651	Quản lý chất lượng trang phục	3	PRAP331251
8	AGMA321751	Quản lý SX ngành may	2	GMTE231451
9	MEAP431851	Quản lý đơn hàng ngành may	3	GQMA321651 AGMA321751
10	PPAP421951	Lập kế hoạch ngành may	2	PRAP331251
11	CAAP345751	Công nghệ CAD ngành may	4	FMDR231051
12	GTPR412151	Đồ án công nghệ	1	MEAP431851 GQMA321651
13	GDPR422251	Đồ án thiết kế	2	PFMD222151 PFWD322851
14	EGTE320951	Anh văn chuyên ngành (CNM)	2	
Tổng			36	
Chuyên ngành thực tế XN				
1	GSSS422451	Chuyên đề doanh nghiệp	2	GMTE231451
Tổng			2	

7.1.2.3. Kiến thức chuyên ngành (thực hành xưởng, TT công nghiệp)

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước,
				MH tiên quyết
Chuyên ngành thực hành xưởng				
1	PFMD232751	TH Thiết kế trang phục nam CB	3	GEMA230651
				TEMA120351
2	PFWD322951	TH Thiết kế trang phục nữ CB	2	GEMA230651
				TEMA130351
3	PAWD332951	TH Thiết kế trang phục nữ NC	3	PFWD322851
4	PAMD433051	TH Thiết kế trang phục nam NC	3	PFMD222751
5	EITM226251	TN vật liệu dệt	2	TEMA130351
6	PPAP323151	TH chuẩn bị SX ngành may	2	GMTE231451
Tổng			15	
Chuyên ngành thực tập tốt nghiệp				
1	GRPR423351	Thực tập tốt nghiệp	2	PRAP331251
Tổng			2	

7.1.2.4. Tốt nghiệp

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	GRTH405651	Khóa luận tốt nghiệp	10	
Tổng			10	

7.2. B. Phần tự chọn**7.2.1. Kiến thức giáo dục đại cương**

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	ITAP138785	Ứng dụng CNTT	3(2+1)	

7.2.2. Khối kiến thức các môn học thuộc nhóm KHXH-NV

Sinh viên chọn 6 TC trong các môn học sau:

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	GEFC220105	Kinh tế học đại cương	2	
2	IQMA220205	Nhập môn quản trị chất lượng	2	
3	INMA220305	Nhập môn Quản trị học	2	
4	INLO220405	Nhập môn Logic học	2	
5	IVNC320905	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2	
6	INSO321005	Nhập môn Xã hội học	2	
7	ENPS220591	Tâm lý học kỹ sư	2	Chọn
8	SYTH220491	Tư duy hệ thống	2	
9	LESK120190	Kỹ năng học tập đại học	2	
10	PLSK120290	Kỹ năng xây dựng kế hoạch	2	
11	WOPS120390	Kỹ năng làm việc trong môi trường kỹ thuật	2	Chọn
12	REME320690	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	Chọn

7.2.3. Kiến thức các môn học thuộc nhóm khác

Sinh viên chọn 2 TC trong các môn học sau

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	SSRC220451	Hệ thống cơ sở trang phục	2	
2	AEST224851	Thẩm mỹ học	2	

7.2.4. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (cơ sở ngành)

Sinh viên chọn 4 TC trong các môn học sau

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	OSGI225951	An toàn lao động ngành may	2	
2	ARCL224651	Mỹ thuật trang phục	2	
3	TEEC323651	Sinh thái dệt	2	FAFI336151
4	SMTE322551	Vật liệu dệt thông minh	2	TEMA130351
5	AMPT320251	Tự động hóa các QT sản xuất ngành may	2	GMTE231451
6	PAET422651	Công nghệ in – thêu	2	GMAC230551

7.2.5. Kiến thức chuyên ngành

Sinh viên chọn 8 TC môn học theo chuyên ngành sau

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	PRDR425351	Thiết kế trang phục bảo hộ lao động	2	FMDR231051 FWDR331151
2	WODR425251	Thiết kế trang phục công sở	2	FMDR231051 FWDR331151
3	WDDE423451	Thiết kế trang phục cưới	2	AWDR321251
4	JADE422351	Thiết kế Jacket, Trench Coat	2	FMDR231051 FWDR331151
5	PFUS324351	Thiết kế trang phục lót, áo tắm	2	FWDR331151
6	PMOD434151	Thiết kế thời trang trên Dressform	3	FWDR331151
7	HHDE433551	Thiết kế nón túi xách	3	FSTE230751
8	FODE433651	Thiết kế giày	3	FSTE230751
9	PLIS423751	Thiết kế nhà xưởng & lắp đặt thiết bị	2	PRAP331551
10	MIAP435051	Cải tiến sản xuất ngành may	3	PRAP331551
11	FABR324451	Xây dựng thương hiệu trang phục	2	
12	WATE324551	Công nghệ Wash sản phẩm may	2	GMAC230551
13	KMTE433851	Công nghệ sản xuất hàng dệt kim	3	GMAC230551 FWDR331151
14	DIGM425851	Thiết kế 3D trong sản xuất MCN	2	CAAP345751

7.2.6. Kiến thức liên ngành

SV chọn 6 TC liên ngành để thay thế cho các môn học chuyên ngành trong phần tự chọn.

STT	Mã môn học	Tên học phần	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	FUFA231352	Nền tảng thiết kế thời trang	3(2+1)	
2	BAIL131052	Vẽ minh họa thời trang cơ bản	3(1+2)	
3	BPLA121808	Kế hoạch khởi nghiệp	2	
4	CUSM321006	Quan hệ quản trị khách hàng	2	
5	BCOM320106	Giao tiếp trong KD	2	
6	GAMA425151	Marketing hàng may mặc	2	
7	APIE324951	Xuất nhập khẩu hàng may mặc	2	
8	IGTN424251	Đàm phán KD hàng may mặc	2	
9	SCMA430709	Quản trị chuỗi cung ứng	2	
10	PGBU324751	Tâm lý học kinh doanh	2	

7.3. Các môn học MOOC (Massive Open Online Courses)

Nhằm tạo điều kiện tăng cường khả năng tiếp cận với các chương trình đào tạo tiên tiến, SV có thể tự chọn các khóa học online đề xuất trong bảng sau để xét tương đương với các môn học có trong chương trình đào tạo:

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Môn học được xét tương đương MOOC (đường link đăng ký)
-----	------------	-------------	------------	---

1.	FMDR231051	Thiết kế trang phục nam CB	3	http://www.arts.ac.uk/fashion/courses/short-courses/online-courses
2.	FWDR331151	Thiết kế trang phục nữ CB	3	http://www.arts.ac.uk/fashion/courses/short-courses/online-courses

8. Kế hoạch giảng dạy

❖ **Các môn không xếp vào kế hoạch giảng dạy** (Phòng Đào tạo sẽ mở lớp trong các học kỳ để sinh viên tự lên kế hoạch học tập)

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	LLCT120205	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	2	
2	LLCT120405	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	LLCT130105
3	LLCT120314	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	LLCT130105
4	LLCT20514	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	LLCT130105 LLCT130205 LLCT130405 LLCT120314
5	PHED110613	Giáo dục thể chất 2 (*)	1	
6	PHED130715	Giáo dục thể chất 3 (*)	3	
7	ENCS140026	Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 1 (*)	4	
8	ENCS240026	Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh 2 (*)	4	
Tổng			8	

Học kỳ 1

TT	Mã MH	Tên MH	Số TC	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	GELA220405	Pháp luật đại cương	2	
2	MATH132401	Toán 1	3	
3	GCHE130603	Hóa đại cương	3	
4	INGT130151	Nhập môn ngành công nghệ may	3(2+1)	
5	GEMA230351	Thiết bị may CN & bảo trì	3(2+1)	
6	SSRC220451	Hệ thống cỡ số trang phục	2	
7	TEMA132851	Nguyên liệu dệt	3	
Tổng			19	
8	PHED110513	Giáo dục thể chất 1 (*)	1	

Học kỳ 2

TT	Mã MH	Tên MH	Số TC	Mã MH trước, MH tiên quyết
1	MATH132501	Toán 2	3	
2	LLCT130105	Triết học Mác – Lê nin	3	
3	MATH132901	Xác suất thống kê ứng dụng	3	
4	PHYS130902	Vật lý 1	3	
5	GMAC230551	Nguyên phụ liệu may	3	TEMA130351
6	FCCT230751	Kỹ thuật may cơ bản	3(1+2)	GEMA230651

7	FAFI336151	Quá trình hoàn tất vải	3(2+1)	TEMA130351
Tổng			21	

Học kỳ 3

TT	Mã MH	Tên MH	Số TC	Mã MH trước,
				MH tiên quyết
1	GDAP340851	Đồ họa ứng dụng công nghệ may	4(2+2)	
2	PHYS131002	Vật lý 2	3	
3	PHYS 111202	Thí nghiệm vật lý 1	1	
4	GMTE231451	Công nghệ SX ngành may	3	GEMA230651
5	FWDR331151	Thiết kế trang phục nữ CB	3	TEMA130351
				SSRC220451
6	PFWD322851	TH Thiết kế trang phục nữ CB	2	GEMA230651
				TEMA130351
7	Chọn 2 trong các môn học KTGD đại cương		4	
Tổng			20	

Học kỳ 4

TT	Mã MH	Tên MH	Số TC	Mã MH trước,
				MH tiên quyết
1	PRAP341551	Chuẩn bị SX ngành may	4	GMTE231451
2	AGMA321751	Quản lý SX ngành may	2	GMTE231451
3	PPAP323151	TH chuẩn bị SX ngành may	2	GMTE231451
4	FMDR231051	Thiết kế trang phục nam CB	3	TEMA130351
				SSRC220451
5	PFMD232751	TH Thiết kế trang phục nam CB	3	GEMA230651
				TEMA130351
6	ITAP138785	Ứng dụng CNTT	3(2+1)	
7	Chọn 1 trong các môn học KTGD đại cương		2	
8	Chọn 1 trong các môn học KTGD cơ sở ngành		2	
Tổng			21	

Học kỳ 5

TT	Mã MH	Tên MH	Số TC	Mã MH trước,
				MH tiên quyết
1	AWDR321251	Thiết kế trang phục nữ NC	2	FWDR331151
2	PAWD332951	TH Thiết kế trang phục nữ NC	3	PFWD322851
3	GQMA331651	Quản lý chất lượng trang phục	3	PRAP331251
4	CAAP345751	Công nghệ CAD ngành may	4 (2+2)	FMDR231051
5	Chọn 1 trong các môn học KTGD cơ sở ngành		2	
6	Chọn 2 trong các môn học KTGD chuyên ngành		4	
7	Chọn 1 trong các môn học KTGD liên ngành		2	
Tổng			20	

Học kỳ 6

TT	Mã MH	Tên MH	Số TC	Mã MH trước, MH tiên quyết
----	-------	--------	-------	-------------------------------

Tóm tắt nội dung học phần: Nội dung chủ yếu của môn học là cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về tư tưởng, đạo đức giá trị văn hóa Hồ Chí Minh. Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới, chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế chính trị văn hóa xã hội theo đường lối của Đảng và Nhà nước.

03. Đường lối CM của ĐCSVN

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Những NL cơ bản của CN Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối của Đảng, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới, trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội.

04. Pháp luật đại cương

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức:

- Các vấn đề lý luận chung về nhà nước và pháp luật: bao gồm các vấn đề về bản chất, nguồn gốc của nhà nước và pháp luật; bộ máy nhà nước; hệ thống pháp luật Việt Nam; quan hệ pháp luật và quy phạm pháp luật.

- Nội dung cơ bản của một số ngành luật chính: bao gồm các chế định luật liên quan đến đời sống thực tế của công dân của các ngành luật: hình sự, dân sự, hành chính và hôn nhân gia đình.

05. Toán 1

3

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần này bao gồm các kiến thức về ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian vector R^n , dạng toàn phương, phép tính vi phân hàm một biến và một số ứng dụng vào trong kinh tế.

06. Toán 2

3

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp C1.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần này bao gồm các kiến thức về phép tính vi phân hàm nhiều biến, phép tính tích phân hàm một biến (tích bất định, tích phân xác định, tích phân suy rộng), phương trình vi phân cấp 1 & 2. Một số ứng dụng kiến thức toán vào trong kinh tế.

07. Đồ họa ứng dụng

3

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/6)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ứng dụng tin học trong các công đoạn chuẩn bị sản xuất. Mô tả chi tiết phương pháp ứng dụng phần mềm đồ họa CorelDraw và kỹ thuật xử lý ảnh cơ bản trên Photoshop để thiết kế các bản vẽ kỹ thuật hỗ trợ cho quá trình triển khai sản xuất.

08. Thống kê toán học cho kỹ sư

3

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp C1.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần này giới thiệu các kiến thức cơ bản về lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng gồm: Biến cố ngẫu nhiên, xác suất và các công thức tính xác suất, biến ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số, kiểm định giả thuyết, hồi qui và tương quan tuyến tính.

09. Vật lý đại cương A1

3

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp C1, C2.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về Cơ học: Phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cơ học cổ điển (cơ học Newton). Nội dung chính bao gồm: các định luật Newton, định luật hấp dẫn, các định luật bảo toàn trong chuyển động của chất điểm, hệ chất điểm, vật rắn; Nhiệt học: Phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chuyển động nhiệt phân tử và các nguyên lý cơ bản của nhiệt động lực học; Điện-Từ học: Phần này cung cấp cho sinh

viên các kiến thức liên quan đến các tương tác tĩnh điện, các tương tác tĩnh từ và mối liên hệ giữa điện trường và từ trường biến thiên.

10. Vật lý đại cương A2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp C1, Vật lý đại cương A1.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần này cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản của vật lý bao gồm các phần quang học, lý thuyết tương đối hẹp của Einstein, cơ học lượng tử cơ sở cho việc tiếp cận với các môn học chuyên ngành trình độ đại học các ngành khoa học, kỹ thuật và công nghệ. Sinh viên sẽ được trang bị những kiến thức về các hiện tượng tự nhiên trong thế giới vi mô ở cấp độ tương đối tính và ứng dụng những kiến thức đó trong nghiên cứu khoa học, trong phát triển kỹ thuật và công nghệ hiện đại. Thông qua học phần này, người học sẽ nhận ra rằng vật chất có lưỡng tính sóng - hạt; vì vậy để nghiên cứu, giải thích các hiện tượng, các quá trình, quy luật vận động của tự nhiên trong thế giới vi mô phải dựa trên cơ học tương đối tính và cơ học lượng tử. Các lý thuyết này cung cấp kiến thức và kỹ năng nền tảng để hiểu được các hiện tượng, quy luật của các quá trình xảy ra bên trong nguyên tử, do đó là cơ sở cho sự phát triển của khoa học và ứng dụng trong kỹ thuật, công nghệ hiện đại như kỹ thuật điện-điện tử, công nghệ máy tính, công nghệ nano, điều khiển tự động, công nghệ bức xạ, năng lượng, y học....

11. Thí nghiệm vật lý

1

Phân bố thời gian học tập: 1(0/1/2)

Điều kiện tiên quyết: Vật lý đại cương A1.

Tóm tắt nội dung học phần: Thí nghiệm vật lý đại cương gồm một đơn vị học phần có 9 bài thí nghiệm về cơ học, nhiệt học, điện từ và quang học. Đây là môn học bổ sung cho sinh viên thuộc khối ngành công nghệ hệ cao đẳng và đại học những kiến thức về bản chất các hiện tượng vật lý xảy ra trong thực tế cuộc sống, rèn luyện cho các kỹ sư tương lai kỹ năng đo lường và tính toán.

12. Hoá học cho kỹ thuật

3

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về các khái niệm, phương pháp đọc và vẽ được các bản vẽ kỹ thuật. Đồng thời môn học cũng cung cấp phương pháp phân tích và mô tả các dạng mặt cắt cơ bản của chi tiết trên một số sản phẩm may mặc, cũng như trên những đường may cơ bản thường sử dụng quá trình lắp ráp sản phẩm.

13. Nhập môn ngành Công nghệ may

3

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/6)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quan về ngành nghề đào tạo, những yêu cầu có của một người kỹ sư trong tương lai về các kiến thức chuyên môn nhằm giúp sinh viên có thể hiểu vai trò, chức năng các công việc cụ thể trong chuyên ngành từ đó đưa ra cách ứng xử phù hợp và có thái độ tích cực trong giao tiếp cũng như trong học tập. Môn học còn cung cấp các kỹ năng cơ bản nhằm phát huy khả năng tự học hỏi, tự nghiên cứu của bản thân, đồng thời sinh viên sẽ được tham quan thực tế tại các doanh nghiệp may mặc để có những định hướng đúng đắn hơn về ngành nghề đang theo học.

14. Nguyên liệu dệt

2

Phân bố thời gian học tập: 2(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc, thành phần cấu tạo, tính chất hóa lý, công nghệ chế tạo của các loại xơ sợi dệt. Học phần cũng giới thiệu những loại nguyên liệu dệt đang được sử dụng rộng rãi trong thực tế sản xuất ngành may mặc hoặc liên quan đến may mặc. Qua học phần, sinh viên có thể phân biệt, lựa chọn và phát triển các loại nguyên liệu dệt này một cách phù hợp để thiết kế và gia công các sản phẩm may mặc có giá trị.

15. Thẩm mỹ học

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học giúp sinh viên có được kiến thức cơ bản về cái đẹp, thị hiếu thẩm mỹ, nghệ thuật, nhằm nâng cao trình độ thẩm mỹ, năng lực đánh giá, năng lực sáng tạo và thưởng thức cái đẹp trong cuộc sống. Môn học còn trang bị cho sinh viên những kiến thức về lịch sử của tư tưởng thẩm mỹ, mỹ học đối với các loại hình nghệ thuật, vai trò của chủ thể và khách thể thẩm mỹ... góp phần rèn luyện phương pháp tư duy về thẩm mỹ cho sinh viên.

16. Ứng dụng CN thông tin

4

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần này cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng cơ bản và nâng cao về lĩnh vực tin học văn phòng như: soạn thảo văn bản, tạo lập và xử lý bản tính, tạo các tập tin thuyết trình. Người học có thể vận dụng các kiến thức đã học để sử dụng một cách thành thạo các phần mềm Microsoft Office: Word, Excel và PowerPoint để thiết kế các tài liệu phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu và công việc chuyên môn của mình. Ngoài ra, học phần này cũng trang bị cho sinh viên các kỹ năng mềm như làm việc nhóm và thuyết trình các vấn đề nâng cao

17. Giáo dục thể chất 1

Phân bố thời gian học tập: 1(0/1/2)

Điều kiện tiên quyết: không

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức khái quát về lịch sử phát triển thể thao và phong trào Olympic, lợi ích của việc tập luyện TDTT và các nguyên tắc, phương pháp tập luyện TDTT. Kỹ thuật nhảy xa kiểu uốn thân và chạy cự ly trung bình. Các bài test kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định của Bộ Giáo dục đào tạo

18. Giáo dục thể chất 2

Phân bố thời gian học tập: 1(0/1/2)

Điều kiện tiên quyết: không

Tóm tắt nội dung học phần: Khái quát lịch sử phát triển, đặc điểm, tác dụng, luật thi đấu môn bóng chuyền. Kỹ thuật di chuyển, đệm bóng (chuyền bóng thấp tay), chuyền bóng cao tay trước mặt, phát bóng cao tay và thấp tay, kỹ thuật đập bóng, chắn bóng, đội hình thi đấu

19. Giáo dục thể chất 3

Phân bố thời gian học tập: 3(1/2/6)

Điều kiện tiên quyết: không

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về môn võ Karatedo. Ý nghĩa, tác dụng, lịch sử phát triển, những nghi thức, thuật ngữ kỹ thuật, hệ thống kỹ thuật, quyền thuật, đôi luyện, các kỹ thuật tự vệ và luật thi đấu môn Karatedo

9.2 Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

01. Thiết bị may công nghiệp và bảo trì

4

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/6)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học giúp sinh viên nắm được các những khái niệm và đặc tính của thiết bị ngành may, hiểu được quy trình tạo mũi may, nắm được chức năng cấu tạo và nguyên lý hoạt động của một số cơ cấu trên các thiết bị. Học phần cũng cung cấp cho sinh viên những phương pháp điều chỉnh một số chi tiết, hiểu nguyên nhân và biết sửa chữa một số trục trặc thông thường. Ngoài ra sinh viên còn biết sử dụng và điều chỉnh một số máy chuyên dùng.

02. Hệ thống cơ sở trang phục

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Xác xuất thống kê ứng dụng.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành nhân trắc học, các phương pháp nghiên cứu trong nhân trắc học và trình tự thực hiện các bước xây dựng hệ thống cỡ số trang phục bằng phương pháp nhân trắc học kết hợp với thống kê toán học. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu những hệ thống cỡ số trang phục chuẩn đang được sử dụng rộng rãi trên thế giới.

03. Nguyên phụ liệu may

3

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/6)

Điều kiện tiên quyết: Công nghệ dệt.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc, cấu tạo, tính chất, phương pháp xử lý hoàn tất, phạm vi ứng dụng của các loại vải. Môn học cũng giới thiệu một số PPĐG, kiểm tra chất lượng vải trước khi đưa vào sản xuất hàng may mặc. Đồng thời môn học cũng giới thiệu những đặc điểm cơ bản của các loại phụ liệu may và những ứng dụng của các loại phụ liệu này trong công nghiệp may mặc một cách hợp lý nhằm tăng giá trị cho sản phẩm.

04. Công nghệ sản xuất ngành may

3

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Thiết bị may công nghiệp và bảo trì.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công nghệ sản xuất may công nghiệp và những ảnh hưởng của thiết bị, vật tư, điều kiện kỹ thuật đến công nghệ sản xuất sản phẩm.

05. Kỹ thuật may cơ bản

3

Phân bố thời gian học tập: 3(1/2/6)

Điều kiện tiên quyết: Thiết bị may công nghiệp và bảo trì, Nguyên phụ liệu may.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học giới thiệu cho sinh viên những kiến thức về các dụng cụ và thiết bị cơ bản trong ngành may, các kỹ thuật may gia đình và công nghiệp, ký hiệu các loại đường may khi thực hiện ráp nối các chi tiết trên sản phẩm. Học phần cũng cung cấp các phương pháp xác định vị trí kích thước và kỹ thuật lắp ráp của các cụm chi tiết sẽ được ứng dụng trên sản phẩm.

06. Thiết kế trang phục nam cơ bản

3

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Hệ thống cỡ số trang phục, Kỹ thuật may cơ bản.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về những phương pháp đo ni mẫu, phương pháp thiết kế dựng hình, kỹ thuật may các loại trang phục nam cơ bản với mọi lứa tuổi. Đồng thời môn học cũng cung cấp các phương pháp xây dựng qui trình lắp ráp sản phẩm và các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thiết kế mẫu nhằm có cách điều chỉnh phù hợp với từng kiểu dáng khác nhau.

07. Thiết kế trang phục nữ cơ bản

3

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Hệ thống cỡ số trang phục, Kỹ thuật may cơ bản.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị các kiến thức cơ bản về những phương pháp đo ni mẫu, phương pháp thiết kế các chi tiết thành phẩm của quần, áo, váy nữ dựa trên các thông số kích thước của ni mẫu được cung cấp hoặc của cỡ trung bình trong hệ cỡ số trang phục nữ chuẩn bất kỳ. Đồng thời môn học cũng cung cấp các phương pháp chuyển đổi ly, tạo đường decoup, đường trang trí trên sản phẩm, phương pháp lựa chọn độ cử động toàn phần phù hợp với kiểu dáng sản phẩm và hình thái cơ thể nữ theo từng lứa tuổi.

08. Thiết kế trang phục nữ nâng cao

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Thiết kế trang phục nữ cơ bản.

Tóm tắt nội dung học phần: Từ những kiến thức cơ bản đã học ở môn thiết kế trang phục nữ cơ bản. Môn học này cung cấp thêm các kiến thức nâng cao trong phương pháp thiết kế, phương pháp tạo mẫu các sản phẩm gồm áo dài truyền thống Việt Nam, các kiểu váy biến kiểu, áo đầm biến kiểu một lớp. Ngoài ra học phần còn cung cấp phương pháp thiết kế áo Vest nữ một lớp dựa trên các thông số kích thước của ni mẫu được cung cấp hoặc của cỡ trung bình trong hệ cỡ số trang phục nữ chuẩn bất kỳ.

09. Thiết kế trang phục nam nâng cao

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Thiết kế trang phục nam cơ bản.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp xác định thông số kích thước và cách lựa chọn độ cử động toàn phần phù hợp với từng vị trí kích thước trên sản phẩm. Học phần cũng giới thiệu phương pháp thiết kế các nhóm chi tiết cho sản phẩm Veston và Jacket 2 lớp. Đồng thời, hướng dẫn xây dựng qui trình may cho các cụm chi tiết được ứng dụng để lắp ráp hoàn thiện các sản phẩm.

- 10. Chuẩn bị sản xuất ngành may** 3
Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)
Điều kiện tiên quyết: Thiết kế trang phục nam cơ bản.
Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về công nghệ gia công chi tiết, các phương pháp xây dựng định mức kỹ thuật và qui trình công nghệ gia công sản phẩm. Đặc biệt, môn học hướng dẫn người học thiết lập bộ tài liệu kỹ thuật cho một mã hàng cụ thể.
- 11. Quản lý chất lượng trang phục** 3
Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)
Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất.
Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những khái niệm, chức năng, phương pháp quản lý và đánh giá chất lượng sản phẩm, các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm may, các phương pháp quản lý chất lượng (QC, TQC, TQM, tiêu chuẩn ISO), phương thức kiểm tra và quản lý chất lượng các công đoạn của sản xuất may công nghiệp.
- 12. Quản lý sản xuất ngành may** 2
Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)
Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất.
Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những khái niệm về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của doanh nghiệp, phương thức thành lập doanh nghiệp; Trình bày qui trình hoạt động và cách tổ chức quản lý các bộ phận sản xuất trong xí nghiệp may. Bên cạnh đó môn học cũng giới thiệu các hệ thống sản xuất, các phần mềm (MRP, GPRO, GSD,...) đang được ứng dụng trong quản lý sản xuất và trình bày cách tính chi phí, giá thành và hạch toán lãi lỗ cho sản phẩm may.
- 13. Quản lý đơn hàng** 3
Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)
Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất.
Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về các tiêu chuẩn cũng như yêu cầu của công việc quản lý đơn hàng trong ngành May. Mô tả cụ thể các bước công việc của nhân viên quản lý đơn hàng từ giai đoạn phát triển mẫu, cho đến khi may mẫu tiền sản xuất và trong giai đoạn sản xuất hàng loạt. Ngoài ra môn học cung cấp cho sinh viên cách thức tính giá sản phẩm may, đọc hiểu tài liệu kỹ thuật, phương thức xuất nhập khẩu hàng may mặc, kê khai hàng hóa và các nội dung có trong bản hợp đồng gia công hàng may mặc.
- 14. Lập kế hoạch ngành may** 2
Phân bố thời gian học tập: 2(3/0/4)
Điều kiện tiên quyết: Tổ chức và quản lý sản xuất.
Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về các khái niệm, ý nghĩa, nguyên tắc và các yêu cầu của từng loại kế hoạch, phương pháp lập kế hoạch sản xuất cho từng đơn hàng cũng như từng bộ phận trong sản xuất. Học phần cũng cung cấp cho sinh viên hệ thống bài tập áp dụng khi triển khai lập kế hoạch thực tế ngành may.
- 15. Công nghệ CAD ngành may** 3
Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)
Điều kiện tiên quyết: Hệ thống cơ sở trang phục, Chuẩn bị sản xuất.
Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ứng dụng tin học trong quá trình quản lý và điều hành sản xuất, giới thiệu về các hệ thống thiết kế mẫu với sự trợ giúp của máy tính. Học phần cũng mô tả chi tiết phương pháp ứng dụng phần mềm AccuMark hỗ trợ quá trình thiết kế mẫu và giác sơ đồ đáp ứng cho các công đoạn triển khai sản xuất sản phẩm trong công nghiệp.
- 16. Đồ án công nghệ** 1
Phân bố thời gian học tập: 1(0/1/2)
Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất.
Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm củng cố cho sinh viên các kiến thức về công nghệ may đã học, cập nhật các qui trình sản xuất mới trong thực tế và tìm hiểu kỹ hơn về tổ chức - quản lý sản xuất may công nghiệp tại các doanh nghiệp.
- 17. Đồ án thiết kế** 2
Phân bố thời gian học tập: 2(0/2/4)
Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm củng cố cho sinh viên tất cả các kiến thức về thiết kế và công nghệ may đã học, về các công đoạn sản xuất và quá trình tổ chức - quản lý sản xuất may công nghiệp.

18. Chuyên đề thực tế (CNM)

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: *Thiết kế trang phục nam cơ bản, Thiết kế trang phục nữ cơ bản, Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất, Tổ chức và quản lý sản xuất.*

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cập nhật từ thực tế sản xuất dưới dạng chuyên đề nhằm giới thiệu các nội dung về thiết kế, công nghệ, quản lý sản xuất... đang được ứng dụng và triển khai có hiệu quả trong các doanh nghiệp may mặc.

19. Anh văn chuyên ngành Công nghệ may

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần này giúp sinh viên có được những kiến thức tổng quan về cách sử dụng các thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành công nghệ may. Kết thúc học phần này sinh viên có khả năng đọc được tài liệu tiếng Anh do khách hàng cung cấp, giao tiếp trong doanh nghiệp may và đàm phán với khách hàng.

20. Quá trình hoàn tất vải

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học thuộc khối kiến thức cơ sở của ngành công nghệ may. Công nghệ hoàn tất vải, cung cấp các kiến thức cơ sở như khái niệm, nguyên lý hoạt động, tính chất, các yếu tố ảnh hưởng và một số ứng dụng trong thực tế của các quá trình hoàn tất chức năng cho vải bao gồm các hoàn tất cơ học như xử lý đốt lông, cào lông, cán láng, mài vi sinh, mài đá... và các hoàn tất hóa học như kháng khuẩn, chống nhàu, chống thấm, chống cháy, chống vón cục, chống tia cực tím, tạo mùi hương... Từ đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức trong môn học này để nhận biết, phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề chất lượng sản phẩm may tạo ra từ vải dệt

21. Phát triển bền vững trong dệt may

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Quá trình hoàn tất vải

Môn học trước: *Nguyên liệu dệt, Nguyên phụ liệu may, Thí nghiệm Vật liệu dệt.*

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức về phát triển bền vững trong lĩnh vực Dệt may & Thời trang, giúp sinh viên nhận diện ra được sự ảnh hưởng thống nhất trong chuỗi phát triển ngành....Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên có thể xây dựng, triển khai dự án phát triển bền vững trong ngành Dệt may & Thời trang.

22. TH Thiết kế trang phục nam cơ bản

3

Phân bố thời gian học tập: 3(0/3/6)

Điều kiện tiên quyết: *Thiết kế trang phục nam cơ bản.*

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học hướng dẫn kỹ thuật và phương pháp đo ni mẫu trực tiếp trên cơ thể người, đồng thời hướng dẫn thực hiện phương pháp thiết kế, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh các sản phẩm gồm: áo sơ mi, áo blouse, quần short, quần tây nam theo qui trình công nghệ và tiêu chuẩn kỹ thuật trong công nghiệp.

23. TH Thiết kế trang phục nữ cơ bản

3

Phân bố thời gian học tập: 3(0/3/6)

Điều kiện tiên quyết: *Thiết kế trang phục nữ cơ bản.*

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học hướng dẫn kỹ thuật và phương pháp đo ni mẫu trực tiếp trên cơ thể người, đồng thời hướng dẫn thực hiện phương pháp thiết kế, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh áo blouse, quần tây và váy nữ cơ bản theo qui trình công nghệ và tiêu chuẩn kỹ thuật trong công nghiệp.

24. TH Thiết kế trang phục nữ nâng cao

3

Phân bố thời gian học tập: 2(0/2/4)

Điều kiện tiên quyết: Thiết kế trang phục nữ nâng cao.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học hướng dẫn kỹ thuật và phương pháp đo ni mẫu trực tiếp trên cơ thể người, đồng thời hướng dẫn thực hiện phương pháp thiết kế, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh áo dài truyền thống Việt Nam theo các thông số kích thước của ni mẫu đo được. Học phần cũng hướng dẫn cụ thể các bước tạo mẫu và may hoàn chỉnh 1 sản phẩm áo đầm biến kiểu và áo Vest nữ 1 lớp.

25. TH Thiết kế trang phục nam nâng cao

3

Phân bố thời gian học tập: 3(0/3/6)

Điều kiện tiên quyết: Thiết kế trang phục nam nâng cao.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học hướng dẫn kỹ thuật và phương pháp đo ni mẫu trực tiếp trên cơ thể người, đồng thời hướng dẫn thực hiện phương pháp thiết kế, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm veston và áo Jacket theo qui trình công nghệ và tiêu chuẩn kỹ thuật trong công nghiệp.

26. TH Chuẩn bị sản xuất ngành may

2

Phân bố thời gian học tập: 2(0/2/4)

Điều kiện tiên quyết: Chuẩn bị sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu, đặc biệt là các kỹ năng xây dựng qui trình công nghệ gia công chi tiết, xây dựng qui trình lắp ráp sản phẩm, xây dựng định mức gia công, xây dựng tài liệu kỹ thuật sản xuất hoàn chỉnh một mã hàng.

27. Thí nghiệm vật liệu dệt

Phân bố thời gian học tập: 2(0/2/4)

Điều kiện tiên quyết: Nguyên liệu dệt.

Môn học trước: Quá trình hoàn tất vải, Nguyên phụ liệu may

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức về đánh giá kiểm định chất lượng, quy trình thực hiện thí nghiệm vật liệu dệt theo các tiêu chuẩn quốc tế và trong nước. Đồng thời, sinh viên còn được trang bị kỹ năng thực hiện các thí nghiệm về cơ, lý, hóa để đánh giá tính chất vật liệu dệt may. Qua đó, sinh viên có khả năng đọc hiểu, soạn thảo báo cáo kết quả thí nghiệm và đánh giá được tính chất của vật liệu dệt dựa trên các kết quả thí nghiệm thu được.

28. Thực tập tốt nghiệp

4

Phân bố thời gian học tập: 4(0/4/8)

Điều kiện tiên quyết: Phải học hoàn thiện các khối kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học giúp cho sinh viên ứng dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế sản xuất. Sinh viên sẽ thực tập tại các doanh nghiệp chuyên về lĩnh vực may mặc và được tham gia trực tiếp vào các công đoạn sản xuất của một mã hàng công nghiệp bắt đầu từ khâu chuẩn bị sản xuất cho đến hoàn tất sản phẩm.

B. PHẦN TỰ CHỌN:

9.3. Kiến thức giáo dục đại cương:

01. Kinh tế học đại cương

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên: Những kiến thức cơ bản về kinh tế; Phát triển tư duy kinh tế; Giúp người học làm quen với phương pháp phân tích và lập luận trong kinh tế; Có cái nhìn năng động về các hoạt động kinh tế trong thực tiễn và trên thị trường và vận dụng các nguyên lý, các quy luật kinh tế để xử lý tình huống cụ thể.

02. Nhập môn quản trị chất lượng

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chất lượng và quản trị chất lượng, các PPĐG chất lượng và sử dụng kỹ thuật và công cụ QLCL nhằm giúp sinh viên có nền tảng cơ bản để có thể tiếp cận cách xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống QTCL. Giới thiệu về vị trí của chất lượng trong xu thế cạnh tranh toàn cầu; tình trạng quản trị

chất lượng tại các nước đang phát triển và tại Việt Nam. Đồng thời nêu ra một số chỉ tiêu và PPĐG chất lượng trong tổ chức, hướng dẫn sinh viên sử dụng một số phương pháp, kỹ thuật và công cụ cơ bản để quản lý chất lượng.

03. Nhập môn quản trị học

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên: Những kiến thức cơ bản về quản trị, bao gồm những yếu tố môi trường tổng quát nhất tác động đến doanh nghiệp, tổ chức; Cách phân tích môi trường cơ bản nhất, tổng hợp các yếu tố môi trường để từ đó định hướng cho tổ chức; Vận dụng các nguyên lý, các quy luật kinh tế để xử lý tình huống cụ thể, hình thành được kỹ năng phân tích vấn đề và phát triển tư duy quản lý.

04. Nhập môn logic học

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức: Khái quát về logic học; Cấu trúc của tư duy con người đồng thời giúp sinh viên tìm hiểu các phương pháp suy luận và ứng dụng trong đời sống, trong học tập nghiên cứu. Qua đó, sinh viên sẽ nhận thức được chức năng, vị trí của logic học trong đời sống của con người, nhất là trong thời kỳ hiện đại.

05. Cơ sở văn hóa Việt Nam

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này nhằm trang bị cho sinh viên: Cấu trúc văn hóa đa tộc người và các vùng văn hóa Việt Nam; Văn hóa Việt Nam – cách nhìn và cách tri nhận; Giúp sinh viên tham khảo và nghiên cứu các tiêu chí hình thành các vùng văn hóa Việt Nam. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận diện được nền văn hóa dân tộc.

06. Nhập môn xã hội học

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này nhằm trang bị cho sinh viên về hệ thống lý thuyết cơ bản của môn xã hội học: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; Lược khảo lịch sử ra đời và phát triển của xã hội học; Phương pháp nghiên cứu của xã hội học; Thế nào là cá nhân và xã hội. Những khái niệm và phạm trù cơ bản của xã hội học; Di động xã hội và biến đổi xã hội; Văn hóa xã hội; Dư luận xã hội và thông tin đại chúng; Xã hội học nông thôn; Xã hội học đô thị; Xã hội học gia đình.

07. Tâm lý học kỹ sư

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Đề tạo nên sự tương tác giữa công nghệ và con người, sinh viên các ngành kỹ thuật công nghệ cần hiểu được đặc điểm tâm lý cơ bản của con người. Học phần Tâm lý học kỹ sư sẽ cung cấp cho sinh viên các ngành kỹ thuật công nghệ các kiến thức về tâm lý con người và ứng dụng các kiến thức này vào thiết kế hệ thống kỹ thuật phù hợp với con người.

08. Tư duy hệ thống

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức: Tổng quan về hệ thống; Tư duy để sống, học tập và làm việc hiệu quả hơn; Phương pháp luận tư duy hệ thống; Các phương pháp tư duy và tìm kiếm giải pháp sáng tạo.

09. Kỹ năng học tập đại học

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này nhằm giúp sinh viên xác định những kiến thức cơ bản về: Nguồn lực trong học tập ở trường Đại học; Mục tiêu học tập và quản lý thời gian học tập; Các phương pháp học tập và những yếu tố quyết định thành công trong học tập.

10. Kỹ năng xây dựng kế hoạch

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này giúp sinh viên: Xác định các yếu tố cơ bản của một kế hoạch; Xác định trình tự xây dựng một kế hoạch và lập bảng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn; Phương pháp quản lý thời gian và thay đổi bản thân để thực hiện kế hoạch.

11. Kỹ năng làm việc trong môi trường kỹ thuật

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học Kỹ năng làm việc trong môi trường kỹ thuật thuộc nhóm môn học tự chọn của khối ngành kỹ thuật công nghệ. Môn học này nhằm hình thành cho sinh viên một số kỹ năng làm việc cơ bản trong môi trường kỹ thuật, đặc biệt là các kỹ năng làm việc trong môi trường đa văn hóa, hiện đại, có sự thay đổi nhanh chóng về công nghệ.

12. Phương pháp nghiên cứu khoa học

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần: Trong quá trình đào tạo ở trường Đại học, sinh viên không chỉ lĩnh hội tri thức từ phía giáo viên, mà học còn phải tự học và tự nghiên cứu. Từ tự giác, tích cực và sáng tạo, sinh viên sẽ tìm ra cái mới nhằm giải thích sâu sắc hay có lời giải phù hợp đó chính là sinh viên đã nghiên cứu khoa học. Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học bao gồm những nội dung về các khái niệm, qui trình và cấu trúc... Để từ đó sinh viên định hướng được việc lựa chọn đề tài nghiên cứu, soạn được đề cương và áp dụng được các phương pháp nghiên cứu trong khi thu thập và xử lý thông tin hợp lý trong khi tiến hành công trình nghiên cứu khoa học. Sinh viên sẽ chủ động trong việc đăng ký thực hiện đề tài nghiên cứu cấp trường cũng như tiến hành luận văn tốt nghiệp hay đồ án tốt nghiệp một cách khoa học và thành công.

9.4. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (kiến thức cơ sở ngành):

01. Mỹ thuật trang phục

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về mỹ thuật bao gồm: màu sắc, đường nét, hình khối, tỷ lệ cơ thể, phương pháp nghiên cứu từ thực tế. Từ đó vận dụng những ý tưởng cần thiết cụ thể trong trang phục có tính mỹ thuật góp phần định hướng thẩm mỹ cho thời trang tương lai.

02. Công nghệ in thêu

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

2

Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này nhằm giúp sinh viên tìm hiểu, nhận biết các sản phẩm may mặc được trang trí bằng công nghệ in và thêu. Đây là lĩnh vực gắn liền với ngành may, giúp trang trí cho sản phẩm may thêm đa dạng và phong phú. Môn học này gồm 2 chương. Chương 1, giới thiệu chung về những công nghệ in trên vải được sử dụng phổ biến hiện nay, quy trình kiểm tra và tiêu chí đánh giá chất lượng sản phẩm sau in. Chương 2, giới thiệu chung về công nghệ thêu trên vải, quy trình kiểm tra và tiêu chí đánh giá chất lượng sản phẩm sau khi thêu.

03. Vật liệu thông minh

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

2

Điều kiện tiên quyết: Nguyên phụ liệu may, công nghệ hoàn tất vải

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học Vật liệu dệt thông minh thuộc khối kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo kỹ sư ngành công nghệ may giới thiệu cho sinh viên kiến thức cơ bản về các tiến bộ kỹ thuật trong nghiên cứu và phát triển các loại xơ sợi vải dệt. Từ đó, môn học hỗ trợ sinh viên các ý tưởng ứng dụng những phát kiến mới nhất vào thực tế sản xuất đem lại nhiều giá trị gia tăng cho sản phẩm dệt may.

04. Tự động hóa quá trình sản xuất ngành may

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

2

Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất, Tổ chức và quản lý sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Tự động hoá quá trình sản xuất dệt may là môn học chuyên ngành trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật dệt may. Môn học trình bày các vấn đề liên quan đến kỹ thuật sản xuất,

các hệ thống thiết kế, điều khiển sản xuất, vận chuyển, hoạch định sản xuất, quản lý chất lượng với sự hỗ trợ của máy tính. Ngoài ra môn học cũng giới thiệu một số hệ thống sản xuất tự động đang được sử dụng rộng rãi trong ngành dệt, may.

05. An toàn lao động ngành may

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về thực trạng an toàn lao động trong sản xuất ngành dệt may, những kỹ thuật an toàn và giải pháp về sinh an toàn lao động. Đồng thời cung cấp những giải pháp để giải quyết các vấn đề trong quá trình sản xuất ngành dệt may để đảm bảo an toàn cho người lao động, môi trường và sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dệt may sang các thị trường lớn trên thế giới trong giai đoạn hội nhập về thương mại

06. Sinh thái dệt

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về vấn đề sinh thái và môi trường trong công nghiệp dệt may và ảnh hưởng của sinh thái dệt may đến sản phẩm cũng như con người và môi trường. Đồng thời, môn học còn cung cấp các kiến thức về công nghệ sản xuất sạch hơn trong lĩnh vực dệt may nhằm đáp ứng yêu cầu hàng xuất nhập khẩu trong điều kiện thương mại hội nhập quốc tế hiện nay

9.5. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (kiến thức chuyên ngành):

01. Thiết kế trang phục bảo hộ lao động

2

Phân bố thời gian học tập: 2(1/1/4)

Điều kiện tiên quyết: Hệ thống cỡ số trang phục, Thiết kế trang phục nam cơ bản..

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp xác định thông số kích thước, phương pháp lựa chọn kiểu dáng và chất liệu may sản phẩm cho trang phục công sở phù hợp với từng nhóm ngành nghề khác nhau. Học phần cũng giới thiệu phương pháp thiết kế các nhóm chi tiết cho các sản phẩm như: quần và áo phù hợp kiểu dáng đã chọn, đồng thời cũng hướng dẫn cho sinh viên phương pháp xây dựng qui trình may cho các cụm chi tiết được ứng dụng để lắp ráp hoàn thiện các sản phẩm.

02. Thiết kế trang phục công sở

3

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/6)

Điều kiện tiên quyết: Hệ thống cỡ số trang phục, Thiết kế trang phục nữ cơ bản.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp xác định thông số kích thước, phương pháp lựa chọn kiểu dáng và chất liệu may sản phẩm cho trang phục công sở phù hợp với từng nhóm ngành nghề khác nhau. Học phần cũng giới thiệu phương pháp thiết kế các nhóm chi tiết cho các sản phẩm như: quần, áo, váy nữ phù hợp kiểu dáng đã chọn, đồng thời cũng hướng dẫn cho sinh viên phương pháp xây dựng qui trình may cho các cụm chi tiết được ứng dụng để lắp ráp hoàn thiện các sản phẩm.

03. Thiết kế trang phục cưới

3

Phân bố thời gian học tập: 2(1/1/4)

Điều kiện tiên quyết: Thiết kế trang phục nữ nâng cơ bản. Thiết kế trang phục nữ nâng cao.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này trang bị các kiến thức cơ bản về nguồn gốc lịch sử ra đời của trang phục cưới, đặc điểm cấu trúc cơ bản của trang phục cưới và các nguyên phụ liệu chuyên dùng cho trang phục cưới. Cung cấp các kiến thức nâng cao trong phương pháp thiết kế, phương pháp tạo mẫu các sản phẩm trang phục cưới cơ bản. Môn học hướng dẫn thực hiện phương pháp đo ni mẫu, phương pháp thiết kế, phương pháp tạo mẫu, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh 1 sản phẩm cưới theo các thông số kích thước của ni mẫu đo được.

04. Thiết kế Trench Coat, Jacket

Phân bố thời gian học tập: 2(1/1/4)

2

Điều kiện tiên quyết: Nguyên phụ liệu may, Nguyên liệu dệt, Thiết kế trang phục nam nữ cơ bản

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về đặc điểm, kiểu dáng, chất liệu những phương pháp đo ni mẫu, phương pháp thiết kế dựng hình, kỹ thuật may các loại trang phục jacket, traincoat với mọi lứa tuổi. Đồng thời môn học cũng cung cấp các phương pháp xây dựng qui trình lắp ráp sản phẩm và các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thiết kế mẫu nhằm có cách điều chỉnh phù hợp với từng kiểu dáng khác nhau.

05. Thiết kế trang phục lót, áo tắm

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

2

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phương pháp thiết kế rập và kỹ thuật may cho các sản phẩm áo tắm và trang phục lót. Đồng thời môn học còn cung cấp những phương pháp lựa chọn độ cử động toàn phần phù hợp với kiểu dáng sản phẩm và chất liệu sử dụng

06. Thiết kế thời trang trên Dressform

2

Phân bố thời gian học tập: 2(1/1/4)

Điều kiện tiên quyết: Hệ thống cỡ số trang phục, Kỹ thuật may cơ bản.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phương pháp thiết kế rập và kỹ thuật tách rập chi tiết từ manequin. Đồng thời môn học còn cung cấp những kỹ năng chuyển đổi và xử lý các đường trang trí trên sản phẩm, phương pháp lựa chọn độ cử động toàn phần phù hợp với kiểu dáng sản phẩm và chất liệu sử dụng.

07. Thiết kế nón và túi xách

3

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/6)

Điều kiện tiên quyết: Hệ thống cỡ số trang phục, Kỹ thuật may cơ bản.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực may nón và túi xách. Từ việc biết chọn nguyên phụ liệu để may đến việc nắm vững các lý thuyết để vẽ các kiểu nón – túi xách cơ bản. Và dựa trên những cơ sở thiết kế, sinh viên có thể tự ra rập các mẫu có sẵn hay tự thiết kế các kiểu dáng của chính mình một cách sáng tạo.

08. Thiết kế giày

3

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/6)

Điều kiện tiên quyết: Hệ thống cỡ số trang phục.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo của bàn chân và các thông số kích thước giày. Giới thiệu các phương pháp thiết kế rập tổng và kỹ thuật tách rập chi tiết từ rập tổng. Học phần cũng giúp sinh viên nắm được tính chất, công dụng của nguyên phụ liệu và các thiết bị chuyên dùng của ngành giày.

09. Thiết kế nhà xưởng và lắp đặt thiết bị may

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Thiết bị may công nghiệp và bảo trì, Tổ chức và quản lý sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ sở của công việc thiết kế mặt bằng tổng thể xí nghiệp công nghiệp. Đưa ra giải pháp qui hoạch một xí nghiệp công nghiệp dựa vào điều kiện kinh doanh, yếu tố tự nhiên, yếu tố con người, yếu tố xã hội. Bên cạnh đó môn học cũng đề cập đến qui trình vận hành, lắp đặt các thiết bị ngành may, tổ chức thiết kế không gian, luồng hàng, luồng người phù hợp đảm bảo các yêu cầu an toàn cho nhà xưởng như vi khí hậu, chiếu sáng, thông gió, chống cháy nổ, an toàn khói bụi, an toàn điện.

10. Cải tiến sản xuất ngành may

3

Phân bố thời gian học tập: 3(3/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất, Tổ chức và quản lý sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức lý thuyết về giám sát và cải tiến sản xuất may công nghiệp, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình cải tiến sản xuất. Học phần cũng cung cấp những phương pháp và công cụ cải tiến trong sản xuất cho ngành may công nghiệp. Đặc biệt, trong quá trình học, sinh viên được tiếp cận và giải quyết các tình huống giả định về cải tiến sản xuất may.

11. Quản trị thương hiệu

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

2

Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản giúp người học hiểu rõ về cách thức xây dựng một thương hiệu thời trang. Thông qua những tình huống thực tế, người học có thể phát triển kiến thức và kỹ năng phát triển giá trị của một thương hiệu thời trang, xây dựng chiến lược PR (public relation), định vị và đo lường thương hiệu

12. Công nghệ Wash sản phẩm may

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

2

Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Công nghệ hoàn tất vải Nguyên liệu dệt

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về Công nghệ wash Jeans, qui trình sản xuất và hoàn tất vải Jeans, công nghệ nhuộm màu chàm Indigo.... Từ đó, sinh viên nhận biết được các hiệu ứng wash trên sản phẩm, các loại hóa chất, công cụ, máy móc thiết bị sử dụng để tạo ra các hiệu ứng wash trên sản phẩm Jeans.

13. Công nghệ sản xuất hàng dệt kim

3

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/6)

Điều kiện tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về công nghệ sản xuất may công nghiệp và những ảnh hưởng của thiết bị, vật tư, điều kiện kỹ thuật đến công nghệ sản xuất sản phẩm dệt kim. Đặc biệt, môn học hướng dẫn cho người học cách kiểm nghiệm vật liệu và xử lý vật liệu nhằm sản xuất sản phẩm dệt kim một cách hiệu quả.

14. Thiết kế 3D trong sản xuất MCN

Phân bố thời gian học tập: 2(1/1/4)

Điều kiện tiên quyết: Công nghệ CAD ngành may

Môn học trước: Thiết kế trang phục nam cơ bản, thiết kế trang phục nữ cơ bản, Nguyên phụ liệu may, hệ thống cỡ số trang phục.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần hướng dẫn cho người học cách thực hiện các chức năng của phần mềm Vstitcher trong quá trình kiểm tra, chỉnh sửa rập nhằm đáp ứng nhu cầu thiết lập mẫu 3D phục vụ cho công tác tiếp thị trang phục và tiết kiệm thời gian thử nghiệm mẫu

9.6. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (kiến thức liên ngành):

01. Nền tảng thiết kế thời trang

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/6)

2

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cốt lõi trong ngành thiết kế thời trang, làm nền tảng cơ sở cho những đề án thiết kế sau này. Sinh viên được trang bị kiến thức với ba nội dung chính quan trọng như sau: Kiến thức tổng quát về thời trang, các nguyên lý thiết kế thời trang và cách thức chuyển tải ý tưởng để thiết kế bộ sưu tập cơ bản

02. Vẽ minh họa thời trang cơ bản

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/6)

2

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng vẽ phác thảo dáng cơ thể người cơ bản, phương pháp vẽ người thời trang, trang phục, nhằm thể hiện ý tưởng thiết kế và đạt hiệu quả giao tiếp bằng hình ảnh trong công việc

03. Kế hoạch khởi nghiệp

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học Kế hoạch khởi nghiệp nhằm giới thiệu cho sinh viên các khái niệm, mô hình khởi nghiệp, hướng dẫn sinh viên xác định các cơ hội khởi nghiệp, đánh giá tính khả thi của một ý tưởng khởi nghiệp và lập kế hoạch khởi nghiệp.

04. Giao tiếp trong kinh doanh

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/6)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này cung cấp kiến thức về khoa học giao tiếp trong kinh doanh Việt Nam hiện nay gồm nhập môn khoa học giao tiếp và các hình thức giao tiếp. Đồng thời ứng dụng

khoa học giao tiếp vào hoạt động sản xuất kinh doanh như: những mối quan hệ phổ biến trong giao tiếp kinh doanh, cách sử dụng ngôn ngữ thích hợp, tác phong chuyên nghiệp nơi công sở, các tình huống giao tiếp trong kinh doanh và cách ứng xử (trình bày trước đám đông, hội họp, làm việc nhóm...)

05. Marketing hàng may mặc

3

Phân bố thời gian học tập: 3(2/1/6)

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế học đại cương, Chuẩn bị sản xuất, Tổ chức và quản lý sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này cung cấp kiến thức căn bản về marketing, xác định môi trường marketing và giúp lựa chọn thị trường mục tiêu; mô tả các chiến lược marketing trong marketing-mix; giới thiệu cơ bản về quản trị marketing nhằm giúp sinh viên có thể áp dụng vào môi trường kinh doanh tại các doanh nghiệp hàng may mặc Việt Nam quy mô vừa và nhỏ

06. Xuất nhập khẩu hàng may mặc

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế học đại cương, Chuẩn bị sản xuất, Tổ chức và quản lý sản xuất.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về Quy trình làm việc của bộ phận Xuất nhập khẩu tại các doanh nghiệp may, công tác biên soạn các bộ chứng từ cho thủ tục xuất – nhập hàng trong ngành may. Đồng thời, sinh viên còn được cung cấp các kiến thức về nghiệp vụ khai báo hải quan cho hàng nhập – xuất, thủ tục cho đơn cấp CO, và các qui định về thuế xuất cho công tác giao thương nội địa cũng như quốc tế.

07. Đàm phán và kinh doanh hàng may mặc Quốc tế

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Tổ chức và quản lý sản xuất, Marketing hàng may mặc.

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học này cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết về kinh doanh hàng may mặc quốc tế giúp cho sinh viên hiểu rõ hơn về môi trường và xu hướng quốc tế hóa hoạt động sản xuất kinh doanh hàng may mặc. Vận dụng được khác biệt văn hóa, tập quán thương mại, chính trị-pháp pháp. Có tư duy về hoạch định chiến lược toàn cầu trong sản xuất, quản trị nhân lực, marketing và tài chính tiền tệ quốc tế phù hợp với môi trường kinh doanh hàng may mặc. Tiếp theo, môn học cung cấp cho sinh viên những lý luận cơ bản về đàm phán, những kiến thức về phát triển các kỹ năng đàm phán trong kinh doanh quốc tế và những kiến thức về văn hóa đặc trưng của các đối tác phổ biến trong kinh doanh hàng may mặc ở Việt Nam hiện nay.

08. Tâm lý học kinh doanh hàng may mặc

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quan về những khía cạnh tâm lý trong các hoạt động kinh doanh, đánh giá quá trình và kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, qua đó nhận thức được bản chất của hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp. Đồng thời môn học cũng phân tích ứng dụng những qui luật tâm lý vào quá trình kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả đồng thời giảm bớt sự rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

09. Quan hệ quản trị khách hàng

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Học phần này nghiên cứu một cách tổng thể các khía cạnh của quản trị quan hệ khách hàng (CRM), bao gồm chiến lược chăm sóc khách hàng, bán hàng và công nghệ thông tin; qua đó, giúp người học hình dung quy trình thực hiện CRM trong doanh nghiệp và có thể ứng dụng được thông qua việc phân tích các tình huống

10. Quản trị chuỗi cung ứng

2

Phân bố thời gian học tập: 2(2/0/4)

Điều kiện tiên quyết: Không.

Tóm tắt nội dung học phần: Quản trị chuỗi cung ứng là một ngành học, một nghề chuyên môn rất mới ở Việt Nam và cả trên thế giới ngày nay. Học phần Quản trị chuỗi cung ứng sẽ trang bị cho người học những kiến thức nền tảng về chuỗi cung ứng và công tác quản trị chuỗi. Người học sẽ được cung cấp các khái niệm, định nghĩa, mục đích, giá trị, mô hình, chiến lược và phương pháp để xây dựng, vận hành và đánh giá chuỗi cung ứng. Đây là môn học thuộc kiến thức ngành, giúp người học nắm vững lý thuyết và vận dụng được trong thực tiễn tại các doanh nghiệp sản xuất và cung cấp dịch vụ

10. Cơ sở vật chất phục vụ học tập

10.1. Các xưởng, phòng thí nghiệm

STT	Tên xưởng/phòng	Số lượng
2	Xưởng may	07
3	Xưởng công nghệ	01
4	Phòng Thí nghiệm VLDM	01
5	Phòng nghiên cứu và phát triển mẫu (R&D)	01

10.2. Thư viện, trang Web

STT	Thư viện, trang WEB	Ghi chú
1	Thư viện	Sử dụng thư viện trường
2	Tủ sách chuyên ngành CNM&TT	Sách chuyên ngành CN may & TKTT
3	http://www.vinatex.com/	Giới thiệu về ngành may mặc Việt Nam và thường xuyên cập nhật các thông tin về ngành
4	http://www.textileasia-business.com/	Cung cấp các thông tin về ngành vải sợi may mặc tại khu vực châu Á, những bài báo, tin tức liên quan
5	http://www.textileweb.com	Cung cấp những thông tin toàn diện về ngành công nghệ may
6	http://vmode.vn/	Cung cấp thông tin về các xu hướng phát triển ngành
7	http://thoitrang.com/	Giới thiệu các mẫu mã thời trang thuộc nhiều loại trang phục khác nhau
8	http://stylist.vn/	Giới thiệu các phong cách thời trang khác nhau
9	http://www.juki.co.jp	Giới thiệu các loại thiết bị cho ngành may
10	http://www.gerberttechnology.com/	Giới thiệu công nghệ CAD/CAM ứng dụng cho chuyên ngành

10.3 Đường link các chương trình đào tạo của các trường nước ngoài

STT	LINK CTĐT nước ngoài	Ghi chú
1	Chương trình (BSCT 2012) của một trường ở Philippines	http://upclothingtechnology.blogspot.com/2009/06/bs-clothing-technology-course.html
2	Trang web của trường: Đính kèm là chương trình đào tạo	https://upd.edu.ph/academics/undergraduate/ or http://www.che.upd.edu.ph/content/clothing-textiles-interior-design-ctid
3	chương trình đào tạo (garment_54) của một trường ở Thái Lan	http://www.eng.rmutt.ac.th/faculty-of-engineering/
4	Đường link hai trường đại học ở Đức	https://web.hs-niederrhein.de/faculties/textile-and-clothing-technology/prospective-students/#c23782 https://www.daad.de/deutschland/studienangebote/international-programmes/en/?p=d&s=kr&id=3537

5	Đường link trường đại học London college of Fashion ở Anh	http://blogs.arts.ac.uk/fashion/category/school-of-design-and-technology/ https://www.futurelearn.com/courses/fashion-and-sustainability http://blogs.arts.ac.uk/fashion/category/short-courses/
---	---	---

11. Hướng dẫn thực hiện chương trình

Chương trình đào tạo được triển khai theo các quy định, hướng dẫn hiện hành của Bộ GD&ĐT và của trường ĐH SPKT Tp.HCM

Giờ quy định tính như sau:

- 1 tín chỉ = 15 tiết giảng dạy lý thuyết hoặc thảo luận trên lớp
- = 30 giờ thí nghiệm hoặc thực hành
- = 45 giờ tự học
- = 45 ÷ 90 giờ thực tập tại cơ sở.
- = 45 ÷ 60 giờ thực hiện đồ án, khoá luận tốt nghiệp.

Số giờ của môn học là bội số của 15.

Chuẩn đầu ra ngoại ngữ được Hội đồng Khoa học Đào tạo trường quyết định vào đầu các khóa tuyển sinh. Trong thời gian học tập, Nhà trường sẽ kiểm soát sự phát triển trình độ ngoại ngữ của sinh viên qua từng năm học để quyết định số tín chỉ các môn học trong học kỳ mà SV được phép đăng ký. SV có thể tự học hoặc đăng ký theo học chương trình phát triển năng lực ngoại ngữ theo đề án của Nhà trường.

Hiệu trưởng

Trưởng khoa

PHỤ LỤC CÁC MÔN HỌC LIÊN NGÀNH

STT	Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Ngành đào tạo
1.	FUFA231352	Nền tảng thiết kế thời trang	3(2+1)	Thiết kế thời trang
2.	BAIL131052	<i>Vẽ minh họa thời trang cơ bản</i>	3(1+2)	Thiết kế thời trang
3.	BPLA121808	<i>Kế hoạch khởi nghiệp</i>	2	Kinh tế
4.	CUSM321006	<i>Quan hệ quản trị khách hàng</i>	2	Kinh tế
5.	CUSM321006	Giao tiếp trong KD	2	Kinh tế
6.	GAMA425951	Marketing hàng may mặc	2	Kinh tế + May
7.	IEOG324951	<i>Xuất nhập khẩu hàng may mặc</i>	2	Kinh tế + May
8.	IGTN426151	<i>Đàm phán KD hàng may mặc</i>	2	Kinh tế + May
9.	SCMA430709	<i>Quản trị chuỗi cung ứng</i>	2	Kinh tế
10.	PSFD320951	<i>Tâm lý học kinh doanh</i>	2	Tâm lý + May

BẢNG MAP CHUẨN ĐẦU RA

Học kỳ/Môn học		Chuẩn đầu ra CTĐT									Số lượng
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9	
Học kỳ 1											
INGT130151	Nhập môn ngành công nghệ may	2		2		2	2	2			5
		PI 1.2		PI 3.1		PI 5.1	PI 6.2	PI 7.1			
GEMA230651	Thiết bị may CN & bảo trì	2	2		2	2	2		2		6
		PI 1.3	PI 2.1		PI 4.1	PI 5.2	PI 6.2		PI 8.2		
TEMA120351	Nguyên liệu dệt	2		2	2		2				4
		PI 1.1		PI 3.1	PI 4.1		PI 6.2				
Học kỳ 2											
GMAC230551	Nguyên phụ liệu may	2	2		2		2				4
		PI 1.1	PI 2.3		PI4.1		PI 6.2				
SSRC220451	Hệ thống cỡ số trang phục	2	2		2		2		2		5
		PI 1.2	PI 2.2		PI 4.3		PI 6.3		PI 8.2		
FSTE230751	Kỹ thuật may cơ bản	2			2			2	2		4
		PI 1.1			PI 4.3			PI 7.3	PI 8.1; PI 8.2		
FFTE325551	Quá trình hoàn tất vải	2			2		2			2	4
		PI 1.1			PI 4.2		PI 6.3			PI 9.1	
Học kỳ 3											
GDAP340851	Đồ họa ứng dụng (CNM)	3	3				2		3	2	5
		PI1.1	PI2.3				PI6.1		PI8.2	PI9.1	
GMTE231451	Công nghệ SX ngành may	2					2			2	3
		PI 1.1; PI 1.2					PI 6.3			PI 9.1; PI 9.2	
FWDR331151	Thiết kế trang phục nữ CB	2		2			3	3	3		5
		PI 1.1		PI 3.3			PI 6.2	PI 7.3	PI 8.1		
PFWD322851	TH Thiết kế trang phục nữ CB	3			3			3	3		4
		PI 1.3			PI 4.3			PI 7.2	PI 8.3		
Học kỳ 4											
PRAP331551	Chuẩn bị sx ngành may	3	3		3		3		3		5
		PI 1.2	PI 2.3		PI 4.1		PI 6.3		PI 8.1		
PPAP323151	TH chuẩn bị sx ngành may		3		3		4	4			4
			PI 2.3		PI 4.1; PI 4.3		PI 6.1	PI 7.1			
FMDR231051	Thiết kế trang phục nam CB	3			3	3	3		3		5
		PI 1.3			PI 4.2	PI 5.3	PI 6.2		PI8.1		
PFMD232751	TH Thiết kế trang phục nam CB	3			3			3	2		4
		PI 1.3			PI 4.3			PI 7.2	PI 8.3		
AGMA321751	Quản lý SX ngành may			3	3		3	3		3	5
				PI 3.1	PI 4.1		PI 6.2	PI 7.1		PI 9.1	
OSGI225951	An toàn lao động ngành may	2		2			3			3	4
		PI 1.1; PI 1.2		PI 3.2			PI 6.2			PI 9.1	
Học kỳ 5											
AWDR321251	Thiết kế trang phục nữ NC	4				4	3	4	4		5
		PI 1.3				PI5.1	PI 6.2	PI 7.2	PI 8.2, PI 8.3		
PAWD322951	TH Thiết kế trang phục nữ NC	4			3			4	4		4
		PI 1.3			PI 4.3			PI 7.2	PI 8.2; PI 8.3		
GQMA321651	Quản lý chất lượng TP	4	4	4	3		3			3	6
		PI 1.2	PI 2.3	PI 3.1	PI 4.2		PI 6.3			PI 9.2	
CAAP345751	Công nghệ CAD ngành may tích hợp	3	3				3		4	4	5
		PI 1.1	PI 2.2				PI 6.2		PI 8.1	PI 9.1	

PAET422651	Công nghệ in – thêu	3			3			4	4	4	5
		PI 1.2			PI 4.1			PI 7.1	PI 8.2	PI 9.2	
HHDE433551	Thiết kế nón túi xách	3			3	4	4	4	4		6
		PI 1.1			PI 4.3	PI 5.3	PI 6.1	PI 7.3	PI 8.2		
WODR425251	Thiết kế trang phục công sở	4			3	4	4	4	4		6
		PI 1.3			PI 4.3	PI 5.3	PI 6.1	PI 7.2	PI 8.1		
GAMA425151	Marketing hàng may mặc	2	2	2	2	2					5
		PI 1.2	PI 2.1	PI 3.3	PI 4.1	PI 5.1					
Học kỳ 6											
PAMD433051	Thiết kế trang phục nam NC	4				4	4	4	4		5
		PI 1.3				PI 5.1	PI 6.1	PI 7.2	PI 8.2		
MEAP431851	Quản lý đơn hàng ngành may	4		3	3		5	4			5
		PI 1.2		PI 3.2	PI 4.2		PI 6.1	PI 7.1			
PPAP421951	Lập kế hoạch ngành may	4	4	4			3	4			5
		PI 1.2	PI 2.3	PI 3.3			PI 6.2	PI 7.2			
PAMD433051	TH Thiết kế trang phục nam NC	5			3			4	4		4
		PI 1.3			PI 4.3			PI 7.3	PI 8.3		
PETE221851	TN vật liệu dệt		3		3		5				3
			PI 2.1		PI 4.3		PI 6.1				
PMOD434151	Thiết kế thời trang trên Dressform	3			4			5	4	2	5
		PI 1.2			PI 4.3			PI 7.3	PI 8.1	PI 9.2 PI 9.3	
BCOM320106	Giao tiếp trong KD	3	3		3	3					4
		PI 1.1	PI 2.2; PI 2.3		PI 4.2	PI 5.2					
Học kỳ 7											
EGTE320951	Anh văn chuyên ngành	5		4		5	3				4
		PI 1.3		PI 3.1		PI 5.3	PI 6.3				
GDPR422251	Đồ án thiết kế	3	3		3			4	4		5
		PI 1.1	PI 2.1; PI 2.2		PI 4.3			PI 7.1	PI 8.2		
GTPR412151	Đồ án công nghệ	4	4	3	4		5			3	6
		PI 1.2	PI 2.3	PI 3.2	PI 4.1		PI 6.1			PI 9.3	
GRPR443351	Thực tập tốt nghiệp		4		4		3	4			4
			PI 2.3		PI 4.1		PI 6.2	PI 7.1			
GSSS422451	Chuyên đề doanh nghiệp							4	5	5	3
								PI 7.1	PI 8.1	PI 9.1; PI 9.3(4)	
SDTF226051	Phát triển bền vững trong dệt may			4				4	5	5	4
				PI 3.1; PI 3.3				PI 7.1	PI 8.1	PI 9.3	
WDDE433451	Thiết kế trang phục cưới	5			3	4		4	5	5	6
		PI 1.3			PI 4.3	PI 5.1		PI 7.2	PI 8.1	PI 9.1	
CUSM321006	Quan hệ quản trị khách hàng	3		3	3	4					4
		PI 1.2		PI 3.2	PI 4.2	PI 5.2					
Học kỳ 8											
GRTH475651	Khóa luận tốt nghiệp		4	3	4	4		4	4	4	7
			PI 2.3	PI 3.2	PI 4.1	PI 5.2		PI 7.3	PI 8.3	PI 9.2	
Số lượng	34	16	14	29	13	26	23	23	14		

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT



Đề cương chi tiết môn học

- Tên môn học: NHẬP MÔN NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY**
Mã môn học: INGT130151
- Tên Tiếng Anh: INTRODUCTION TO GARMENT INDUSTRY**
- Số tín chỉ: 3 tín chỉ (2 +1) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành)**
Phân bố thời gian: 12 tuần (2.5 tiết lý thuyết + 2.5 tiết thực hành + 10 tiết tự học/ tuần)
- Giảng viên phụ trách môn học:**
1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thanh Hương
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
1. ThS. Tạ Vũ Thục Oanh
2. ThS. Mai Quỳnh Trang
3. TS. Nguyễn Phước Sơn
- Điều kiện tham gia học tập môn học:**
Môn học tiên quyết: không
Môn học trước: không

6. Mô tả môn học:

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Trường ĐH SPKT, khoa Thời trang và Du lịch, bộ môn Công nghệ May và ngành Công nghệ May, đặc biệt là giới thiệu tổng quát chương trình học và định hướng về nghề nghiệp... giúp sinh viên nhanh chóng làm quen và hòa nhập với môi trường mới; hiểu rõ nhiệm vụ, vai trò, trách nhiệm của người Kỹ sư ngành Công nghệ may trong tương lai; từ đó xây dựng và bồi dưỡng nền tảng đạo đức nghề nghiệp cũng như rèn luyện về Kỹ năng mềm.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Trình bày và ứng dụng quy trình thiết kế kỹ thuật để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực may công nghiệp	PI 1.2	2
CLO2	Nhận diện tình hình ngành May trong nước và trên thế giới Xác định vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người kỹ sư Công nghệ May trong tương lai.	PI 3.1	2
CLO3	Xác định mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động nhóm hiệu quả	PI 5.1	2
CLO4	Sử dụng các phương tiện giao tiếp để thuyết trình hiệu quả.	PI 6.2	2
CLO5	Đề xuất các ý tưởng và nguồn lực thực hiện dự án MCN Lập kế hoạch và triển khai thực hiện dự án nhỏ liên quan đến ngành May	PI7.1	2

8. Nội dung chi tiết môn học

STT	Nội dung	CDR môn học	TĐ năng lực	PPDH	PP đánh giá
1	Giới thiệu môn học • ĐCCT, Thang điểm, Phương pháp học, Nội quy lớp học, Hệ thống bài tập • Hướng dẫn thực hiện bài tập cuối kỳ				
	C1: GIỚI THIỆU TRƯỜNG ĐHSPT, TP.HCM	CLO2	2	Thuyết trình	

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (2 LT + 3TH) Nội dung GD trên lớp 1. Giới thiệu về trường ĐHSPKT, Tp.HCM 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển 1.2. Tầm nhìn và sứ mạng 1.3. Định hướng phát triển 1.4. Cơ cấu tổ chức 2. Giới thiệu về Khoa TT và Du lịch 2.1. Lịch sử hình thành và phát triển 2.2. Định hướng phát triển 2.3. Cơ cấu tổ chức 3. Tìm hiểu về các qui định, biểu mẫu được in trong “Sổ tay sinh viên”	CLO4		Diễn giảng Nêu vấn đề	TT cuối kỳ
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Sinh viên tham quan trường, khoa, nhà xưởng 2. Xem video clip về KN thích nghi với cuộc sống trên trang utex	CLO2 CLO4	2		
2	C2: KỸ NĂNG SINH VIÊN TRONG THỜI ĐẠI 4.0 A. ND và PPGD chính trên lớp: (2 LT + 3 TH) Nội dung GD trên lớp 1. Kỹ năng thích nghi với cuộc sống 1.1. Giới thiệu lý thuyết kỹ năng - KN hòa nhập với môi trường sống mới - KN thích nghi với môi trường học tập - KN vượt qua nghịch cảnh - KN ứng xử xã hội 1.2. Thực hành kỹ năng	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Làm việc nhóm	TT cuối kỳ
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Xem video clip về KN học tập hiệu quả trong trường đại học trên trang utex	CLO2 CLO4	2		
3	C2: KỸ NĂNG SINH VIÊN TRONG THỜI ĐẠI 4.0 (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (2 LT + 3 TH) Nội dung GD trên lớp 2. Kỹ năng học tập hiệu quả ở trường đại học 2.1. Xác định mục tiêu học tập 2.2. Xây dựng kế hoạch học tập 2.3. Giới thiệu các phương pháp học tập 2.4. Giới thiệu các KN hỗ trợ học tập	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Làm việc nhóm	TT cuối kỳ
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Xác định mục tiêu học tập theo mô hình SMART	CLO2 CLO4	2		

4	C2: KỸ NĂNG SINH VIÊN TRONG THỜI ĐẠI 4.0 (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (2 LT + 3 TH) Nội dung GD trên lớp 3. Kỹ năng sử dụng CNTT và TT 3.1. Giới thiệu lý thuyết của kỹ năng - KN nhận biết, làm chủ và khai thác công cụ CNTT và truyền thông - Giới thiệu Chuẩn KN sử dụng CNTT cơ bản và nâng cao 3.2. Thực hành kỹ năng BTTH: Thiết kế poster giới thiệu về kỹ năng tìm kiếm thông tin qua Internet, sách, báo, TLTK...	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Làm việc nhóm	TT cuối kỳ
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Thiết kế poster theo chủ đề Hình ảnh người kỹ sư ngành Công nghệ May trong thời đại 4.0, chuẩn bị cho bài tập cuối kỳ	CLO2 CLO4	2		
5	C2: KỸ NĂNG SINH VIÊN TRONG THỜI ĐẠI 4.0 (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (1LT + 4 TH) Nội dung GD trên lớp 1. Kỹ năng tư duy 3.1. Giới thiệu lý thuyết kỹ năng - Tư duy tích cực - Tư duy ghi nhớ - Tư duy logic - Tư duy phản biện - Tư duy sáng tạo 3.2. Thực hành kỹ năng	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Làm việc nhóm	TT cuối kỳ
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Vận dụng kỹ năng tư duy để xây dựng ý tưởng cho bài tập cuối kỳ	CLO2 CLO4	2		
6	C2: KỸ NĂNG SINH VIÊN TRONG THỜI ĐẠI 4.0 (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (1LT + 4 TH) Nội dung GD trên lớp 2. Kỹ năng làm việc 2.1. Giới thiệu lý thuyết kỹ năng - Kỹ năng xây dựng hình ảnh cá nhân - Kỹ năng quản lý thời gian - Kỹ năng làm việc nhóm 2.2. Thực hành kỹ năng	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Làm việc nhóm	TH KN QT1
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Xây dựng kịch bản và lập bảng phân công nhiệm vụ cho bài tập cuối kỳ	CLO2 CLO4	2		TT cá nhân QT2 TT cuối kỳ
7	C2: KỸ NĂNG SINH VIÊN TRONG THỜI ĐẠI 4.0 (tt)	CLO2 CLO3	2	Thuyết trình Diễn giảng	TH KN QT1

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (1LT + 4 TH) Nội dung GD trên lớp 4. Kỹ năng làm việc 4.1. Giới thiệu lý thuyết kỹ năng (tt) - Kỹ năng giao tiếp - Kỹ năng thuyết trình 4.2. Thực hành kỹ năng	CLO4 CLO5		Nêu vấn đề Làm việc nhóm	TT cá nhân QT2 TT cuối kỳ
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Xây dựng kịch bản và lập bảng phân công nhiệm vụ cho bài tập cuối kỳ	CLO2 CLO4	2		
8	C3: KỸ THUẬT – KỸ SƯ	CLO1 CLO2 CLO4	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Làm việc nhóm	Thuyết trình cuối kỳ
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (2 LT + 3 TH) Nội dung GD trên lớp 1. Tổng quan về kỹ thuật 1.1. Khái niệm kỹ thuật, kỹ sư 1.2. Mối quan hệ giữa kỹ thuật và kỹ sư 1.3. Phân tích kỹ thuật <i>BT: PTKT trên sản phẩm MCN</i> 1.4. Kỹ thuật trong chuyên ngành CNM <i>BT: Liệt kê các yếu tố kỹ thuật trong ngành CNM</i> 1.5. Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của kỹ sư.				
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Tìm hiểu về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người kỹ sư trong thời đại 4.0	CLO2 CLO4	2		
9	C3: KỸ THUẬT – KỸ SƯ (tt)	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Làm việc nhóm	Thuyết trình cuối kỳ
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (2 LT + 3 TH) Nội dung GD trên lớp 2. Thiết kế kỹ thuật 2.1. Khái niệm về kỹ thuật 2.2. Quy trình thiết kế kỹ thuật <i>BT: Phân tích quy trình TKTK một sản phẩm</i> 2.3. Thiết kế kỹ thuật trong Ngành May <i>BT: Vận dụng Quy trình Thiết kế kỹ thuật để thiết kế sản phẩm</i>				
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Ứng dụng quy trình TKKT để thiết kế sản phẩm cho bài cuối kỳ	CLO2 CLO4	2		
10	C4: ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP	CLO1	2	Thuyết trình	

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3 LT + 2 TH) Nội dung GD trên lớp 1. Giới thiệu về Ngành Công nghệ May 1.1. Quá trình hình thành và phát triển ngành May tại VN và trên thế giới 1.2. Vai trò của ngành CNM hiện nay <i>BT: Thảo luận nhóm với chủ đề:</i> • Xã hội cần gì ở Ngành CNM? • Ngành CNM phục vụ gì cho XH? 1.3. Cơ hội và thách thức nghề nghiệp trong tương lai 1.4. Các phương thức sản xuất MCN <i>BT: Thảo luận nhóm với chủ đề “Phân tích các phương thức sản xuất MCN”</i>	CLO2 CLO5		Diễn giảng Nêu vấn đề Làm việc nhóm	Thuyết trình cuối kỳ
	2. Giới thiệu về Ngành công nghệ May, Trường ĐHSPKT Tp.HCM 2.1. Phân tích CTĐT Ngành CNM 2.2. Phân tích mối liên quan giữa các môn học 2.3. Phân tích mối liên hệ giữa các môn học với thực tiễn <i>BT: thảo luận, lựa chọn và vẽ sơ đồ minh họa các môn học phục vụ cho các mảng công việc trong chuỗi PTSX</i> 2.4. Giới thiệu địa chỉ Web, Giáo trình và Tài liệu tham khảo 2.5. Giới thiệu các ngành liên quan gần Vai trò, vị trí, nhiệm vụ của kỹ sư CNM				
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Phân tích SWOT ngành CNM, chuẩn bị cho bài tập cuối kỳ 2. Phân tích ngành CNM trên TG, tại VN và ở trường ĐHSPKT Tp.HCM, chuẩn bị cho bài tập cuối kỳ	CLO2 CLO4	2		
11	C4: ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP (tt)	CLO2 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài thu hoạch cá nhân QT3
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (5 TH) Nội dung GD trên lớp 3. Giao lưu với cựu sinh viên thành đạt				
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Viết bài QT3 thu hoạch nội dung buổi giao lưu	CLO2 CLO4	2		
12	C4: ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP (tt)	CLO2 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình Tham quan	Bài thu hoạch cá nhân QT4
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (5 TH) Nội dung GD trên lớp 4. Tham quan công ty				
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Viết bài QT4 thu hoạch nội dung buổi tham quan	CLO2 CLO4	2		

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề

10. Đánh giá sinh viên

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
QT1	Thực hành kỹ năng	CLO3 CLO4	2	Bài TH theo nhóm	Rubric	20
QT2	Thuyết trình giới thiệu bản thân bằng tiếng Anh	CLO4	2	Thuyết trình	Rubric	10
QT3	Viết bài thu hoạch về giao lưu với cựu sinh viên thành đạt.	CLO2	2	Bài thu hoạch	Rubric	10
QT4	Viết bài thu hoạch chuyến tham quan công ty	CLO2 CLO5	2	Bài thu hoạch	Rubric	10
Báo cáo cuối kỳ						50
Lần 5	Báo cáo nhóm Tiểu luận cuối kỳ “Xây dựng hình ảnh Người kỹ sư ngành Công nghệ May thời đại 4.0 trong tương lai”	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình, báo cáo	Rubric	50

CDR học phần	Nội dung giảng dạy				Bài tập đánh giá				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	QT1	QT 2	QT 3	QT4	Thuyết trình cuối kỳ
CLO1			x						x
CLO2	x	x	x	x			x	x	x
CLO3		x		x	x		x	x	x
CLO4	x	x	x	x	x		x	x	x
CLO5		x	x	x					x

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

- [1] Tạ Vũ Thục Oanh, Mai Quỳnh Trang – Giáo trình “Nhập môn ngành Công nghệ May”, Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM, 2023
- [2] Sổ tay sinh viên trường ĐH SPKT Tp.HCM

❖ Tài liệu tham khảo

- [3] Stephen R. Covey, Vũ Tiến Phúc (dịch)- Bảy thói quen cho người thành đạt (The 7 Habits of Highly Effective People), NXB Trẻ
- [4] Tony Buzan: Use your memory- First published in Great Britain - 1986
- [5] Nguyễn Kim Phước: Phương pháp nâng cao hiệu quả học tập – NXB Bách khoa - Hà Nội – Năm 2012
- [6] ANDREW MATTHEWS – Bộ sách “Đời thay đổi khi chúng ta thay đổi” – NXB Trẻ - Năm 2011
- [7] Leil Lowndes – Nghệ thuật giao tiếp để thành công – NXB LĐ Xã hội – Năm 2012
- [8] PGS.TS Đặng Đình Bôi – Bài giảng “Kỹ năng làm việc nhóm” – Trường ĐH Nông lâm TP.HCM + Robert B Maddux – Xây dựng nhóm làm việc (Team Building) – NXB Tổng hợp TP.HCM – Năm 2008
- [9] Trương Huệ – Phương pháp học tập khoa học – NXB bách khoa – Hà Nội – NXB 2012
- [10] Nguyễn Duy Chiến – Phương pháp học tập thoải mái – NXB Bách khoa – Hà Nội – Năm 2012
- [11] Lê Xuân Soạn (chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Hoàng Thị Tâm - Kỹ thuật soạn thảo văn bản – NXB Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh- 2006
- [12] Internet – Các tài liệu liên quan đến nội dung học tập
- [13] Các tờ rơi giới thiệu doanh nghiệp may

12. Thông tin chung

- ❖ **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- ❖ **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phân đã đăng ký.
- ❖ **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** TỰ ĐỘNG HÓA QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT
Mã học phần: AMPT320251
- Tên Tiếng Anh:** AUTOMATION OF MANUFACTURING PROCESS IN TEXTILE AND GARMENT
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)
Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 4 tiết tự học/ tuần)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: PGS. Đặng Thiện Ngôn
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: TS, Nguyễn Ngọc Châu
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: Không
Học phần trước: Không

6. Mô tả học phần:

Tự động hoá quá trình sản xuất dệt may là môn học chuyên ngành trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật dệt may. Môn học trình bày các vấn đề liên quan đến kỹ thuật sản xuất, các hệ thống thiết kế, điều khiển sản xuất, vận chuyển, hoạch định sản xuất, quản lý chất lượng với sự hỗ trợ của máy tính. Ngoài ra môn học cũng giới thiệu một số hệ thống sản xuất tự động đang được sử dụng rộng rãi trong ngành dệt, may.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Hiểu biết và nắm vững các thành phần trong một hệ thống sản xuất tự động. Biết được lĩnh vực ứng dụng và phạm vi sử dụng các thành phần trong hệ thống sản xuất tự động.	PI1.2)	2
CLO2	Am hiểu các kỹ thuật, hệ thống CAD, CAM, CAD/CAM sử dụng trong sản xuất dệt may.	PI4.1	3
CLO3	Hiểu biết về các hệ thống vận chuyển trong xưởng, nhà máy sản xuất dệt may (hệ thống robot).	PI7.1	2
CLO4	Khả năng tư duy, thiết kế, xây dựng một hệ thống sản xuất tự động để sản xuất sản phẩm dệt, may.	PI8.2	2
CLO5	Có kiến thức về các hệ thống hoạch định sản xuất với sự trợ giúp của máy tính, hệ thống kiểm tra, chẩn đoán lỗi và quản lý chất lượng	PI9.2	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1	Chương 1: CÁC THÀNH PHẦN CỦA HỆ THỐNG SẢN XUẤT				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1.1 Thiết kế với sự trợ giúp của máy tính (CAD) 1.2 Máy điều khiển theo chương trình số NC/CNC 1.3 Robot công nghiệp 1.4 Sản xuất với sự trợ giúp của máy tính (CAM)	CLO1 CLO2	2	+Thuyết trình và diễn giảng	Vấn đáp

	1.5 Hệ thống sản xuất linh hoạt (FMS) 1.6 Hệ thống kho chứa – Xử lý vật liệu 1.7 Hệ thống mạng máy tính trong sản xuất 1.8 Hệ thống kiểm tra tự động			+ Think-Pair-Share	One minute paper
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1			
	Chương 2: HỆ THỐNG CAD				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2.1 Định nghĩa và chức năng của hệ thống CAD trong ngành dệt may 2.2 Cấu trúc điển hình của hệ thống CAD trong ngành dệt may 2.3 CAD trong thiết kế dệt, may, thêu 2.4 CAD trong thiết kế may mặc 2.5 CAD trong tạo mẫu rập (Pattern Making) 2.6 CAD trong nháy rập (Pattern Grading) 2.7 CAD trong thiết kế may – 2D và 3D	CLO2	3	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
2	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO2			
	Chương 3: HỆ THỐNG CAM				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.1 Định nghĩa và chức năng của hệ thống CAM trong ngành dệt may 3.2 Quan hệ của hệ thống CAM trong hệ thống sản xuất dệt may 3.3 Cấu trúc điển hình của hệ thống CAM trong ngành dệt may 3.4 Một số ứng dụng CAD/CAM điển hình trong ngành dệt may 3.4.1 Máy trải vải tự động 3.4.2 Máy may lập trình điện tử 3.4.3 Máy cắt rập 3.4.4 Máy cắt vải 3.4.5 Máy in sơ đồ 3.4.6 Máy in spider nhiều đầu 3.4.7 Máy thêu vi tính 3.4.8 Một số máy khác 3.5 Xu thế và tương lai phát triển của các hệ thống CAD/CAM trong dệt may	CLO3	2	Thuyết trình và diễn giảng + Thảo luận và làm việc nhóm	Vấn đáp + Quan sát và báo cáo hoạt động nhóm
3	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO3			
	Chương 4: HỆ THỐNG ROBOT				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:	CLO4			

4	4.1 Định nghĩa và chức năng của hệ thống robot trong ngành dệt may 4.2 Cấu trúc điển hình của các hệ thống robot trong ngành dệt may 4.3 Một số robot thường dùng trong dệt may 4.3.1 Máy trải vải tự động 4.3.2 Robot vận chuyển nguyên vật liệu 4.3.3 Robot trải và cắt vải 4.3.4 Robot may – khâu/vắt sổ 4.3.5 Robot gấp 2D và 3D 4.3.6 Robot lắp, ghép		2	Thuyết trình và diễn giảng	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)				
5	Chương 5: MẪU ẢO - TẠO MẪU NHANH A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 5.1 Thu thập mẫu (kích thước) nhờ máy quét 3D 5.2 Thiết kế mẫu ảo 3D 5.3 Tạo mẫu nhanh 5.4 Hiệu chỉnh thiết kế ảo 5.5 Dự toán nguyên vật liệu sản xuất	CLO5	2	+Thuyết trình và diễn giảng + Đặt câu hỏi - Giải đáp	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)				
6	Chương 6: HOẠCH ĐỊNH SẢN XUẤT VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 6.1 Hoạch định quy trình công nghệ 6.2 Hoạch định nhu cầu vật tư 6.3 Hoạch định năng lực sản xuất của doanh nghiệp 6.4 Điều độ hoạt động nhà xưởng 6.5 Hoạch định quy trình với sự trợ giúp của máy tính 6.6 Sơ lược về phần mềm CAPP điển hình	CLO5	2	Thuyết trình và diễn giảng,	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)				
7	Chương 7: HỆ THỐNG KIỂM TRA, CHẨN ĐOÁN LỖI VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 7.1 Hệ thống mã vạch 7.2 Hệ thống kiểm tra tự động 7.3 Quản lý chất lượng 7.4 Quản lý lưu kho	CLO5	2	+Thuyết trình và diễn giảng + Thảo luận làm việc nhóm	Vấn đáp + Quan sát và báo cáo hoạt động nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)				

9. Phương pháp giảng dạy:

- +Thuyết trình và diễn giảng
- + Thảo luận làm việc nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							30
Lần 1	Seminar, báo cáo	Tuần 3-15	CLO1	2			5
			CLO2	2			5
			CLO3	3			10
			CLO4	3			10
Tiểu luận có Báo cáo							70
Lần 5	Bài tập tổng hợp	Tuần 15	CLO1	2	Thuyết trình+ Trình diễn + Phản biện	Quan sát hồ sơ học tập và lắng nghe	10
	1. Giới thiệu nhóm		CLO2	2			10
	2. Thiết kế, trình bày ý tưởng và quá trình thực hiện bộ sưu tập (5 sản phẩm) từ vật liệu có thể tái chế.		CLO3	3			10
	3. Trình diễn bộ sưu tập.		CLO4	3			20
	4. Kết luận		CLO5	4			20

CDR học phần	Nội dung giảng dạy						Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Chương 5	Chương 6,7	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần ...	Báo cáo Project
CLO1	x						x	x	x		x
CLO2		x						x	x		
CLO3			x						x		
CLO4				x			x	x	x		
CLO5					x	x			x		x

11. Tài liệu học tập

Giáo trình chính: .

[1] **Đặng Thiện Ngôn, Lê Chí Cường**, *Hệ thống sản xuất tích hợp (Computer Integrated Manufacturing)*, NXB ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh, 2013.

Tài liệu tham khảo:

[2] **R Sheela John, S Amsamani**, *Computers in the Garment Industry*, Shanga Verlag 2013

[3] **Lutz Walter, George-Alexander Kartsounis, Stefano Carosio**, *Transforming Clothing Production into a Demand-driven, Knowledge-based, High-tech Industry - The Leapfrog Paradigm*, Springer-Verlag London Limited 2009

[4] **Gordana Colovic**, *Management of Technology Systems in Garment Industry*, Woodhead Publishing India Pvt. Ltd. 2011

[5] **Jinlian Hu**, *Computer technology for textiles and apparel*, Woodhead Publishing Limited 2011

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:**Trưởng khoa****Trưởng BM****Nhóm biên soạn****TS. Nguyễn Tuấn Anh****TS. Nguyễn Ngọc Châu****15. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên học phần: NGUYÊN LIỆU DỆT

Mã học phần: TEMA132851

2. Tên Tiếng Anh: RAW TEXTILE MATERIALS - FIBERS AND YARNS

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3/0/6) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách học phần:

1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Tuấn Anh

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ThS. Tạ Vũ Thục Oanh, TS. Nguyễn Phước Sơn

5. Điều kiện tham gia học tập học phần:

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trước: Không

6. Mô tả học phần:

Môn học này giới thiệu nguồn gốc, cấu trúc, tính chất và phạm vi ứng dụng của các loại xơ và sợi dệt cơ bản. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức về xơ sợi dệt để nhận biết, phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề về chất lượng sản phẩm may mặc

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Nhận biết được một số loại xơ sợi dệt, ứng dụng các kiến thức xơ sợi dệt vào quá trình sản xuất may mặc	PI1.1	2
CLO2	Xác định tầm quan trọng của xơ sợi dệt trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm may.	PI3.1	2
CLO3	Vận dụng kiến thức và kỹ năng để lựa chọn và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình sử dụng vật liệu dệt	PI4.1	2
CLO4	Có khả năng giao tiếp để thuyết trình hiệu quả các vấn đề liên quan đến xơ sợi dệt	PI6.2	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1-3	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ XƠ SỢI DỆT				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (12) Nội dung GD lý thuyết: – Khái niệm – Tầm quan trọng của xơ sợi dệt – Lịch sử phát triển xơ sợi dệt – Phân loại – Sự hình thành xơ sợi dệt – Tính chất xơ sợi dệt	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (24) – Đọc thêm tài liệu và làm bài tập	CLO1	2		
	CHƯƠNG 2: XƠ SỢI THIÊN NHIÊN				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (12) Nội dung GD lý thuyết:				

4-6	- Xơ thực vật + Xơ bông + Xơ lanh - Xơ động vật + Xơ len + Tơ tằm	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (24) - Sơ đồ hóa chương 2 + làm bài tập ở nhà	CLO4	2		
7-10	CHƯƠNG 3: XƠ SỢI NHÂN TẠO				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (16) Nội dung GD lý thuyết: - Xơ tái sinh + Xơ viscose + Xơ acetate - Xơ tổng hợp + Xơ polyamide + Xơ polyester + Xơ acrylic + Xơ polyurethane - Xơ đặc biệt	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (32) - Sơ đồ hóa chương 3 + làm bài tập ở nhà	CLO4	2		
11	BÀI THÍ NGHIỆM SỐ 01: NHẬN BIẾT NGUỒN GỐC XƠ SỢI DỆT				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: - Mục đích và ý nghĩa - Chuẩn bị - Tiến hành thí nghiệm - Kết luận và giải thích kết quả	CLO1 CLO3	2 2	Hướng dẫn, làm mẫu Làm việc nhóm	Thí nghiệm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) - Viết báo cáo thí nghiệm	CLO4	2		Bài tập ở nhà
12	BÀI THÍ NGHIỆM SỐ 02: XÁC ĐỊNH CHI SỐ SỢI (Nm, Tex)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: - Mục đích và ý nghĩa - Chuẩn bị - Tiến hành thí nghiệm - Kết luận và giải thích kết quả	CLO1 CLO3	2 2	Hướng dẫn, làm mẫu Làm việc nhóm	Thí nghiệm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) - Viết báo cáo thí nghiệm	CLO4	2		Bài tập ở nhà
13	BÀI THÍ NGHIỆM SỐ 03: XÁC ĐỊNH ĐỘ SẼN CỦA SỢI				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - Mục đích và ý nghĩa - Chuẩn bị - Tiến hành thí nghiệm - Kết luận và giải thích kết quả	CLO1 CLO3	2 2	Hướng dẫn, làm mẫu Làm việc nhóm	Thí nghiệm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) - Viết báo cáo thí nghiệm	CLO4	2		Bài tập ở nhà

14	BÀI THÍ NGHIỆM SỐ 04: XÁC ĐỊNH ĐỘ ĐÀN HỒI CỦA SỢI				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: - Mục đích và ý nghĩa - Chuẩn bị - Tiến hành thí nghiệm - Kết luận và giải thích kết quả	CLO1 CLO3	2 2	Hướng dẫn, làm mẫu Làm việc nhóm	Thí nghiệm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) – Viết báo cáo thí nghiệm	CLO4	2		Bài tập ở nhà
15	BÀI THÍ NGHIỆM SỐ 05: XÁC ĐỊNH ĐỘ BỀN ĐỨT CỦA SỢI				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: - Mục đích và ý nghĩa - Chuẩn bị - Tiến hành thí nghiệm - Kết luận và giải thích kết quả	CLO1 CLO3	2 2	Hướng dẫn, làm mẫu Làm việc nhóm	Thí nghiệm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) – Viết báo cáo thí nghiệm	CLO4	2		Bài tập ở nhà

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng
- Trình chiếu PowerPoint
- Thí nghiệm
- Làm việc nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Kiểm tra viết (45 phút) về xơ sợi tự nhiên	Tuần 10	CLO1	2	Kiểm tra viết	Câu hỏi tự luận	30
Lần 2	Báo cáo thí nghiệm nhận biết tính chất của xơ sợi dệt (nguồn gốc, chỉ số, độ săn, độ bền đứt, độ giãn và độ đàn hồi)	Tuần 11-15	CLO1 CLO2 CLO4	2 2 2	Thực hành, thí nghiệm	Bài báo cáo	20
Tiểu luận/Báo cáo							50
Lần 3	Trắc nghiệm 50 câu kiến thức về xơ sợi dệt	Tuần 15	CLO3	2	Trắc nghiệm khách quan	Bài trắc nghiệm	30
Lần 4	Sơ đồ hóa nội dung môn học	Tuần 6,10	CLO2 CLO4	2 2	Bài tập thực hành	Hình vẽ, sơ đồ	20

CDR môn học	Nội dung giảng dạy											
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	TN1	TN2	TN3	TN4	TN5	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
CLO1	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		
CLO2	X	X	X							X		X
CLO3				X	X	X	X	X			X	
CLO4				X	X	X	X					X

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Nguyễn Tuấn Anh, *Nguyên liệu dệt*, NXB ĐHQG TP.HCM, 2023 (tái bản).

- Sách (TLTK) tham khảo:

[2] Rose Sinclair, *Textile and Fashion Materials*, Woodhead Publishing Ltd, the Textile Institute, 2015

[3] Robert R. Mather, Roger H. Wardman, *The Chemistry of Textile Fibres (2nd Edition)*, 2015

[4] W.E. Morton, J.W.S. Hearle, *Physical Properties of Textile Fibre (4th Edition)*, 2008

[5] Slides bài giảng.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Tuấn Anh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên môn học: HỆ THỐNG CỖ SỔ TRANG PHỤC**
Mã môn học: SSRC220451
- Tên Tiếng Anh:**
- Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4)** (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách môn học:**
 - GV phụ trách chính:
 - Th.S. Phùng Thị Bích Dung
 - Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
 - Th.S. Nguyễn Thị Thúy SIZING SYSTEMS FOR READY-MADE CLOTHING
 - Th.S. Lê Quang Lâm Thúy
- Điều kiện tham gia học tập môn học:**

Môn học tiên quyết: Không
Môn học trước: Không

6. Mô tả môn học:

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành Nhân trắc học, các phương pháp nghiên cứu nhân trắc học, khái quát đặc điểm hình thái cơ thể người theo nhân trắc học và trình tự đề xuất một hệ thống cỡ số trang phục theo phương pháp nhân trắc học. Sinh viên có thể hiểu cách ký hiệu và cách chuyển đổi cỡ số giữa các hệ cỡ số trang phục một số nước trên thế giới. .

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Giải thích được các bước xây dựng hệ thống cỡ số trang phục	ELO1/PI1.2	2
CLO2	Sử dụng được phần mềm Excel/SPSS để xử lý số liệu và đề xuất hệ cỡ số trang phục	ELO2/PI2.2	2
CLO3	Áp dụng các kiến thức về nhân trắc học để xây dựng hệ thống cỡ số cho nhóm đối tượng cụ thể	ELO4/PI4.3	2
CLO4	Sử dụng các phương tiện giao tiếp để thuyết trình hiệu quả.	ELO6/PI6.3	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
5	GIỚI THIỆU MÔN HỌC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 1. Giới thiệu mục tiêu, nội dung của môn học 2. Phổ biến Đề cương chi tiết môn học 3. Giới thiệu SV về phương pháp học 4. Giới thiệu tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học			Thuyết trình; đàm thoại	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV chuẩn bị tài liệu theo sự hướng dẫn của GV, lựa chọn phương pháp học phù hợp, lập kế hoạch học tập				
2, 3	CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ NHÂN TRẮC HỌC (6/0/12)				

	A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (6) Nội Dung (ND) GD lý thuyết: 1.1. Sơ lược lịch sử nghiên cứu Nhân trắc học trên thế giới 1.2. Sơ lược lịch sử nghiên cứu Nhân trắc học ở Việt Nam 1.3. Ứng dụng nghiên cứu NTH vào ngành May Việt Nam 1.4. Các phương pháp nghiên cứu nhân trắc học	CLO3 CLO4	2 2	Thuyết trình;	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) - Bài tập cá nhân (điểm thưởng) Tìm hiểu một số công trình nghiên cứu nhân trắc học ở Việt Nam và thế giới	CLO3 CLO4	2 2	Tự luận	
4, 5	CHƯƠNG 2: KHÁI QUÁT VỀ CƠ THỂ NGƯỜI (6/0/12)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 2.1. Đặc điểm hình thái cơ thể người 2.1.1. Đặc điểm hình thái người theo lứa tuổi 2.1.2. Đặc điểm hình thái người theo giới tính 2.2. Cấu tạo hệ cơ 2.3. Cấu tạo hệ xương 2.4. Phân loại hình dáng cơ thể người 2.5. Các chủng tộc người trên thế giới 2.6. Các chủng tộc người ở Việt Nam	CLO3 CLO4	2 2	Thuyết trình; đàm thoại	Bài báo cáo Powerpoint Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) Bài tập 1: (bt nhóm) Trình bày các đặc điểm hình thái cơ thể người theo nhân trắc học và phân loại hình dáng cơ thể người? Cho ví dụ minh họa?	CLO3 CLO4	2 2		
6, 7	CHƯƠNG 3: TRÌNH TỰ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CỠ SỐ THEO NHÂN TRẮC HỌC (6/0/12)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 3.1. Chuẩn bị số liệu nghiên cứu 3.1.1. Xác định đối tượng nghiên cứu 3.1.2. Xác định số lượng đối tượng nghiên cứu 3.1.3. Xác định số lượng thông số kích thước cần đo 3.1.4. Thiết lập chương trình đo	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) - Bài tập 2 (bt nhóm): Trình bày các bước chuẩn bị số liệu nghiên cứu? Cho ví dụ minh họa?	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		Bài báo cáo Powerpoint Rubric

8, 9	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: 3.2. Xử lý số liệu nghiên cứu 3.2.1. Tính các đặc trưng thống kê cơ bản. 3.2.2. Xác định Kích thước chủ đạo và bước nhảy 3.3. Đề xuất hệ thống cỡ số 3.3.1. Tính tần số, tần suất của các KTCĐ 3.3.2. Đề xuất Hệ thống cỡ số theo tỷ lệ đáp ứng tần suất của KTCĐ - Kiểm tra cá nhân Bài tập 3: Kiểm tra xử lý số liệu và đề xuất hệ cỡ số với số liệu cho trước	CLO1 CLO2 CLO3	2 2 2	Thuyết trình, diễn giảng	Tự luận Đáp án
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Bài tập 4: Trình bày các bước đề xuất hệ thống cỡ số trang phục? Cho ví dụ minh họa? Suru tầm và giải thích các bảng ký hiệu cỡ số, bảng chuyển đổi cỡ số trên các loại sản phẩm thông dụng trong và ngoài nước.				Báo cáo kết quả Bài báo cáo Powerpoint
10	CHƯƠNG 4: ỨNG DỤNG HỆ THỐNG CỖ SỐ TRONG MAY CÔNG NGHIỆP (3/0/6) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: 4.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến hệ thống cỡ số trang phục 4.2. Hệ thống cỡ số mở rộng 4.3. Cách ký hiệu cỡ số 4.4. Cách chuyển đổi cỡ số giữa một số nước trên thế giới 4.5. Giới thiệu một số hệ cỡ số thông dụng trong và ngoài nước	G1.2 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G3.1 G3.2	4 4 4 4 4 4 3 3	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Bài tập 6: Suru tầm và giải thích các bảng ký hiệu cỡ số, bảng chuyển đổi cỡ số trên các loại sản phẩm thông dụng trong và ngoài nước.	G1.2 G2.2 G2.3 G2.4 G2.5 G3.1 G3.2	4 4 4 4 4 4 3		Báo cáo kết quả Bài báo cáo Powerpoint

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình, làm mẫu, diễn giảng
- Phương pháp đàm thoại
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Trình bày các đặc điểm hình thái cơ thể người theo nhân trắc học và phân loại hình dáng cơ thể người? Cho ví dụ minh họa?	CLO1 CLO4	2	Thuyết trình, báo cáo	Rubric	10

Lần 2	Trình bày các bước chuẩn bị số liệu nghiên cứu? Cho ví dụ minh họa?	CLO1 CLO3 CLO4	2	Thuyết trình, báo cáo	Rubric	10
Lần 3	Kiểm tra xử lý số liệu và đề xuất hệ cơ sở với số liệu cho trước	CLO3	2	Tự luận	Đáp án/ Thang điểm	15
Lần 4	Trình bày các bước đề xuất hệ thống cơ sở trang phục? Cho ví dụ minh họa? Sưu tầm và giải thích các bảng ký hiệu cơ sở, bảng chuyển đổi cơ sở trên các loại sản phẩm thông dụng trong và ngoài nước.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	2	Thuyết trình, báo cáo	Rubric	15
Tiểu luận cuối kỳ						50
Lần 5	Sinh viên thực hiện đề xuất một hệ cơ sở đồng phục bất kỳ ứng dụng vào May công nghiệp cho nhóm đối tượng cụ thể	CLO2 CLO3	2	Thuyết trình, báo cáo	Rubric	

CDR học phần	Nội dung giảng dạy				Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Báo cáo Project
CLO1	x				x	x		x	
CLO2		x						x	x
CLO3			x				x	x	x
CLO4				x	x	x		x	

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:
 - [1] Phùng Thị Bích Dung, Nguyễn Thị Thúy, Giáo trình Hệ thống cơ sở trang phục, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, 2018
 - [2] TCVN 5782 – 2009, Hệ thống cơ sở tiêu chuẩn quần áo, Hà Nội, Tiêu chuẩn Nhà nước
 - [3] TCVN 5781 – 2009, Phương pháp đo cơ thể người, Hà Nội, Tiêu chuẩn Nhà nước
- Tài liệu tham khảo:
 - [4] Phạm Quang Hiền, Văn Thị Tư, Excel Nâng Cao - Phân Tích Dữ Liệu Và Lập Mô Hình Kinh Doanh Trong Excel, NXB Thanh Niên, 2022
 - [5] PGS.TS Ngô Văn Thứ, TS Nguyễn Mạnh Thế, Giáo Trình Thống Kê Thực Hành, NXB ĐH Kinh tế Quốc dân, 2019
 - [6] Cô PGS.TS Nguyễn Văn Lâm – Xử lý thống kê số liệu thực nghiệm và những ví dụ ứng dụng trong ngành dệt may– NXB Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2003

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:
Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Phùng Thị Bích Dung

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** NGUYÊN PHỤ LIỆU MAY
Mã học phần: GMAC230551
- Tên Tiếng Anh:** TEXTILE MATERIALS – FABRICS AND TRIMS
- Số tín chỉ:** 3 tín chỉ (3/0/6) (3 TC lý thuyết, 0 TC thực hành/thí nghiệm, 6 TC tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
 - GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Tuấn Anh
 - Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ThS. Tạ Vũ Thục Oanh, TS. Nguyễn Phước Sơn
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**

Học phần tiên quyết: Không
Học phần trước: Nguyên liệu dệt; Hóa đại cương

6. Mô tả học phần:

Môn học này giới thiệu cho sinh viên cấu tạo, tính chất, quá trình xử lý hoàn tất và phạm vi ứng dụng của các loại vải dệt thoi, vải dệt kim và vải không dệt. Bên cạnh đó, môn học cũng cung cấp cho sinh viên kiến thức về đặc điểm cấu trúc và yêu cầu chất lượng của những phụ liệu may được sử dụng rộng rãi trên các sản phẩm dệt may

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Nhận biết và vận dụng kiến thức về nguyên phụ liệu may vào trong lĩnh vực sản xuất may công nghiệp	PI1.1	2
CLO2	Có khả năng trình bày được đặc điểm tính chất của các loại nguyên phụ liệu may	PI2.3	2
CLO3	Có khả năng xử lý các vấn đề phát sinh về nguyên phụ liệu may trong thực tế	PI4.1	2
CLO4	Có khả năng thuyết trình hiệu quả về một chủ đề nguyên phụ liệu may.	PI6.2	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1-3	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD lý thuyết: – Khái niệm – Phân loại – Lịch sử ngành dệt – Phương pháp và kỹ thuật dệt vải – Đặc điểm tính chất vải dệt + Đặc điểm ngoại quan + Đặc điểm vật lý + Đặc điểm hóa học + Đặc điểm khác – Sử dụng bảo quản vải	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) – Đọc thêm tài liệu về nguồn gốc, phương pháp dệt vải truyền thống	CLO3	2		Làm bài tập
	CHƯƠNG 2: VẢI DỆT THOI				

4-7	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (12) Nội dung GD lý thuyết: – Khái niệm – Đặc điểm cấu trúc và nguyên lý dệt vải – Vải dệt thoi vân điểm + Vân điểm cơ bản + Vân điểm tăng – Vải dệt thoi vân chéo + Vân chéo cơ bản + Vân chéo tăng – Vải dệt thoi vân đoạn + Vân đoạn đứng + Vân đoạn biến đổi – Vải dệt kết hợp đặc biệt	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Giao bài tập	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – Sơ đồ hóa nội dung về phụ liệu, đọc tài liệu và làm bài tập	CLO3	2		Làm bài tập
7-11	CHƯƠNG 3: VẢI DỆT KIM				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (15) Nội dung GD lý thuyết: – Khái niệm – Đặc điểm cấu trúc và nguyên lý đan – Vải dệt kim đan ngang + Vải dệt kim một mặt phải + Vải dệt kim hai mặt trái (Purl) + Vải dệt kim hai mặt phải (Rib) + Vải chun (Interlock) – Vải dệt kim đan dọc + Vải đan xích (Chain) + Vải đan Tricot + Vải đan Atlas + Vải đan Raschel	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Giao bài tập	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (30) – Sơ đồ hóa nội dung về phụ liệu, đọc tài liệu và làm bài tập				Làm bài tập
12	CHƯƠNG 4: VẢI KHÔNG DỆT				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: – Khái niệm – Đặc điểm vải không dệt + Xơ sợi + Phương pháp kết dính (vật lý, hóa học) – Sản xuất vải không dệt – Ứng dụng vải không dệt	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – - Sơ đồ hóa nội dung về vải không dệt, đọc tài liệu và làm bài tập	CLO3	2		Làm bài tập
13-15	CHƯƠNG 5: PHỤ LIỆU MAY				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD lý thuyết: – Khái niệm – Tầm quan trọng của phụ liệu may – Phân loại phụ liệu may – Phụ liệu liên kết – Phụ liệu cài – Phụ liệu dựng – Phụ liệu trang trí – Phụ liệu bao gói	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) - Sơ đồ hóa nội dung về phụ liệu, đọc tài liệu và làm bài tập	CLO3	2		Làm bài tập

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng
- Trình chiếu PowerPoint
- Làm việc nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Kiểm tra viết 30 phút về vải dệt thoi, dệt kim, không dệt	Tuần 6	CLO1 CLO3	2 2	Kiểm tra viết	Câu hỏi tự luận	20
Lần 2	Thực hiện 50 câu trắc nghiệm về vải dệt và phụ liệu may	Tuần 11	CLO1	2	Câu hỏi trắc nghiệm	Câu hỏi trắc nghiệm	30
Tiểu luận/Báo cáo							50
Lần 3	Tiểu luận trình bày giải pháp sử dụng nguyên phụ liệu may phù hợp với một sản phẩm may cụ thể (đề xuất bảng BOM tối ưu nhất)	Tuần 15	CLO1 CLO2 CLO4	2 2 2	Tiểu luận, báo cáo	Bài báo cáo	30
Lần 4	Sơ đồ hóa nội dung môn học (theo từng chương)	Tuần 12	CLO1 CLO4	2 2	Bài tập thực hành	Sơ đồ, hình ảnh	20

CĐR học phần	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Chương 5	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
CLO1	X	X	X	X	X	X	X	X	
CLO2	X	X	X	X	X				X
CLO3		X		X		X			
CLO4								X	X

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Nguyễn Tuấn Anh, *Nguyên phụ liệu may*, NXB ĐHQG TP.HCM, 2023 (tái bản).

- Sách (TLTK) tham khảo:

[2] N. Gokarneshan, *Fabric Structure and Design*, New Age International Limited, Publishers, 2004

[3] Vineet Joshi, *Woven Textiles Textbook*, National Institute of Fashion Technology, 2013

[4] Giovanni Castelli, Salvatore Maietta, Giuseppe Sigrisi, Ivo Matteo Slaviero, *Weaving – Reference Book of Textile Technology*, 2000

[5] Acimit, *Knitting – Reference Book of Textile Technology*, 2011

[6] Slides bài giảng.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: 29/11/2022

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Tuấn Anh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên học phần: THIẾT BỊ MAY CN & BẢO TRÌ

Mã học phần: GEMA230351

2. Tên Tiếng Anh: GARMENT EQUIPMENTS AND MAINTENANCE

3. Số tín chỉ:

3 tín chỉ (2/1/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)

Phân bố thời gian: 6 tuần (5 tiết lý thuyết + 10 tiết tự học/tuần) + 6 tuần (5 tiết thực hành)

4. Giảng viên phụ trách học phần:

1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Ngọc Châu

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: TS. Nguyễn Tuấn Anh

5. Điều kiện tham gia học tập học phần:

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trước: Không

6. Mô tả học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các những khái niệm và đặc tính của thiết bị ngành may, quy trình tạo mũi may, chức năng cấu tạo và nguyên lý hoạt động của một số cơ cấu trên các thiết bị. Học phần cũng cung cấp cho sinh viên phương pháp điều chỉnh một số chỉ tiết, tìm hiểu nguyên nhân và cách sửa chữa một số trục trặc thông thường. Ngoài ra sinh viên còn biết sử dụng và điều chỉnh một số máy chuyên dùng.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Trình bày được nguyên lý hoạt động và tính năng của các thiết bị cơ bản trong ngành may	PI1.3	2
CLO2	Vận hành đúng quy trình một số thiết bị cơ bản trong xưởng may	PI2.1	2
CLO3	Phân tích chuẩn đoán các hỏng hóc thường gặp của các thiết bị ngành may trong quá trình vận hành	PI4.1, PI5.2	2
CLO4	Đọc hiểu các hướng dẫn sử dụng máy bằng Tiếng Anh	PI6.2	2
CLO5	Khắc phục các hỏng hóc thường gặp của các thiết bị may cơ bản	PI8.2	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
6	Chương 1: Tổng quan (3/1/6) – Lý thuyết				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Các dạng mũi may cơ bản 1.1. Mũi may móc xích đơn 1.1.1. Định nghĩa 1.1.2. Ký hiệu và cấu tạo 1.1.3. Đặc tính	CLO1 CLO2	2	+ Thuyết trình + Think-Pair-Share	One minute paper

1.1.4. Ứng dụng 1.2. Mũi may móc xích kép 1.2.1. Định nghĩa 1.2.2. Ký hiệu và cấu tạo 1.2.3. Đặc tính 1.2.4. Ứng dụng 1.3. Mũi may thắt nút 1.3.1. Định nghĩa 1.3.2. Ký hiệu và cấu tạo 1.3.3. Đặc tính 1.3.4. Ứng dụng 1.4. Mũi may vắt sổ 1.4.1. Định nghĩa 1.4.2. Ký hiệu và cấu tạo 1.4.3. Đặc tính 1.4.4. Ứng dụng 1.5. Mũi may chân diều 1.5.1. Định nghĩa 1.5.2. Ký hiệu và cấu tạo 1.5.3. Đặc tính 1.5.4. Ứng dụng 1.6. Nhận diện các mũi may cơ bản 1.7. Phân biệt mặt trái mặt phải của các đường may 1.8. Phân loại máy may 1.8.1. Thiết bị chuẩn bị & cắt nguyên liệu a. Thiết bị kiểm tra nguyên liệu b. Thiết bị cắt 1.8.2. Thiết bị công nghệ may a. Phân loại theo các dạng mũi may b. Phân loại theo hình dáng c. Phân loại theo nguyên liệu d. Phân loại theo kết cấu e. Phân loại theo đặc tính kỹ thuật 1.8.3. Thiết bị gia công nhiệt – hơi 1.8.4. Thiết bị vận chuyển và cử gá lắp a. Thiết bị vận chuyển b. Cử gá lắp 1.9. Cấu tạo và chức năng của kim may a. Cấu tạo b. Chức năng 1.10. Quá trình hình thành vòng chỉ 1.11. Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình hình thành vòng chỉ 1.12. Chức năng cấu tạo các chi tiết cơ bản trên máy may a. Mặt bàn máy may b. Khung bàn máy may c. Cọc đỡ chỉ d. Vỏ đầu máy may e. Mô tơ máy may				
— B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) BT1: Tìm hiểu các ký hiệu kim may và nhận diện các loại đường may	CLO1			

7	Chương 2: Máy may bằng 1 kim (3/1/6) – Lý thuyết				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2.1. Cấu tạo, nguyên lý hoạt động của cụm đồng tiền a. Cấu tạo b. Nguyên lý hoạt động 2.2. Cấu tạo và nguyên lý hoạt động của ổ may may a. Cấu tạo b. Nguyên lý hoạt động 2.3. Cấu tạo và nguyên lý hoạt động của trụ kim a. Cấu tạo b. Nguyên lý hoạt động c. Cách hiệu chỉnh d. Kim sử dụng 2.4. Quá trình hình thành mũi may thắt nút 2.5. Cách hiệu chỉnh ổ máy may 1 kim a. Đối với trụ có vạch b. Đối với trụ không vạch 2.6. Cấu tạo và nguyên lý hoạt động của cơ cấu nén ép nguyên liệu a. Cơ cấu gạt gỏi b. Cơ cấu nâng hạ chân vịt bằng gạt gỏi c. Cơ cấu nâng hạ chân vịt bằng tay 2.7. Cơ cấu chuyển đẩy nguyên liệu 2.8. Nguyên lý hoạt động của máy may bằng 1 kim 2.9. Hệ thống bôi trơn 2.10. Hướng dẫn sử dụng và vận hành máy may bằng 1 kim 2.11. Những hư hỏng thường gặp và biện pháp khắc phục	CLO2 CLO3	3	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) BT2: Tiếng anh chuyên ngành	CLO4			
	Chương 3: Thực hành vận hành máy				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:	CLO3 CLO2 CLO5	3		

8	Vận hành: Máy may 1 kim 1. Cách khâu chỉ 2. Hiệu chỉnh ổ 3. Cách hiệu chỉnh chỉ 4. Cách vận hành máy 1 kim 5. Những hư hỏng thường gặp và biện pháp khắc phục Vận hành máy vắt sổ 1. Cách khâu chỉ 2. Cách hiệu chỉnh chỉ 4. Cách vận hành máy vắt sổ 5. Những hư hỏng thường gặp và biện pháp khắc phục Vận hành máy thùa khuy 1. Cách khâu chỉ 2. Hiệu chỉnh số lượng mũi may 3. Cách hiệu chỉnh chiều dài khuy 4. Cách vận hành máy khuy 5. Những hư hỏng thường gặp và biện pháp khắc phục Vận hành máy đính bọ 1. Cách khâu chỉ 2. Hiệu chỉnh số lượng mũi 3. Cách hiệu chỉnh chiều dài bọ 4. Cách vận hành máy bọ 5. Những hư hỏng thường gặp và biện pháp khắc phục Vận hành máy đính nút 1. Cách khâu chỉ 2. Hiệu chỉnh số lượng mũi đính 3. Cách hiệu chỉnh nút 2 lỗ, nút 4 lỗ 4. Cách vận hành máy đính nút 5. Những hư hỏng thường gặp và biện pháp khắc phục Vận hành máy cuốn sườn 1. Cách khâu chỉ 2. Cách hiệu chỉnh chỉ 4. Cách vận hành máy cuốn sườn với cử gá 5. Những hư hỏng thường gặp và biện pháp khắc phục Vận hành Máy Kansai 1. Cách khâu chỉ 2. Cách hiệu chỉnh chỉ 4. Cách vận hành máy Kansai 5. Những hư hỏng thường gặp và biện pháp khắc phục			Thảo luận nhóm	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – BT3: ghi lại cách Vận hành sử dụng các loại máy may có trong xưởng – BT4: Xây dựng dự án (project) về thiết bị may cho một sản phẩm may (ví dụ áo thun, áo sơ mi, quần tây...)	CLO5			

9. Phương pháp giảng dạy:

- + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên
- + Sử dụng máy chiếu để trình bày và giải thích nguyên lý hoạt động
- + Thao tác làm mẫu
- + Đưa ra các tình huống thực tế thường gặp

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Tìm hiểu các ký hiệu kim may và nhận diện các loại đường may	Tuần 3	CLO1 CLO3	2	Bài tập	Tiêu chí	10
Lần 2	Tiếng Anh chuyên ngành		CLO4	2	Bài dịch	Tiêu chí	20
Lần 3	Vận hành các loại máy cơ bản		CLO2 CLO5	2	Kiểm tra trên lớp	Tiêu chí	20
Tiểu luận							50
Lần 4	Xây dựng dự án (project) về thiết bị may cho một sản phẩm may (ví dụ áo thun, áo sơ mi, quần tây...) Giai đoạn 1: Thuyết minh dự án (lý do, chủng loại, giá cả và hiệu quả đầu tư thiết bị may) tuần 9-10 Giai đoạn 2: Đào tạo công nhân (nêu đặc điểm cấu trúc, nguyên lý và tính năng sử dụng của mỗi loại thiết bị, thực hiện video hướng dẫn công nhân vận hành các loại thiết bị) tuần 15 - (dự trữ)		CLO1 CLO3 CLO5	2	Thuyết trình, báo cáo	Rubric	

CDR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Báo cáo Project
CLO1	x	x		x				x
CLO2	x	x		x		x		
CLO3	x	x				x		
CLO4		x			x			
CLO5			x			x		x

11. Tài liệu học tập

Giáo trình chính: Nguyễn Ngọc Châu –Thiết bị may công nghiệp và bảo trì- Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM - 2022

Tài liệu tham khảo: Thiết bị may công nghiệp – Nhà xuất bản TP.HCM - 2010

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: 15/11/2022

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên môn học: KỸ THUẬT MAY CƠ BẢN

Mã môn học: FCCT230751

2. Tên Tiếng Anh: FUNDAMENTALS OF SEWING TECHNIQUES

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (1/2/2) (1 tín chỉ lý thuyết, 2 tín chỉ thực hành, 2 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: Th.S. Nguyễn Thị Thúy

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

- Th.S. Trần Thị Cẩm Tú

- Th.S. Nguyễn Thị Thanh Bạch

- Th.S. Mai Quỳnh Trang

- Th.S. Phạm Thị Hà

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: Thiết bị may công nghiệp và bảo trì

6. Mô tả môn học:

Học phần này giới thiệu cho sinh viên các dạng đường may cơ bản; hướng dẫn cách xác định, vẽ thiết kế và kỹ thuật lắp ráp các chi tiết cơ bản cấu thành nên sản phẩm như: các đường đường xẻ, các chi tiết túi, các loại bâu áo được ứng dụng trên các sản phẩm may.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Trình bày được quy trình thiết kế và lắp ráp cụm chi tiết trong sản phẩm may	PI1.1	2
CLO2	Áp dụng đúng quy trình thiết kế và lắp ráp để may hoàn chỉnh cụm chi tiết trong sản phẩm may	PI4.3	2
CLO3	Thiết kế hoàn chỉnh các cụm chi tiết trong sản phẩm may	PI7.3	2
CLO4	Tính toán và thiết kế hoàn chỉnh ráp bán thành phẩm các chi tiết trong sản phẩm may	PI8.1	2
CLO5	Triển khai quy trình lắp ráp phù hợp với sản phẩm	PI8.2	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
9	GIỚI THIỆU MÔN HỌC CHƯƠNG 1: TỔNG QUÁT KỸ THUẬT MAY				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: + Giới thiệu mở đầu: – Đề cương môn học – Tầm quan trọng môn học – Mục tiêu môn học – Phương pháp học, hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học – Tài liệu học – Nội quy lớp học, xưởng thực hành. – Các dụng cụ, đồ dùng học tập cần thiết + Nội dung bài: – Chương 1: TỔNG QUÁT KỸ THUẬT MAY ▪ Giải thích về rập thành phẩm, bán thành phẩm: Canh sợi, thông tin trên rập, dấu bấm, tên và số lượng chi tiết... ▪ Sang mẫu rập cơ bản tại lớp (thân trước áo, thân sau áo, thân trước và thân sau quần, tay áo...) ▪ Phát nguyên phụ liệu ▪ Hướng dẫn cách sử dụng máy may an toàn ▪ Luyện tập thực hành may căn bản (đường thẳng, đường cong, zigzag,...) – Chương 2: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT XẺ MỞ 1. Cụm chi tiết Xẻ hai trụ - Hướng dẫn SV cắt BTP vải, keo của xẻ 2 trụ, viền đẹp, viền tròn nách tay. - Hướng dẫn SV may Xẻ hai trụ (BT1 - 80%) - Hướng dẫn SV may viền tròn, viền đẹp nách tay có điều (BT1 – 20%)	CLO2C LO5	2 2	Thuyết trình; đàm thoại; Giảng dạy thực hành	Sản phẩm Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - SV thiết kế tỷ lệ 1:5 trên giấy xẻ 2 trụ - SV tự tìm hiểu quy trình may xẻ không trụ qua video clip.	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		Hồ sơ năng lực
	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT XẺ MỞ (tt)				
10	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội Dung (ND) GD trên lớp 2. Cụm chi tiết Xẻ không trụ - Hướng dẫn thiết kế và ra rập cứng thành phẩm 1:1 - Hướng dẫn SV đặt lên vải, keo, chừa đường may, cắt BTP, ép keo - Hướng dẫn SV may Xẻ không trụ (BT2)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2 2 2	Giảng dạy thực hành	Sản phẩm, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - SV thiết kế tỷ lệ 1:5 trên giấy xẻ không trụ - Vẽ mô tả chi tiết quy trình may xẻ không trụ bằng hình ảnh. (Giải thích quy trình may)	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		Hồ sơ năng lực
11	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT XẺ MỞ (tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: 3. Cụm chi tiết Xẻ trụ tay sơ mi - Hướng dẫn cắt BTP keo, vải, ép keo - Hướng dẫn SV may Xẻ trụ tay sơ mi (BT3) 2. Cụm chi tiết Xẻ tra dây kéo trên quần tây - Hướng dẫn cắt BTP keo, vải, ép keo - Hướng dẫn SV may Xẻ tra dây kéo (BT4)	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2 2	Giảng dạy thực hành	Sản phẩm, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - SV thiết kế tỷ lệ 1:5 trên giấy Xẻ trụ tay sơ mi và Xẻ tra dây kéo trên quần tây - Vẽ mô tả chi tiết quy trình may xẻ trụ tay sơ mi bằng hình ảnh. - Vẽ mô tả quy trình may xẻ tra dây kéo bằng hình ảnh (Giải thích quy trình may)	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		
12	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT TÚI				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: 1. Cụm chi tiết túi hàm ếch - Phân tích mẫu và hướng dẫn thiết kế thành phẩm tỷ lệ 1:1 - Hướng dẫn SV chừa đường may, cắt hoàn chỉnh rập BTP - Cắt BTP vải, keo, ép keo - Hướng dẫn SV may túi hàm ếch (BT5)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2 2 2	Giảng dạy thực hành	Sản phẩm, Rập, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) - SV thiết kế các chi tiết BTP túi hàm ếch/túi xéo/túi thẳng tỷ lệ 1:5 vào giấy - Vẽ mô tả chi tiết quy trình may túi hàm ếch bằng hình ảnh (Giải thích quy trình may).	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		
13	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT TÚI				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: 2. Cụm chi tiết túi hông xéo - Cắt BTP vải, keo, ép keo - Hướng dẫn SV may túi hông xéo (BT6) 3. Cụm chi tiết túi hông thẳng - Cắt BTP vải, keo, ép keo - Hướng dẫn SV may túi hông thẳng (BT7) - Kiểm tra và chỉnh sửa thiết kế	CLO2 CLO5	2 2	Giảng dạy thực hành	Sản phẩm, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Vẽ mô tả chi tiết quy trình may túi hông xéo, hông thẳng bằng hình ảnh (Giải thích quy trình may). - Sinh viên thiết kế rập Túi mỏ 1 viên/2 viên tỷ lệ 1:5 vào giấy	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		
14	CHƯƠNG 4: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT TÚI (tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: 4. Cụm chi tiết túi mỗ một viên - SV cắt BTP vải, keo, ép keo - Hướng dẫn SV may túi mỗ 1 viên (BT8)	CLO2 CLO5	2 2	Giảng dạy thực hành	Sản phẩm, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Vẽ mô tả chi tiết quy trình may túi mỗ 1 viên bằng hình ảnh. - Cắt BTP túi mỗ 2 viên, ép keo.	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		Hồ sơ năng lực
	<u>CHƯƠNG 4: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT TÚI (tt)</u>				
15	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: 5. Cụm chi tiết túi mỗ 2 viên CN - SV cắt BTP vải, keo, ép keo - Hướng dẫn SV may túi mỗ hai viên (BT9) 6. Cụm chi tiết túi mỗ 2 viên GD - SV cắt BTP vải, keo, ép keo - Hướng dẫn SV may túi mỗ hai viên (BT10)	CLO2 CLO5	2 2	Giảng dạy thực hành	Sản phẩm, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Mô tả chi tiết quy trình may túi mỗ 2 viên	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		Hồ sơ năng lực
	<u>CHƯƠNG 4: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT BẦU ÁO</u>				
16	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: 1. Cụm chi tiết Bầu sơ mi - Hướng dẫn cắt BTP keo, vải, ép keo - Hướng dẫn SV may Bầu sơ mi (BT11)	CLO2 CLO5	2 2	Giảng dạy thực hành	Sản phẩm, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - SV vẽ thiết kế bầu sơ mi tỷ lệ 1:5 vào giấy. - Xem trước Quy trình thiết kế và QT may bầu đanton.	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		Hồ sơ năng lực
	<u>CHƯƠNG 4: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT BẦU ÁO (tt)</u>				
17	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: 1. Cụm chi tiết Bầu sơ mi (tt) - Hướng dẫn SV may Bầu sơ mi (BT11) 2. Cụm chi tiết Bầu Đan tông - Phân tích mẫu, thiết kế mẫu mỏng thành phẩm 1:1 - Hướng dẫn chừa đường may. - Hướng dẫn SV may Bầu đan tông (BT12) - Hướng dẫn kiểm tra – khắc phục	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2 2 2	Giảng dạy thực hành	Sản phẩm, Rập, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - SV vẽ thiết kế bầu đanton tỷ lệ 1:5 vào giấy. - Vẽ mô tả quy trình may bầu đanton bằng hình ảnh	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		Hồ sơ năng lực
18	<u>CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ VÀ LẮP RÁP CỤM CHI TIẾT BẦU ÁO (tt)</u>				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: 2. Cụm chi tiết Bầu Đạn tông - Hướng dẫn SV may Bầu đạn tông (BT12) - Hướng dẫn kiểm tra – khắc phục	CLO2 CLO5	2 2	Giảng dạy thực hành	Sản phẩm, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Vẽ mô tả quy trình may bầu đan tông bằng hình ảnh	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		Hồ sơ năng lực
19	<u>THỰC HÀNH KIỂM TRA TẠI LỚP</u>				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: - SV cắt, may hoàn chỉnh cụm chi tiết túi mỗ 1 viên - GV đánh giá và tổng kết.	CLO2 CLO5	2 2		Sản phẩm, Phiếu chấm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) - Sinh viên chuẩn bị hồ sơ năng lực (dán tất cả các sản phẩm may được lên giấy cứng và hoàn thành các bài tự học ở nhà, đóng cuốn nộm). Thời hạn: Sau khi kết thúc môn học 1 tuần (BT13)	CLO1 CLO3 CLO4	2 2 2		Hồ sơ năng lực

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại
- Phương pháp làm mẫu, dạy thực hành

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	May hoàn chỉnh cụm chi tiết: xẻ 2 trụ, xẻ không trụ, trụ tay sơ mi, dây kéo, túi hàm ếch, túi hông xéo, túi hông thẳng, túi mỗ 1 viên, túi mỗ 2 viên CN, GD (BT1→BT10)	CLO2 CLO5	2	Sản phẩm	Phiếu đánh giá	40
Lần 2	Thiết kế hoàn chỉnh rập bán thành phẩm tỷ lệ 1:1 các cụm chi tiết: túi hàm ếch, bầu đan tông	CLO3 CLO4	2	Rập	Phiếu đánh giá	10
Tiểu luận cuối kỳ						50
Lần 3	May hoàn chỉnh cụm chi tiết: bầu sơ mi, bầu đan tông (BT11→BT12)	CLO2 CLO5	2	Sản phẩm	Phiếu đánh giá	30
Lần 4	Thi thiết kế và may hoàn chỉnh túi mỗ 1 viên (BT13)	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	2	Sản phẩm	Phiếu đánh giá	10

Lần 5	Hồ sơ năng lực - Bài viết: Quy trình lắp ráp và các bài vẽ tỉ lệ 1:5 - Xẻ mở: Không trụ, hai trụ, trụ tay sơ mi, dây kéo - Túi hông: hàm ếch, xéo, thẳng - Túi mỗ: 1 viên, 2 viên CN, 2 viên GĐ - Bâu: Sơ mi, đanlton - Sản phẩm: Tất cả các bài thực hành tại lớp đã được chấm điểm	CLO1 CLO3 CLO4	2	Cuốn báo cáo	Phiếu đánh giá	10
-------	--	----------------------	---	--------------	----------------	----

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5
CLO1	x	x	x				x	x
CLO2	x	x	x	x		x	x	
CLO3	x	x	x		x			x
CLO4	x	x	x		x		x	x
CLO5	x	x	x	x		x	x	

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:
 - [1] Trần Thị Cẩm Tú, Kỹ thuật may cơ bản, NXB ĐH Quốc gia Tp. HCM, 2014
 - [2] Trần Thị Thêu, Công nghệ may trang phục 1, NXB ĐH Quốc gia Tp. HCM, 2010
- Tài liệu tham khảo:
 - [3] Yoko Shirane Venezuela, Basic course in sewing, National Book Store, 2009
 - [4] Kathy McKelvey, Fashion Source Book, Blackwell publishing, 2010
 - [5] Anette Fischer, Basics Fashion Design 3: Construction, AVA Publishing, 2009
 - [6] Julie Cole, Sharon Czachor, Professional sewing techniques for designers, Fairchild Books, Inc, 2009

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Nguyễn Thị Thúy

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên học phần: ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH MAY

Mã học phần: EGTE320951

2. Tên Tiếng Anh: ENGLISH FOR GARMENT TECHNOLOGY

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (2 TC lý thuyết, 0 TC thực hành/thí nghiệm, 4 TC tự học)

4. Giảng viên phụ trách học phần:

1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Tuấn Anh

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: TS. Trần Quang Trí, ThS. Nguyễn Thị Thanh Bạch, ThS. Hồ Thị Thục Khanh

5. Điều kiện tham gia học tập học phần:

Học phần tiên quyết: Không

Học phần trước: Nhập môn ngành công nghệ may, nguyên liệu dệt, nguyên phụ liệu may, thiết bị ngành may, công nghệ sản xuất, chuẩn bị sản xuất

6. Mô tả học phần:

Học phần này cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về thuật ngữ (từ vựng), cấu trúc ngữ pháp của Tiếng Anh trong lĩnh vực may mặc. Học phần cũng giúp sinh viên củng cố thêm kỹ năng nghe - nói - đọc - viết trong giao tiếp hàng ngày, đàm phán với khách hàng, biên dịch tài liệu kỹ thuật, từ đó hỗ trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh may mặc quốc tế

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Trình bày được tài liệu kỹ thuật chuyên ngành may mặc bằng Tiếng Anh.	PI2.3	2
CLO2	Xác định được tầm quan trọng của Tiếng Anh ngành may trong bối cảnh kinh tế, xã hội, môi trường toàn cầu	PI3.1	2
CLO3	Hoạt động và giao tiếp nhóm hiệu quả	PI5.3	2
CLO4	Đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành may mặc	PI6.3	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
20	CHƯƠNG MỞ ĐẦU: GIỚI THIỆU MÔN HỌC (INTRODUCTION TO THE COURSE)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - Tầm quan trọng của tiếng Anh (Importance Roles of English) - Làm sao để học tiếng Anh hiệu quả (How to learning English efficiently) - Vị trí môn học và tài liệu học tập (Learning Map and Materials)	CLO1	2	Thuyết trình Làm việc nhóm	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Đọc tài liệu và làm bài tập	CLO1			
	CHƯƠNG 1: THIẾT KẾ THỜI TRANG (FASHION DESIGN)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:	CLO1 CLO2	2 2		

21	- Khái niệm thời trang (Definitions of Fashion) - Lịch sử thời trang (Fashion Timeline and History) - Phong cách và xu hướng thời trang (Fashion Styles & Trends) - Thuật ngữ thời trang (Terminologies) + Bộ sưu tập (Collections) + Sự kiện thời trang (Events) + Nghề thời trang (Jobs) + Dòng thời trang (Lines) + Kinh đô thời trang (Capitals) - Kinh doanh thời trang (Fashion Business)			Thuyết trình Làm việc nhóm	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – Viết bài luận bằng tiếng Anh về chủ đề Fashion Design	CLO2	2		
22	CHƯƠNG 2: TRANG PHỤC VÀ PHỤ KIỆN (CLOTHES AND ACCESSORIES) A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - Vai trò của trang phục (Why do people wear) - Phân loại trang phục (Classification of Clothes) - Kết cấu trang phục (Parts of Clothes) - Sử dụng quần áo (Verbs about Clothes) - Mô tả trang phục (Adjectives about Clothes) - Phụ kiện thời trang (Fashion Accessories) + Khái niệm (Definitions) + Phân loại (Classification) + Thiết kế phụ kiện (Design)	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Làm việc nhóm	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – Đọc tài liệu và làm bài tập	CLO1	2		
23	CHƯƠNG 3: VẬT LIỆU DỆT VÀ PHỤ LIỆU MAY (TEXTILE MATERIALS AND TRIMS) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - Khái niệm vật liệu dệt (Definitions of Textile Materials) - Xơ dệt (Fibers) + Phân loại (Classification) + Đặc điểm (Properties) - Sợi dệt (Yarns) - Vải (Fabrics) + Vải dệt thoi (Woven Fabrics) + Vải dệt kim (Knitted Fabrics) + Vải không dệt (Nonwoven Fabrics) - Phụ liệu may (Sewing Accessories and Trims) + Khái niệm (Definition) + Phân loại (Classifications) + Đặc điểm (Characteristics)	CLO3	2	Thuyết trình Làm việc nhóm	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – Đọc tài liệu và làm bài tập	CLO3	2		
5	CHƯƠNG 4: DỤNG CỤ VÀ THIẾT BỊ NGÀNH MAY (SEWING TOOLS AND EQUIPMENT)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - Khái niệm (Definitions) - Dụng cụ ngành may (Sewing Tools) - Thiết bị ngành may (Sewing Equipment) + Lịch sử (History) + Tầm quan trọng (Roles) + Mũi may (Stitches) + Phân loại (Classifications) + Tự động hóa ngành may (Automatic Systems in Garment Industry) - Cấu tạo chi tiết của máy may (Parts of Sewing Machines)	CLO3 CLO4	2 2	Thuyết trình Làm việc nhóm	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc tài liệu và làm bài tập	CLO2	2		
6	CHƯƠNG 5: THIẾT KẾ RÁP (PATTERN DESIGN)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - Nhân trắc và hệ thống cỡ số (Anthropometry and Clothing Size System) + Bộ phận cơ thể (Parts of Human Body) + Nhân trắc học (Anthropometry) + Hệ thống cỡ số (Clothing Size System) - Thông số đo trên cơ thể (Measurements of Human Body) - Tên và thông số ráp (Names and Measurements of Pattern Piece) - Kỹ thuật tạo ráp (Pattern Techniques) + Kỹ thuật trên người nộm (Draping) + Kỹ thuật trên giấy (Drafting)	CLO3	2	Thuyết trình Làm việc nhóm	Bài tập nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc tài liệu và làm bài tập	CLO2	2		
7	CHƯƠNG 6: SẢN XUẤT MAY MẶC (CLOTHING PRODUCTION)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - Khái niệm may công nghiệp (Definitions of Apparel industry) - Chuỗi giá trị và phương thức sản xuất trong may công nghiệp (Value chain and manufacturing methods in garment industry) - Cơ cấu tổ chức công ty may mặc (Organizational Structure of Garment Companies) - Vị trí công việc (Job Positions) - Công đoạn sản xuất may mặc (Garment Manufacturing Processes) - Tài liệu kỹ thuật (Techpack) - Thao tác chuyên may (Operations of Sewing Line)	CLO1 CLO2 CLO3	2 2 2	Thuyết trình Làm việc nhóm	Bài tập nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Dịch tài liệu kỹ thuật và làm bài tập		2		
	CHƯƠNG 7: QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM MAY (QUALITY MANAGEMENT)				

8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - Khái niệm (Definitions) - Quản lý chất lượng tổng thể (Total Quality Management) - Kiểm soát chất lượng (Quality Control) + Phát hiện lỗi sản phẩm (Defect Detection) + Mức độ chất lượng (Acceptable Quality Level) + Nhân viên kiểm tra chất lượng (QC Staff) - Đảm bảo chất lượng (Quality Assurance) - Triển khai và cải tiến chất lượng (Quality Implementation and Improvement) + Triển khai chất lượng (Quality Implementation) + Công cụ cải tiến Lean (Lean Tools)	CLO1 CLO3	2 2	Thuyết trình Làm việc nhóm	Bài tập nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – Dịch tài liệu kỹ thuật và làm bài tập	CLO3	2		
9-10	CHƯƠNG 8: GIAO TIẾP TRONG NGÀNH MAY (COMMUNICATION IN GARMENT INDUSTRY)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: - Quy tắc giao tiếp hiệu quả (Roles of Effective Communication) - Tìm việc (Job Search) - Biên soạn sơ yếu lý lịch (CV writing skills) - Thư công việc (Business Letter) - Phỏng vấn (Job Interview) - Giao tiếp hàng ngày (Daily Conversations)	CLO1 CLO3	2 2	Thuyết trình Làm việc nhóm	Bài tập nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) – Biên soạn CV và Cover letter bằng tiếng Anh	CLO2	2		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng
- Trình chiếu PowerPoint
- Làm việc nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Viết 01 bài luận (khoảng 300 từ) về 01 chủ đề cụ thể về lĩnh vực may mặc	Tuần 2	CLO1 CLO2	2 2	Viết tự luận (tại lớp)	Câu hỏi và bài viết	15
Lần 2	Trắc nghiệm lựa chọn 50 câu	Tuần 10	CLO4	2	Trắc nghiệm	Bảng câu hỏi và đáp án	20
Lần 3	Nhóm thảo luận về 01 tài liệu kỹ thuật (Techpack) và trình bày bằng 01 báo cáo	Tuần 7	CLO3 CLO4	2 2	Bài tập làm việc nhóm	Báo cáo và bảng tiêu chí	15
Tiểu luận/Báo cáo							50
Lần 4	Nhóm (2-3 SV) thực hiện 01 videoclip (3-5 phút) bằng tiếng Anh với chủ đề liên quan đến lĩnh vực may mặc	Tuần 9	CLO3	2	Thực hành nhóm	Video và bảng tiêu chí	30

Lần 5	SV soạn 01 bộ hồ sơ ứng tuyển một vị trí công việc cụ thể bằng tiếng Anh bao gồm 01 thư ngỏ (cover letter), 01 sơ yếu lý lịch (CV)	Tuần 10	CLO1 CLO2	2 2	Bài tập cá nhân	File nộp và bảng tiêu chí	20
-------	--	----------------	--------------	--------	-----------------	---------------------------	----

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy								Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Chương 5	Chương 6	Chương 7	Chương 8	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5
CLO1	X	X				X	X	X	X				X
CLO2	X	X				X						X	
CLO3			X	X	X	X	X	X			X	X	
CLO4				X	X		X			X	X		

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] T. Karthik, P. Ganesan, D. Gopalakrishnan, Apparel Manufacturing Technology (2017), CRC Press, Taylor and Francis Group

[2] Trần Quang Trí, Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Thị Thanh Bạch – Giáo trình Anh văn chuyên ngành Công nghệ may (2023), NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM.

[3] Nguyễn Tuấn Anh, Anh văn chuyên ngành Công nghệ May (2021) (Tài liệu lưu hành nội bộ - Khoa Thời trang và Du lịch, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM)

- Sách (TLTK) tham khảo:

[2] Slides bài giảng.

[3] Mary.E.Ward, English for the Fashion Industry (2013), Oxford University Press

[4] Hannelore Eberle, Hermann Hermeling, Marianne Hornberger, Dieter Menzer, Werner Ring, Clothing Technology from Fiber to Fashion (1998), Second Edition, Veriag Europa-Lehrmittel.

[5] Tài liệu kỹ thuật, đơn đặt hàng, BOM, email, góp ý của khách hàng.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Tuấn Anh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: THIẾT KẾ TRANG PHỤC NAM CƠ BẢN

Mã môn học: FMDR231051

2. Tên Tiếng Anh: FUNDAMENTALS OF MENSWEAR DRAFTING

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 6 tiết tự học)

Phân bố thời gian: 9 tuần (5 tiết lý thuyết + 0 tiết thí nghiệm + 10 tiết tự học/ tuần)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Ngọc Châu

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

1. ThS. Nguyễn Thị Tuyết Trinh

2. ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Nguyên phụ liệu may

Môn học trước: Hệ thống cỡ số trang phục

6. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cách đo ni mẫu trên cơ thể người, cách lựa chọn độ cử động toàn phần và phương pháp vẽ thiết kế (drafting) các chi tiết thành phẩm của trang phục nam cơ bản dựa trên các số đo của ni mẫu được cung cấp và tài liệu kỹ thuật.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Áp dụng kiến thức về thiết kế để thiết kế dựng hình thành phẩm và xây dựng bộ rập bán thành phẩm cho sản phẩm trang phục nam đúng form dáng sản phẩm, đúng thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật.	PI 1.3	3
CLO2	Nhận diện được các lỗi trong thiết kế trang phục nam, giải thích được nguyên nhân và đề xuất phương pháp khắc phục lỗi.	PI 4.2	3
CLO3	Đánh giá hiệu quả hoạt động của nhóm khi thực hiện mô hình thử nghiệm trong lĩnh vực thiết kế trang phục nam.	PI 5.3	3
CLO4	Soạn thảo bảng tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản phẩm trang phục nam đúng hình thức, đầy đủ nội dung và đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.	PI 6.1	3
CLO5	Tính toán và lập được mô hình thử nghiệm trong lĩnh vực thiết kế trang phục nam	PI 8.1	3

8. Nội dung chi tiết môn học

STT	Nội dung	CDR môn học	TĐ năng lực	PPDH	PP đánh giá
1	Giới thiệu môn học (1t) - ĐCCT, Thang điểm, Phương pháp học, Hệ thống bài tập kiểm tra - Nội quy lớp học				

	Chương 1: Tổng quan Trang phục nam cơ bản (2t) A. ND và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD trên lớp 1. Khái niệm 2. Phân loại 3. Đặc điểm 4. Nguyên phụ liệu 5. Phương pháp đo thông số 6. Phương pháp tính vải 7. Hệ thống cỡ số trang phục nam Chương 2: Thiết kế Áo sơ mi nam A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 1. Tổng quan về Áo sơ mi nam 1.1. Thuật ngữ 1.2. Cấu trúc 1.3. Quy trình thiết kế 2. Thiết kế theo ni 2.1. Số đo ni 2.2. Mô tả mẫu BTVN: Đo thông số nam	CLO1 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT 1 cá nhân Bài CK 1 nhóm Bài CK 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) BTVN: Đo thông số nam	CLO1	3		
2	Chương 2: Thiết kế Áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 2. Thiết kế theo ni 2.3. Thiết kế dựng hình áo - Cụm bầu (công thức, dựng hình) - Cụm Thân – đồ – túi - Cụm Tay – Man – Trụ 2.4. Gia đường may 2.5. Quy trình may	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT 1 cá nhân Bài CK 1 nhóm Bài CK 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) BTVN: Vẽ dựng hình hoàn chỉnh bản vẽ dựng hình tỷ lệ 1:5 vào vở	CLO1 CLO2	3		
3	Chương 2: Thiết kế Áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 3. Thiết kế theo TLKT 3.1. Phân tích tài liệu kỹ thuật - Đặc điểm mô tả mẫu - Thông số kích thước - Cấu trúc cụm chi tiết rời - Vị trí chi tiết 3.2. Xác định công thức thiết kế 3.3. Dựng hình 3.4. Gia đường may và xác định vị trí đặc biệt	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT 1 cá nhân Bài CK 1 nhóm Bài CK 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Vẽ dựng hình Thân áo sơ mi tỷ lệ 1:1 trên giấy A ₀ theo TLKT	CLO1 CLO2	3		

4	Chương 2: Thiết kế Áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 3. Thiết kế theo TLKT Bài tập: Vẽ dựng hình hoàn chỉnh Áo sơ mi nam tỷ lệ 1:1 theo TLKT	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Vẽ dựng hình hoàn chỉnh bản vẽ dựng hình tỷ lệ 1:5 vào vở.	CLO1 CLO2	3		
5	Chương 2: Thiết kế Áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 4. Thiết kế theo sản phẩm mẫu 3.1. Phân tích mẫu – Xác định đặc điểm mẫu 3.2. Xác định mốc đo và thông số trên mẫu 3.3. Xây dựng tài liệu kỹ thuật 3.4. Dựng hình 3.5. Gia đường may và xác định vị trí đặc biệt.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài CK 1 nhóm Bài QT 3 nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Xây dựng TLKT từ sản phẩm mẫu	CLO1 CLO2 CLO3	3		
6	Chương 3: Thiết kế Quần tây nam A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. Tổng quan về quần tây nam 1.1. Thuật ngữ 1.2. Cấu trúc 1.3. Quy trình thiết kế 2. Thiết kế theo ni 2.1. Số đo ni 2.2. Mô tả mẫu 2.3. Thiết kế dựng hình - Thân quần - Cụm chi tiết phụ 2.4. Gia đường may 2.5. Quy trình may	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT 2 cá nhân Bài CK 1 nhóm Bài CK 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) BTVN: Vẽ dựng hình hoàn chỉnh bản vẽ dựng hình tỷ lệ 1:5 vào vở	CLO1 CLO2 CLO3	3		
7	Chương 3: Thiết kế Quần tây nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 3. Thiết kế theo TLKT 3.1. Phân tích tài liệu kỹ thuật - Đặc điểm mô tả mẫu - Thông số kích thước - Cấu trúc cụm chi tiết rời - Vị trí chi tiết 3.2. Xác định công thức thiết kế 3.3. Dựng hình 3.4. Gia đường may và xác định vị trí đặc biệt	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT 2 cá nhân Bài CK 1 nhóm Bài CK 2 cá nhân

	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Vẽ dựng hình thân quần tây tỷ lệ 1:1 trên giấy A0 theo TLKT	CLO1 CLO2 CLO3	3		
8	Chương 3: Thiết kế Quần tây nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 3. Thiết kế theo TLKT Bài tập: Vẽ dựng hình hoàn chỉnh quần tây nam tỷ lệ 1:1 theo TLKT	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Vẽ dựng hình hoàn chỉnh bản vẽ dựng hình tỷ lệ 1:5 vào vở.	CLO1 CLO2	3		
9	Chương 3: Thiết kế Quần tây nam (tt) 4. Thiết kế theo sản phẩm mẫu 4.1. Phân tích mẫu – Xác định đặc điểm mẫu 4.2. Xác định mốc đo và thông số trên mẫu 4.3. Xây dựng tài liệu kỹ thuật 4.4. Dựng hình 4.5. Gia đường may và xác định vị trí đặc biệt.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài CK 1 nhóm Bài QT 3 nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Xây dựng TLKT từ sản phẩm mẫu	CLO1 CLO2 CLO3	3		

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
QT 1	Thiết kế dựng hình Áo sơ mi theo TLKT (30%) (hệ inch hoặc mét)	4	CLO1	3	Bài vẽ cá nhân	Rubric	15
QT 2	Thiết kế dựng hình Quần tây theo TLKT (30%) (hệ inch hoặc mét)	8	CLO1	3	Bài vẽ cá nhân	Rubric	15
QT 3	Thiết kế dựng hình theo sản phẩm mẫu, tỷ lệ (1:1), thực hiện trên lớp và nộp bài khi kết thúc buổi học	9	CLO5	3	Bài vẽ nhóm	Rubric	20
Đánh giá cuối kỳ							50
CK 1	Tiểu luận cuối kỳ thực hiện theo nhóm (5sv/nhóm) các nhiệm vụ sau: 1. Lập nhóm, phân công nhiệm vụ cụ thể 2. Sưu tầm 01 sp trang phục nam MCN; 3. Phân tích sản phẩm; 4. Lập bảng TCKT (BT3). 5. Thiết kế hoàn chỉnh bản vẽ thành phẩm 6. Xây dựng hoàn chỉnh bộ rập BTP 7. May mẫu thử nghiệm 8. Đánh giá mẫu thử nghiệm 9. Đánh giá kết quả làm việc nhóm.	1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3	Tiểu luận cá nhân	Rubric	30

CK 2	Thiết kế dựng hình sản phẩm Sơ mi hoặc Quần tây theo TLKT	10	CLO1	3	Bài vẽ cá nhân	Rubric	20
------	---	----	------	---	----------------	--------	----

CĐR HP	Nội dung giảng dạy			Bài tập đánh giá				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	QT 1	QT 2	QT 3	CK 1	CK 2
CLO1	x	x	x	x	x	x	x	x
CLO2		x	x				x	
CLO3		x	x			x	x	
CLO4		x	x				x	
CLO5	x	x	x				x	

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

1. **Nguyễn Ngọc Châu, Nguyễn Thị Tuyết Trinh** – *Giáo trình Thiết kế trang phục nam cơ bản* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2023

❖ Tài liệu tham khảo

1. **Denis Antoine, Roberto Cabrera** - Classic Tailoring Techniques for Menswear – 2021
2. **Gareth Kershaw** – Pattern Cutting for Menswear – 2021
3. **Winifred Aldrich** - Metric pattern cutting for menswear: including unisex clothes and computer aided design – 2012
4. **Percival Thickett** – Gentlemen's Garment Cutting - Trousers, Vests, Coats, Overgarments, Corpulent Figures, and Variations - 2011
5. **Winifred Aldrich** – Metric Pattern Cutting for Menswear - Wiley-Blackwell - 2005
6. **Trần Thị Thêu & Nguyễn Tuấn Anh** – *Giáo trình Thiết kế trang phục 2* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2008.

12. Thông tin chung

- ❖ **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- ❖ **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình GD tùy theo mục đích của GV, SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.
- ❖ **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung GD, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết môn học

- Tên môn học:** THIẾT KẾ TRANG PHỤC NỮ CƠ BẢN
Mã môn học: FWDR331151 - 3(3:0:6)
- Tên Tiếng Anh:** FUNDAMENTALS OF WOMENSWEAR DRAFTING
- Số tín chỉ:** 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành + 6 tiết tự học/ tuần)
- Giảng viên phụ trách môn học:**
 - 1/ GV phụ trách chính: Th.S. Phùng Thị Bích Dung
 - 2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
 - Th.s. Nguyễn Thị Thanh Bạch
 - Th.s. Mai Quỳnh Trang
- Điều kiện tham gia học tập môn học:**

Môn học tiên quyết: Hệ thống cỡ số trang phục, Kỹ thuật may cơ bản

Môn học trước: Hệ thống cỡ số trang phục

6. Mô tả môn học:

Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về phương pháp đo trực tiếp trên cơ thể nữ, cách lựa chọn độ cử động và phương pháp vẽ thiết kế các chi tiết thành phẩm của trang phục nữ cơ bản dựa trên các số đo của ni mẫu được cung cấp. Đồng thời, môn học cũng cung cấp cách chuyển đổi chiết ly, tạo đường cúp, đường trang trí đơn giản trên trang phục nữ cơ bản.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Thực hiện được cách đo thông số thiết kế trực tiếp trên cơ thể người. Phân loại được các dạng trang phục nữ cơ bản.	PI1.1	2
CLO2	Đề xuất được công thức thiết kế và độ cử động phù hợp với đặc điểm của từng loại trang phục nữ cơ bản.	PI1.2	3
	Vẽ thiết kế được các mẫu trang phục nữ cơ bản theo trình tự hợp lý.	PI6.1	3
CLO3	Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	PI5.3	3
	Kỹ năng trình bày bản vẽ thiết kế, soạn bài báo cáo và kỹ năng thuyết trình, phản biện	PI6.2	3
	Có khả năng đọc và hiểu thuật ngữ Tiếng Anh trong thiết kế trang phục nữ căn bản.	PI6.3	3
CLO4	Vận dụng được kiến thức đã học để thiết kế hoàn chỉnh các sản phẩm trang phục nữ cơ bản đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp đề ra.	PI8.2	3
	Đề xuất và sáng tạo mẫu biến kiểu từ các dạng trang phục nữ cơ bản.	PI9.2	3

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	GIỚI THIỆU MÔN HỌC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 1. Giới thiệu mục tiêu, nội dung của môn học 2. Phổ biến Đề cương chi tiết môn học 3. Giới thiệu SV về phương pháp học 4. Giới thiệu tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học			Thuyết trình; đàm thoại	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV chuẩn bị tài liệu theo sự hướng dẫn của GV, lựa chọn phương pháp học phù hợp, lập kế hoạch học tập				
2	CHƯƠNG 1: THIẾT KẾ ÁO NỮ (21/0/42)				

	A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (3) 1.1. Giới thiệu nguyên phụ liệu dùng cho áo nữ 1.2. Phương pháp đo ni 1.3. Phân loại các dạng áo nữ căn bản	CLO1	2	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Bài tập 1: Chia nhóm 3-4 sv thực hiện phương pháp đo ni trực tiếp trên cơ thể nữ. (bài tập 1 chương 1)	CLO1	3		Báo cáo kết quả
3,4	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 1.4. Trình tự vẽ thiết kế các dạng áo nữ căn bản: 1.4.1. Trình tự vẽ thiết kế áo không pen, không chòm vai 1.4.2. Trình tự vẽ thiết kế áo có pen dọc + chòm vai 1.4.3. Trình tự vẽ thiết kế áo pen dọc + pen ngang; sóng lưng thân sau	CLO2	3	Thuyết trình; Làm mẫu	Bản vẽ thiết kế 1:5
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản: + Làm bài tập 2 đến 5 chương 1 trong giáo trình (vẽ thiết kế ba dạng áo cơ bản đã học trên lớp theo ni cá nhân) + Làm bài tập 6 và 7 chương 1 trong giáo trình (vẽ các dạng tay và bầu) chuẩn bị cho tuần học 5,6 trên lớp.	CLO2	3		Bản vẽ thiết kế 1:5
5, 6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 1.5. Trình tự vẽ thiết kế các dạng tay áo: tay thường, tay phồng, tay loe (2t) 1.6. Trình tự vẽ thiết kế các dạng cổ áo 1.6.1. Các dạng cổ không bầu (1t) 1.6.2. Các dạng cổ có bầu (3t) + Các dạng bầu liền + Các dạng bầu rời 1.7. Trình tự vẽ thiết kế áo Blouse nữ căn bản	CLO2 CLO3 CLO4	3	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản: + Làm bài tập 9 đến 13 chương 1 trong giáo trình (vẽ thiết kế các dạng áo kiểu nữ theo ni cá nhân)	CLO2 CLO3	3		Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
7	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1.7. Giới thiệu cách chuyển đổi chiết ly, tạo đường decoup, đường trang trí trên áo nữ 1.8. Thiết kế áo kiểu nữ 1.8.1 Ni mẫu 1.8.2 Mô tả mẫu 1.8.3 Thiết kế	CLO3 CLO4	3	Thuyết trình	Bản vẽ thiết kế 1:5
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản: + Bài tập 2: Làm bài tập 14 đến 16 chương 1 trong giáo trình (vẽ thiết kế các dạng áo kiểu nữ theo ni cá nhân) chọn một bài nộp lấy điểm quá trình + Vẽ bản vẽ thiết kế 1:1 áo kiểu nữ theo ni cá nhân. + Tham khảo cách định mức vải quần tây	CLO3	3		Bản vẽ thiết kế 1:1

8, 9	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ QUẦN TÂY NỮ (12/0/24)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 2.1. Giới thiệu nguyên phụ liệu dùng cho quần tây nữ 2.2. Phân loại các dạng quần tây nữ căn bản 2.3. Trình tự vẽ thiết kế quần tây nữ không ly, túi hàm ếch, dây kéo liền	CLO2	3	Thuyết trình; Làm mẫu; đàm thoại	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
10,11	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) Làm bài tập 1 và 2 chương 2 trong giáo trình (thiết kế quần tây nữ theo ni cá nhân)	CLO2	3		Bản vẽ thiết kế 1:5
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 2.4. Trình tự vẽ thiết kế quần tây nữ 2ly, túi hông xéo 2.5. Trình tự vẽ thiết kế quần tây nữ 3ly, túi hông thẳng	CLO3	3	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
12,13	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) 5. Bài tập 3: Làm bài tập 3 đến 6, chương 2 trong giáo trình (thiết kế quần tây nữ theo ni cá nhân). Tham khảo cách định mức vải quần tây	CLO3 CLO4	3		Bản vẽ thiết kế 1:5
	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ VÁY (12/0/24)				
12,13	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 3.1. Giới thiệu nguyên phụ liệu dành cho váy nữ 3.2. Phân loại các kiểu váy nữ căn bản 3.3. Trình tự vẽ thiết kế váy thẳng 3.3.1. Cách chuyển đổi vị trí ly số 1 trên váy thẳng 3.3.2. Cách chuyển đổi vị trí ly số 2 trên váy thẳng	CLO3	3	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) - Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản vẽ thiết kế: + Làm bài tập 1,2,3 chương 3 trong giáo trình	CLO3	3		Bản vẽ thiết kế 1:5
14,15	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: 3.4. Trình tự vẽ thiết kế váy chữ A 3.4.1. Trình tự vẽ thiết kế váy chữ A cúp đối xứng tròn 3.4.2. Trình tự vẽ thiết kế váy chữ A cúp đối xứng nhọn 3.4.3. Trình tự vẽ các dạng váy tròn căn bản (1 vòng tròn, ½ vòng tròn, ¼ vòng tròn)	CLO3	3	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) - Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản vẽ thiết kế: + Bài tập 4: Làm bài tập 4, 5, 6, 7 chương 3 trong giáo trình.	CLO3	4 4 4		Bản vẽ thiết kế 1:5

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại
- Phương pháp làm mẫu, làm việc nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Thực hiện phương pháp đo ni trực tiếp trên cơ thể nữ.	Tuần 1	CLO1	3	Cá nhân	File mềm	5
Lần 2	Vẽ áo kiểu nữ theo ni cá nhân tỉ lệ 1:5	Tuần 3,4,5,6	CLO3 CLO3	3	Cá nhân	File mềm	15
Lần 3	Vẽ quần nữ theo ni cá nhân tỉ lệ 1:5	Tuần 9,10, 11	CLO2 CLO3	3	Cá nhân	Bản vẽ thiết kế 1:5	15
Lần 4	Vẽ váy kiểu nữ theo ni cá nhân tỉ lệ 1:5	Tuần 12 - 15	CLO2 CLO3	3	Cá nhân	Bản vẽ thiết kế 1:5	15
Tiểu luận cuối kỳ							50
Lần 5	Vẽ thiết kế và may hoàn chỉnh một váy kiểu nữ có chuyển đổi chiết ly hoặc có đường Cúp hoặc đường trang trí theo ni tự chọn với cử động phù hợp.	Tuần 10- 15	CLO3 CLO4	3	Báo cáo nhóm	File mềm + Sản phẩm may + Bản vẽ thiết kế và bộ rập thành phẩm tỷ lệ 1:1	

CDR học phần	Nội dung giảng dạy						Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3				Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Báo cáo Project
CLO1	x						x				
CLO2		x	x					x	x	x	
CLO3		x	x					x	x	x	x
CLO4		x	x								x

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:
 1. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình thiết kế trang phục nữ cơ bản – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật - 2014
- Tài liệu tham khảo:
 1. Trần Thủy Bình, Giáo trình Công nghệ may, NXB Giáo dục, 2005.
 2. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình Tạo mẫu trang phục nữ – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – 2012
 3. Nguyễn Phi Phụng, Giáo trình Thiết kế trang phục 1, 2004
 4. Trần Thị Thêu, Giáo trình Thiết kế trang phục 2, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, 2008.
 5. Helen Joseph Armstrong, PATTERNMARKING for fashion design, HarperCollins Publishers, 1995.
 6. The Fashionindex, Inc – 2001, The Apparel Design and Production Hand Book (A Technical Reference).
 7. Jayne Smith, Introduction to pattern Drafting – Module code, 2004.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Phùng Thị Bích Dung

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ▪ Đánh giá quá trình: (50%) Thay đổi tỷ trọng các BT QT - BT1: Đo ni cá nhân - BT2- Vẽ áo kiểu nữ theo ni cá nhân tỉ lệ 1:5 (20%) - BT3- Vẽ quần nữ theo ni cá nhân tỉ lệ 1:5 (20%) - BT4- Vẽ váy kiểu nữ theo ni cá nhân tỉ lệ 1:5 (20%) - BT5 - Bài thi cá nhân online (40%) - Đánh giá cuối kỳ: (50%) Chia nhóm làm tiểu luận báo cáo một kiểu áo hoặc váy biến kiểu. Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
--	--



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên môn học: THIẾT KẾ TRANG PHỤC NỮ NÂNG CAO**
Mã môn học: AWD321251
- Tên Tiếng Anh: Advanced Womenswear Drafting**
- Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4)** (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)- Bó trí 3 tiết x 10 tuần
- Giảng viên phụ trách môn học:**
1/ GV phụ trách chính: Th.S. Trần Thị Cẩm Tú
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Th.S. Nguyễn Thị Thanh Bạch
- Điều kiện tham gia học tập môn học:**
Môn học tiên quyết: Thiết kế trang phục nữ cơ bản
Môn học trước: Thiết kế trang phục nữ cơ bản.

6. Mô tả môn học:

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các kiến thức nâng cao trong cách lựa chọn thông số cử động, cách vẽ thiết kế, cách tạo mẫu trang phục nữ gồm áo dài truyền thống Việt Nam và áo đầm biến kiểu theo số đo cá nhân. Môn học này gồm có 2 Chương. **Chương 1:** Thiết kế áo dài, quần áo dài ống thẳng, quần áo dài ống xéo. (Gồm có các bài: lấy số đo ni cá nhân; bài vẽ thiết kế quần ống thẳng; thiết kế quần ống xéo; thiết kế áo dài có bầu đứng, dây kéo sau lưng). **Chương 2:** Thiết kế áo đầm. (Gồm các bài: thiết kế Block áo đầm; Tạo mẫu áo đầm không bầu, tay sát nách, lộn vai, đé cúp liền; Tạo mẫu áo đầm hai dây body, cúp ngực rời, xẻ đuôi thân sau; Tạo mẫu áo đầm cổ tim, bẫy mảnh, tay phồng; Tạo mẫu đầm 7 mảnh cổ lá trâu, rã eo, nhún chân ngực; Tạo mẫu đầm cổ vuông tròn, lưng rời, chân váy bút chì, phối peplum; Tạo mẫu đầm cúp ngực, thân trên phối ren; Tạo mẫu áo đầm ống, đuôi cá...)

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Giải quyết và đánh giá các giải pháp trong quá trình vẽ thiết kế các sản phẩm trang phục nữ nâng cao.	PI1.3	4
CLO2	Xác định mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động nhóm hiệu quả	PI5.1	4
CLO3	Sử dụng các phương tiện giao tiếp để thuyết trình hiệu quả	PI6.2	3
CLO4	Xác định và hoàn thiện phương án thiết kế các sản phẩm may công nghiệp cho trang phục nữ nâng cao đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp.	PI7.3	4
CLO5	Tính toán và triển khai lắp ráp hoàn chỉnh một sản phẩm may công nghiệp trang phục nữ nâng cao theo quy trình tạo mẫu đã thiết lập.	PI8.1	4

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1	GIỚI THIỆU MÔN HỌC+ CHƯƠNG 1: THIẾT KẾ ÁO DÀI (3/0/6)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3)	CLO1	4	Thuyết trình; đàm thoại	Vấn đáp
	Nội Dung (ND) GD trên lớp	CLO2	4		
	6. Giới thiệu mục tiêu, nội dung của môn học				
	7. Phổ biến Đề cương chi tiết môn học				
	8. Giới thiệu SV về phương pháp học				
	9. Giới thiệu tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học				
	Chương 1- Thiết kế áo dài				
	1.1. Giới thiệu chung về áo dài Việt Nam				
	1.2. Phương pháp đo ni áo dài				

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - BT1: Chia nhóm 3- 4 sv thực hiện phương pháp đo ni trực tiếp trên cơ thể nữ. - BT2+3: Đọc giáo trình vẽ hoàn chỉnh thiết kế quần áo dài ống thẳng và ống xéo theo ni mẫu	CLO1 CLO2 CLO4	4 4 4		
2	CHƯƠNG 1: THIẾT KẾ ÁO DÀI (3/0/6) A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (3) 1.3. Thiết kế quần áo dài 1.3.1 Trình tự thiết kế quần ống thẳng 1.3.2 Trình tự thiết kế quần ống xéo	CLO1 CLO4	4 4	Thuyết trình; Làm mẫu;	Hồ sơ năng lực
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - BT4: Đọc giáo trình vẽ hoàn chỉnh thiết kế áo dài tay raglan theo ni mẫu	CLO1 CLO4	4 4		Hồ sơ năng lực
3	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1.9. Thiết kế áo dài tay Raglan 1.9.1. Trình tự vẽ thiết kế thân sau 1.9.2. Trình tự vẽ thiết kế áo thân trước 1.9.3. Trình tự vẽ thiết kế tay áo Trình tự vẽ thiết kế các chi tiết: bầu áo, dây kéo nẹp tà.	CLO1 CLO4	4 4	Thuyết trình; Làm mẫu;	Hồ sơ năng lực
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) BT5: Tham khảo giáo trình tạo mẫu trang phục nữ, vẽ Block đầm căn bản theo ni mẫu	CLO1 CLO4	4 4		Hồ sơ năng lực
4	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ ÁO ĐẪM (3/0/6) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Chương 2. Thiết kế áo đầm 2.1. Giới thiệu chung về áo đầm 2.2. Quy trình tạo mẫu trang phục nữ 2.3. Cách đo ni thiết kế trang phục nữ 2.3. Trình tự vẽ thiết kế mẫu áo đầm căn bản (Block căn bản) gồm có TT, TS và Tay áo 2.4. Tạo mẫu áo đầm không bầu, tay sát nách, lộn vai, cúp ngực liền. - Vẽ mô tả mẫu và phân tích mẫu - Thiết kế thân trước+ thân sau chính - Thiết kế thân trước+ thân sau lót - Bộ ráp thành phẩm thân chính và thân lót	CLO1 CLO4	4 4	Thuyết trình; Làm mẫu;	Hồ sơ năng lực
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) BT6: Tham khảo giáo trình tạo mẫu trang phục nữ, vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm không bầu, tay sát nách, lộn vai, cúp ngực liền. BT7: Tham khảo giáo trình tạo mẫu trang phục nữ, vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm hai dây body, cúp ngực rời, xẻ đuôi thân sau	CLO1 CLO4	4 4		Hồ sơ năng lực

5	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2.5. Tạo mẫu áo đầm hai dây body, cúp ngực rời, xẻ đuôi. - Vẽ mô tả mẫu và phân tích mẫu - Thiết kế thân trước+ thân sau chính - Thiết kế thân trước+ thân sau lót - Bộ ráp thành phẩm thân chính và thân lót	CLO1 CLO4	4 4	Thuyết trình; Làm mẫu;	Hồ sơ năng lực
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) BT8: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm cổ tim, bảy mảnh, tay phồng Bài tập nhóm: Đăng ký sản phẩm cho bài tập nhóm (Yêu cầu: sản phẩm đầm biên kiểu nữ 2 lớp, có thể sản xuất may công nghiệp)	CLO1 CLO2 CLO4	4 4 4		Hồ sơ năng lực
6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2.6. Tạo mẫu áo đầm cổ tim, bảy mảnh, tay phồng. - Vẽ mô tả mẫu và phân tích mẫu - Thiết kế thân trước+ thân sau chính - Thiết kế thân trước+ thân sau lót - Bộ ráp thành phẩm thân chính và thân lót	CLO1 CLO4	4 4	Thuyết trình; Làm mẫu;	Hồ sơ năng lực
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) 10. BT9: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh đầm 7 mảnh cổ lá trầu, rã eo, nhún chân ngực 11. Bài tập nhóm: Tham khảo giáo trình tạo mẫu trang phục nữ, tạo mẫu cho mẫu đầm mà nhóm đã chọn theo ni mẫu của nhóm. Tỷ lệ 1:1	CLO1 CLO2 CLO4	4 4 4		Hồ sơ năng lực
7	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 2.7. Tạo mẫu áo đầm 7 mảnh cổ lá trầu, rã eo, nhún chân ngực. - Vẽ mô tả mẫu và phân tích mẫu - Thiết kế thân trước+ thân sau chính - Thiết kế thân trước+ thân sau lót - Bộ ráp thành phẩm thân chính và thân lót	CLO1 CLO4	4 4	Thuyết trình; Làm mẫu;	Hồ sơ năng lực
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) BT10: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh đầm cổ vuông tròn, lưng rời, chân váy bút chì, phối peplum - Chuẩn bị bài báo cáo nhóm: may hoàn chỉnh sản phẩm	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	4 4 4 4		Hồ sơ năng lực
8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 2.7. Tạo mẫu áo đầm cổ vuông tròn, lưng rời, chân váy bút chì, phối peplum. - Vẽ mô tả mẫu và phân tích mẫu - Thiết kế thân trước+ thân sau chính - Thiết kế thân trước+ thân sau lót - Bộ ráp thành phẩm thân chính và thân lót	CLO1 CLO4	4 4	Thuyết trình; Làm mẫu;	Hồ sơ năng lực
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) BT11: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh đầm ống, đuôi cá - Chuẩn bị bài báo cáo nhóm: chuẩn bị PPT báo cáo	CLO1 CLO2 CLO4	4 4 4		Hồ sơ năng lực

9	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 2.7. Tạo mẫu áo đầm ống, đuôi cá. - Vẽ mô tả mẫu và phân tích mẫu - Thiết kế thân trước+ thân sau chính - Thiết kế thân trước+ thân sau lót - Bộ ráp thành phẩm thân chính và thân lót	CLO1 CLO4	4 4	Thuyết trình; Làm mẫu;	Hồ sơ năng lực
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) - Chuẩn bị báo cáo nhóm	CLO1 CLO2 CLO4	4 4 4	PPT Bản vẽ thiết kế 1:1 Bộ ráp bán thành phẩm 1:1 Sản phẩm	
10	Báo cáo nhóm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 3 4	PPT Bản vẽ thiết kế 1:1 Bộ ráp bán thành phẩm 1:1 Sản phẩm	Rubric

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình, làm mẫu
- Báo cáo nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá(c)	Công cụ đánh giá (d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	BT1. Lấy số đo cá nhân			Bài nộp hàng tuần		0
Lần 2	BT 2: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh quần ống thẳng	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5
Lần 3	BT 3: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh quần ống xéo	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5
Lần 4	BT 4: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo dài tay raglan	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5
Lần 5	BT 5: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh Block áo đầm	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5
Lần 6	BT6: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm đầm không bầu, tay sát nách, lộn vai, cúp ngực liền.	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5
Lần 7	BT7: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm hai dây body, cúp ngực rời, xẻ đuôi thân sau	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5
Lần 8	BT8: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm cổ tim, bẫy mảnh, tay phồng	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5

Lần 9	BT9: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh đầm 7 mảnh cổ lá trầu, rã eo, nhún chân ngực	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5
Lần 10	BT10: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh đầm cổ vuông tròn, lưng rời, chân váy bút chì, phối peplum	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5
Lần 11	BT11: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh đầm ống, đuôi cá	CLO1 CLO4	4	Bài nộp hàng tuần	Hồ sơ năng lực	5
Tiểu luận + Báo cáo cuối kỳ						50
Lần 12	BT12: Tham khảo tài liệu vẽ thiết kế hoàn chỉnh một áo đầm biến kiểu nữ có thể sản xuất hàng loạt (sản phẩm may công nghiệp)	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5	4	Cuốn báo cáo cá nhân Sản phẩm (nếu có)	Rubric	20
Lần 13	BTN13: Đề xuất và sáng tạo một mẫu áo đầm biến kiểu phục vụ sản xuất may công nghiệp. Thiết lập quy trình tạo mẫu sản phẩm. Thực hiện hoàn chỉnh bản vẽ thiết kế và bộ rập bán thành phẩm. Triển khai lắp ráp hoàn chỉnh một sản phẩm.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	4	- Cuốn báo cáo nhóm - PPT - Sản phẩm - Vấn đáp	Rubric	30

CDR học phần	Nội dung giảng dạy		Hình thức kiểm tra		
	Chương 1	Chương 2	Lần 1-11	Lần 12	Lần 13
CLO1	X		X	X	X
CLO2	X	X			X
CLO3		X		X	X
CLO4		X	X	X	X
CLO5		X		X	X

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

- Phùng Thị Bích Dung - Giáo trình tạo mẫu trang phục nữ - Trường ĐH SPKT TP.HCM, 2014
- Huỳnh Thị Kim Phiến – Giáo trình thiết kế trang phục 4 – Trường ĐH SPKT TP.HCM, 2014
- Trần Thị Cẩm Tú- Giáo trình thiết kế trang phục nữ nâng cao- NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, 2024.

- Sách tham khảo (TLTK):

- Trần Thủy Bình, Giáo trình Công nghệ may, NXB Giáo dục, 2005.
- Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình thiết kế trang phục nữ cơ bản – Trường ĐH SPKT TP.HCM, 2014
- Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình Tạo mẫu trang phục nữ – Trường ĐH SPKT TP.HCM. 2012
- Nguyễn Phi Phụng, Giáo trình Thiết kế trang phục 1, 2004
- Trần Thị Thêu, Giáo trình Thiết kế trang phục 2, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, 2008.
- Helen Joseph Armstrong, Pattern Marking for fashion design, HarperCollins Publishers, 1995.
- The Fashiondex, Inc – 2001, The Apparel Design and Production Hand Book (A Technical Reference).
- Jayne Smith, Introduction to pattern Drafting – Module code, 2004.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: 1/12/2022

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thị Cẩm Tú

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2:	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
--	--



Đề cương chi tiết môn học

- Tên môn học:** THIẾT KẾ TRANG PHỤC NAM NÂNG CAO
Mã môn học: AMDR421351
- Tên Tiếng Anh:** ADVANCED MENSWEAR DRAFTING
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)
- Các giảng viên phụ trách môn học:**
 - 1/ ThS. Nguyễn Thành Hậu
 - 2/ TS. Nguyễn Ngọc Châu
 - 3/ ThS. Trần Thị Cẩm Tú
 - 4/ ThS. Nguyễn Thị Tú Trinh
- Điều kiện tham gia học tập môn học**
Môn học tiên quyết: Không
Môn học trước: Thiết kế trang phục nam cơ bản (FMDR231051)

6. Mô tả môn học (Course Description)

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cách đo ni trên cơ thể người và lựa chọn thông số cử động phù hợp với kiểu dáng sản phẩm. Đồng thời học phần cũng giới thiệu cách vẽ thiết kế và quy trình lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm Veston và Jacket.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Trình bày và giải thích các công thức thiết kế sản phẩm 2 lớp; phân tích cấu trúc và vẽ các chi tiết trong quá trình thiết kế; lựa chọn và áp dụng quy trình lắp ráp phù hợp với đặc điểm của sản phẩm nhiều lớp.	PI 1.3	4
CLO2	Xác định mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động nhóm hiệu quả	PI 5.1	4
CLO3	Trình bày được các bản vẽ về thiết kế và quy trình lắp ráp dưới dạng văn bản và đồ họa	PI 6.1	4
CLO4	Tính toán và so sánh các giải pháp gia giảm thông số cử động trên các vị trí đo khác nhau phù hợp với từng kiểu dáng khác nhau của sản phẩm.	PI 7.2	4
CLO5	Phân tích kiểu dáng sản phẩm để triển khai quy trình vẽ thiết kế và lắp ráp sản phẩm phù hợp với công nghệ sản xuất thực tế.	PI 8.2	4

8. Nội dung chi tiết môn học:

STT (tiết)	Nội dung
1 (3 tiết)	Chương 1: Tổng quan 1.1 Giới thiệu về lịch sử ra đời và phát triển sản phẩm 1.2 Cách thức xác định số đo - Chuẩn mực các vị trí đo trên cơ thể - Tỷ lệ phần trăm các số đo trên cơ thể - Bảng số đo ni mẫu áo veston nam 1.3 Sử dụng nguyên phụ liệu

2 (27 tiết)	Chương 2: Thiết kế và lắp ráp áo Veston 2.1 Giới thiệu về sản phẩm veston - Hình vẽ mô tả mẫu - Phân tích cấu trúc sản phẩm 2.2 Vẽ thiết kế các chi tiết thân ngoài - Thân sau - Thân trước - Tay áo - Bâu áo - Nẹp ve - Các chi tiết túi 2.3 Vẽ thiết kế các chi tiết thân lót - Thân dựng - Thân trước - Thân sau - Tay áo - Các chi tiết lót túi - Các chi tiết mex 2.4 Qui trình lắp ráp sản phẩm - Thân sau - Thân trước - Tay áo - Bâu áo - Các công đoạn hoàn chỉnh sản phẩm - Vệ sinh và ủi hoàn tất sản phẩm 2.5 Vẽ thiết kế một số mẫu veston biến kiểu - Veston biến kiểu phân bâu - Veston biến kiểu phân nẹp

9. Phương pháp giảng dạy:

Thuyết trình, làm mẫu
 Đặt vấn đề, giải quyết vấn đề
 Thực hành trên máy

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
 - Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Thiết kế bộ mẫu áo veston biến kiểu bâu Danton tỉ lệ 1:5	CLO1	4	Viết tự luận	Câu hỏi, Phiếu chấm	15
		CLO2	4			
		CLO4	4			
Lần 2	Thiết kế bộ mẫu áo veston biến kiểu bâu Sam tỉ lệ 1:5	CLO1	4	Viết tự luận	Câu hỏi, Phiếu chấm	15
		CLO2	4			
		CLO4	4			
Lần 3	Làm bài tập số 3: Thiết kế bộ mẫu áo veston biến kiểu nẹp áo tỉ lệ 1:5	CLO1	4	Viết tự luận	Câu hỏi, Phiếu chấm	20
		CLO2	4			
		CLO4	4			
Tiểu luận cuối kỳ						50
Lần 4	Thực hiện bài tiểu luận: Thiết kế và viết qui trình lắp ráp mẫu veston biến kiểu.	CLO2 CLO3 CLO5	4 4 4	Viết tiểu luận	Câu hỏi, Các tiêu chí đánh giá	50

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1]. **Nguyễn Thành Hậu** – Giáo trình Thiết kế trang phục nam nâng cao - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 20123.

- Sách (TLTK) tham khảo:

[1]. Winifred Aldrich – Metric Pattern Cutting For Menswear – Blackwell Science Ltd, 1994.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phân đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Nguyễn Thành Hậu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	<Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần: QUÁ TRÌNH HOÀN TẤT VẢI**
Mã học phần: FAFI336151
- Tên Tiếng Anh:** TEXTILE MATERIALS – FABRICS AND TRIMS
- Số tín chỉ:** 3 tín chỉ (2/1/6) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Tuấn Anh
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ThS. Tạ Vũ Thục Oanh, TS. Nguyễn Phước Sơn
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: Không
Học phần trước: Nguyên liệu dệt; Nguyên phụ liệu may, Hóa đại cương

6. Mô tả học phần:

Môn học cung cấp kiến thức cơ sở về các quá trình xử lý vải bao gồm khái niệm, cơ chế xử lý, tính chất, yêu cầu, yếu tố ảnh hưởng và ứng dụng thực tế của các quá trình hoàn tất vải từ khâu tiền xử lý (xử lý đột lông, cào lông, cán láng, mài vi sinh, mài đá...), xử lý nhuộm, xử lý in hoa và xử lý hoàn tất chức năng (kháng khuẩn, chống nhàu, chống thấm, chống cháy, chống vón cục, chống tia cực tím, tạo mùi hương...). Qua môn học này, sinh viên có thể vận dụng kiến thức hoàn tất vải để nhận biết, phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề chất lượng sản phẩm may

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Ứng dụng kiến thức nền tảng về hoàn tất vải trong sản xuất hàng dệt may.	PI1.1	2
CLO2	Thực nghiệm xử lý hoàn tất vải để đánh giá và giải quyết các tình huống trong thực tế	PI4.2	2
CLO3	Đọc hiểu tài liệu tiếng Anh trong lĩnh vực xử lý hoàn tất vải dệt.	PI6.3	2
CLO4	Đề xuất và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong xử lý hoàn tất vào sản xuất hàng dệt may	PI9.1	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1-2	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ HOÀN TẤT VẢI				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (8) Nội dung GD lý thuyết: – Khái niệm – Ý nghĩa – Phân loại – Tiền xử lý vải	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (16) – Đọc thêm tài liệu về các quá trình tiền xử lý vải dệt và làm bài tập ở nhà	CLO3	2		Làm bài tập
	CHƯƠNG 2: CÔNG NGHỆ NHUỘM – IN HOA				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD lý thuyết:				

3-5	- Công nghệ nhuộm • Khái niệm • Lịch sử phát triển • Khoa học màu sắc • Phân loại thuốc nhuộm • Cơ chế nhuộm • Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng nhuộm • Sinh thái nhuộm - Công nghệ in hoa • Khái niệm • Lịch sử phát triển • Tầm quan trọng của in vải • Phân loại • Công nghệ in lụa • Công nghệ in truyền • Công nghệ in kỹ thuật số	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Giao bài tập	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) – Đọc thêm tài liệu về công nghệ nhuộm và in hoa, làm bài tập ở nhà	CLO3	2		Làm bài tập
6	CHƯƠNG 3: XỬ LÝ HOÀN TẤT CƠ HỌC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: – Xử lý cào lông – Xử lý cán láng – Xử lý giặt mài – Xử lý sấy định hình	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) - Đọc tài liệu về qui trình xử lý hoàn tất cơ học vải dệt kim và làm một số bài tập	CLO3	2		Làm bài tập
7-10	CHƯƠNG 4: XỬ LÝ HOÀN TẤT HÓA HỌC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (16) Nội dung GD lý thuyết: – Xử lý chống nhàu – Xử lý hồ mềm – Xử lý chống thấm – Xử lý kháng khuẩn – Xử lý chống tĩnh điện – Xử lý chống vón hạt – Xử lý chống tia UV	CLO1 CLO2	2 2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (32) - Đọc dịch tài liệu và làm bài tập ở nhà	CLO3	2		Làm bài tập
11	THÍ NGHIỆM 01: CHIẾT XUẤT MÀU TỰ NHIÊN				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: – Mục đích – Chuẩn bị nhuộm – Thực hiện nhuộm – Xử lý kết quả và đánh giá	CLO2	2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) - Sơ đồ hóa nội dung về phụ liệu, đọc tài liệu và làm bài tập	CLO3	2		Làm bài tập
12	THÍ NGHIỆM SỐ 02: CHUẨN BỊ DUNG DỊCH NHUỘM				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: – Mục đích – Chuẩn bị nhuộm – Thực hiện nhuộm – Xử lý kết quả và đánh giá	CLO2	2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) - Sơ đồ hóa nội dung về phụ liệu, đọc tài liệu và làm bài tập	CLO3	2		Làm bài tập
13	THÍ NGHIỆM SỐ 03: NHUỘM MÀU VỚI THUỐC NHUỘM TỰ NHIÊN				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: – Mục đích – Chuẩn bị nhuộm – Thực hiện nhuộm – Xử lý kết quả và đánh giá	CLO2	2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) - Sơ đồ hóa nội dung về phụ liệu, đọc tài liệu và làm bài tập	CLO3	2		Làm bài tập
14	THÍ NGHIỆM SỐ 04: NHUỘM MÀU VỚI THUỐC NHUỘM TỔNG HỢP				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: – Mục đích – Chuẩn bị nhuộm – Thực hiện nhuộm – Xử lý kết quả và đánh giá	CLO2	2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) - Sơ đồ hóa nội dung về phụ liệu, đọc tài liệu và làm bài tập	CLO3	2		Làm bài tập
15	THÍ NGHIỆM SỐ 05: ĐÁNH GIÁ ĐỘ BỀN MÀU NHUỘM				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: – Mục đích – PPĐG – Thực hiện đánh giá – Xử lý kết quả đánh giá	CLO2	2	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) - Viết báo cáo kết quả đánh giá	CLO3	2		Làm bài tập

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng
- Trình chiếu powerPoint
- Làm việc nhóm
- Thực nghiệm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Kiểm tra viết tại lớp (30 phút)	Tuần 11	CLO1	2	Kiểm tra tự luận	Câu hỏi tự luận	30

Lần 2	Thuyết trình một công bố khoa học về xử lý hoàn tất vải	Tuần 15	CLO3 CLO4	2 2	Thuyết trình	Bài thuyết trình	20
Tiểu luận/Báo cáo							50
Lần 3	Thí nghiệm nhuộm vải và viết báo cáo kết quả	Tuần 11-15	CLO1 CLO2	2 2	Kiểm tra thực nghiệm	Tiểu luận, báo cáo	30
Lần 4	Trắc nghiệm 50 câu xử lý hoàn tất vải	Tuần 12	CLO1	2	Kiểm tra trắc nghiệm	Bộ câu hỏi trắc nghiệm	20

CDR học phần	Nội dung đánh giá												
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	TN 1	TN 2	TN 3	TN 4	TN 5	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
CLO1	X	X	X	X						X		X	X
CLO2					X	X	X	X	X			X	
CLO3		X	X	X							X		
CLO4		X	X	X							X		

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Nguyễn Tuấn Anh, *Quá trình hoàn tất vải*, NXB ĐHQG TP.HCM, 2023 (tái bản)

- Sách (TLTK) tham khảo:

[2] Charles Tomasino, *Chemistry and Technology of Fabric Preparation and Finishing*, State University, 1992

[3] W.D. Schindler, P.J. Hauser, *Chemical Finishing of Textiles*, The Textile Institute, Woodhead Publishing Limited, CRC Press, 2004

[4] Asim Kumar Roy Choudhury, *Principles of Textile Finishing*, The Textile Institute, Woodhead Publishing Limited, CRC Press, 2017

[5] Slides bài giảng.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: 29/11/2022

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Tuấn Anh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1:	Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2:	



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT

Mã môn học: GMTE231451

2. Tên Tiếng Anh: GARMENT MANUFACTURING TECHNOLOGIES

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 06 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thanh Hương

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

1. ThS. Lê Quang Lâm Thúy

2. ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

3. ThS. Phạm Thị Hà

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết:

Môn học trước: Thiết bị may công nghiệp và bảo trì.

6. Mô tả môn học:

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công nghệ sản xuất trong các công đoạn cắt, may, hoàn tất. Bên cạnh đó, sinh viên biết vận dụng kiến thức để phân tích những ảnh hưởng của thiết bị, vật tư, điều kiện kỹ thuật đến công nghệ sản xuất sản phẩm. SV được tạo điều kiện tham quan thực tế để cập nhật kiến thức trong thực tiễn ngành may.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Trình bày các vấn đề cơ bản, cấu trúc quá trình sản xuất may công nghiệp và các quy trình sản xuất cụ thể trong các công đoạn Cắt, May, Hoàn tất.	PI 1.1	2
CLO2	Trình bày các kiến thức chuyên môn về công nghệ sản xuất để giải quyết các vấn đề trong sản xuất ngành May	PI 1.2	2
CLO3	Đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.	PI 6.3	2
CLO4	Sưu tầm và trình bày công nghệ sản xuất mới áp dụng tiến bộ KHKT vào quá trình sản xuất may	PI 9.1	2
CLO5	Trình bày những giải pháp cải tiến sản xuất trong lĩnh vực công nghệ sản xuất may	PI 9.2	2

8. Nội dung chi tiết môn học

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PP dạy học	PP đánh giá
1, 2	Giới thiệu môn học ĐCCT, Thang điểm, Phương pháp học, Nội quy lớp học, Hệ thống bài tập	CLO1	2	Thuyết trình Diễn giảng	Bài QT1 Bài QT2 Bài QT3
	CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT MCN				Bài QT4 Bài QT5

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung (ND) GD trên lớp 1. Quá trình phát triển ngành may 2. Hệ thống cỡ số hoàn chỉnh 3. Một số ký hiệu thường dùng trong MCN 3.1. KH mặt vải 3.2. KH nét vẽ 3.3. KH khổ giấy 3.4. KH canh sợi 3.5. KH về sử dụng, bảo quản sp 3.6. KH về thiết bị sử dụng trong MCN 3.7. Các dụng cụ trong MCN 3.8. Các loại máy may trong MCN 4. Cấu trúc quá trình sản xuất MCN 5. Đặc điểm và cấu trúc của quần áo.			Nêu vấn đề	
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Suu tầm các loại nhãn: size, cỡ vóc, cách ghi ký hiệu cỡ vóc trên một số loại sản phẩm thông dụng trên trang phục lót, giày, dép... 2. Nêu đặc điểm và cấu trúc của sp may.	CLO1	2		
3.	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN TRẢI CẮT A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 1. Giới thiệu QTCN công đoạn cắt 2. Công đoạn trải vải 1. Khái niệm 2. Nhận và kiểm tra chất lượng NPL 3. Công đoạn chuẩn bị trải vải 4. Các PP và công nghệ trải vải Yêu cầu kỹ thuật của một bàn vải	CLO1 CLO2 CLO3	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT1 Bài QT2 Bài QT3 Bài QT4 Bài QT5
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Tìm hiểu kỹ các yêu cầu kỹ thuật của quá trình công nghệ trải vải. 2. Tìm hiểu về tính năng, cách vận hành thiết bị trải vải trong phân xưởng cắt.	CLO4	2		
4	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN TRẢI CẮT A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 3. Công đoạn sang mẫu 1. Phương pháp xoa phần 2. Phương pháp vẽ lại mẫu trên sơ đồ 3. Phương pháp cắt sơ đồ cùng bàn vải 4. Công đoạn cắt vải 1. Các phương pháp cắt vải 2. Phương pháp cắt cơ khí 3. Phương pháp cắt bằng nhiệt vật lý 4. Phương pháp cắt bằng tia nước 5. Phương pháp cắt bằng cơ nhiệt	CLO1 CLO2 CLO3	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT1 Bài QT2 Bài QT3 Bài QT4 Bài QT5
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Tìm hiểu kỹ các yêu cầu kỹ thuật của quá trình công nghệ trải vải. 2. Tìm hiểu về tính năng, cách vận hành thiết bị trải vải trong phân xưởng cắt.	CLO3 CLO4	2		

5	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN TRÁI CẮT	CLO1	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT1 Bài QT2 Bài QT3 Bài QT4 Bài QT5
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 1. Công đoạn kiểm tra cắt 2. Công đoạn đánh số 1. Khái niệm 2. Dụng cụ đánh số 3. Nguyên tắc đánh số 3. Công đoạn ủi ép 1. Cấu tạo của dụng dính 2. Phương pháp phủ keo lên vải đế 3. Đặc điểm của QTCN ép dán 4. Các loại máy ép dán 5. Tiến trình ép dán 6. Kiểm tra chất lượng ép dán	CLO2 CLO3			
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Suu tầm danh mục các thiết bị cần dùng trong công đoạn ủi ép 2. Tìm hiểu kỹ các thông số kỹ thuật của các quá trình công nghệ ủi ép trong công đoạn cắt trái 3. Tìm hiểu về tính năng, cách vận hành thiết bị ủi ép trong phân	CLO3 CLO4			
6	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN TRÁI CẮT	CLO1	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT1 Bài QT2 Bài QT3 Bài QT4 Bài QT5
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 5. Công đoạn in thêu 6. Công đoạn bóc tập, phối kiện 7. Kiểm tra BTP nhập kho 1. Kiểm tra bán thành phẩm 2. Nhập kho bán thành phẩm. 8. Giới thiệu nhân sự trong PX cắt	CLO2 CLO3			
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Tra cứu thông tin để tìm những hình ảnh, các video clip giới thiệu về công nghệ cắt trong sản xuất sản phẩm may công nghiệp	CLO3 CLO4			
7	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN RÁP NỐI	CLO1 CLO2 CLO3	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT1 Bài QT2 Bài QT3 Bài QT4 Bài QT5
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 1. Giới thiệu công đoạn ráp nối 2. Công đoạn Ủi trong quá trình may 1. Khái niệm về ủi 2. GT các loại hình ủi trong MCN 3. GT thiết bị, dụng cụ ủi 4. Các TSKT của các loại hình ủi 5. Ảnh hưởng của VL và điều kiện sản xuất đến QTCN ủi 6. Kiểm tra trước khi ủi 7. Ủi định hình				
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Xem trước tài liệu về công đoạn ráp nối	CLO3 CLO4			

8	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN RÁP NỐI	CLO1	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT1 Bài QT2 Bài QT3 Bài QT4 Bài QT5
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 3. Lắp ráp bằng phương pháp có chỉ 3.1. Bản chất mối liên kết may 3.2. Cấu trúc và tính chất của kim may, chỉ may 3.3. Các dạng đường may. 4. Lắp ráp bằng phương pháp không chỉ 4.1. Công nghệ dán 4.2. Công nghệ hàn 4.3. Công nghệ tán đinh rivet 4.4. Công nghệ tổng hợp. 4.5. Ưu và nhược điểm	CLO2 CLO3			
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Sinh viên tra cứu thông tin để tìm những hình ảnh, các video clip giới thiệu về công nghệ may trong sản xuất sản phẩm may công nghiệp.	CLO3 CLO4			
9	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN RÁP NỐI	CLO1	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT1 Bài QT2 Bài QT3 Bài QT4 Bài QT5
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 5. Các CN hỗ trợ cho QT sản xuất may 5.1. Áp dụng các DC hỗ trợ sản xuất 5.2. Áp dụng CNTT vào QT sản xuất 5.3. Trang bị các TB chuyên dùng tốc độ cao 5.4. Trang bị các thiết bị tự động hóa 5.5. Cải tiến quá trình tổ chức quản lý sản xuất may 6. Cắt chỉ 7. Các tiêu chuẩn KTCL sản phẩm may 8. Giới thiệu nhân sự trong PXM	CLO2 CLO3 CLO5			
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Tìm 1 ví dụ về tối ưu hóa QT sx may 2. Chuẩn bị cho bài báo cáo nhóm.	CLO3 CLO4 CLO5			
11	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN HOÀN TẤT SẢN PHẨM	CLO1	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT1 Bài QT2 Bài QT3 Bài QT4 Bài QT5
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 1. Giới thiệu về CD hoàn tất sản phẩm 2. Công nghệ xử lý hoàn tất đặc biệt 2.1. Quá trình gia công nhiệt ẩm định hình sản phẩm 2.2. Công nghệ in trên sản phẩm hoàn tất 2.3. Công nghệ luồn thun 2.4. Công nghệ nhuộm quần áo may sẵn 2.5. Công nghệ giặt mài 2.6. Công đoạn xử lý chống thấm 2.7. Công đoạn xử lý chống cháy	CLO2 CLO3 CLO5			
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Tìm 1 ví dụ về tối ưu hóa QT sx may 2. Chuẩn bị cho bài báo cáo nhóm.	CLO3 CLO4 CLO5			
	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN HOÀN TẤT SẢN PHẨM	CLO1 CLO2	2	Thuyết trình	Bài QT1 Bài QT2

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 3. Công đoạn vệ sinh sản phẩm 3.1.Công đoạn tẩy 3.2.Công đoạn giặt 3.3.Phòng chống bụi bặm 3.4.Công đoạn hút chỉ, dò kim 4. Công đoạn ủi hoàn tất sản phẩm 4.1.Các PP ủi hoàn tất sản phẩm 4.2.Các NL hoạt động của máy ủi 4.3.Nguyên lý điều khiển máy ủi 4.4.Kỹ thuật ủi hoàn tất sản phẩm	CLO3 CLO5		Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài QT3 Bài QT4 Bài QT5
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 3. Tìm 1 ví dụ về tối ưu hóa QT sx may 4. Chuẩn bị cho bài báo cáo nhóm.	CLO3 CLO4 CLO5	2		
	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN HOÀN TẤT SẢN PHẨM A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 5. Công đoạn treo nhãn 5.1.Các phương pháp treo nhãn 5.2.Các QĐ về bao gói sản phẩm may 6. Công đoạn bao gói, đóng kiện 6.1.Tầm quan trọng của việc bao gói SP 6.2.Các QĐ về bao gói sản phẩm may 7. Công đoạn đóng thùng 7.1.Qui định đóng thùng 7.2.Đóng thùng con 7.3.Đóng kiện				
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Ôn lại các kiến thức đã học, nêu các thắc mắc cần giải đáp	CLO3 CLO4 CLO5	2		
14	BÁO CÁO NHÓM BÀI QT4	CLO1 CLO2	2	Thuyết trình	Bài QT4

15	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3)	CLO3		Diễn	
	Nội dung GD trên lớp	CLO4		giảng	
	1. BC kết quả hoạt động nhóm ở PXC	CLO5		Nêu vấn	
	– Giới thiệu nhóm – Giới thiệu công ty/ phân xưởng cắt – Quy trình công nghệ phân xưởng cắt – Giới thiệu công nghệ sản xuất tra cứu trên internet – Đề xuất những giải pháp cải tiến sản xuất trong lĩnh vực công nghệ sản xuất may			đề	
	2. BC kết quả hoạt động nhóm ở PXM				
	– Giới thiệu nhóm – Giới thiệu công ty/ phân xưởng may – Quy trình công nghệ phân xưởng may – Giới thiệu công nghệ sản xuất tra cứu trên internet – Đề xuất những giải pháp cải tiến sản xuất trong lĩnh vực công nghệ sản xuất may				
	3. BC kết quả hoạt động nhóm ở PXHT				
	– Giới thiệu nhóm – Giới thiệu công ty/ phân xưởng hoàn tất – Quy trình công nghệ phân xưởng hoàn tất – Giới thiệu công nghệ sản xuất tra cứu trên internet – Đề xuất những giải pháp cải tiến sản xuất trong lĩnh vực công nghệ sản xuất may				
	Ôn tập				

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
	Đánh giá quá trình						50
QT1	Bài kiểm tra trên lớp nội dung chương 1 và 2	Tuần 3	CLO1	2	Bài kiểm tra cá nhân 30 phút	Rubric	10
QT 2	Nghiên cứu các phương án xử lý vật liệu khác nhau trong quá trình ủi định hình và lắp ráp sản phẩm	Tuần 8	CLO2	2	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	5
QT 3	Sưu tầm và liệt kê các từ vựng thông dụng trong công nghệ sản xuất may bằng tiếng Anh.	Tuần 11	CLO3	2	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	5

QT 4	Tra cứu thông tin, tham quan, tìm hiểu điều kiện thực tế của doanh nghiệp và thực hiện bài thuyết trình với các yêu cầu sau: 1. Giới thiệu nhóm 2. Giới thiệu công ty/ phân xưởng được phân công 3. Giới thiệu qui trình công nghệ tại phân xưởng... 4. Giới thiệu công nghệ sản xuất tra cứu trên internet 5. Đề xuất những giải pháp cải tiến sản xuất trong lĩnh vực công nghệ sản xuất may 6. Kết luận	Tuần 14, 15	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình nhóm trước lớp	Rubric	25
QT 5	Trắc nghiệm online	Tuần 15	CLO1 CLO2 CLO3	2	Bài kiểm tra online cá nhân	Đáp án	5
	Thi cuối kỳ						50
CK	- Thi tập trung theo lịch thi của phòng đào tạo - Nội dung bao quát 04/06 các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học trong thời gian làm bài 60 phút. - Sinh viên không được phép sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài thi	Tuần thi theo lịch thi của Nhà trường	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	2	Bài thi cá nhân	Rubric Đáp án	50

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy				Bài tập đánh giá					
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	QT1	QT 2	QT 3	QT4	QT5	Thi cuối kỳ
CLO1	x	x			x			x		x
CLO2		x	x	x	x	x	x	x	x	x
CLO3		x	x	x		x	x	x	x	x
CLO4		x	x	x			x	x	x	x
CLO5		x	x	x				x	x	x

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

1. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Công nghệ sản xuất may* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2017

❖ Tài liệu tham khảo

1. **Catherine Fairhurst** – **Advances in Apparel Manufacturing - 2020**
2. **W.H.Hulme** – *The Theory of Garment-Pattern Making - A Textbook for Clothing Designers, Teachers of Clothing Technology, and Senior Students* Paperback – March 24, 2015.
3. **Nayak, Rajkishore, Padhye, Rajiv** – *Garment Manufacturing Technology* - Woodhead Publishing Series in Textiles – **2015**
4. **Nayak, Rajkishore** – *Radio Frequency Identification (RFID): Technology and Application in Garment Manufacturing and Supply Chain* Chapman and Hall/CRC – 2019
5. **Carr, Harold_Latham, Barbara_Tyler, David J** - *Carr and Latham's Technology of clothing manufacture* - Blackwell Pub – 2008

6. **Tsan-Ming Choi** – Information systems for the Fashion and Apparel Industry – Woodhead Publishing – 2008
7. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Cơ sở sản xuất may công nghiệp* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.
8. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Công nghệ may trang phục 2*- NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

12. Thông tin chung

- ❖ **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- ❖ **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.
- ❖ **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: Chuẩn bị sản xuất ngành May

Mã môn học: PRAP341551

2. Tên Tiếng Anh: Preparing for apparel production

3. Số tín chỉ: 4 tín chỉ (4 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 08 tín chỉ tự học)

Phân bố thời gian: 15 tuần (4 tiết lý thuyết + 00 tiết thực hành + 10 tiết tự học/ tuần):

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thanh Hương

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

1. ThS. Lê Quang Lâm Thúy

2. ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Công nghệ sản xuất ngành May

Môn học trước: Thiết kế trang phục nam cơ bản, Nguyên phụ liệu may.

6. Mô tả môn học:

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu chuẩn bị cho quá trình triển khai sản xuất cụ thể về nguyên phụ liệu, thiết kế, công nghệ gia công chi tiết và các phương pháp xây dựng định mức kỹ thuật để sản xuất hàng may mặc công nghiệp. Đồng thời hướng dẫn người học thiết lập bộ tài liệu kỹ thuật chi tiết cho một mã hàng

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Vận dụng các kiến thức chuyên môn nâng cao về thiết kế và công nghệ để giải quyết các vấn đề trong sản xuất ngành May Tính toán các thông số định mức kỹ thuật, qui trình công nghệ trong sản xuất may công nghiệp Phân tích cấu trúc sản phẩm để xây dựng qui trình lắp ráp sản phẩm MCN	PI 1.2	3
CLO2	Vận dụng các kiến thức chuyên môn để soạn thảo bộ tài liệu kỹ thuật cho sản xuất MCN	PI 2.3	3
CLO3	Phân tích, giải thích, lập luận, thử nghiệm, giải quyết các vấn đề về công nghệ trong quá trình chuẩn bị sản xuất ngành CN May	PI 4.1	3
CLO4	Đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.	PI 6.3	3
CLO5	Tính toán và lập được mô hình thử nghiệm để giải quyết các vấn đề về công nghệ trong quá trình chuẩn bị sản xuất ngành may	PI 8.1	3

8. Nội dung chi tiết môn học

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PP dạy học	PP đánh giá
1	Giới thiệu môn học ĐCCT, Thang điểm, Phương pháp học, Nội quy lớp học, Hệ thống bài tập CHƯƠNG 1: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VẬT LIỆU	CLO1 CLO3 CLO4	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Thuyết trình nhóm QT1

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung (ND) GD trên lớp 1. Khái niệm 2. Tầm quan trọng 3. Giới thiệu về NPL ngành may 4. Giới thiệu về kho nguyên phụ liệu 5. Nhập nguyên phụ liệu 6. Phá kiện 7. Kiểm tra, đo đếm nguyên phụ liệu				
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Tìm hiểu xu hướng phát triển ngành may và thời trang thế giới trong năm tới	CLO1	3		
2	CHƯƠNG 1: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VẬT LIỆU	CLO1 CLO3 CLO4	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Thuyết trình nhóm QT1
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung (ND) GD trên lớp 8. Tiêu chuẩn chất lượng nguyên phụ liệu ngành may 9. Xuất nguyên phụ liệu				
	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ THIẾT KẾ				
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 1. Tầm quan trọng 2. Công tác nghiên cứu mẫu 2.1. Khái niệm 2.2. Cơ sở để nghiên cứu mẫu 2.3. Phân loại nghiên cứu mẫu 2.4. Quy trình và các thủ tục cần thiết khi tiến hành nghiên cứu mẫu. 2.5. Cách giải quyết mâu thuẫn trong quá trình nghiên cứu mẫu.				
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Tìm hiểu về tính chất, ứng dụng của các loại nguyên phụ liệu trên sản phẩm may. 2. Đọc trước nội dung Thiết kế mẫu trong giáo trình “Chuẩn bị sản xuất” 3. Ôn lại lý thuyết: Thiết kế áo sơ mi nam				
3	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ THIẾT KẾ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài cá nhân QT2
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 3. Công tác thiết kế mẫu 3.1. Khái niệm 3.2. Yêu cầu kỹ thuật 3.3. Cơ sở để thiết kế mẫu 3.4. Nghiên cứu về nguyên phụ liệu may 3.5. Nghiên cứu về dấu bấm, dấu dùi 3.6. Quy trình thiết kế bộ mẫu mỏng 3.7. Phân biệt thiết kế may công nghiệp và thiết kế may gia đình.				

	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Đọc trước nội dung <i>nhảy mẫu</i> trong giáo trình “Chuẩn bị sản xuất” 2. Chuẩn bị rập mini sản phẩm áo sơ mi theo bảng thông số cho trước năng, cách vận hành thiết bị ủi ép trong phân	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5	3		
4	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ THIẾT KẾ (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 4. Công tác chế thử mẫu 4.1. Khái niệm chế thử mẫu 4.2. Mục đích của công tác chế thử mẫu 4.3. Quy trình chế thử mẫu 5. Công tác nhảy mẫu 5.1. Khái niệm về nhảy mẫu 5.2. Các phương pháp nhảy mẫu 5.3. Giới thiệu phương pháp nhảy mẫu theo phương pháp hệ trục tọa độ.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài cá nhân QT2
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Suu tầm các bảng thông số kích thước của các mã hàng (Tiếng Việt – Tiếng Anh): đọc dịch và phân tích sự biến thiên về thông số kích thước ảnh hưởng đến quá trình nhảy mẫu	CLO3 CLO4	3		
	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ THIẾT KẾ (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 5. Công tác nhảy mẫu 5.4. Triển khai áp dụng: nhảy mẫu một mã hàng áo sơ mi nam	CLO1 CLO2 CLO3	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài cá nhân QT2
5	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Thiết kế, nhảy mẫu các chi tiết sản phẩm theo thông số và yêu cầu đã có.	CLO1 CLO3 CLO4	3		
6	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ THIẾT KẾ (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 6. Công tác TK, nhân mẫu & cắt mẫu cứng 6.1. Khái niệm 6.2. Thiết kế mẫu hỗ trợ 6.3. Qui cách xây dựng bộ mẫu cứng 6.4. Các loại mẫu hỗ trợ 7. Ghép cỡ vóc 7.1. Khái niệm 7.2. Phân loại 7.3. Phương pháp trừ lùi 7.4. Phương pháp bình quân gia quyền 7.5. Bài tập áp dụng	CLO1 CLO2 CLO3	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Thuyết trình nhóm QT4
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Làm bài tập ghép cỡ vóc	CLO1 CLO3 CLO4	3		

7	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ THIẾT KẾ (tt)	CLO1 CLO2 CLO3	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài cá nhân QT2
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 8. Giác sơ đồ 8.1. Giới thiệu về sơ đồ 8.1.1. Khái niệm 8.1.2. Phân loại 8.1.3. Đặc điểm 8.1.4. Thông số sơ đồ 8.2. Khái niệm GSD 8.3. Yêu cầu khi GSD 8.4. Điều kiện GSD 8.5. Quy trình GSD 8.6. Nguyên tắc chung khi GSD				
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Báo cáo hoạt động nhóm và phản biện những câu hỏi của sinh viên trong lớp về những tình huống đặc biệt (sai hỏng, xử lý vật liệu, tiếng Anh,...)	CLO1 CLO3 CLO4	3		
8	CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ THIẾT KẾ (tt)	CLO1 CLO2 CLO3	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài cá nhân QT2
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 8. Giác sơ đồ 8.7. Các hình thức GSD 8.8. Các phương pháp GSD 8.9. Hiệu suất GSD - Yếu tố ảnh hưởng 8.10. Định mức GSD thường gặp 8.11. Giới thiệu một số SD kỹ thuật cao				
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Báo cáo hoạt động nhóm và phản biện những câu hỏi của sinh viên trong lớp về những tình huống đặc biệt (sai hỏng, xử lý vật liệu, tiếng Anh,...)	CLO1 CLO3 CLO4	3		
9	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ CÔNG NGHỆ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài cá nhân QT3
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 1. Phân tích kỹ thuật lắp ráp sp may 1.1. Lắp ráp sản phẩm 1 lớp 1.2. Lắp ráp sản phẩm nhiều lớp 2. Công tác tính ĐM kỹ thuật trong sx 2.1. Định mức nguyên phụ liệu + Khái niệm về định mức NPL + Các PP tính định mức NL + Các PP tính định mức PL				
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) BT 5: Thực hành các bài tập tính định mức nguyên phụ liệu, thời gian cho trước.	CLO3 CLO4 CLO5	3		
10	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ CÔNG NGHỆ (tt)	CLO1 CLO2	3	Thuyết trình Diễn giảng	Bài cá nhân QT5

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 2. Công tác tính định mức kỹ thuật trong sản xuất: 2.2. Định mức thời gian gia công sp + Khái niệm về định mức thời gian + Ý nghĩa dụng cụ đo thời gian + Các yếu tố ảnh hưởng + Các PP xác định ĐM thời gian	CLO3 CLO5		Nêu vấn đề	
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) BT 5: Thực hành các bài tập tính định mức nguyên phụ liệu, thời gian cho trước.	CLO3 CLO4 CLO5	3		
11	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ CÔNG NGHỆ (tt)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài cá nhân QT6
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 3. Xây dựng bộ TLKT công nghệ 3.1. Khái niệm bộ TLKT 3.2. Phân loại 3.3. Nội dung - Hình vẽ - mô tả mẫu - Bảng mô tả cấu trúc sản phẩm - Bảng phân tích mẫu - Bảng thông số kích thước - Bảng sản lượng hàng - Bảng tác nghiệp mẫu - Bảng tác nghiệp màu - Bảng định mức nguyên phụ liệu - Bảng cân đối nguyên phụ liệu				
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Lập các bảng TLKT đã học	CLO3 CLO4 CLO5	3		
12	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ CÔNG NGHỆ (tt)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài cá nhân QT6
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 3. Xây dựng bộ TLKT công nghệ 3.3. Nội dung - Bảng tiêu chuẩn giác sơ đồ - Bảng qui định cho phân xưởng cắt - Bảng qui cách đánh số - ép keo - Bảng qui cách may sản phẩm - Bảng qui trình may sản phẩm - Sơ đồ nhánh cây - Bảng qui trình công nghệ may				
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Lập các bảng TLKT đã học				
13	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ CÔNG NGHỆ (tt)	CLO1 CLO2	2	Thuyết trình Diễn giảng	Bài cá nhân QT6

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 3. Xây dựng bộ TLKT công nghệ 3.3. Nội dung • Bảng thiết kế chuyên • Bảng bố trí mặt bằng phân xưởng • Bảng qui cách bao gói • Hướng dẫn kiểm tra mã hàng	CLO3 CLO4 CLO5		Nêu vấn đề	
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Lập các bảng TLKT đã học	CLO3 CLO4 CLO5	3		
14	CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN CHUẨN BỊ VỀ CÔNG NGHỆ (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 4. Xây dựng bộ TLKT công nghệ 3.4. Nội dung • Bảng thiết kế chuyên • Bảng bố trí mặt bằng phân xưởng • Bảng qui cách bao gói • Hướng dẫn kiểm tra mã hàng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	2	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài cá nhân QT6
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Lập các bảng TLKT đã học				
15	BÁO CÁO NHÓM A. ND và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD trên lớp 1. Báo cáo nhóm các bài tập: - Quá trình 1: Trình bày sơ đồ tổ chức sắp xếp nguyên phụ liệu tại các DN. - Nghiên cứu qui trình lắp ráp sản phẩm và sáng tạo ra một bộ mẫu cứng hỗ trợ cho quá trình lắp ráp sản phẩm 2. Nộp bài tập số 6 3. Ôn tập hết môn				
	B. ND cần tự học ở nhà: (8) 1. Ôn tập chuẩn bị thi hết môn học				

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề, giải đáp câu hỏi

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
QT1	Trình bày sơ đồ tổ chức sắp xếp nguyên phụ liệu tại các DN	Tuần 2	CLO1	3	Thuyết trình nhóm	Rubric	5

QT 2	Thiết kế, nhẩy mẫu, giác sơ đồ sản phẩm may công nghiệp	Tuần 8	CLO1 CLO3	3	Bài cá nhân	Rubric	5
QT 3	Nghiên cứu qui trình lắp ráp sản phẩm và sáng tạo ra một bộ mẫu cứng hỗ trợ cho quá trình may.	Tuần 6	CLO3 CLO5	3	Thuyết trình nhóm	Rubric	15
QT 4	Phân tích, vẽ hình, mô tả kỹ thuật lắp ráp các cụm chi tiết.	Tuần 9	CLO1 CLO2	3	Bài cá nhân	Rubric	10
QT 5	Tính định mức NPL và thời gian	Tuần 10	CLO1 CLO2	3	Bài cá nhân	Đáp án	5
QT 6	Biên dịch 03 loại tài liệu kỹ thuật tiếng Anh về công nghệ.	Tuần 11	CLO4	3	Bài cá nhân	Rubric	10
Thi cuối kỳ							50
CK	- Thi tập trung theo lịch thi của phòng đào tạo - Nội dung bao quát 3/5 các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học trong thời gian làm bài 60 phút. - Sinh viên không được phép sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài thi	theo lịch thi của Nhà trường	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	3	Bài thi cá nhân	Rubric Đáp án	50

CĐR	Nội dung giảng dạy			Bài tập đánh giá						Thi cuối kỳ
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	QT1	QT 2	QT 3	QT4	QT5	QT6	
CLO1	x	x	2	x	x		x	x		x
CLO2			x	x			x	x		x
CLO3	x	x	x		x	x				x
CLO4			x						x	x
CLO5		x	x			x				x

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

1. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Chuẩn bị sản xuất may*- Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2017

❖ Tài liệu tham khảo

1. **Catherine Fairhurst** – *Advances in Apparel Manufacturing* - 2020
2. **W.H.Hulme** – *The Theory of Garment-Pattern Making* - A Textbook for Clothing Designers, Teachers of Clothing Technology, and Senior Students Paperback – March 24, 2015.
3. **Nayak, Rajkishore, Padhye, Rajiv** – *Garment Manufacturing Technology* - Woodhead Publishing Series in Textiles – 2015
4. **Nayak, Rajkishore** – *Radio Frequency Identification (RFID): Technology and Application in Garment Manufacturing and Supply Chain* Chapman and Hall/CRC – 2019
5. **Carr, Harold_Latham, Barbara_Tyler, David J** - *Carr and Latham's Technology of clothing manufacture* - Blackwell Pub – 2008
6. **Tsan-Ming Choi** – *Information systems for the Fashion and Apparel Industry* – Woodhead Pupliching – 2008
7. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Công nghệ may trang phục 2* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.
8. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Thiết kế trang phục 5* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

9. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Công nghệ may trang phục 3*- NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

12. Thông tin chung

- ❖ **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- ❖ **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.
- ❖ **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG TRANG PHỤC
Mã học phần: GQMA321651
- Tên Tiếng Anh:** GARMENT QUALITY MANAGEMENT
- Số tín chỉ:** 3 tín chỉ (3/0/6) (3 TC lý thuyết, 0 TC thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
 - 1/ GV phụ trách chính: GVC.ThS. Trần Thanh Hương
 - 2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
 - ThS. Nguyễn Thị Thuý
 - ThS. Phạm Thị Hà
 - ThS. Nguyễn Thị Thanh Bạch
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**

Học phần tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất
Học phần trước: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất

6. Mô tả học phần:

Môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm, chức năng, nhiệm vụ của bộ phận quản lý chất lượng; các phương pháp quản lý chất lượng (QC, TQC, TQM, tiêu chuẩn ISO); phương thức kiểm tra và quản lý chất lượng các công đoạn của quá trình sản xuất may công nghiệp; các chỉ tiêu chất lượng và đánh giá chất lượng sản phẩm may; biên soạn và triển khai các tài liệu kiểm soát chất lượng sản phẩm.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Hình thành ý tưởng để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản lý chất lượng MCN	PI1.2	4
CLO2	Trình bày được các tài liệu kiểm tra chất lượng trong MCN.	PI2.3	4
CLO3	Xác định bối cảnh kinh tế, xã hội, môi trường toàn cầu ảnh hưởng tới quản lý chất lượng May CN.	PI3.1	4
CLO4	Áp dụng các kiến thức, công cụ và phương pháp để giải quyết các tình huống cụ thể trong quản lý chất lượng	PI4.2	4
CLO5	Đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành	PI6.3	4
CLO6	Đề xuất giải pháp quản lý chất lượng phù hợp với điều kiện sản xuất doanh nghiệp	PI9.2	3

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1	<i>Chương 1: Khái quát về quản lý chất lượng</i>				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 1. Tìm hiểu về sản phẩm - Sản phẩm là gì? - Các thuộc tính của sản phẩm 2. Khái niệm về chất lượng - Khái niệm - Đặc điểm của chất lượng - Chất lượng tối ưu - Giá trị của chất lượng - Chất lượng kinh tế quốc dân của sản phẩm	CLO1 CLO4	4 4	+Thuyết trình và diễn giảng +Nêu vấn đề +Thảo luận nhóm	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Xem lại các nội dung đã học, tìm hiểu kỹ hơn về thuộc tính thụ cảm của sản phẩm và vai trò của nó tới quyết định lựa chọn sản phẩm của người tiêu thụ BT1 (nhóm): Chọn một sản phẩm hữu hình và phân tích các thuộc tính của chúng.	CLO1 CLO4	4 4		Rubric
2	Chương 1: Khái quát về quản lý chất lượng (Tiếp theo)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp Báo cáo Bài tập 1 3. Lược sử về quá trình phát triển công tác quản lý chất lượng - Kiểm tra chất lượng sản phẩm - Kiểm soát lượng sản phẩm - Đảm bảo chất lượng - Quản lý chất lượng toàn diện 4. Quản lý chất lượng - Quản lý chất lượng theo Kaizen và 5S - Quản lý chất lượng theo chu trình Deming 5. Vai trò của quản lý chất lượng	CLO1 CLO6	4 3	+Thuyết trình và diễn giảng +Nêu vấn đề +Thảo luận nhóm	Nhận xét Chấm điểm theo rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV thực hiện BT2 (nhóm) Triển khai áp dụng Kaizen và 5S vào môi trường sống và làm việc. Triển khai áp dụng chu trình Deming trong việc nâng cao chất lượng cho quá trình sản xuất một sản phẩm tự chọn	CLO1 CLO4 CLO6	4 4 4		Rubric
3	Chương 1: Khái quát về quản lý chất lượng (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Nhận xét và đánh giá bài tập số 2 6. Các chức năng của quản lý chất lượng 7. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng	CLO1 CLO3C LO4 CLO6	4 4 4 4	+Thuyết trình và diễn giảng +Câu hỏi 1 phút	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Xem lại các nội dung đã học, tìm hiểu kỹ hơn về 3P, QCDS, 6M, I và E Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO5			
4	Chương 2: Chất lượng sản phẩm				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Khái niệm về chất lượng sản phẩm - Tính chất của sản phẩm - Chỉ tiêu chất lượng - Khái niệm về chất lượng sản phẩm 2. Sự hình thành và các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm - Sự hình thành - Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm 3. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm may	CLO3 CLO4	4 4	+Thuyết trình và diễn giảng +Câu hỏi 1 phút	Nhận xét và Chấm điểm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - SV đọc mục 4. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm may và ghi chú lại những thuật ngữ chưa hiểu để trao đổi với GV trong buổi học sau - Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO4 CLO5	4 4		
5	Chương 2: Chất lượng sản phẩm (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - GV giải thích những thuật ngữ về chất lượng sản phẩm (trong mục 4) mà SV chưa hiểu rõ 4. Quản lý chất lượng sản phẩm - Tầm quan trọng của việc quản lý chất lượng sản phẩm - Các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm. - Quản lý chất lượng sản phẩm công nghiệp. SV chọn 1 sản phẩm hữu hình và đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm	CLO1 CLO4 CLO6	4 4 3	+Thuyết trình và diễn giảng + Câu hỏi tình huống + Nêu và giải quyết vấn đề + Thảo luận nhóm	Nhận xét và Chấm điểm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Ôn tập các phương pháp nâng cao chất lượng sản phẩm và quản lý chất lượng.	CLO1 CLO4 CLO6	4 4 3		
6	Chương 2: Chất lượng sản phẩm (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 5. Các phương pháp kiểm tra chất lượng thường dùng - Theo giai đoạn của quá trình sản xuất - Theo địa điểm kiểm tra - Theo thời gian kiểm tra - Ứng dụng toán học trong công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm	CLO1 CLO4 CLO6	4 4 3	+Thuyết trình và diễn giảng +Kiểm tra ngẫu nhiên +Câu hỏi tình huống	Nhận xét Chấm điểm hoạt động lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO5	4		
7	Chương 3: Phương pháp quản lý chất lượng				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Mô hình quản lý chất lượng 2. Các phương pháp quản lý chất lượng - Kiểm tra chất lượng sản phẩm (I) - Kiểm soát chất lượng sản phẩm (QC) - Đảm bảo chất lượng sản phẩm (QA) - Kiểm soát chất lượng toàn diện (TQC) - Quản lý chất lượng toàn diện (TQM)	CLO4 CLO6		+Thuyết trình và diễn giảng +Câu hỏi tình huống	Nhận xét Chấm điểm hoạt động lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV thực hiện BT 3 (nhóm): + Phân tích kỹ về các cơ hội và thách thức trong quản lý chất lượng sản phẩm may tại Việt nam + Suru tầm tài liệu/video clip (tiếng Việt/Tiếng Anh) về công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm may. So sánh giữa kiến thức lý thuyết và thực tiễn. + Báo cáo hoạt động nhóm và phản biện những câu hỏi của sinh viên trong lớp về những tình huống đặc biệt trong quá trình quản lý chất lượng doanh nghiệp may (tiếng Việt/tiếng Anh)	CLO3 CLO4 CLO6	4 4 3		Rubric
	Chương 3: Phương pháp quản lý chất lượng (tt)				
8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3. Giới thiệu về ISO - ISO là gì? - Triết lý của ISO 9000 4. Giải thích tại sao doanh nghiệp Việt Nam cần ISO 9000 5. Các bước cần làm để thực hiện ISO 9000 6. Quản lý chất lượng sản phẩm may tại Việt Nam	CLO1 CLO3 CLO4 CLO6	4 4 4 3	+Thuyết trình và diễn giảng	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Phân tích các đặc điểm chính của các phương pháp quản lý chất lượng + Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO5	4		
	Chương 4: Kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm may				
9	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Kiểm tra chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp may - Vai trò của bộ phận KCS - Chức năng của bộ phận KCS - Hệ thống tổ chức quản lý chất lượng sản phẩm may tại Việt nam - Nhiệm vụ của bộ phận KCS - Quyền hạn của bộ phận KCS - Cơ cấu nhân sự của bộ phận KCS 2. Đánh giá chất lượng sản phẩm may - Các nguyên tắc kiểm tra chất lượng sản phẩm - Nội dung kiểm tra	CLO3 CLO4	4 4	+Thuyết trình và diễn giảng +Câu hỏi tình huống	+Nhận xét +Chấm điểm hoạt động lớp

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Giải thích về nhiệm vụ và quyền hạn của bộ phận KCS. - Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO5	4		
10	Chương 4: Kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3. Phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm may - Kiểm tra tỉ lệ - Kiểm tra toàn diện - Kiểm tra chất lượng bằng thống kê 4. Hệ thống kiểm soát chất lượng - Hệ thống kiểm soát chất lượng trực tuyến (On - line quality control system) - Hệ thống kiểm soát chất lượng ngoại tuyến (Of line quality control system) 5. Dụng cụ kiểm tra 6. Các điều kiện để kiểm tra chất lượng sản phẩm có hiệu quả.	CLO1 CLO2 CLO4 CLO6	4 4 4 3	+Thuyết trình và diễn giảng	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - SV đọc trước mục 6. Những qui định về khuyết điểm trong kiểm tra chất lượng sản phẩm may mặc và ghi nhận những thuật ngữ mới, trao đổi với GV trong buổi học sau - Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO5	3		
11	Chương 4: Kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: - GV giải thích các nội dung và thuật ngữ SV khó hiểu trong mục 6 <i>Những qui định về khuyết điểm trong kiểm tra chất lượng sản phẩm may mặc</i>	CLO1 CLO4 CLO6	4 4 3	+Thuyết trình và diễn giảng +Nêu vấn đề +Hoạt động nhóm	Chăm điểm hoạt động nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV thực hiện BT 4: Sơ đồ 2 sản phẩm may ít phổ biến, vẽ hình và đề xuất phân vùng trên sản phẩm - Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO5 CLO6	4 3		
12	Chương 5: Quản lý chất lượng qua các công đoạn của quá trình sản xuất may công nghiệp				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Quản lý chất lượng ngành may ở công đoạn chuẩn bị sản xuất - Kiểm tra nguyên phụ liệu - Kiểm tra công đoạn chuẩn bị về thiết kế - Kiểm tra công đoạn chuẩn bị về công nghệ	CLO2 CLO4	4 4	+Thuyết trình và diễn giảng + Nêu vấn đề	

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tiếp tục triển khai bài tập 3 Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO5	4		
13	Chương 5: Quản lý chất lượng qua các công đoạn của quá trình sản xuất may công nghiệp (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2. Quản lý chất lượng ở các công đoạn sản xuất - Công đoạn cắt - Công đoạn may - Công đoạn hoàn tất. 3. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng sản phẩm ở công đoạn hoàn tất. 4. Hướng dẫn kiểm tra thông số trên một số sản phẩm thông dụng	CLO1 CLO2 CLO4 CLO6	4 4 4 4	+Thuyết trình và diễn giảng	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Suy tầm một số lỗi thường gặp khi kiểm tra chất lượng sản phẩm ở công đoạn cắt, công đoạn may và cách xử lý - Học thuộc: kiểm tra hoàn tất sản phẩm áo sơ mi nam tay dài - Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO1 CLO4 CLO5 CLO6	4 4 4 4		
14	Chương 5: Quản lý chất lượng qua các công đoạn của quá trình sản xuất may công nghiệp (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: SV báo cáo bài tập số 3 GV nhận xét, đánh giá và cho điểm	CLO1 CLO3 CLO4 CLO6	4 4 4 4 3	Lắng nghe + ghi nhận	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV thực hiện BT số 5: + Nghiên cứu quá trình kiểm tra chi tiết qua nhiều hình vẽ + Tìm hiểu quá trình thể hiện kiểm tra thông số và chi tiết trên một hình vẽ. + Đọc dịch tài liệu tiếng Anh cho trước	CLO2 CLO5	4 4		
15	Chương 5: Trải nghiệm kiểm tra chất lượng sản phẩm– Ôn tập hết môn				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + SV Rèn luyện kiểm tra chất lượng sản phẩm trên áo sơ mi + Ôn tập hết môn	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	4 4 4 4	+Thuyết trình và diễn giảng + Giải đáp câu hỏi	Nhận xét, cho điểm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Ôn tập chuẩn bị thi hết môn học Đọc dịch tài liệu tiếng Anh	CLO4 CLO5	4 4		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình và diễn giảng
- Nêu vấn đề
- Thảo luận nhóm
- Lắng nghe, ghi nhận

- Câu hỏi tình huống
- Câu hỏi 1 phút

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Chọn một sản phẩm hữu hình và phân tích các thuộc tính của chúng	Tuần 2	CLO1 CLO4		Rubric	Bài tập nhóm trên lớp	5
Lần 2	Triển khai áp dụng Kaizen và 5S vào môi trường sống và làm việc. Triển khai áp dụng chu trình Deming trong việc nâng cao chất lượng cho quá trình sản xuất một sản phẩm tự chọn	Tuần 3	CLO1 CLO4 CLO6		Rubric	Thuyết trình nhóm trên lớp	5
Lần 3	Phân tích kỹ về các cơ hội và thách thức trong quản lý chất lượng sản phẩm may tại Việt nam Sưu tầm tài liệu/video clip và 5 tình huống đặc biệt về công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm may. So sánh giữa kiến thức lý thuyết và thực tiễn.	Tuần 14	CLO3 CLO4 CLO6		Rubric	Thuyết trình nhóm trên lớp	25
Lần 4	Sưu tầm những sản phẩm may ít phổ biến, vẽ hình và đề xuất phân vùng trên sản phẩm	Tuần 13	CLO5 CLO6		Theo tiêu chí đã cho	Bài làm cá nhân	5
Lần 5	Trình bày quá trình kiểm tra thông số và chi tiết trên cùng một hình vẽ.	Tuần 15	CLO2 CLO5		Theo các nguyên tắc kiểm tra đã hướng dẫn	Bài làm cá nhân	10
Thi cuối kỳ							50
Lần 5	Thi tự luận - Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 60 phút		CLO1 CLO2 CLO4 CLO5		Theo đáp án	Thi tự luận	

CDR học phần	Nội dung giảng dạy					Hình thức kiểm tra					
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Chương 5	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Thi
CLO1	x	x	x	x	x	x	x				x
CLO2				x	x			x	x	x	x
CLO3	x	x	x	x	x			x			
CLO4	x	x	x	x	x	x	x	x			x
CLO5					x						x
CLO6	x	x	x	x	x		x	x			

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:

[1] ThS.Trần Thanh Hương, giáo trình *Quản lý chất lượng trang phục* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2007

– Tài liệu tham khảo:

[2] TS. Hoàng Xuân Hiệp, *Quản lý chất lượng trong doanh nghiệp may công nghiệp*, NXB giáo dục Việt Nam, 2021

[3] Pradip V. Mehta, *Quality Management Handbook for the Apparel Industry*, New Age International Private Limited, 2012

[4] B. Purushothama, *Work Quality Management in the Textile Industry*, Woodhead Publishing, 2013

[5] B. Purushothama, *Handbook of Managing Apparel Production and Quality*, Woodhead Publishing India, 2021

[6] Janace E. Bubonia, *Apparel Quality - A Guide to Evaluating Sewn Products*, Bloomsbury Publishing, 2021.

[7] Stanley Bernard Brahams, *The Fundamentals of Quality Assurance in the Textile Industry*, Productivity Press, 2016

[8] Sara J. Kadolph, *Quality assurance for textiles and apparel*, Fairchild Books, 2021

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên học phần: QUẢN LÝ SẢN XUẤT NGÀNH MAY

Mã học phần: AGMA321751

2. Tên Tiếng Anh: APPAREL PRODUCTION MANAGEMENT

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (1 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành, 4 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách học phần:

1/ GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Thuý

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

▪ GVC.TS. Nguyễn Phước Sơn

5. Điều kiện tham gia học tập học phần:

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: Công nghệ sản xuất

6. Mô tả học phần:

Môn học Quản lý sản xuất May công nghiệp là môn học cung cấp kiến thức nền tảng chuyên môn cho sinh viên trình độ đại học ngành công nghệ may. Học phần này sẽ trang bị cho sinh viên những khái niệm về chung về quản lý sản xuất; Quy trình hoạt động và cách quản lý các bộ phận sản xuất trong xí nghiệp may. Bên cạnh đó môn học cũng giới thiệu các hệ thống sản xuất đã và đang áp dụng ở Việt Nam và trên thế giới giúp SV nhận diện hệ thống sản xuất, các kiến thức quản lý sản xuất theo triết lý Lean nhằm cải tiến năng suất và hiệu quả trong hệ thống sản xuất.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Xác định bối cảnh kinh tế, xã hội, môi trường toàn cầu liên quan đến lĩnh vực May CN	ELO3/PI3.1	3
CLO2	Tính toán và xác định các nguồn lực cho dự án sản xuất	ELO4/PI4.1	3
CLO3	Sử dụng các phương tiện giao tiếp để thuyết trình hiệu quả.	ELO6/PI6.2	3
CLO4	Đề xuất các ý tưởng, thông số kỹ thuật và nguồn lực để thực hiện dự án	ELO7/PI7.1	3
CLO5	Áp dụng các khoa học quản lý hiện đại vào quản lý sản xuất may	ELO9/PI9.1	3

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
16	CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU VỀ QUẢN LÝ SẢN XUẤT MAY CÔNG NGHIỆP (3/0/6)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 1. GIỚI THIỆU MÔN HỌC - Giới thiệu mục tiêu, nội dung của môn học - Giới thiệu SV về phương pháp học - Giới thiệu tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học 1. Sơ lược lịch sử MCN và Quản lý sản xuất 2. Đặc điểm ngành MCN Việt Nam - Đặc điểm ngành MCN VN - Thuận lợi, khó khăn, cơ hội, thách thức - Đặc điểm văn hóa DN 3. Một số khái niệm cơ bản - Hệ thống quản lý - Hệ thống sản xuất - Quản lý sản xuất 4. Các thuật ngữ trong quản lý sản xuất - Năng suất - Hiệu quả sản xuất - Công cụ đo lường hiệu suất	CLO1 CLO3 CLO5	3 3 3	+Thuyết trình và diễn giảng +Nêu vấn đề +Thảo luận nhóm	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Bài tập 1 (BT nhóm): Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của ngành may Vn hóa làm việc của một số công ty may của: Việt Nam, Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc, Mỹ ...	CLO1 CLO3	3 3		Rubric
	CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU VỀ QUẢN LÝ SẢN XUẤT MAY CÔNG NGHIỆP (3/0/6) (tt)				
17	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 5. Quy trình quản lý sản xuất theo Deming - Hoạch định - Tổ chức - Điều khiển - Kiểm soát 6. Các phương pháp/công cụ quản lý sản xuất Lean	CLO2 CLO3 CLO5	3 3 3	+Thuyết trình và diễn giảng +Nêu vấn đề +Thảo luận nhóm	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV thực hiện BT2 (nhóm) Bài tập 2 (BT nhóm): Tìm hiểu triết lý quản lý Lean và các ứng dụng trong thực tế sản xuất.	CLO1 CLO3 CLO5	3 3 3		Rubric
18	CHƯƠNG 2: TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ SẢN XUẤT DN MAY (3/0/6)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Chuỗi cung ứng ngành may 2. Các loại hình công ty sản xuất may CN • Công ty TNHH • Công ty Cổ phần • Công ty có vốn đầu tư nước ngoài. 3. Các hình thức sản xuất MCN • CMT • FOB • ODM • OBM	CLO1 CLO3	3 3	+Thuyết trình và diễn giảng +Câu hỏi 1 phút	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tìm hiểu đặc điểm các loại hình DN may.	CLO1	3		
4-5	CHƯƠNG 2: TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ SẢN XUẤT DN MAY (6/0/12) (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 4. Quản lý các nguồn lực DN May • Quản lý nhân sự • Quản lý máy móc thiết bị • Quản lý nguyên vật liệu • Quản lý chi phí...	CLO2 CLO4 CLO5	3 3 3	+Thuyết trình và diễn giảng +Câu hỏi 1 phút	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) Nghiên cứu, tính toán các nguồn lực sản xuất cho một đơn hàng cho trước. Bài tập 3 (cá nhân) lần 1: Bài tập quản lý chi phí, nghiên cứu tối ưu hóa thao tác	CLO2 CLO4 CLO5	3 3 3		Đáp án
6	CHƯƠNG 2: TỔNG QUAN VỀ QUẢN LÝ SẢN XUẤT DN MAY (3/0/6) (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 5. Tổng quan các bộ phận sản xuất MCN • Bộ phận quản lý đơn hàng, • Bộ phận kỹ thuật/IE, • Bộ phận quản lý kho, • Bộ phận cắt, • Bộ phận may, • Bộ phận hoàn tất, • Bộ phận đảm bảo chất lượng....	CLO1 CLO2 CLO3	3 3 3	+Diễn giảng +Câu hỏi 1 phút +Thảo luận nhóm	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tóm tắt lại những nội dung học tập trên lớp Bài tiểu luận cuối kỳ (BT nhóm): SV lập luận chứng kinh tế kỹ thuật và tính toán xây dựng kế hoạch cụ thể cho xưởng may với các nguồn lực, điều kiện cho trước	CLO1 CLO2 CLO4	3 3 3		
7	CHƯƠNG 3: QUY TRÌNH SẢN XUẤT MAY CÔNG NGHIỆP (3/0/6)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Giới thiệu quy trình sản xuất MCN 2. Quy trình sản xuất cơ bản QTSX bộ phận cắt QTSX bộ phận may QTSX bộ phận hoàn tất	CLO1 CLO2 CLO3	3 3 3	+Diễn giảng +Câu hỏi 1 phút +Thảo luận nhóm	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tóm tắt lại những nội dung học tập trên lớp Bài tiểu luận cuối kỳ (BT nhóm tt): SV lập luận chứng kinh tế kỹ thuật và tính toán xây dựng kế hoạch cụ thể cho xưởng may với các nguồn lực, điều kiện cho trước	CLO1 CLO2 CLO4	3 3 3		
8	CHƯƠNG 3: QUY TRÌNH SẢN XUẤT MAY CÔNG NGHIỆP (3/0/6) (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3. Các loại hệ thống sản xuất - Sản xuất theo hệ thống - Hệ thống bó - Hệ thống sản xuất đơn vị, - Hệ thống sản xuất theo mô đun, - Hệ thống sản xuất tích hợp CAD/CAM... 4. Phân loại hệ thống sản xuất - Nguyên tắc chọn hệ thống sản xuất - Kiểm soát hệ thống/quy trình sản xuất	CLO2C LO4 CLO5	3 3 3	+Diễn giảng +Câu hỏi 1 phút +Thảo luận nhóm	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tóm tắt lại những nội dung học tập trên lớp Bài tiểu luận cuối kỳ (BT nhóm tt): SV lập luận chứng kinh tế kỹ thuật và tính toán xây dựng kế hoạch cụ thể cho xưởng may với các nguồn lực, điều kiện cho trước	CLO1 CLO2 CLO4	3 3 3		
9	CHƯƠNG 4: VAI TRÒ CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ SẢN XUẤT (3/0/6)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Vai trò/nhiệm vụ của người quản lý sản xuất 2. Các kỹ năng cần thiết của người quản lý 3. Các hoạt động của người quản lý sản xuất 4. Công cụ và kỹ thuật trong quản lý sản xuất - Nghiên cứu phương pháp - Đo lường công việc/Nghiên cứu thời gian - Tối ưu động tác...	CLO2 CLO4 CLO5	3 3 3	+Thuyết trình và diễn giảng +Đàm thoại	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Thực hành các công cụ và kỹ thuật trong quản lý sản xuất Bài tiểu luận cuối kỳ (BT nhóm tt): SV lập luận chứng kinh tế kỹ thuật và tính toán xây dựng kế hoạch cụ thể cho xưởng may với các nguồn lực, điều kiện cho trước	CLO2 CLO4C LO5	3 3 3		
10	CHƯƠNG 4: VAI TRÒ CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ SẢN XUẤT (3/0/6) (tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 4. Công cụ và kỹ thuật trong quản lý sản xuất - Nghiên cứu phương pháp - Đo lường công việc/Nghiên cứu thời gian - Tối ưu động tác	CLO2 CLO4 CLO5	3 3 3	+Thuyết trình và diễn giảng +Đàm thoại	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Bài tập 3 (cá nhân) lần 2: Bài tập quản lý chi phí, nghiên cứu tối ưu hóa thao tác	CLO2 CLO4 CLO5	3 3 3		Đáp án

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp đàm thoại
- Thảo luận nhóm
- Câu hỏi 1 phút
- Đàm thoại

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của ngành may Vn hóa làm việc của một số công ty may của: Việt Nam, Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc, Mỹ ...	CLO1 CLO3	3 3	Bài thuyết trình nhóm	Rubric	10
Lần 2	Tìm hiểu triết lý quản lý Lean và các ứng dụng trong thực tế sản xuất.	CLO1 CLO3 CLO5	3 3 3	Bài thuyết trình nhóm	Rubric	20
Lần 3	Bài tập quản lý chi phí, nghiên cứu tối ưu hóa thao tác	CLO2 CLO4 CLO5	3 3	Bài kiểm tra cá nhân	Đáp án	20
Tiểu luận cuối kỳ						50
Lần 4	SV lập luận chứng kinh tế kỹ thuật và tính toán xây dựng kế hoạch cụ thể cho xưởng may với các nguồn lực, điều kiện cho trước	CLO2 CLO4	3 3	Tiểu luận nhóm	Rubric	

CDR học phần	Nội dung giảng dạy				Hình thức kiểm tra			
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
CLO1	x	x	x		x	x		
CLO2	x	x	x	x			x	x
CLO3	x	x	x		x	x		
CLO4		x	x	x			x	x
CLO5	x	x	x	x		x	x	

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:
[1] Nguyễn Thị Thúy, Giáo trình Quản lý sản xuất May Công nghiệp, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, 2023

[2] Prabir Jana, Manoj Tiwari, Lean Tools in Apparel Manufacturing (The Textile Institute Book Series), Woodhead Publishing/Elsevier Science, 2021

[3] Anand K. Deshpande, Making Apparel Manufacturing Lean, Apparel Resources Pvt. Ltd., 2021

– Tài liệu tham khảo:

[4] Prabir Jana - Manoj Tiwari, Industrial Engineering in Apparel Manufacturing, Apparel Resources Pvt. Ltd, 2018

[5] Benjamin Sweeney - Viện Quản Lý P.A.C.E, dịch giả Mai Chí Trung, Hướng dẫn triển khai lean six sigma, Nhà xuất bản tổng hợp 2019

[6] T. Karthik, P. Ganesan, D. Gopalakrishnan, Apparel Manufacturing, Taylor & Francis Group, LLC, 2017

[7] Gerry Cooklin, Introduction to Clothing Manufacture, Blackwell publishing - 2008.

[8] Jay Heizer, Barry Render, Operation Management, 2011.

[9] Nguyễn Thị Thúy, Quản lý sản xuất trên vi tính, Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Tp.HCM, 2013

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Nguyễn Thị Thúy

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>

Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG

Mã môn học: MEAP431851- 3(3:0:6)

2. Tên Tiếng Anh: MERCHANDISING IN APPAREL

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3/0/6) (... tín chỉ lý thuyết, tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần 3 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 6 tiết tự học/ tuần)

4. Các giảng viên phụ trách môn học:

5. Th.S. Trần Thanh Hương

6. Th.S. Nguyễn Thị Thúy

7. Th.S. Phạm Thị Hà

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Chuẩn bị sản xuất

Môn học trước: Anh văn chuyên ngành Công nghệ may, Quản lý chất lượng trang phục, Lập kế hoạch sản xuất may công nghiệp

6. Mô tả môn học (Course Description)

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về công tác Quản lý đơn hàng (QLDH) ngành May từ giai đoạn tiếp nhận thông tin, phát triển mẫu, may mẫu tiền sản xuất, theo dõi triển khai sản xuất đến thanh lý hợp đồng và các yêu cầu cần thiết đối với nhân viên QLDH. Ngoài ra, môn học cũng cung cấp cho sinh viên cách thức tính giá sản phẩm may, đọc hiểu tài liệu kỹ thuật và soạn thảo hợp đồng gia công may mặc.

7. Chuẩn đầu ra của môn học

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Hình thành ý tưởng để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực sx MCN	PI1.2	4
CLO3	Thể hiện đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc nhận diện và giải quyết các vấn đề trong bối cảnh sx may CN	PI3.2	3
CLO4	Giải thích việc sử dụng các phương pháp để giải quyết các tình huống cụ thể	PI4.2	3
CLO6	Thể hiện năng lực cá nhân qua việc trình bày các nội dung chuyên ngành (văn bản và đồ họa...)	PI6.1	5
CLO7	Đề xuất các ý tưởng, thông số kỹ thuật và nguồn lực để thực hiện dự án	PI7.1	4

8. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
19	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp Khái quát chung về QLĐH Khái niệm về QLĐH Nhiệm vụ của bộ phận QLĐH trong doanh nghiệp Các hình thức QLĐH Quản lý đơn hàng ngành may Khái niệm về QLĐH ngành may Vai trò của công tác QLĐH ngành may Đặc điểm của công tác QLĐH ngành may Các hình thức QLĐH trong DN may Cơ cấu nhân sự của bộ phận QLĐH trong doanh nghiệp may Nhiệm vụ, quyền hạn của nhân viên QLĐH Quy trình triển khai đơn hàng	PI1.2	4	Diễn giảng	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV đọc trước nội dung: + Các hình thức quản lý đơn hàng trong doanh nghiệp may hiện nay. + Vẽ lưu đồ biểu thị trình tự các bước công việc của người nhân viên quản lý đơn hàng ngành May. + Tìm hiểu về chức năng, nhiệm vụ của nhân viên QLĐH trong doanh nghiệp may cụ thể.	PI1.2 PI6.1	4		
	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6) (tt)				
20	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp Thảo luận nội dung: Các hình thức quản lý đơn hàng trong doanh nghiệp may? Giải thích ưu và nhược điểm của các hình thức quản lý đó? Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công việc của nhân viên QLĐH ngành may Trình độ chuyên môn Trình độ ngoại ngữ Trình độ tin học Phẩm chất cá nhân và kỹ năng làm việc Hòa nhập văn hóa công ty và xây dựng mối quan hệ trong công sở. Giới thiệu một số yêu cầu tuyển dụng nhân viên quản lý đơn hàng của các công ty.	PI1.2 PI3.2 PI6.1	4	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Đọc hiểu một số yêu cầu dành cho nhân viên quản lý đơn hàng ngành may do GV cung cấp trước hoặc do SV sưu tầm. BT1: + Tìm hiểu các yêu cầu tuyển dụng của công việc quản lý đơn hàng trong ngành May. + Dựa trên các yêu cầu tuyển dụng, sinh viên tự đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân cần khắc phục để có thể ứng tuyển vào vị trí quản lý đơn hàng.	PI3.2 PI6.1	4		Cá nhân / Nộp file mềm
3	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Kiểm soát và truyền đạt thông tin trong công tác QLDH Thông tin trong công tác QLDH Kiểm soát và truyền đạt thông tin trong công tác QLDH Làm việc với khách hàng (Buyer) Cách thức tiếp cận khách hàng Khách hàng đánh giá doanh nghiệp Trao đổi thông tin đơn hàng.	PI1.2	4	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Kỹ năng tìm kiếm thông tin đơn hàng và cách thức thu hút sự chú ý của khách hàng.	PI3.2 PI6.1	4		Cá nhân / Nộp file mềm
	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt)				
4	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.Tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp NPL (supplier) Mục tiêu của công tác tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp NPL Giới thiệu về nhà cung cấp NPL ngành may Thu thập thông tin nhà cung cấp Hình thức tiếp cận nhà cung cấp Tiêu chí đánh giá nhà cung cấp Nguyên tắc lựa chọn nhà cung cấp Quy trình thực hiện công tác tìm kiếm và lựa chọn nhà cung cấp NPL 3.8. Sơ lược về nhà cung cấp vải	PI1.2 PI3.2 PI6.1	5	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Kỹ năng thương lượng về giá thu mua nguyên phụ liệu. + Tìm hiểu nội dung cần thiết có trong một hợp đồng gia công nội bộ và gia công xuất khẩu.	PI1.2 PI3.2 PI6.1	4		
	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt)				
5	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 4.Tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công (subcontract) Khái niệm về subcontractors Phân loại subcontractors Các tiêu chuẩn chọn công ty gia công Thuận lợi và rủi ro khi hợp tác với công ty gia công Tìm kiếm và lựa chọn công ty gia công Đánh giá công ty gia công Soạn thảo hợp đồng gia công đơn hàng với công ty gia công.	PI1.2 PI3.2 PI6.1	5	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu về tính giá cho sản phẩm may. + Tập đọc hiểu và biên dịch các tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh cho các loại sản phẩm: áo sơ mi, quần tây, quần Jean, áo jacket...	PI1.2 PI3.2 PI6.1	4		

6	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Tính giá Tổng quan về tính giá Quy trình tính đơn giá cho một sản phẩm Tính chi phí đặt mua vải/phụ liệu dạng tấm 5.4. Tính các chi phí khác	PI1.2 PI6.1	5	Diễn giảng; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Ôn tập về tính giá cho sản phẩm may BT3: BTVN Biên dịch tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh và chỉ ra những nội dung cần lưu ý khi triển khai QLĐH (Ví dụ như: các thông tin điện tử được trao đổi giữa nhân viên QLĐH với các Supplier, Buyer, Subcontractor, cách thức thương lượng về giá mua nguyên phụ liệu/giá gia công may...)	PI1.2 PI4.2 PI6.1	5		Báo cáo nhóm
7	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: BT2: Tính giá cho một sản phẩm may (30ph) 6.Theo dõi và phát triển mẫu Nội dung, yêu cầu, ý nghĩa của công tác theo dõi và phát triển mẫu Quy trình theo dõi và phát triển mẫu sản phẩm may Gửi mẫu cho khách hàng duyệt trong từng giai đoạn phát triển mẫu. Khách hàng duyệt mẫu	PI3.2 PI6.1	4	Thuyết trình; kiểm tra giữa kỳ	Nộp bài cá nhân
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Ôn tập nội dung: Ý nghĩa của các loại mẫu may. + Sơ đồ hóa về quy trình theo dõi và phát triển mẫu.	PI1.2 PI3.2 PI6.1	4		Nộp file cứng, cá nhân
8	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Báo cáo theo nhóm BT3	PI1.2 PI3.2 PI4.2 PI6.1	5	Trao đổi; thảo luận	Báo cáo nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Sưu tầm cách thức giải quyết các phát sinh trong quá trình triển khai sản xuất của nhân viên QLĐH + Tập đọc hiểu và biên dịch các tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh cho các loại sản phẩm: áo sơ mi, quần tây, quần Jean, áo jacket...	PI1.2 PI6.1			
9	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Đặt hàng Nhiệm vụ của công tác đặt hàng Thông tin cần cho công tác đặt hàng Giai đoạn phát triển nguyên phụ liệu Giai đoạn đặt nguyên phụ liệu Giới thiệu về bảng Lap dip Các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình đàm phán và thương lượng giá. Quy trình phát triển và đặt hàng vải Quy trình phát triển và đặt hàng phụ liệu	PI1.2	4	Trao đổi; thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Sưu tầm cách giải quyết một tình huống liên quan đến công tác theo dõi định mức và một tình huống liên quan đến theo dõi tiến độ sản xuất. + Tập đọc hiểu và biên dịch các tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh cho các loại sản phẩm: áo sơ mi, quần tây, quần Jean, áo jacket...	PI1.2 PI6.1	4		
10	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 8. Chuẩn bị tài liệu kỹ thuật cho quá trình sản xuất Phân nhóm tài liệu kỹ thuật Bài tập phân tích/dịch tài liệu kỹ thuật	PI1.2 PI6.1	5	Thảo luận	Tự luận/làm tại lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Sưu tầm cách thức giải quyết các phát sinh trong quá trình triển khai sản xuất của nhân viên QLĐH.	PI1.2 PI6.1 PI7.1	4		
11	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 9. Theo dõi nguyên phụ liệu trong quá trình sản xuất Cân đối nguyên phụ liệu. Kiểm soát nguyên phụ liệu Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng Theo dõi kế hoạch sản xuất của nhà máy Hợp triển khai sản xuất đơn hàng Theo dõi tiến độ sản xuất đơn hàng	PI1.2	4	Thuyết trình; Đàm thoại	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) BT4: Đề xuất các biện pháp xử lý về chất lượng hàng hóa giữa nhân viên QLĐH với khách hàng và nhà máy.	PI1.2 PI4.2 PI6.1	4		Tiểu luận làm nhóm
12	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Triển khai, theo dõi chất lượng sản phẩm Triển khai thông tin chất lượng sản phẩm cho bộ phận QC nhà máy Theo dõi chất lượng sản phẩm tại nhà máy Công tác chuẩn bị final hàng với QC khách hàng. Theo dõi xuất hàng Theo dõi, thống kê tình hình thực hiện kế hoạch và chất lượng sản phẩm của nhà máy. Chuẩn bị chứng từ, hồ sơ xuất hàng Gửi thông tin hàng xuất cho khách hàng Theo dõi quá trình nhận hàng của khách hàng và phối hợp với bộ phận kế toán hoàn tất quá trình thanh lý đơn hàng. Lập các báo cáo trong công tác QLĐH Sơ lược một số báo cáo trong quá trình thực hiện đơn hàng Báo cáo trong công tác quản lý đơn hàng	PI1.2	4	Diễn giảng; thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu về qui trình xuất hàng và những vấn đề thường mắc phải trong thực tiễn của công tác này. + Tìm hiểu về Incoterms 2000, 2010.	PI1.2 PI6.1			
13	CHƯƠNG 2: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC CỦA NHÂN VIÊN QUẢN LÝ ĐƠN HÀNG NGÀNH MAY (3/0/6)(tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Báo cáo theo nhóm BT4	PI1.2 PI4.2 PI6.1	4	Thảo luận	Báo cáo nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu cách trình bày văn bản, giao dịch qua thư điện tử, chữ ký điện tử. + Tìm hiểu về Incoterms 2000, 2010.	PI1.2 PI6.1	5		
14	CHƯƠNG 3: CÁC ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VÀ TRIỂN KHAI ÁP DỤNG INCOTERMS VÀO NGÀNH MAY VIỆT NAM (3/0/6)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Tổng quan về Incoterms Nội dung cơ bản của Incoterms 2000, 2010 Điểm khác biệt giữa Incoterms 2000, 2010 Những điều kiện thương mại mới trong Incoterms 2010 Tình hình áp dụng Incoterms trong ngành may tại Việt Nam	PI1.2	5	Thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Ôn toàn bộ nội dung đã học. + Soạn các câu hỏi về những vấn đề chưa nắm rõ, chuẩn bị cho ôn tập hết môn.	PI1.2 PI3.2 PI4.2 PI6.1	5		
15	CHƯƠNG 4: TRÌNH BÀY THƯ ĐIỆN TỬ TRONG CÔNG TÁC QLĐH NGÀNH MAY (3/0/6)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Văn phong thư điện tử trong doanh nghiệp Các lưu ý khi viết thư điện tử trong doanh nghiệp Cách trình bày thư điện tử Một số mẫu câu email căn bản thường dùng Bài tập vận dụng (BT5: Viết email bằng tiếng Anh theo các tình huống cho trước.)	PI1.2 PI3.2 PI4.2 PI6.1	5	Thảo luận	Bài làm cá nhân tại lớp
	Ôn tập kết thúc môn	PI1.2 PI3.2 PI4.2 PI6.1 PI7.1	5		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề

10. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	TĐNL	PPĐG	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Bài tập quá trình							50
BT#1	+ Tìm hiểu các yêu cầu tuyển dụng của công việc quản lý đơn hàng trong ngành May. + Tự đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân cần khắc phục để có thể ứng tuyển vào vị trí quản lý đơn hàng.	Tuần 2	PI3.2 PI6.1	5	File mềm/ Cá nhân	Bài viết	10
BT#2	Tính giá cho sản phẩm may	Tuần 7	PI3.2 PI6.1	4	Bài viết/Cá nhân	Tại lớp	20
BT#3	Biên dịch tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh và chỉ ra những nội dung cần lưu ý khi triển khai QLĐH (Ví dụ như: các thông tin điện tử được trao đổi giữa nhân viên QLĐH với các Supplier, Buyer, Subcontractor, cách thức thương lượng về giá mua nguyên phụ liệu/giá gia công may...)	Tuần 6	PI1.2 PI3.2 PI4.2 PI6.1	5	Báo cáo nhóm	File mềm	30
BT#4	Đề xuất các biện pháp xử lý về chất lượng hàng hóa giữa nhân viên QLĐH với khách hàng và nhà máy.	Tuần 11	PI1.2 PI3.2 PI4.2 PI6.1 PI7.1	5	Báo cáo nhóm	File mềm	20
BT#5	Viết email bằng tiếng Anh theo các tình huống cho trước.	Tuần 14	PI1.2 PI3.2 PI4.2 PI6.1	4	Bài viết/Cá nhân	Tại lớp	10

11. Tài liệu học tập

- **Sách, giáo trình chính:**

[1] Trần Thanh Hương, Tạ Thị Ngọc Nhung, Phạm Thị Hà - Tài liệu môn học Quản lý đơn hàng – Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2014.

- **Sách (TLTK) tham khảo:**

[2] Khoa Công nghệ may & Thời trang - Từ điển Anh văn chuyên ngành - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2010.

[3] Trần Thanh Hương - Giáo trình Chuẩn bị sản xuất - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2013.

[4] Trần Thanh Hương - Giáo trình Quản lý chất lượng trang phục - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

[5] Nguyễn Thị Liên Diệp - Quản trị học - Nhà xuất bản Thống kê - 2006.

[6] Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh và các tác giả - Quản lý chất lượng - Nhà xuất bản Thống kê - 2010.

[7] Đoàn Thị Hồng Vân, Kim Ngọc Đạt - Quản trị xuất nhập khẩu - Nhà xuất bản Lao động Xã hội - 2010.

[8] Phòng thương mại quốc tế - Incoterms 2010, Quy tắc của ICC về sử dụng các điều kiện thương mại quốc tế và nội địa - Nhà xuất bản Thống kê - 2010.

[9] Dr. Jan Yager (Dịch giả: Hoàng Thu Hương) - Kỹ năng soạn thảo văn bản và thư từ thương mại - Nhà xuất bản Văn Hoá Sài Gòn - 2010.

[10] Trần Thị Pha Lê & Nông Thị Phương Nhu (lớp 04109) - Đồ án tốt nghiệp: “Công việc Quản lý đơn hàng tại văn phòng đại diện” - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2008.

[11] Phạm Thị Thanh Tuyền (lớp 06109) - Đồ án tốt nghiệp: “Thương lượng, đàm phán, ký kết hợp đồng gia công hàng may mặc” - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2010.

[12] Tài liệu tham khảo về công tác QLDH từ các công ty may và từ Internet.

[13] Một số tài liệu kỹ thuật trong thực tế sản xuất được cung cấp bởi giáo viên giảng dạy hoặc do sinh viên tự sưu tầm.

12. Thông tin chung

- **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.
- **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU DỆT

Mã môn học: PETE221851

2. Tên Tiếng Anh: EXPERIMENTS IN TEXTILE MATERIALS

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (0 tín chỉ lý thuyết + 02 tín chỉ thí nghiệm + 04 tín chỉ tự học) Phân bố thời gian: 12 tuần (0 tiết lý thuyết + 05 tiết thí nghiệm + 10 tiết tự học/ tuần)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Tuấn Anh

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

1. ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

2. ThS. Nguyễn Thị Luyên

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Nguyên liệu dệt.

Môn học trước: Quá trình hoàn tất vải, Nguyên phụ liệu may

6. Mô tả môn học:

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức về đánh giá kiểm định chất lượng, quy trình thực hiện thí nghiệm vật liệu dệt theo các tiêu chuẩn quốc tế và trong nước. Đồng thời, sinh viên còn được trang bị kỹ năng thực hiện các thí nghiệm về cơ, lý, hóa để đánh giá tính chất vật liệu dệt may. Qua đó, sinh viên có khả năng đọc hiểu, soạn thảo báo cáo kết quả thí nghiệm và đánh giá được tính chất của vật liệu dệt dựa trên các kết quả thí nghiệm thu được.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Sử dụng được các thiết bị, máy móc, dụng cụ trong phòng thí nghiệm để thử nghiệm vật liệu dệt.	PI 2.1	3
CLO2	Lựa chọn và xác định được phương pháp thí nghiệm để xác định tính chất vật liệu.	PI 4.1	3
CLO3	Thực hiện thí nghiệm đúng quy trình, tính toán kết quả thí nghiệm phù hợp; phân tích và đánh giá tính chất vật liệu dựa trên các kết quả thí nghiệm thu được.	PI 4.3	3
CLO4	Trình bày hoàn chỉnh các báo cáo kết quả thí nghiệm	PI 6.1	5

8. Nội dung chi tiết môn học

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PP dạy học	PP đánh giá
1	Giới thiệu môn học – ĐCCT, thang điểm, phương pháp học, nội quy lớp học, hệ thống bài tập – Mẫu vải cho bài thí nghiệm 4 □ 10 - Vải dệt thoi kiểu vân điểm (plain woven fabric) - Vải dệt kim đan ngang 1 mặt phải (single jersey)				
	CHƯƠNG 1: THÍ NGHIỆM NHẬN BIẾT XƠ – SỢI				

	Bài TN 1: Nhận biết xơ – sợi bằng phương pháp nhiệt A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN nhận biết xơ tự nhiên (Cotton, Flax) 2. TN nhận biết xơ tái sinh (Rayon, Acetate) 3. TN nhận biết xơ tổng hợp (Nylon, PET, Acrylic, Spandex)	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 1 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
2	Bài TN 2: Nhận biết xơ – sợi bằng phương pháp hóa học A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN nhận biết xơ tự nhiên (Cotton, Flax) 2. TN nhận biết xơ tái sinh (Rayon, Acetate) 3. TN nhận biết xơ tổng hợp (Nylon, PET, Acrylic, Spandex)	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 2 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
3	Bài TN 3: Nhận biết xơ – sợi bằng phương pháp soi kính hiển vi A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN nhận biết xơ tự nhiên (Cotton, Flax) 2. TN nhận biết xơ tái sinh (Rayon, Acetate) 3. TN nhận biết xơ tổng hợp (Nylon, PET, Acrylic, Spandex)	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 3 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
CHƯƠNG 2: THÍ NGHIỆM XÁC ĐỊNH THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA VẢI					
4	Bài TN 4: Xác định TSKT của vải dệt thoi A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN xác định chỉ số sợi trên đoạn mẫu thử ngắn 2. TN xác định trọng lượng vải 3. TN xác định độ dày vải 4. TN xác định mật độ sợi	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 4 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
5	Bài TN 5: Xác định TSKT vải dệt kim A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN xác định chỉ số sợi trên đoạn mẫu thử ngắn 2. TN xác định trọng lượng vải 3. TN xác định độ dày vải 4. TN xác định mật độ sợi	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 5 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
CHƯƠNG 3: THÍ NGHIỆM XÁC ĐỊNH TÍNH CHẤT CỦA VẢI					

6	Bài TN 6: Xác định độ kéo giãn và phục hồi vải dệt A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN xác định độ kéo giãn và phục hồi của vải dệt kim 2. TN xác định độ kéo giãn và phục hồi của vải dệt thoi	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 6 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
7	Bài TN 7: Xác định độ ổn định KT vải dệt sau giặt, ủi A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN xác định độ ổn định KT của vải dệt kim sau giặt, ủi 2. TN xác định độ ổn định KT của vải dệt thoi sau giặt, ủi	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 7 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
8	Bài TN 8: Xác định độ mềm rũ vải dệt A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN xác định độ mềm rũ của vải dệt kim 2. TN xác định độ độ mềm rũ vải dệt thoi	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 8 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
9	Bài TN 9 : Xác định độ bền màu vải dệt A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN xác định độ bền màu với giặt của vải dệt kim 2. TN xác định độ bền màu với giặt của vải dệt thoi 3. TN xác định độ bền màu với ma sát của vải dệt kim 4. TN xác định độ bền màu với ma sát của vải dệt thoi	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 9 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
10	Bài TN 10: Xác định độ hút nước vải dệt A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. TN xác định độ hút nước của vải 100% cotton 2. TN xác định độ hút nước của vải CVC 3. TN xác định độ hút nước của vải Kate 4. TN xác định độ hút nước của vải 100% PET	CLO1 CLO2 CLO3	3	● HD lý thuyết TN ● Quan sát và chỉnh lỗi SV ● Phân tích KQ TN	Bài TN 10 theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn tất các báo cáo thí nghiệm	CLO4	3		
CHƯƠNG 4: VIẾT BÁO CÁO TỔNG HỢP VÀ PHÂN TÍCH KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM					

11	Phân tích và đánh giá tính chất vật liệu A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn phân tích và đánh giá kết quả thí nghiệm 2. Hướng dẫn đánh giá tính chất vải	CLO4	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài PT cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) 1. Viết bài phân tích tính chất vải cá nhân	CLO4	3		
12	Viết hoàn chỉnh báo cáo tổng hợp kết quả TN A. ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn viết báo cáo tổng hợp từ các kết quả thí nghiệm, phân tích và đánh giá tính chất vải 2. Giải đáp thắc mắc	CLO3	3	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề	Bài BC TN theo nhóm
	B. ND cần tự học ở nhà: (10) Hoàn chỉnh bài báo cáo tổng hợp và nộp bài theo quy định				

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình, diễn giải
- Phương pháp làm mẫu
- Phương pháp thực hành thí nghiệm
- Phương pháp thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề, giải đáp câu hỏi

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá

Hệ thống kiểm tra đánh giá						
TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH						50
TN 1	Bài TN 1	CLO1 CLO2 CLO3	3	Báo cáo thí nghiệm sau mỗi buổi theo nhóm	Rubric Đáp án	5
TN 2	Bài TN 2					5
TN 3	Bài TN 3					5
TN 4	Bài TN 4					5
TN 5	Bài TN 5					5
TN 6	Bài TN 6					5
TN 7	Bài TN 7					5
TN 8	Bài TN 8					5
TN 9	Bài TN 9					5
TN 10	Bài TN 10					5
ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ						50
CK 1	Phân tích và đánh giá tính chất vật liệu	CLO4	3	Bài viết cá nhân	Rubric	30
CK 2	Báo cáo tổng hợp kết quả thí nghiệm	CLO3	5	Tiểu luận báo cáo tổng hợp kết quả thí nghiệm theo nhóm	Rubric	20

CĐR HP	Nội dung giảng dạy				Bài tập đánh giá		
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	TN 1 □ TN 10	CK 1	CK 2
CLO1	x	x	x		x		
CLO2	x	x	x		x		

CLO3	x	x	x	x	x		x
CLO4	x	x	x	x		x	

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

1. **Tạ Vũ Thục Oanh, Nguyễn Tuấn Anh** – *Giáo trình Thí nghiệm Vật liệu Dệt May* – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2024

❖ Tài liệu tham khảo

1. **Nguyễn Tuấn Anh** – *Giáo trình Nguyên liệu Dệt* – NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2013
2. **Nguyễn Tuấn Anh** – *Giáo trình Nguyên phụ liệu May* – NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2013
3. **Nguyễn Tuấn Anh** – *Giáo trình Quá trình hoàn tất vải* – NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2013
4. **B.P. Saville** – *Physical Testing of Textiles* – Woodhead Publishing Limited in association with The Textile Institute Abington Hall, Abington, 2000
5. **Christopher Earland and David J. Raven (Auth.)** – *Experiments in Textile and Fibre Chemistry* – Butterworth & Co Publishers Ltd (1971)
6. Tài liệu nội bộ Công ty Bureau Veritas Consumer Products Service Việt Nam

12. Thông tin chung

- ❖ **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- ❖ **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình GD tùy theo mục đích của GV do đó SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học đã đăng ký.
- ❖ **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung GD, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: 11/11/2022

14. Cấp phê duyệt

Trưởng khoa

Trưởng BM

TM. Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** LẬP KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NGÀNH MAY
Mã học phần: PAAP421951
- Tên Tiếng Anh:** GARMENT PRODUCTION PLANNING
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thanh Hương
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
ThS. Mai Quỳnh Trang
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: *Thiết bị may công nghiệp và bảo trì.*
Học phần trước: *Công nghệ sản xuất ngành may*
- Mô tả học phần:**
- Môn học trang bị cho sinh viên những khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, của công tác lập kế hoạch và phòng kế hoạch; Triển khai lập kế hoạch cho từng đơn hàng ở các bộ phận sản xuất trong doanh nghiệp may. Học phần cũng cung cấp cho sinh viên hệ thống bài tập áp dụng khi triển khai lập kế hoạch trong thực tế ngành may.
- Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)**

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Hình thành ý tưởng để giải quyết các vấn đề trong công tác lập kế hoạch sản xuất.	PI 1.2	4
CLO2	Phân tích, tính toán và soạn thảo được lịch trình sản xuất trong ngành may	PI 2.3	4
CLO3	Thể hiện ý tưởng khởi nghiệp thông qua việc lập dự án nhóm trong lĩnh vực sản xuất và dịch vụ	PI 3.3	4
CLO6	Đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành may trong các Hợp đồng gia công và Kế hoạch sản xuất ngành may	PI 6.2	3
CLO7	Trình bày và So sánh các phương án lập KH để chọn ra giải pháp tối ưu, phù hợp với điều kiện doanh nghiệp	PI 7.2	4

9. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
24	Phần 1: Tổng quan về lập kế hoạch sản xuất (KHSX)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Chương 1: Những lý luận chung về lập KHSX I. Khái niệm về lập kế hoạch sản xuất II. Hệ thống về các loại kế hoạch	CLO1 CLO3	4 4	Thuyết trình	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) – SV triển khai BT1: Trình bày một kế hoạch cá nhân SV đã xây dựng trong quá khứ nhưng khi triển khai lại bị thất bại. Nêu ra những bài học kinh nghiệm từ những thất bại này?	CLO1	4	Bài kiểm tra cá nhân	

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
------	----------	--------	------	------	------

25	Phần 1: Tổng quan về lập KHSX (tt)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Chương 1: Những lý luận chung về lập kế hoạch sản xuất III. Vai trò của việc lập kế hoạch. IV. Các bước lập kế hoạch	CLO1 CLO3	4 4	Thuyết trình/ diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV triển khai BT2: Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cho nhóm theo các bước đã học trong lĩnh vực sản xuất và dịch vụ theo kinh phí giả định trước	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 4	Bài thuyết trình nhóm	Rubric

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
26	Phần 1: Tổng quan về lập KHSX (tt)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Chương 2 : Một số vấn đề cần quan tâm về công tác lập KHSX I. Đánh giá về KHSX II. Những yếu tố ảnh hưởng tới việc lập KHSX III. Quy trình thực hiện KHSX IV. Phân tích các hoạt động lập KHSX không thành công	CLO1 CLO3	4 4	Thuyết trình	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Đọc trước các nội dung về lập lịch trình sản xuất	CLO1 CLO3	4 4		
27	Phần 1: Tổng quan về lập KHSX (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Chương 2 : Một số vấn đề cần quan tâm về công tác lập KHSX V. Lập lịch trình sản xuất Các nhóm Thuyết trình BT2	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 4	Thuyết trình Lắng nghe, ghi nhận	Câu hỏi 1 phút Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) – Đọc trước nội dung Lập KHSX ngành may	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 4		
5	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				

	Chương 1: Tìm hiểu về phòng kế hoạch trong DN may I. Vai trò- nhiệm vụ và quyền hạn của phòng kế hoạch trong DN may II. Cơ cấu nhân sự phòng kế hoạch III. Các điều kiện để trở thành nhân viên phòng kế hoạch IV. Công tác thông tin liên lạc trong phòng kế hoạch V. Công tác quản lý nhân sự trong phòng kế hoạch	CLO1 CLO3 CLO7	4 4 4	Thuyết trình	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV đọc kỹ lại các nội dung đã học và phân tích xem cá nhân phù hợp với mô hình nào? Tại sao?	CLO1 CLO3 CLO7	4 4 4		
6	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Chương 2: Công tác lập kế hoạch sản xuất trong doanh nghiệp may I. Lập kế hoạch sản xuất đối với quá trình chuẩn bị sản xuất 1. Chuẩn bị Nguyên phụ liệu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO7	4 4 4 4	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm các tài liệu liên quan đến công tác lập KHSX ngành may	CLO1 CLO3 CLO7	4 4 4		
7	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Chương 2: Công tác lập kế hoạch sản xuất trong doanh nghiệp may I. Lập kế hoạch sản xuất đối với quá trình chuẩn bị sản xuất 2. Chuẩn bị Thiết kế 3. Chuẩn bị Công nghệ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO7	4 4 4 4	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm các tình huống có vấn đề và ghi nhận cách giải quyết của DN trong công tác lập KHSX ngành may	CLO1 CLO3	4 4		
8	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Chương 2: Công tác lập kế hoạch sản xuất trong doanh nghiệp may II. Lập kế hoạch tổng thể cho quá trình sản xuất	CLO1 CLO2 CLO3 CLO7	4 4 4 4	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Tìm hiểu thêm về cách trình bày KHSX/ lịch trình sản xuất cụ thể trong một doanh nghiệp may	CLO1 CLO3	4 4		
9	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				

	Chương 2: Công tác lập kế hoạch sản xuất trong doanh nghiệp may	CLO1	4	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	III. Lập kế hoạch cho phân xưởng cắt	CLO2 CLO3	4 4		
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm về cách xử lý vải sọc và ghi chép các biểu mẫu trong phân xưởng cắt của DN may	CLO1 CLO3	4 4		
10	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Chương 2: Công tác lập kế hoạch sản xuất trong doanh nghiệp may	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 4	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	IV. Lập kế hoạch cho phân xưởng may				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV làm bộ bài tập cho trước của môn Lập KHSX may	CLO1 CLO3	4 4		
11	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Chương 2: Công tác lập kế hoạch sản xuất trong doanh nghiệp may	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 4	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	V. Lập kế hoạch cho phân xưởng hoàn tất và kết thúc đơn hàng				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV làm bộ bài tập cho trước của môn Lập KHSX may	CLO1 CLO3	4 4		
12	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Chương 3: Quản trị các thông tin liên quan đến việc lập kế hoạch ngành may	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 4	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	I.Quản lý các hợp đồng II.Quản lý các thông tin về nguyên phụ liệu III..Quản lý các thông tin trong quá trình sản xuất IV.Quản lý nhân sự				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV đọc trước các hợp đồng gia công ngành may và ghi nhận những nội dung quan trọng	CLO1 CLO3	4 4		
13	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Chương 4: Hợp đồng gia công quốc tế	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6 CLO7	4 4 4 3 4	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	I. Khái niệm về hợp đồng gia công quốc tế II. Các nội dung có trong hợp đồng gia công III. Dự thảo hợp đồng gia công IV. Một số vấn đề cần biết khi soạn thảo hợp đồng gia công nước ngoài				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV triển khai BT3: Đọc và dịch một hợp đồng/tài liệu (tiếng Anh) liên quan đến công tác lập Kế hoạch sản xuất (cá nhân)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	4 4 4 3		
14	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				

	Chương 5: Các bài tập - lập kế hoạch sản xuất may I. Bài tập tổng hợp: Triển khai hoạt động lập kế hoạch cho quá trình triển khai sản xuất một đơn hàng I. Xác định nội dung công việc. II. Thu thập và xử lý số liệu III. Triển khai các nguồn lực cho công tác lập kế hoạch IV. Lập kế hoạch cho một đơn hàng cụ thể.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO7	4 4 4 4	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV làm bộ bài tập cho trước của môn Lập KHSX may	CLO1 CLO3	4 4		
15	Phần 2: Lập kế hoạch sản xuất ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Chương 5: Các bài tập - lập kế hoạch sản xuất may II. Bài tập hết môn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6 CLO7	4 4 4 3 4	Diễn giải	Đáp án
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Ôn bài và chuẩn bị cho bài thi hết môn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6 CLO7	4 4 4 3 4		

10. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp quan sát, nhận diện và giải quyết vấn đề
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề.

11. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Trình bày một kế hoạch cá nhân SV đã xây dựng trong quá khứ nhưng khi triển khai lại bị thất bại. Nêu ra những bài học kinh nghiệm từ những thất bại này?	CLO1	4	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	5
Lần 2	Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cho nhóm theo các bước đã học trong lĩnh vực sản xuất và dịch vụ theo kinh phí giả định trước	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 4	Bài thuyết trình nhóm	Rubric	20
Lần 3	Đọc và dịch một hợp đồng/tài liệu (tiếng Anh) liên quan đến công tác lập Kế hoạch sản xuất	CLO1 CLO2 CLO6	4 4 3	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	5
Lần 4	Thực hiện các bài tập tổng hợp và bài tập hết môn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6 CLO7	4 4 4 3 4	Bài kiểm tra cá nhân	Đáp án	20

Thi cuối kỳ						50
Lần 5	- Thi tập trung theo lịch thi của phòng đào tạo - Nội dung bao quát 04/05 các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học trong thời gian làm bài 60 phút. - Sinh viên không được phép sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài thi	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6 CLO7	4 4 4 3 4	Bài thi cá nhân	Rubric Đáp án	50

CDR học phần	Nội dung giảng dạy		Hình thức kiểm tra				
	Phần 1	Phần 2	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Thi cuối kỳ/Project
CLO1	x	x	x	x	X	x	x
CLO2	X	X		X	X	X	X
CLO3	x	x		x		x	x
CLO6		x			X	x	x
CLO9		x				x	x

12. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

- ThS. Trần Thanh Hương – *Giáo trình Lập Kế hoạch sản xuất ngành may* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2023

❖ Tài liệu tham khảo

- Tài liệu tham khảo về lập kế hoạch sản xuất từ các công ty may hoặc từ Internet.

13. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên học phần: ĐỒ ÁN CÔNG NGHỆ MAY

Mã học phần: GTPR412151

2. Tên Tiếng Anh: GARMENT TECHNOLOGY PROJECT

3. Số tín chỉ: 1 tín chỉ (1/0/2) (1 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 2 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách học phần:

1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thanh Hương

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

ThS. Mai Quỳnh Trang

ThS. Phạm Thị Hà

ThS. Lê Quang Lâm Thúy

ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

ThS. Nguyễn Phước Sơn

ThS. Nguyễn Thị Thúy

5. Điều kiện tham gia học tập học phần:

Môn học tiên quyết: Công nghệ sản xuất may, chuẩn bị sản xuất may, Quản lý sản xuất may

Môn học trước: Quản lý chất lượng trang phục, Lập kế hoạch ngành may, Quản lý đơn hàng ngành may

6. Mô tả học phần:

Môn học nhằm củng cố cho sinh viên các kiến thức về công nghệ may, cập nhật các qui trình sản xuất mới trong thực tế, tìm hiểu kỹ hơn về tổ chức - quản lý và đề xuất các biện pháp cải tiến phù hợp với điều kiện sản xuất của doanh nghiệp may.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Hình thành ý tưởng để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ và quản lý sản xuất may	PI 1.2	4
CLO2	Soạn thảo được các tài liệu cần thiết cho quá trình chuẩn bị và triển khai sản xuất may	PI 2.3	4
CLO3	Thể hiện đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc nhận diện và giải quyết các vấn đề trong bối cảnh doanh nghiệp may	PI 3.2	3
CLO4	Xác định các kỹ năng và phương pháp để giải quyết các tình huống phát sinh trong công nghệ và quản lý sản xuất may	PI 4.1	4
CLO6	Thể hiện năng lực cá nhân qua việc trình bày các nội dung đồ án (vấn bản và đồ họa...)	PI 6.1	5
CLO9	Đánh giá được hiệu quả của các biện pháp cải tiến sản xuất may	PI 9.3	3

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
28	Giới thiệu môn học				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp (1) Nội dung GD lý thuyết:				

	+ GV hướng dẫn các công việc cần triển khai trong quá trình làm đồ án + Trình bày những khó khăn và thách thức trong quá trình làm đồ án + Các yêu cầu cần đạt và hướng dẫn cách viết đề cương đồ án + Gợi ý một số tên đồ án + GV công bố Bảng tiêu chí đánh giá đồ án công nghệ (Rubric) + Giải đáp các thắc mắc của SV	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3	Diễn giảng Phát vấn	Trao đổi và ghi nhận các ý kiến của SV
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (2) – Triển khai các nội dung đã được hướng dẫn và tìm địa điểm thực tập	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 3 4		
29	Đăng ký đề tài, duyệt đề cương				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (1) Nội dung GD lý thuyết: + SV đăng ký đề tài nghiên cứu, + GV Hỗ trợ SV chọn địa điểm thực tập + GV sửa chữa và duyệt đề cương nghiên cứu + GV Hỗ trợ SV đổi tên đề tài hoặc đổi địa điểm thực tập (nếu có) + Thảo luận và trao đổi về các nội dung liên quan đến đồ án của từng SV + Hoàn chỉnh đề cương + duyệt đề cương	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3	Diễn giảng Phát vấn	Trao đổi và ghi nhận các ý kiến của SV
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (2) SV tiếp tục triển khai các nội dung đã được hướng dẫn và đi thực tập tại thực tế doanh nghiệp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 3 4		
3 - 8	Triển khai nghiên cứu đề tài (giai đoạn 1)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (1) Nội dung GD lý thuyết: + Thảo luận và trao đổi về các nội dung liên quan đến đồ án của từng SV + Hỗ trợ SV trình bày phần tổng quan của đồ án + SV viết và nộp nội dung tổng quan cho GV đọc và góp ý kiến + Hướng dẫn SV khảo sát thực tế, tìm thông tin liên quan đến nội dung chính của đồ án + Thảo luận và trao đổi về các nội dung chính của đồ án + Hỗ trợ SV trình bày nội dung chính của đồ án + SV tìm hiểu các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn và đề xuất hướng giải quyết	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3	Diễn giảng Trao đổi và ghi nhận các ý kiến của SV	File mềm bài nộp của SV
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (2) SV chuẩn bị báo cáo giữa kỳ	CLO1 CLO3	4 4		
	Báo cáo giữa kỳ				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (1) Nội dung GD lý thuyết:				

9	+ SV đăng ký với GV về lịch báo cáo giữa kỳ + SV báo cáo quá trình (tính điểm 20% cho môn học). + GV phân tích, đánh giá hoạt động cá nhân + Đề xuất hướng tháo gỡ các bế tắc cho SV.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3	Lắng nghe, ghi nhận, góp ý	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (2) – SV tiếp tục triển khai đề án theo hướng dẫn của GV	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 3 4		
10-13	Triển khai nghiên cứu đề tài (giai đoạn 2)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (1) Nội dung GD lý thuyết:				
	+ SV tiếp tục thực hiện các nội dung đề án và kiểm nghiệm, đối chiếu các dự kiến đề xuất với thực tế của doanh nghiệp + SV Hoàn tất các ghi chép thô, sưu tập hình ảnh và tài liệu, đánh máy, vẽ hình,... cho đề án, để gửi cho GV + GV đọc, góp ý các đề án do SV gửi đến và hỗ trợ hướng tháo gỡ các bế tắc cho SV. + SV sửa đề án theo hướng dẫn của GV + GV báo cho SV biết nội dung đề án đã đạt yêu cầu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3	Trao đổi và ghi nhận các ý kiến của SV	File mềm bài nộp của SV
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV sửa các nội dung cuối của đề án Đóng cuốn đề án Nộp đề án cho DN nhận xét, đóng dấu	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3		
14	Hoàn tất đề án				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (1) Nội dung GD lý thuyết:				
	+ SV hoàn tất đề án, in, đóng cuốn và gửi đến Công ty để xin xác nhận tính pháp lý của các nội dung (tránh lộ bí mật kinh doanh của DN) + Chuẩn bị các mô hình, vật thật, video clip,... cho đề án (nếu có) + Chuẩn bị bài báo cáo cuối kỳ bằng POWER POINT SV + Đăng ký lịch báo cáo với GV	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3	Trao đổi và ghi nhận các ý kiến của SV	File mềm bài nộp của SV
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (2) SV chuẩn bị báo cáo hết môn may	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3		
15	Báo cáo cuối môn				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (1) Nội dung GD lý thuyết:				
	+ SV nộp cuốn đề án + các file báo cáo + các mẫu vật (nếu có) cho GV trước buổi báo cáo + SV thuyết trình và phản biện đề án trong buổi báo cáo hết môn + GV Nghe SV báo cáo, phản biện, phân tích, góp ý và đánh giá bài báo cáo.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3	Lắng nghe, ghi nhận	Rubric và nhận xét của DN

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (2) + SV điều chỉnh đồ án (nếu được yêu cầu), đóng cuốn và nộp lại cho Trưởng Bộ môn Công nghệ may.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4 4 3 4 5 3		
--	---	--	----------------------------	--	--

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp quan sát, nhận diện và giải quyết vấn đề
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						100
Lần 1	SV Chọn được tên đồ án - hoàn tất đề cương - duyệt đề cương SV Liên hệ tìm được nơi thực tập đúng thời gian cho phép.	CLO1	4	Đọc và duyệt đề cương cho SV	Rubric (tiêu chí 1)	5
Lần 2	SV trao đổi với GV, viết và điều chỉnh các thông tin trong phần Tổng quan của đồ án	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	4	Trao đổi trực tiếp/email với SV	Rubric (tiêu chí 2)	10
Lần 3	SV trao đổi với giáo viên, viết và điều chỉnh các thông tin trong phần nội dung chính của đồ án	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	4	Trao đổi trực tiếp/email với SV	Rubric (tiêu chí 3)	10
Lần 4	Báo cáo quá trình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	4	Lắng nghe, quan sát SV thuyết trình	Rubric (tiêu chí 4)	20
Lần 5	Thiết kế file đồ án + power point (nộp file, quyền đồ án, các mẫu vật đính kèm,...)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6 CLO9	4	Quan sát/ đọc file	Rubric (tiêu chí 5)	20
Lần 6	SV Báo cáo và phản biện các nội dung liên quan đến đồ án	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	5	Phát vấn và ghi nhận câu trả lời của SV	Rubric (tiêu chí 6)	30
Lần 7	Thái độ và kỹ năng giao tiếp của cá nhân SV trong thời gian thực tập tại DN	CLO3 CLO4 CLO6 CLO9	5	Nhận xét của DN	Rubric (tiêu chí 7)	5

CDR học phần	Hình thức đánh giá						
	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 6	Lần 7
CLO1	x	x	X	x	x	x	
CLO2		X	X	X	X	X	
CLO3		x	x	x	x	x	x
CLO4			X	X	X	x	x
CLO6		x	X	x	x	x	x
CLO9				x	x	x	x

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

1. Trần Thanh Hương – *Giáo trình: Chuẩn bị sản xuất may*- NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014

2. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình: Công nghệ sản xuất may*- NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014

❖ Sách (TLTK) tham khảo:

1. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình: Công nghệ may trang phục 2* – NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

2. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình: Thiết kế trang phục 5* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

3. **Trần Thanh Hương** - *Giáo trình: Công nghệ may trang phục 3*- NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

4. **Nguyễn Thị Thúy**– *Giáo trình: Tổ chức quản lý sản xuất may*- NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014

5. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình: Lập kế hoạch sản xuất may*- ĐH Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.

6. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình: Quản lý chất lượng trang phục* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007

7. **Trần Thanh Hương, Tạ Thị Ngọc Nhung, Phạm Thị Hà** – *Giáo trình: Quản lý đơn hàng ngành may* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014

8. Tài liệu tham khảo từ các công ty may và trên internet

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT
TP. HỒ CHÍ MINH
KHOA THỜI TRANG & DU LỊCH

Ngành đào tạo: Công nghệ May
Trình độ đào tạo: Đại học

Đề cương chi tiết môn học

- Tên môn học:** THỰC HÀNH THIẾT KẾ TRANG PHỤC NAM CƠ BẢN
Mã môn học: FMDR232151
- Tên Tiếng Anh:** FUNDAMENTALS OF MENSWEAR DRAFTING
- Số tín chỉ:** 3 tín chỉ (3 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 6 tiết tự học)
Phân bố thời gian: 15 tuần (0 tiết lý thuyết + 09 tiết thực hành + 18 tiết tự học/ tuần)
- Giảng viên phụ trách môn học:**
 - 1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Ngọc Châu
 - 2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
 1. ThS. Nguyễn Thị Tuyết Trinh
 2. ThS. Tạ Vũ Thục Oanh
 3. ThS. Lê Quang Lâm Thúy
- Điều kiện tham gia học tập môn học:**

Môn học tiên quyết: Nguyên phụ liệu may

Môn học trước: Hệ thống cỡ số trang phục

6. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cách đo ni mẫu trên cơ thể người, cách lựa chọn độ cử động toàn phần và phương pháp vẽ thiết kế (drafting) các chi tiết thành phẩm của trang phục nam cơ bản dựa trên các số đo của ni mẫu được cung cấp và tài liệu kỹ thuật.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s)/PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Áp dụng kiến thức để phát hiện sai hỏng và trình bày giải pháp khắc phục trong quá trình lắp ráp sản phẩm trang phục nam cơ bản theo hướng may công nghiệp.	PI 1.3	3
CLO2	Lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm trang phục nam cơ bản theo hướng may công nghiệp.	PI 4.3	3
CLO3	Thể hiện năng lực cá nhân về thiết kế thông qua việc dựng hình và xây dựng hoàn chỉnh bộ rập BTP cho sản phẩm trang phục nam cơ bản theo hướng may công nghiệp	PI 6.1	3
CLO4	Trình bày được qui trình lắp ráp sản phẩm để kiểm soát việc thực hiện quy trình sản xuất sản phẩm trang phục nam cơ bản	PI 8.3	2

8. Nội dung chi tiết môn học

STT	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PP dạy học	PP đánh giá
1 (9t)	Giới thiệu môn học – ĐCCT, Thang điểm, Phương pháp học, Hệ thống bài tập kiểm tra – Nội quy lớp học				
	Chương 1: TRÁI – GSD – CẮT – LẮP RÁP HOÀN CHỈNH SP ÁO SƠ MI NAM THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP				

	Bài TH 1: Trãi – GSD – Cắt A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn trải vải, keo; GSD – Vải chính: Trãi vải, GSD chi tiết sử dụng vải chính, Cắt BTP – Keo: cắt keo cho chi tiết sử dụng keo 2. Hướng dẫn sang mẫu, cắt vải – Sang dấu BTP – Cắt BTP 3. Hướng dẫn ép keo – Ép keo: bầu, man, trụ... – Bóc tập – phối kiện	CLO1	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 1 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) Chuẩn bị hoàn chỉnh BTP cho áo sơ mi nam	CLO1	3		
2 (9t)	Bài TH 2: Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp cụm chi tiết rời 1.1. May cụm bầu 1.2. May cụm thân, túi 1.3. May Man 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may áo sơ mi nam	CLO2 CLO4	3 2		
3 (9t)	Bài TH 2: Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. May vai con 1.2. Tra bầu 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may áo sơ mi nam	CLO2 CLO4	3 2		
4 (9t)	Bài TH 2: Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. Tra bầu (tt) 1.2. May trụ 1.3. Tra tay, điều tay 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may áo sơ mi nam	CLO2 CLO4	3 2		

5 (9t)	Bài TH 2: Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. Tra tay, điều tay (tt) 1.2. May cuốn sườn 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may áo sơ mi nam	CLO2 CLO4	3 2		
6 (9t)	Bài TH 2: Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. May cuốn sườn (tt) 1.2. May điều lai 1.3. Tra Man 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may áo sơ mi nam 3. Chọn size và thiết kế hoàn chỉnh thành phẩm TT và TS quần tây nam theo TLKT	CLO2 CLO4	3 2		
7 (9t)	Bài TH 2: Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. Xác định khuy - nút 1.2. Thùa khuy – đính nút 1.3. Cắt chỉ - VSCN 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 2 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp áo sơ mi nam 2. Chọn size và thiết kế hoàn chỉnh thành phẩm TT và TS quần tây nam theo TLKT	CLO2 CLO4	3 2		
Chương 2: THIẾT KẾ – TRẢI – GSD – CẮT – LẮP RÁP HOÀN CHỈNH SP QUẦN TÂY NAM THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP					
8 (9t)	Bài TH 3: Thiết kế bộ rập BTP Quần tây nam A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Thiết kế thành phẩm TT – TS quần tây Nam theo TLKT 2. Cắt hoàn chỉnh bộ rập BTP quần tây Nam	CLO3	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 3 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Chuẩn bị hoàn chỉnh bộ rập Quần tây nam. 2. Chuẩn bị đầy đủ NPL	CLO3	3		

9 (9t)	Bài TH 4: Trãi – GSD – Cắt Quần tây nam A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn trải vải, keo; GSD – Vải chính: Trãi vải, GSD chi tiết sử dụng vải chính, Cắt BTP – Keo: cắt keo cho chi tiết sử dụng keo 2. Hướng dẫn sang mẫu, cắt vải – Sang dấu BTP – Cắt BTP 3. Hướng dẫn ép keo – Ép keo: nẹp, đắp, lưng... – Bóc tập – phôi kiện	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 4 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) Chuẩn bị hoàn chỉnh BTP cho áo sơ mi nam	CLO2 CLO4	3 2		
10 (9t)	Bài TH 5: Lắp ráp hoàn chỉnh Quần tây nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. Ép keo: lưng, đắp, nẹp... 1.2. May cụm túi hông 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 5 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may quần tây nam				
11 (9t)	Bài TH 5: Lắp ráp hoàn chỉnh Quần tây nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. May cụm túi mỏ 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 5 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may quần tây nam	CLO2 CLO4	3 2		
12 (9t)	Bài TH 5: Lắp ráp hoàn chỉnh Quần tây nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. May cụm túi mỏ (tt) 1.2. Ráp sườn – bọc lót túi 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 5 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may quần tây nam	CLO2 CLO4	3 2		

13 (9t)	Bài TH 5: Lắp ráp hoàn chỉnh Quần tây nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. May cụm dây kéo – passant – lưng 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 5 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may quần tây nam	CLO2 CLO4	3 2		
14 (9t)	Bài TH 5: Lắp ráp hoàn chỉnh Quần tây nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 1.1. May cụm dây kéo – passant – lưng 2. Hướng dẫn kiểm tra chất lượng lắp ráp 3. Hướng dẫn ghi chép quy cách lắp ráp	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 5 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp các cụm chi tiết đã may. 2. Ôn lại lý thuyết về quy trình may quần tây nam	CLO2 CLO4	3 2		
15 (9t)	Bài TH 5: Lắp ráp hoàn chỉnh Quần tây nam (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hướng dẫn lắp ráp các cụm chi tiết 3.1. May giàng 3.2. Vắt lai, lưng. 3.3. Xác định khuy - nút 3.4. Thùy khuy – đính nút 3.5. Cắt chỉ - VSCN	CLO1 CLO2 CLO4	3	HD ban đầu HD chi tiết Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Đánh giá Bài TH 5 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (18) 1. Viết hoàn chỉnh quy cách lắp ráp quần tây nam	CLO2 CLO4	3 2		

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp làm mẫu.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
TH 1	Trải – GSD – Cắt BTP Áo sơ mi nam	CLO1	3	Bài thực hành cá nhân	Rubric	5
TH 2	Lắp ráp hoàn chỉnh Áo sơ mi Nam	CLO1 CLO2 CLO4	3 3 2	Bài thực hành cá nhân	Rubric	45
Đánh giá cuối kỳ						50
TH 3	Thiết kế rập thành phẩm cho sản phẩm quần tây nam	CLO3	3	Bài thực hành cá nhân	Rubric	15

TH 4	Trải – GSD – Cắt BTP quần tây nam	CLO1	3	Bài thực hành cá nhân	Rubric	5
TH 5	Lắp ráp hoàn chỉnh Quần tây nam	CLO1 CLO2 CLO4	3 3 2	Bài thực hành cá nhân	Rubric	30

CĐR HP	Nội dung giảng dạy		Bài tập đánh giá				
	Chương 1	Chương 2	TH 1	TH 2	TH 3	TH 4	TH 5
CLO1	X	X	X	X		X	X
CLO2	X	X		X			X
CLO3		X			X		
CLO4	x	X		X			X

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

1. **Nguyễn Ngọc Châu, Nguyễn Thị Tuyết Trinh** – *Giáo trình Thiết kế trang phục nam cơ bản* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2023

❖ Tài liệu tham khảo

1. **Denis Antoine, Roberto Cabrera** - Classic Tailoring Techniques for Menswear – 2021
2. **Gareth Kershaw** – Pattern Cutting for Menswear – 2021
3. **Winifred Aldrich** - Metric pattern cutting for menswear: including unisex clothes and computer aided design – 2012
4. **Percival Thickett** – Gentlemen's Garment Cutting - Trousers, Vests, Coats, Overgarments, Corpulent Figures, and Variations - 2011
5. **Winifred Aldrich** – Metric Pattern Cutting for Menswear - Wiley-Blackwell - 2005
6. **Trần Thị Thêu & Nguyễn Tuấn Anh** – *Giáo trình Thiết kế trang phục 2* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2008.

12. Thông tin chung

- ❖ **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- ❖ **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình GD tùy theo mục đích của GV, SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.
- ❖ **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung GD, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	<Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: ĐỒ ÁN THIẾT KẾ

Mã môn học: GDPR422251

2. Tên Tiếng Anh: Garment Design Project

3. Số tín chỉ: 2 (2:0:4) (2 tín chỉ đồ án + 0 tín chỉ thực hành + 4 tín chỉ tự học)

Thời gian học: 9 tuần

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Ngọc Châu

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

2.1/ Nguyễn Thành Hậu

2.2/ Trần Thị Cẩm Tú

2.3/ Tạ Vũ Thục Oanh

2.4/ Mai Quỳnh Trang

2.5/ Nguyễn Thị Tuyết Trinh

2.6/ Lê Quang Lâm Thúy

2.7/ Nguyễn Thị Thanh Bạch

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học trước: Thiết kế trang phục nam cơ bản, thiết kế trang phục nữ cơ bản, Công nghệ sản xuất, Quản lý chất lượng trang phục, Tổ chức quản lý sản xuất.

Môn học tiên quyết: Chuẩn bị sản xuất, Thiết kế trang phục nam nâng cao, Thiết kế trang phục nữ nâng cao

6. Mô tả môn học:

Môn học giúp Sinh viên vận dụng thành thạo các kiến thức về thiết kế và công nghệ, về các công đoạn sản xuất và quá trình tổ chức - quản lý sản xuất may công nghiệp để ứng dụng vào quá trình triển khai thực hiện đồ án

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Vận dụng các kiến thức về thiết kế, hệ thống cỡ số, công nghệ, xử lý nguyên phụ liệu, quản lý sản xuất để giải quyết các vấn đề khi làm đồ án thiết kế	PI1.1	3
CLO2	Sử dụng được các loại dụng cụ, thiết bị máy móc để thử nghiệm và triển khai thiết kế, lắp ráp sản phẩm	PI2.1	3
CLO3	Sử dụng được các hệ thống phần mềm đồ họa, thiết kế để soạn thảo bộ tài liệu kỹ thuật	PI2.2	3
CLO4	Hình thành ý tưởng khởi nghiệp ngành May	PI3.3	3
CLO5	Áp dụng các kỹ năng tính toán, phân tích triển khai thiết kế mẫu, nhảy size sản phẩm	PI4.3	3
CLO6	Đề xuất các ý tưởng thiết kế bộ sưu tập phù hợp điều kiện sản xuất may công nghiệp để thực hiện hoàn chỉnh đồ án	PI7.1	4
CLO7	Triển khai quy trình thiết kế, lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm, phù hợp với quy trình sản xuất một mã hàng may mặc công nghiệp	PI8.2	4

8. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1	Phần 1: Giới thiệu môn học (2/0/4)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - GV gặp lớp SV và hướng dẫn các công việc cần triển khai trong quá trình làm đồ án thiết kế - Các yêu cầu cần đạt và hướng dẫn cách viết đề cương đồ án - Gợi ý một số tên đồ án B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) - Đăng ký nhóm làm đồ án: 4-5 SV/nhóm/đề tài. - Bầu nhóm trưởng, phân công nhiệm vụ - Lựa chọn đề tài nghiên cứu - Viết đề cương.	CLO1	3	Thuyết trình Giải quyết vấn đề Làm việc nhóm	Vấn đáp Quan sát
2	Phần 2: Đăng ký tên đề tài - Duyệt đề cương (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết - Nhóm SV đăng ký đề tài nghiên cứu (các nhóm không được trùng tên đề tài với nhau) - GV sửa chữa và duyệt đề cương nghiên cứu - Hướng dẫn các yêu cầu tự nghiên cứu. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) - Phác họa 3 mẫu trang phục theo chủ đề đã chọn (phác họa, tô màu và đính mẫu vải cho trang phục và thuyết minh ý tưởng của bộ sưu tập)	CLO1 CLO6	3 4	Thuyết trình Làm việc nhóm Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát Báo cáo
3	Phần 3: Triển khai nghiên cứu đề tài (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết - Tư vấn về kiểu dáng và chất liệu cần thiết cho việc bộ sưu tập - Chọn mẫu để may sản phẩm - Lựa chọn bảng hệ thống cỡ số phù hợp cho sản phẩm được chọn - Hướng dẫn thiết kế rập căn bản cho mẫu sản phẩm được chọn B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) - Thiết kế rập căn bản cho mẫu sản phẩm được chọn - May mô hình mẫu lần 1 - Lập bộ TLKT: - Bảng HV-Mô tả mẫu - Bảng thông số kích thước thành phẩm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5	3 3 3 3	Thuyết trình Làm việc nhóm Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát Báo cáo
4	Phần 3: Triển khai nghiên cứu đề tài (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết Duyệt bộ tài liệu kỹ thuật về các bảng sau: - Bảng HV - Mô tả mẫu - Bảng thông số kích thước thành phẩm Duyệt rập căn bản lần 1 - Nhận xét, góp ý chỉnh sửa rập + mô hình mẫu lần 1 B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) - Chỉnh sửa bộ TLKT nếu có - Chỉnh sửa rập+ may mô hình mẫu lần 2 - Lập bộ TLKT - Bảng HDSD nguyên phụ liệu - Bảng quy định cho phân xưởng cắt	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5	3 3 3 3	Thuyết trình Làm việc nhóm Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát Báo cáo

5	Phần 3: Triển khai nghiên cứu đề tài (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)	CLO1	3	Thuyết	Vấn đáp
	Nội dung GD lý thuyết	CLO2	3	trình	Quan sát
	1. Duyệt bộ tài liệu kỹ thuật về các bảng sau:	CLO3	3		Báo cáo
	– Bảng HDSD nguyên phụ liệu – Bảng quy định cho phân xưởng cắt	CLO5 CLO7	3 4	Làm việc nhóm	
6	2. Duyệt rập căn bản lần 2				
	– Nhận xét, góp ý chỉnh sửa rập + mô hình mẫu lần 2				
	– Hướng dẫn thiết kế rập và may hoàn chỉnh cho sản phẩm cả lớp chính và lớp lót			Giải quyết vấn đề	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)				
	– Chỉnh sửa bộ TLKT nếu có – Thiết kế hoàn chỉnh rập và may hoàn chỉnh các chi tiết của sản phẩm, cả lớp chính và lớp lót – Lập bộ TLKT + Bảng định mức nguyên phụ liệu + Bảng quy định GSD				
6	Phần 3: Triển khai nghiên cứu đề tài (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)	CLO1	3	Thuyết	Vấn đáp
	Nội dung GD lý thuyết	CLO2	3	trình	Quan sát
	1. Duyệt bộ tài liệu kỹ thuật về các bảng sau:	CLO3	3		Báo cáo
	– Bảng định mức nguyên phụ liệu – Bảng quy định GSD	CLO5 CLO7	3 4	Làm việc nhóm	
7	2. Duyệt rập hoàn chỉnh cho lớp chính, lót				
	– Góp ý chỉnh sửa hoàn chỉnh rập và sản phẩm, cả lớp chính và lớp lót				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)				
	– Chỉnh sửa bộ TLKT nếu có – Chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm nếu có – Lập bộ TLKT + Bảng quy tắc đánh số ép keo + Bảng quy trình may + Bảng quy cách lắp ráp sản phẩm			Giải quyết vấn đề	
7	Phần 3: Triển khai nghiên cứu đề tài (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)	CLO1	3	Thuyết	Vấn đáp
	Nội dung GD lý thuyết	CLO2	3	trình	Quan sát
	1. Duyệt bộ tài liệu kỹ thuật về các bảng sau:	CLO3	3		Báo cáo
	– Bảng quy tắc đánh số ép keo – Bảng quy trình may – Bảng quy cách lắp ráp sản phẩm	CLO5 CLO7	3 4	Làm việc nhóm	
8	2. Hướng dẫn nhảy mẫu				
	– Hướng dẫn nhảy mẫu những chi tiết khó				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)				
	– Chỉnh sửa bộ TLKT nếu có – Tiến hành nhảy mẫu cho các chi tiết của sản phẩm – Lập bộ TLKT + Bảng hướng dẫn kiểm tra mã hàng + Bảng quy cách bao gói			Giải quyết vấn đề	
8	Phần 3: Triển khai nghiên cứu đề tài (2/0/4)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết 1. Duyệt bộ tài liệu kỹ thuật về các bảng sau: – Bảng hướng dẫn kiểm tra mã hàng – Bảng quy cách bao gói 2. Duyệt nhảy mẫu – Duyệt nội dung nhảy mẫu cho các chi tiết của sản phẩm B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) – Chính sửa hoàn thiện nội dung nhảy mẫu nếu có – Chính sửa bộ TLKT nếu có – Tính giá cho sản phẩm – Lập kế hoạch khởi nghiệp sản phẩm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO7	3 3 3 3 3 4	Thuyết trình Làm việc nhóm Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát Báo cáo
9	Phần 3: Triển khai nghiên cứu đề tài (2/0/4) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết – Góp ý hoàn thiện cuốn báo cáo đề án công nghệ – Hướng dẫn soạn PowerPoint báo cáo đề án B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) – Soạn file PowerPoint báo cáo cuối môn – Quay video nội dung báo cáo – Hoàn thiện sản phẩm – Hoàn thiện cuốn báo cáo	CLO3	3	Thuyết trình Làm việc nhóm Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát Báo cáo

9. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình
- Giải quyết vấn đề
- Làm việc nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá cuối kỳ						100
Lần 1	Xây dựng ý tưởng bộ sưu tập	CLO6	4	Chấm cuốn báo cáo	Phiếu chấm	5
Lần 2	Nghiên cứu thiết kế, thử nghiệm mô hình mẫu	CLO1, CLO2	3	Bảng nhận xét tiến độ	Phiếu chấm	25
Lần 3	Lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm	CLO7	4	Chấm sản phẩm	Phiếu chấm	25
Lần 4	Xây dựng bộ tài liệu kỹ thuật, video giới thiệu sản phẩm	CLO3	3	Chấm cuốn báo cáo	Phiếu chấm	30
Lần 5	Thiết kế mẫu – Nhảy size	CLO5	3	Chấm cuốn báo cáo	Phiếu chấm	10
Lần 6	Xây dựng ý tưởng khởi nghiệp	CLO4	3	Chấm cuốn báo cáo	Phiếu chấm	5

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra					
	Phần 1	Phần 2	Phần 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 6
CLO1	X	X	X		X				
CLO2			X		X				
CLO3			X				X		
CLO4			X						X

CLO5			X					X	
CLO6		X	X	X					
CLO7			X			X			

11. Tài liệu học tập

– Giáo trình chính:

- [1] Nguyễn Thành Hậu – Thiết kế trang phục nam nâng cao - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2015
 [2] Phùng Thị Bích Dung – Thiết kế trang phục nữ nâng cao - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2015
 [3] TẠ Vũ Thục Oanh - Lê Quang Lâm Thúy – Thực hành Chuẩn bị sản xuất – Đại học sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2023

– Sách (TLTK) tham khảo:

- [1] Trần Thanh Hương - Công nghệ sản xuất may- NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014
 [2] Trần Thanh Hương – Chuẩn bị sản xuất may- Đại học sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2020
 [3] Nguyễn Thị Thúy – Tổ chức quản lý sản xuất may - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014
 [4] Phùng Thị Bích Dung – Hệ thống cỡ số trang phục - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2015

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: THỰC HÀNH THIẾT KẾ TRANG PHỤC NỮ CƠ BẢN

Mã môn học: PFWD322251 - 2(0:2:4)

2. Tên Tiếng Anh: PRACTICE OF FUNDAMENTAL WOMENSWEAR DRAFTING

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (0/2/4) (0 tín chỉ lý thuyết, 2 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)

Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: Th.S. Nguyễn Thị Thanh Bạch

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

- Th.s. Mai Quỳnh Trang
- Th.s. Lê Quang Lâm Thúy
- Th.s. Nguyễn Thị Tuyết Trinh
- Th.s. Trần Thị Cẩm Tú

4. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Hệ thống cỡ số trang phục, Thiết kế trang phục nữ cơ bản

Môn học trước: Hệ thống cỡ số trang phục, Thiết kế trang phục nữ cơ bản

5. Mô tả môn học:

Môn học hướng dẫn cách đo ni trên cơ thể người, đồng thời hướng dẫn thực hiện cách vẽ thiết kế, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh áo, quần tây và váy nữ cơ bản theo tiêu chuẩn kỹ thuật.

6. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Đo được ni mẫu trực tiếp trên cơ thể nữ. Lựa chọn được cử động toàn phần và công thức thiết kế phù hợp cho từng kiểu dáng của trang phục nữ cơ bản.	PI1.1	2
CLO2	Vẽ thiết kế được các sản phẩm áo, quần tây và váy nữ cơ bản	PI2.3	3
	Mô tả được trình tự và quy cách lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm	PI4.2	3
CLO3	Có khả năng làm việc nhóm, hợp tác và giải quyết các vấn đề trong quá trình lắp ráp hoàn chỉnh các sản phẩm trang phục nữ.	PI5.3	3
CLO4	Vẽ thiết kế và lắp ráp hoàn chỉnh các sản phẩm trang phục nữ cơ bản theo trình tự hợp lý và theo tiêu chuẩn kỹ thuật.	PI7.3	4
	Đề xuất các phương án thiết kế và lắp ráp hoàn chỉnh các sản phẩm trang phục nữ cơ bản đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp đề ra.	PI9.2	4

7. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	GIỚI THIỆU MÔN HỌC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 9. Giới thiệu mục tiêu, nội dung của môn học 10. Phổ biến Đề cương chi tiết môn học 11. Giới thiệu SV về phương pháp học 12. Giới thiệu tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học			Thuyết trình; đàm thoại	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV chuẩn bị tài liệu theo sự hướng dẫn của GV, lựa chọn phương pháp học phù hợp, lập kế hoạch học tập				
2	CHƯƠNG 1: THIẾT KẾ ÁO NỮ (21/0/42)				

	A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (3) 1.10. Giới thiệu nguyên phụ liệu dùng cho áo nữ 1.11. Phương pháp đo ni 1.12. Phân loại các dạng áo nữ căn bản	CLO1	2	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Bài tập 1: Chia nhóm 3-4 sv thực hiện phương pháp đo ni trực tiếp trên cơ thể nữ. (bài tập 1 chương 1)	CLO1	3		Báo cáo kết quả
3,4	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 1.13. Trình tự vẽ thiết kế các dạng áo nữ căn bản: 1.13.1. Trình tự vẽ thiết kế áo không pen, không chòm vai 1.13.2. Trình tự vẽ thiết kế áo có pen dọc + chòm vai 1.13.3. Trình tự vẽ thiết kế áo pen dọc + pen ngang; sống lưng thân sau	CLO2	3	Thuyết trình; Làm mẫu	Bản vẽ thiết kế 1:5
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản: + Làm bài tập 2 đến 5 chương 1 trong giáo trình (vẽ thiết kế ba dạng áo cơ bản đã học trên lớp theo ni cá nhân) + Làm bài tập 6 và 7 chương 1 trong giáo trình (vẽ các dạng tay và bầu) chuẩn bị cho tuần học 5,6 trên lớp.	CLO2	3		Bản vẽ thiết kế 1:5
5, 6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 1.14. Trình tự vẽ thiết kế các dạng tay áo: tay thường, tay phồng, tay loe (2t) 1.15. Trình tự vẽ thiết kế các dạng cổ áo 1.15.1. Các dạng cổ không bầu (1t) 1.15.2. Các dạng cổ có bầu (3t) + Các dạng bầu liền + Các dạng bầu rời 1.7 Trình tự vẽ thiết kế áo Blouse nữ căn bản	CLO2 CLO3 CLO4	3	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản: + Làm bài tập 9 đến 13 chương 1 trong giáo trình (vẽ thiết kế các dạng áo kiểu nữ theo ni cá nhân)	CLO2 CLO3	3		Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
7	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1.16. Giới thiệu cách chuyển đổi chiết ly, tạo đường decoup, đường trang trí trên áo nữ 1.17. Thiết kế áo kiểu nữ 1.8.1 Ni mẫu 1.8.2 Mô tả mẫu 1.8.3 Thiết kế	CLO3 CLO4	3	Thuyết trình	Bản vẽ thiết kế 1:5

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản: + Bài tập 2: Làm bài tập 14 đến 16 chương 1 trong giáo trình (vẽ thiết kế các dạng áo kiểu nữ theo ni cá nhân) chọn một bài nộp lấy điểm quá trình + Vẽ bản vẽ thiết kế 1:1 áo kiểu nữ theo ni cá nhân. + Tham khảo cách định mức vải quần tây	CLO3	3		Bản vẽ thiết kế 1:1
8, 9	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ QUẦN TÂY NỮ (12/0/24) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 2.1. Giới thiệu nguyên phụ liệu dùng cho quần tây nữ 2.2. Phân loại các dạng quần tây nữ căn bản 2.3. Trình tự vẽ thiết kế quần tây nữ không ly, túi hàm ếch, dây kéo liền	CLO2	3	Thuyết trình; Làm mẫu; đàm thoại	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) Làm bài tập 1 và 2 chương 2 trong giáo trình (thiết kế quần tây nữ theo ni cá nhân)	CLO2	3		Bản vẽ thiết kế 1:5
10,11	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 2.4. Trình tự vẽ thiết kế quần tây nữ 2ly, túi hông xéo 2.5. Trình tự vẽ thiết kế quần tây nữ 3ly, túi hông thẳng	CLO3	3	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) 13. Bài tập 3: Làm bài tập 3 đến 6, chương 2 trong giáo trình (thiết kế quần tây nữ theo ni cá nhân). Tham khảo cách định mức vải quần tây	CLO3 CLO4	3		Bản vẽ thiết kế 1:5
12,13	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ VÁY (12/0/24) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: 3.1. Giới thiệu nguyên phụ liệu dành cho váy nữ 3.2. Phân loại các kiểu váy nữ căn bản 3.3. Trình tự vẽ thiết kế váy thẳng 3.3.1. Cách chuyển đổi vị trí ly số 1 trên váy thẳng 3.3.2. Cách chuyển đổi vị trí ly số 2 trên váy thẳng	CLO3	3	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) - Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản vẽ thiết kế: + Làm bài tập 1,2,3 chương 3 trong giáo trình	CLO3	3		Bản vẽ thiết kế 1:5
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: 3.4. Trình tự vẽ thiết kế váy chữ A 3.4.1. Trình tự vẽ thiết kế váy chữ A cúp đối xứng tròn 3.4.2. Trình tự vẽ thiết kế váy chữ A cúp đối xứng nhọn 3.4.3. Trình tự vẽ các dạng váy tròn căn bản (1 vòng tròn, ½ vòng tròn, ¼ vòng tròn)	CLO3	3	Thuyết trình; Làm mẫu; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả Bản vẽ thiết kế
14,15	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) - Tham khảo giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản vẽ thiết kế: + Bài tập 4: Làm bài tập 4, 5, 6, 7 chương 3 trong giáo trình.	CLO3	4 4 4		Bản vẽ thiết kế 1:5

8. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại, vấn đáp, báo cáo
- Phương pháp làm mẫu, làm việc nhóm

9. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	SV viết quy trình may + những sai hỏng và giải pháp sửa chữa trong QT may SP1 áo blouse theo rập có sẵn.	Tuần 1,2,3,4	CLO1 CLO2 CLO3	2 3	Nhóm	File mềm	10
Lần 2	Vẽ TK rập quần nữ theo ni cá nhân tỉ lệ 1:1	Tuần 5,6,7	CLO1 CLO2	3	Cá nhân	Bản vẽ thiết kế 1:1	25
Lần 3	Vẽ TK váy kiểu nữ theo ni cá nhân tỉ lệ 1:1	Tuần 8,9	CLO1 CLO2 CLO3	3	Cá nhân	Bản vẽ thiết kế 1:1	15
Tiểu luận cuối kỳ							50
Lần 4	Chấm điểm 3 SP theo thang điểm: - Áo Blouse : 20% - Quần tây: 20% - Váy : 10%	Tuần 4,7,9	CLO3 CLO4	3 4	Cá nhân	Sản phẩm may	

CDR học phần	Nội dung giảng dạy						Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3				Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Báo cáo Project
CLO1	x						x				
CLO2		x	x					x	x	x	
CLO3		x	x					x	x	x	x
CLO4		x	x								x

10. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:
 1. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình thiết kế trang phục nữ cơ bản – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật - 2014
- Tài liệu tham khảo:
 8. Trần Thủy Bình, Giáo trình Công nghệ may, NXB Giáo dục, 2005.
 9. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình Tạo mẫu trang phục nữ – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – 2012
 10. Nguyễn Phi Phụng, Giáo trình Thiết kế trang phục 1, 2004
 11. Trần Thị Thêu, Giáo trình Thiết kế trang phục 2, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, 2008.
 12. Helen Joseph Armstrong, PATTERNMARKING for fashion design, HarperCollins Publishers, 1995.
 13. The Fashionindex, Inc – 2001, The Apparel Design and Production Hand Book (A Technical Reference).
 14. Jayne Smith, Introduction to pattern Drafting – Module code, 2004.

11. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

12. Ngày phê duyệt lần đầu:

13. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Nguyễn Thị Thanh Bạch

14. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	
	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** THIẾT KẾ JACKET, TRENCHCOAT
- Mã học phần:** JADE422351
- Tên Tiếng Anh:** JACKET DESIGN
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (1/1/4) (1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)
Phân bố thời gian: (học kỳ 11 tuần) 2(1/1/4)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Ngọc Châu
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ...
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: Nguyên phụ liệu may, Nguyên liệu dệt
Học phần trước: Thiết kế trang phục nam nữ cơ bản

7. Mô tả học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm, kiểu dáng, chất liệu những phương pháp đo ni mẫu, phương pháp thiết kế dựng hình, kỹ thuật may các loại trang phục jacket, trenchcoat với mọi lứa tuổi. Đồng thời môn học cũng cung cấp các phương pháp xây dựng qui trình lắp ráp sản phẩm và các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thiết kế mẫu nhằm có cách điều chỉnh phù hợp với từng kiểu dáng khác nhau

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Có các kiến thức cơ bản trong vẽ thiết kế và quy trình lắp ráp các sản phẩm Jacket.	PI1.2	3
CLO2	Vẽ thiết kế được các mẫu trang phục Jacket theo trình tự hợp lý	PI6.1	4
CLO3	Có khả năng đọc và hiểu một số tài liệu kỹ thuật bằng tiếng anh sử dụng trong thiết kế trang phục Jacket	PI6.3	4
CLO4	Phát triển một số mẫu biến kiểu từ các mẫu trang phục Jacket 1 lớp, 2 lớp	PI7.3	5
CLO5	Thiết kế một bộ rập hoàn chỉnh theo tài liệu kỹ thuật đáp ứng nhu cầu thực tế sản xuất	PI8.1	4

9. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Chương 1: Thiết kế áo Jacket (1/1/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5)	CLO1	3		
	Nội dung GD lý thuyết:	CLO2	4		
	1.1. Giới thiệu trang phục jacket	CLO3	4		
	1.1.1. Đặc điểm về kiểu dáng	CLO4	5		
	1.1.2. Đặc điểm về chất liệu				
	1.2. Thiết kế áo jacket 1 lớp				
	1.2.1. Mô tả mẫu				
	1.2.2. Thông số mẫu				
	1.2.3. Phương pháp thiết kế				
30				+ Thuyết trình + Think-Pair-Share	One minute paper

	1.2.4. Lập bảng thông số thiết kế 1.2.5. Lập bảng liệt kê chi tiết cắt 1.2.6. Sơ đồ cắt 1.3.Thiết kế áo jacket 2 lớp 1.3.1.Mô tả mẫu 1.3.2.Thông số mẫu 1.3.3.Phương pháp thiết kế 1.3.4.Lập bảng thông số thiết kế 1.3.5.Lập bảng liệt kê chi tiết cắt 1.3.6.Sơ đồ cắt 1.4. Phân tích một số loại nguyên liệu để tính toán phù hợp các thông số khi thiết kế 1.5.Hướng dẫn về hoàn chỉnh một áo jacket mẫu theo TLKT hoặc áo mẫu bất kỳ 1.6. Giáo viên sửa và giải thích bài tập tại lớp 1.7.Hướng dẫn cách đọc tài liệu kỹ thuật (bài mẫu) 1.8.Hướng dẫn cách dựng hình từ tài liệu kỹ thuật (bài mẫu) 1.9.Vẽ một bài mẫu theo thông số kỹ thuật 1.10. Giáo viên hướng dẫn qui trình may jacket 1.11.Giáo viên sửa và giải thích bài tập về nhà hôm trước ngay trên lớp				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Vẽ mô tả mẫu một áo jacket + Vẽ bảng phân tích mẫu. + Mô tả qui cách may của áo jacket		3	Học nhóm	Điểm
	Chương 2: TH may áo Jacket 1 lớp (1/1/4) A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2.1. Hướng dẫn cách làm bộ ráp cứng áo Jacket - Hướng dẫn Cách dựng hình, kiểm tra các thông số của ráp thành phẩm, cách vẽ các đường cong cổ , nách - Hướng dẫn cách biến kiểu một số kiểu bâu, nẹp, túi, manchette - Tổng kết những điểm mấu chốt, quan trọng cần ghi nhớ 2.2.Hướng dẫn cách làm bộ ráp phụ trợ cho áo jacket 2.3. Hướng dẫn cách lập bộ tài liệu kỹ thuật cho áo jacket 2.4. Hướng dẫn qui trình may quy cách may và làm mẫu 2.5.Giải đáp các thắc mắc	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
31	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO2			

10. Phương pháp giảng dạy:

Thuyết trình + hoạt động nhóm + làm mẫu

11. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50

Lần 1	Sưu tầm 05 kiểu áo jacket	Tuần 3		3	Thực hành	Tiêu chí	10
Lần 2	Sưu tầm 05 kiểu túi mỗ trên áo jacket	Tuần 5		3	Thực hành	Tiêu chí	10
Lần 3	Thiết kế hoàn chỉnh áo Jacket theo tài liệu kỹ thuật	Tuần 9		3	Bài vẽ	Tiêu chí	30
Tiểu luận có Báo cáo							50
Lần 4	Thiết kế hoàn chỉnh rập thành phẩm một áo Jacket nam theo tài liệu kỹ thuật trong thời gian 60 phút	Tuần 16		4	Thực hành	Tiêu chí	50

CDR học phần	Nội dung giảng dạy						Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2					Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần ...	Báo cáo Project
CLO1	x	X					x				x
CLO2	X	X					x	x			
CLO3	X	X						x			
CLO4	x	X							x		x
CLO5		x							x		x

12. Tài liệu học tập

Giáo trình chính:

[1] Giáo trình: Nguyễn Ngọc Châu – Nguyễn Thị Tuyết Trinh : Giáo trình “Thiết kế trang phục nam cơ bản”, Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM - 2023

– Tài liệu tham khảo: .

[2] Trần Thị Thêu –Thiết kế trang phục 2- Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM - 2010

[3] Hellen – Pattern making – USA,

[4] Kathryn L. Hatch - Textile Science - USA, 1993

13. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: 15/11/2022

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: CHUYÊN ĐỀ DOANH NGHIỆP

Mã môn học: GSSS422451

2. Tên Tiếng Anh: Thematic Enterprise

3. Số tín chỉ: Thời gian học 6 buổi

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: Nguyễn Ngọc Châu

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

2.1/ Trần Thị Cẩm Tú

2.2/ Tạ Vũ Thục Oanh

2.3/ Mai Quỳnh Trang

2.4/ Nguyễn Thị Tuyết Trinh

2.5/ Lê Quang Lâm Thúy

2.6/ Nguyễn Thị Thanh Bạch

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học trước: Thiết kế trang phục nam cơ bản, thiết kế trang phục nữ cơ bản, Công nghệ sản xuất,

Môn học tiên quyết: Chuẩn bị sản xuất, Thiết kế trang phục nam nâng cao, Thiết kế trang phục nữ nâng cao, Công nghệ Cad ngành may, Quản lý chất lượng trang phục, Tổ chức quản lý sản xuất.

6. Mô tả môn học:

Môn học giúp Sinh viên tiếp cận với các kiến thức chuyên môn thực tế từ các chuyên gia trong ngành để cập nhật các kiến thức về kỹ thuật, công nghệ, vật liệu mới đang được áp dụng tại các doanh nghiệp may.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Hình thành ý tưởng để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực sản xuất may công nghiệp	PI1.1	4
CLO2	Xác định bối cảnh kinh tế, xã hội, môi trường toàn cầu liên quan đến lĩnh vực may công nghiệp	PI3.1	4
CLO3	Đề xuất các ý tưởng, thông số kỹ thuật và nguồn lực để thực hiện, quản lý các công đoạn sản xuất may	PI7.1	4
CLO4	Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất may để nâng cao chất lượng và tối ưu hóa quy trình sản xuất	PI9.1	4

8. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1	Chuyên đề 1: Thiết kế rập A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: - Giáo viên phụ trách thông báo thời gian, nội dung cho SV - Sinh viên tham dự chuyên đề theo thời gian được thông báo - Báo cáo viên trình bày nội dung chuyên đề, đặt câu hỏi thảo luận, đúc kết các kiến thức mới mà sinh viên cần đạt được sau buổi báo cáo - Giáo viên hướng dẫn cách viết báo cáo thu hoạch - Sinh viên làm báo cáo thu hoạch nộp cho giáo viên theo thời gian quy định	CLO1	4	Thuyết trình Thảo luận Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: Hoàn chỉnh báo cáo thu hoạch đúng tiến độ				
2	Chuyên đề 2: Các công nghệ sản xuất mới				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: – Giáo viên phụ trách thông báo thời gian, nội dung cho SV – Sinh viên tham dự chuyên đề theo thời gian được thông báo – Báo cáo viên trình bày nội dung chuyên đề, đặt câu hỏi thảo luận, đúc kết các kiến thức mới mà sinh viên cần đạt được sau buổi báo cáo – Giáo viên hướng dẫn cách viết báo cáo thu hoạch – Sinh viên làm báo cáo thu hoạch nộp cho giáo viên theo thời gian quy định B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: – Hoàn chỉnh báo cáo thu hoạch đúng tiến độ	CLO4	4	Thuyết trình Thảo luận Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát
3	Chuyên đề 3: Quản lý sản xuất				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: – Giáo viên phụ trách thông báo thời gian, nội dung cho SV – Sinh viên tham dự chuyên đề theo thời gian được thông báo – Báo cáo viên trình bày nội dung chuyên đề, đặt câu hỏi thảo luận, đúc kết các kiến thức mới mà sinh viên cần đạt được sau buổi báo cáo – Giáo viên hướng dẫn cách viết báo cáo thu hoạch – Sinh viên làm báo cáo thu hoạch nộp cho giáo viên theo thời gian quy định B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: – Hoàn chỉnh báo cáo thu hoạch đúng tiến độ	CLO3	4	Thuyết trình Thảo luận Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát
4	Chuyên đề 2: Kiểm soát chất lượng sản phẩm				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: – Giáo viên phụ trách thông báo thời gian, nội dung cho SV – Sinh viên tham dự chuyên đề theo thời gian được thông báo – Báo cáo viên trình bày nội dung chuyên đề, đặt câu hỏi thảo luận, đúc kết các kiến thức mới mà sinh viên cần đạt được sau buổi báo cáo – Giáo viên hướng dẫn cách viết báo cáo thu hoạch – Sinh viên làm báo cáo thu hoạch nộp cho giáo viên theo thời gian quy định B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: – Hoàn chỉnh báo cáo thu hoạch đúng tiến độ	CLO3	4	Thuyết trình Thảo luận Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát
5	Chuyên đề 2: Các phần mềm thiết kế mới trong ngành may				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: – Giáo viên phụ trách thông báo thời gian, nội dung cho SV	CLO4	4	Thuyết trình Thảo luận	Vấn đáp Quan sát

	- Sinh viên tham dự chuyên đề theo thời gian được thông báo - Báo cáo viên trình bày nội dung chuyên đề, đặt câu hỏi thảo luận, đúc kết các kiến thức mới mà sinh viên cần đạt được sau buổi báo cáo - Giáo viên hướng dẫn cách viết báo cáo thu hoạch - Sinh viên làm báo cáo thu hoạch nộp cho giáo viên theo thời gian quy định B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: - Hoàn chỉnh báo cáo thu hoạch đúng tiến độ			Giải quyết vấn đề	
6	Chuyên đề 2: Các vật liệu mới A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: - Giáo viên phụ trách thông báo thời gian, nội dung cho SV - Sinh viên tham dự chuyên đề theo thời gian được thông báo - Báo cáo viên trình bày nội dung chuyên đề, đặt câu hỏi thảo luận, đúc kết các kiến thức mới mà sinh viên cần đạt được sau buổi báo cáo - Giáo viên hướng dẫn cách viết báo cáo thu hoạch - Sinh viên làm báo cáo thu hoạch nộp cho giáo viên theo thời gian quy định B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: - Hoàn chỉnh báo cáo thu hoạch đúng tiến độ	CLO2	4	Thuyết trình Thảo luận Giải quyết vấn đề	Vấn đáp Quan sát

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình
- Thảo luận, giải quyết vấn đề

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá cuối kỳ						100
Lần 1	Chuyên đề về thiết kế rập	CLO1	4	File báo cáo	Tiêu chí chấm	20
Lần 2	Chuyên đề về công nghệ sản xuất mới	CLO4	4	File báo cáo	Tiêu chí chấm	20
Lần 3	Chuyên đề về quản lý sản xuất	CLO3	4	File báo cáo	Tiêu chí chấm	15
Lần 4	Chuyên đề về kiểm soát chất lượng sản phẩm	CLO3	4	File báo cáo	Tiêu chí chấm	15
Lần 5	Chuyên đề về các phần mềm thiết kế mới trong ngành may	CLO4	4	File báo cáo	Tiêu chí chấm	15
Lần 6	Chuyên đề về vật liệu mới	CLO2	4	File báo cáo	Tiêu chí chấm	15

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy						Hình thức kiểm tra					
	Chuyên đề 1	Chuyên đề 2	Chuyên đề 3	Chuyên đề 4	Chuyên đề 5	Chuyên đề 6	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 6
CLO1	X						X					
CLO2						X						X
CLO3			X	X					X	X		
CLO4		X			X			X			X	

11. Tài liệu học tập

- [1] Nguyễn Thành Hậu – Thiết kế trang phục nam nâng cao - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2015
- [2] Phùng Thị Bích Dung – Thiết kế trang phục nữ nâng cao - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2015
- [3] Trần Thanh Hương - Công nghệ sản xuất may- NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014
- [4] Trần Thanh Hương – Chuẩn bị sản xuất may- NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014
- [5] Nguyễn Thị Thúy – Tổ chức quản lý sản xuất may - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2014
- [6] Phùng Thị Bích Dung – Hệ thống cỡ số trang phục - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2015
- [7] Nguyễn Thành Hậu – Công nghệ CAD ngành may - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2017
- [8] Nguyễn Tuấn Anh – Nguyên phụ liệu may - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2013

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Lê Quang Lâm Thúy

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	<Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần: VẬT LIỆU DỆT THÔNG MINH**
Mã học phần: SMTE322551
- Tên Tiếng Anh:** SMART TEXTILES
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Tuấn Anh
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ThS. Tạ Vũ Thục Oanh, TS. Nguyễn Phước Sơn
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: Không
Học phần trước: Nguyên liệu dệt; Hóa đại cương

6. Mô tả học phần:

Môn học giới thiệu cho sinh viên kiến thức cơ bản về các tiến bộ kỹ thuật trong nghiên cứu và phát triển các loại xơ sợi vải dệt. Từ đó, môn học hỗ trợ sinh viên các ý tưởng ứng dụng những phát kiến mới nhất vào thực tế sản xuất đem lại nhiều giá trị gia tăng cho sản phẩm dệt may

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Hình thành ý tưởng áp dụng vật liệu dệt thông minh để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực sản xuất may	PI1.2	4
CLO2	Áp dụng kiến thức mới về vật liệu dệt để giải quyết các vấn đề thực tế may mặc.	PI4.1	3
CLO3	Giải thích được nguyên lý chế tạo vật liệu dệt thông minh để đề xuất giải pháp cụ thể	PI4.2	3
CLO4	Đề xuất các ý tưởng sử dụng vật liệu dệt thông minh	PI7.1	4
CLO5	Đưa ra sự so sánh giữa các loại vật liệu thông thường và vật liệu dệt thông minh	PI7.2	4
CLO6	Có khả năng tính toán và lập được mô hình thử nghiệm đối với các loại vật liệu mới	PI8.1	4
CLO7	Triển khai quy trình áp dụng vật liệu dệt thông minh phù hợp thực tế	PI8.2	4
CLO8	Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật của vật liệu dệt thông minh vào sản xuất may	PI9.1	4
CLO9	Đề xuất giải pháp cải tiến sản xuất bằng vải dệt thông minh phù hợp với điều kiện sản xuất doanh nghiệp	PI9.2	4

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1-3	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ VẢI DỆT THÔNG MINH				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD lý thuyết: – Khái niệm + Vải dệt đa chức năng + Vải dệt thông minh – Phân loại vải dệt thông minh	CLO1 CLO2 CLO3	4 3 3	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi

	+ Vật liệu dệt thông minh thụ động, vải dệt thông minh chủ động + Vải dệt thông minh đổi pha (phase change), vải dệt thông minh ghi nhớ hình dạng + Vật liệu dệt thông minh dẫn điện – Thị trường và xu hướng sử dụng vải dệt thông minh – Công nghệ và giải pháp sản xuất vật liệu dệt thông minh + Vải dệt biến tính thông minh (functional modified textiles) + Vải dệt tích hợp mạch điện (intergated electronic textiles) + Vải dệt có thể mặc (wearable smart textiles) + Vải dệt cảm biến (sensor smart textiles)				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) – Tìm hiểu về các sản phẩm dệt nhiều chức năng, tạo nhiều tiện ích cho con người trên internet – Tìm hiểu thêm về các giải pháp xử lý vật liệu dệt thông minh ứng dụng vi mạch điện tử (thuận lợi, hạn chế)	CLO3	2		Làm bài tập
4-5	CHƯƠNG 2: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ NANO TRÊN VẢI DỆT THÔNG MINH				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: – Khái quát công nghệ nano – Khái niệm – Đặc điểm của công nghệ nano – Ứng dụng công nghệ nano trong xử lý cấu trúc vật liệu dệt	CLO1 CLO2	4 3	Thuyết trình Giao bài tập	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) – Đọc tài liệu tiếng Việt và tiếng Anh (sách, bài báo khoa học) về công nghệ nano	CLO3 CLO8	3 4		Làm bài tập
6-10	CHƯƠNG 3: THÀNH TỰU KHOA HỌC KỸ THUẬT TRONG CHẾ TẠO VẢI DỆT THÔNG MINH				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (15) Nội dung GD lý thuyết: – Vải dệt thông minh trong y tế, chăm sóc sức khỏe – Vải dệt thông minh trong tập luyện thể thao – Vải dệt thông minh trong trang trí, làm đẹp – Vải dệt thông minh cho phục vụ trẻ em – Vải dệt thông minh trong nội thất nhà cửa, xe hơi – Vải dệt thông minh trong quân sự, quốc phòng	CLO1 CLO2 CLO7 CLO9	4 3 4 4	Thuyết trình Giao bài tập	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (30) – Đọc tài liệu, làm tiểu luận báo cáo môn học – Đọc tài liệu tiếng Anh (bài báo khoa học, sách) về những tiến bộ trong sản xuất vải dệt thông minh	CLO4 CLO5 CLO6	4 4 4		Làm bài tập

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng
- Trình chiếu PowerPoint
- Làm việc nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10

– Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Trắc nghiệm 50 câu kiến thức về vật liệu dệt thông minh		CLO2 CLO4 CLO6 CLO7 CLO8	3 4 4 4 4	Bài kiểm tra trắc nghiệm	Bộ câu hỏi	20
Lần 2	Thuyết trình một bài báo công bố về vật liệu dệt thông minh		CLO1 CLO3 CLO4 CLO6 CLO7 CLO9	4 3 4 4 4 4	Bài thuyết trình	Báo cáo	30
Tiểu luận/Báo cáo							50
Lần 3	Tiểu luận về một chủ đề liên quan vật liệu dệt thông minh		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8 CLO9	4 3 3 4 4 4 4 4 4	Bài tập tiểu luận	Tiểu luận	50

CDR HP	Nội dung đánh giá					
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3
CLO1	X	X	X		X	X
CLO2	X	X	X	X		X
CLO3	X	X			X	X
CLO4			X	X	X	X
CLO5			X			X
CLO6			X	X	X	X
CLO7			X	X	X	X
CLO8		X		X		X
CLO9			X		X	X

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Vladan Koncar, *Smart Textiles and Their Applications*, Woodhead Publishing, 2016.

- Sách (TLTK) tham khảo:

[2] Rebeccah Pailles-Friedman, *Smart Textiles for Designers: Inventing the Future of Fabrics*, Laurence King Publishing, 2016

[3] Vladan Koncar, *Smart Textiles and Their Applications*, Woodhead Publishing, 2016

[4] Tao, Xiaoming, *Handbook of Smart Textiles*, Springer, Singapore, 2015

[5] Tilak Dias, *Electronic Textiles: Smart Fabrics and Wearable Technology*, Elsevier Ltd, 2015.

[6] Slides bài giảng.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: 29/11/2022

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Tuấn Anh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên môn học: CÔNG NGHỆ IN, THÊU

Mã môn học: PAET422651

2. Tên Tiếng Anh: Printing and Embroidery Technology

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: Th.S. Trần Thị Cẩm Tú

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Th.S. Mai Quỳnh Trang

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: Không

6. Mô tả môn học:

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các sản phẩm may mặc được trang trí bằng công nghệ in và thêu. Đây là lĩnh vực gắn liền với ngành may, giúp trang trí cho sản phẩm may thêm đa dạng và phong phú. Môn học này gồm 6 chương. Chương 1 gồm có giới thiệu chung về công nghệ in trên vải; lịch sử hình thành và phát triển; phân loại các kỹ thuật in trên vải. Chương 2 gồm các nội dung về công nghệ in lụa gồm có chuẩn bị sản xuất, quy trình sản xuất và quy trình tạo các hiệu ứng thời trang bằng phương pháp in lụa. Chương 3 gồm các nội dung về công nghệ in chuyển nhiệt gồm có: chuẩn bị sản xuất, quy trình in chuyển nhiệt trên vải. Chương 4 gồm các nội dung về in kỹ thuật số gồm có chuẩn bị sản xuất, và quy trình in phun trên vải. Chương 5 gồm có các nội dung về quản lý chất lượng sản phẩm in. Đây là những kiến thức chung giúp cho sinh viên có thể nhận biết và phân biệt từng loại sản phẩm in trên vải, đánh giá chất lượng sản phẩm in và đề ra biện pháp khắc phục. Chương 6, giới thiệu tổng quan về thêu và kết dính trên trang phục. Bao gồm các nội dung về lịch sử hình thành và phát triển; phân loại các kỹ thuật thêu trên vải; quy trình công nghệ sản xuất thêu vi tính; đánh giá chất lượng sản phẩm thêu và kết dính. Đây là những kiến thức chung giúp cho sinh viên có thể nhận biết và phân biệt từng loại sản phẩm thêu và kết dính trên vải, đánh giá chất lượng sản phẩm và đề ra biện pháp khắc phục.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Nhận diện và ứng dụng các kiến thức khoa học tự nhiên và xã hội vào lĩnh vực in ấn và thêu trang trí trên sản phẩm may công nghiệp	PI2.1	4
CLO2	Xác định các kỹ năng và phương pháp để giải quyết các tình huống phát sinh	PI4.1	3
CLO3	Đề xuất các ý tưởng, thông số kỹ thuật và nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ học tập	PI7.1	4
CLO4	Triển khai quy trình sản xuất in thêu trên sản phẩm may phù hợp thực tế	PI8.2	4
CLO5	Đề xuất giải pháp cải tiến sản xuất phù hợp với điều kiện sản xuất doanh nghiệp	PI9.2	4

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPDG
1-3	GIỚI THIỆU MÔN HỌC CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CÔNG NGHỆ IN TRÊN VẢI				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội Dung (ND) GD trên lớp GIỚI THIỆU MÔN HỌC 1. Giới thiệu mục tiêu, nội dung của môn học 2. Giới thiệu SV về phương pháp học 3. Giới thiệu tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CÔNG NGHỆ IN TRÊN VẢI 1.1. Giới thiệu chung về ngành in ấn (Printing Technology) 1.2. Lịch sử hình thành và phát triển của kỹ thuật in trên vải (Fabric Printing Technology) 1.3. Phân loại các kỹ thuật in trên vải hiện nay 1.3.1 In khuôn bằng tay (Hand-block printing) 1.3.2 In ống đồng (Rotary screen printing) 1.3.3 In lụa (Flat screen printing) 1.3.4 In chuyển nhiệt (Heat-transfer printing) 1.3.5 In kỹ thuật số (Digital printing)	CLO1 CLO2	4 3	Thuyết trình; diễn giảng; trình chiếu Powerpoint ; minh họa bằng hình ảnh.	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT1: Tìm các sản phẩm in từ 3 loại công nghệ in đã học, nhận biết và phân loại chúng	CLO1 CLO2	4 3	Bài nộp tính điểm quá trình	Hồ sơ năng lực
4,5	CHƯƠNG 2: CÔNG NGHỆ IN LỤA A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội Dung (ND) GD trên lớp 2.1. Chuẩn bị sản xuất 2.1.1 Chuẩn bị về nguyên phụ liệu 2.1.2 Chuẩn bị về công nghệ và tài liệu kỹ thuật 2.1.3. Chuẩn bị về máy móc, thiết bị 2.2. Quy trình sản xuất in lụa trên vải 2.2.1 Quy trình chuẩn bị khung, pha keo, chụp bản 2.2.2 Chụp bản làm phim 2.2.3 Quy trình pha mực 2.2.4 Quy trình test mẫu và in thử 2.2.5 Quy trình in đại trà 2.3. Tạo hiệu ứng thời trang trên sản phẩm may bằng phương pháp in lụa 2.3.1. Phương pháp in ép nhung (Flocking printing) 2.3.2. Phương pháp in đốt sợi (Burn-out printing) 2.3.3. Phương pháp in dập nổi (Foaming-Rubber-Puff Printing) 2.3.4. Phương pháp in phồng (Foaming printing) 2.3.4. Phương pháp in mực cao su (rubber printing) 2.3.5. Phương pháp in nổi (Puff printing) 2.3.6. Phương pháp in nhũ (Foil printing)	CLO1 CLO2 CLO3	4 3 4	Thuyết trình; diễn giảng; trình chiếu Powerpoint ; minh họa bằng vật mẫu	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT2: Sưu tầm một số các sản phẩm in lụa, phân tích đặc trưng của từng sản phẩm BT3: Tìm các vật mẫu mang các hiệu ứng thời trang đã học	CLO2	3	Bài nộp tính điểm quá trình	Hồ sơ năng lực
6,7	CHƯƠNG 3: CÔNG NGHỆ IN CHUYỂN NHIỆT 3.1. Chuẩn bị sản xuất 3.1.1 Máy in chuyển nhiệt 3.1.2. Giấy in chuyển nhiệt	CLO1 CLO2 CLO3	4 3 4	Thuyết trình; diễn giảng; trình	Vấn đáp

	<u>3.1.3. Máy ép nhiệt</u> <u>3.1.4 Mực in chuyển nhiệt</u> 3.2. Quy trình in chuyển nhiệt trên vải <u>3.2.1. Công nghệ in chuyển nhiệt trên vải tối màu</u> <u>3.2.2 Công nghệ in chuyển nhiệt trên vải sáng màu</u> <u>3.2.3 Quy trình in chuyển nhiệt trên vải</u> 3.3. Ưu, nhược điểm của in chuyển nhiệt trên vải <u>3.3.1 Ưu điểm</u> <u>3.3.2 Nhược điểm</u>			chiếu Powerpoint	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT4: Suu tầm một số các sản phẩm in chuyển nhiệt, phân tích đặc trưng của từng sản phẩm	CLO1	4	Bài nộp tính điểm quá trình	Hồ sơ năng lực
8,9	<u>CHƯƠNG 4: CÔNG NGHỆ IN KỸ THUẬT SỐ</u> A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: 4.1 Chuẩn bị sản xuất <u>4.1.1 Chuẩn bị về nguyên phụ liệu</u> <u>4.1.2 Phần mềm đồ họa sử dụng trong in kỹ thuật số</u> <u>4.1.3 Chuẩn bị về máy móc thiết bị</u> 4.2 Tiến trình in phun trên vải (Ink-jet printing process) <u>4.2.1 Khởi động máy ép nhiệt (Heat press starting)</u> <u>4.2.2 Xử lý vải bằng chất tiền xử lý (Pretreatment)</u> <u>4.2.3 Ép khô chất tiền xử lý (Dry pretreatment)</u> <u>4.2.4 In mẫu (Testing)</u> <u>4.2.5 Ép nhiệt sau khi in mẫu (Heat press after printing)</u> <u>4.2.6 Kiểm tra mẫu sau in (Quality checking)</u> <u>4.2.7 Hoàn tất (Finishing)</u> <u>4.2.8 Nhập kho</u>	CLO1 CLO2 CLO3	4 3 4	Thuyết trình; diễn giảng; trình chiếu Powerpoint	Bài tập trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT5: Suu tầm một số các sản phẩm in kỹ thuật số phân tích đặc trưng của từng sản phẩm	CLO1	4	Bài nộp tính điểm quá trình	Hồ sơ năng lực
	<u>CHƯƠNG 5: QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM IN</u> A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: 5.1 PPĐG vải in (Evaluating methods of printed fabric) <u>5.1.1 Màu sắc (Colour)</u> <u>5.1.2 Độ bền màu (Durability)</u> <u>5.2.3 Độ mềm mại (Softness)</u> 5.2 Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng in <u>5.2.1 Vải</u> <u>5.2.2 Mực in</u> <u>5.2.3 Chất tiền xử lý</u> <u>5.2.4 Quy trình in</u> <u>5.2.5 Quy trình xử lý hoàn tất</u> 5.3 Đánh giá chất lượng vải in (Printing evaluation)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	4 3 4 4 4	Thuyết trình; diễn giảng; trình chiếu Powerpoint;	Bài tập trên lớp
10-12	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT6: Tìm các vật mẫu bị lỗi in theo lý thuyết đã học và đề xuất biện pháp giải quyết	CLO3	4	Bài nộp tính điểm quá trình	Hồ sơ năng lực

13-15	CHƯƠNG 6: CÔNG NGHỆ THÊU VÀ KẾT ĐÍNH TRÊN TRANG PHỤC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: <u>6.1 Giới thiệu tổng quan về công nghệ thêu và kết đính trên trang phục</u> <u>6.1.1 Giới thiệu chung về công nghệ thêu và kết đính trên trang phục</u> <u>6.1.2 Lịch sử hình thành và phát triển của kỹ thuật thêu, kết đính trên vải</u> <u>6.1.3 Phân loại các kỹ thuật thêu, kết đính trên trang phục hiện nay</u> <u>6.2. Công nghệ thêu vi tính</u> <u>6.2.1 Chuẩn bị sản xuất</u> <u>6.2.2 Quy trình sản xuất</u> <u>6.2.3 Đánh giá chất lượng sản phẩm thêu và biện pháp khắc phục</u> <u>6.3 Công nghệ kết đính vi tính</u> <u>6.3.1 Kỹ thuật kết đính kim sa (sequin)</u> <u>6.3.2 Kết đính cuộn dây (coiling/taping)</u> <u>6.3.3 Kỹ thuật đính đá.</u>	CLO1 CLO2 CLO3	4 3 4	Thuyết trình; diễn giảng; trình chiếu Powerpoint.	Bài tập trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT7: Tìm vật mẫu thêu tay và thêu máy, So sánh những điểm giống và khác nhau giữa thêu tay và thêu máy BT8: Tìm các vật mẫu bị lỗi thêu theo lý thuyết đã học và đề xuất biện pháp giải quyết	CLO2 CLO3	3 4	Bài nộp tính điểm quá trình	Hồ sơ năng lực

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình
- Làm mẫu

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Tìm các sản phẩm in từ 3 loại công nghệ in đã học, nhận biết và phân loại chúng	CLO1	4	Bài tập về nhà	Hồ sơ năng lực	5
Lần 2	Sưu tầm một số các sản phẩm in lụa, phân tích đặc trưng của từng sản phẩm	CLO2	3	Bài tập về nhà	Hồ sơ năng lực	5
Lần 3	Tìm các vật mẫu in lụa mang các hiệu ứng thời trang đã học	CLO2	3	Bài tập về nhà	Hồ sơ năng lực	5
Lần 4	Sưu tầm một số các sản phẩm in chuyển nhiệt, phân tích đặc trưng của từng sản phẩm	CLO1	4	Bài tập về nhà	Hồ sơ năng lực	5
Lần 5	Sưu tầm một số các sản phẩm in kỹ thuật số phân tích đặc trưng của từng sản phẩm	CLO1	4	Bài tập về nhà	Hồ sơ năng lực	5

Lần 6	Tìm các vật mẫu bị lỗi in theo lý thuyết đã học và đề xuất biện pháp giải quyết	CLO3	4	Bài tập về nhà	Hồ sơ năng lực	10
Lần 7	Tìm vật mẫu thêu tay và thêu máy, So sánh những điểm giống và khác nhau giữa thêu tay và thêu máy	CLO2	3	Bài tập về nhà	Hồ sơ năng lực	5
Lần 8	Tìm các vật mẫu bị lỗi thêu theo lý thuyết đã học và đề xuất biện pháp giải quyết	CLO3	4	Bài tập về nhà	Hồ sơ năng lực	10
Thi cuối kỳ						50
Lần 9	- Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 60 phút.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	5	Thi tự luận	Đáp án	

CDR học phần	Nội dung giảng dạy				Hình thức kiểm tra			
	Chương 1	Chương 2,3,4	Chương 5	Chương 6	Lần 1,4,5	Lần 2,3,7	Lần 6,8	Thi cuối kỳ
CLO1	X		X	X	X			
CLO2	X	X	X	X		X		X
CLO3			X	X			X	X
CLO4			X					X
CLO5			X				X	X

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính: **Công nghệ in, thêu**- Trần Thị Cẩm Tú- NXB Đại học quốc gia TP HCM, 2022.
- Tài liệu tham khảo: **Printed textile design**- Amanda Briggs, Goode-Laurence King Publishing Ltd, 2013.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TP HCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

Trần Thị Cẩm Tú

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên môn học: THỰC HÀNH THIẾT KẾ TRANG PHỤC NỮ NÂNG CAO

Mã môn học: PAWD322951

2. Tên Tiếng Anh: Practice of Advanced Womenswear Drafting

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3/0/6) (0 tín chỉ lý thuyết, 3 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: Th.S. Trần Thị Cẩm Tú

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

- Th.S. Nguyễn Thị Thanh Bạch
- Ths. Lê Quang Lâm Thúy
- Ths. Nguyễn Thị Tuyết Trinh

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Thiết kế trang phục nữ cơ bản, Thực hành thiết kế trang phục nữ cơ bản

Môn học trước: Thiết kế trang phục nữ cơ bản, Thực hành thiết kế trang phục nữ cơ bản

6. Mô tả môn học:

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cách đo thông số kích thước thiết kế trang phục áo dài và áo đầm trên cơ thể người, đồng thời hướng dẫn thực hiện cách vẽ thiết kế, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh áo dài truyền thống Việt Nam và áo đầm biến kiểu may công nghiệp theo tiêu chuẩn kỹ thuật.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Giải quyết và đánh giá các giải pháp trong quá trình vẽ thiết kế các sản phẩm trang phục nữ nâng cao.	PI1.3	4
CLO2	Áp dụng các kỹ năng và phương pháp để may hoàn chỉnh các sản phẩm quy định của môn học	PI4.3	3
CLO3	Xác định và hoàn thiện phương án thiết kế các sản phẩm may công nghiệp cho trang phục nữ nâng cao đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp.	PI7.3	4
CLO4	Triển khai thực nghiệm các sản phẩm quy định của môn học theo quy trình sản xuất phù hợp với thực tế nhà xưởng	PI8.2	4

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1-3	BÀI THỰC HÀNH SỐ 1: QUẦN ÁO DÀI ỐNG XÉO				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (9) Nội Dung (ND) GD trên lớp - Hướng dẫn đo ni cá nhân - Sửa số đo ni cá nhân cho Sinh viên - BT1: Sinh viên xếp vải và vẽ thiết kế quần ống xéo trực tiếp trên vải theo ni cá nhân - Chấm điểm và sửa bản vẽ thiết kế. - Hướng dẫn cắt vải và sang dấu - Hướng dẫn vắt sổ - Đề xuất quy trình may sản phẩm. - May pen, may lai, tra dây kéo, may lưng quần - Ráp hoàn chỉnh sản phẩm, kết khoen móc và vệ sinh công nghiệp - Đánh giá và hướng dẫn thao tác đúng cho các công đoạn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 3 4 4	Thuyết trình, làm mẫu, giám sát, đánh giá	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Bản vẽ thiết kế Ráp BTP

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) 4. BT2: Sinh viên vẽ thiết kế đầy đủ các chi tiết của áo dài tay raglan theo ni cá nhân trên giấy A0 5. Bài tập nhóm: Viết lại quy trình may quần ống xéo	G1.3 G2.1 G2.4 G4.4 G4.5	5 5 4 5 5		Báo cáo kết quả công việc Bản vẽ thiết kế
4-8	BÀI THỰC HÀNH SỐ 2: ÁO DÀI TAY RAGLAN				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (9) Nội Dung (ND) GD trên lớp - Sinh viên vẽ thiết kế đầy đủ các chi tiết của áo dài tay raglan theo ni cá nhân trên giấy A0 - Chấm điểm và sửa bản vẽ thiết kế. - Hướng dẫn cắt các chi tiết thành phẩm. - Hướng dẫn giác sơ đồ và cắt vải - Hướng dẫn vắt sổ - Đề xuất quy trình may sản phẩm. - May pen, tra dây kéo, ráp sườn tay, sườn thân, tra tay và mặc thử, chỉnh phom dáng theo hình thái cơ thể cá nhân. - Hướng dẫn may tà, lượt và luân tà - Hướng dẫn may bầu áo và tra bầu - Ráp hoàn chỉnh sản phẩm, kết nút, đính bọ và vệ sinh công nghiệp - Đánh giá và hướng dẫn thao tác đúng cho các công đoạn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 3 4 4	Thuyết trình, làm mẫu, giám sát, đánh giá	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Bản vẽ thiết kế Rập BTP
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) 6. BT3: Sinh viên vẽ thiết kế đầy đủ các chi tiết của áo đầm 2 lớp sát nách, không bầu, lộn vai theo ni cá nhân trên giấy A0 7. Bài tập nhóm: Viết lại quy trình may áo dài	CLO1 CLO3	4 4		Báo cáo kết quả công việc thông qua: - Bản trình tự lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm 1 - Sản phẩm
	BÀI THỰC HÀNH SỐ 3: ÁO ĐẦM BIẾN KIỂU 2 LỚP				
9-11	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (18) Nội Dung (ND) GD trên lớp - Sinh viên vẽ thiết kế đầy đủ các chi tiết của áo đầm theo ni cá nhân trên giấy A0 - Chấm điểm và sửa bản vẽ thiết kế. - Hướng dẫn cắt các chi tiết thành phẩm. - Hướng dẫn giác sơ đồ và cắt vải - Hướng dẫn vắt sổ - Đề xuất quy trình may sản phẩm. - May các đường pen, ráp vai thân chính- thân lót, may lộn cổ áo, may lộn nách. - Lộn vai áo và ủi hoàn chỉnh thân áo - Tra dây kéo thân sau chính và lót - Ráp hoàn chỉnh sản phẩm, kết nút, đính dây câu chính với lót và vệ sinh công nghiệp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 3 4 4	Thuyết trình, làm mẫu, giám sát, đánh giá	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Bản vẽ thiết kế Rập BTP

	- Đánh giá và hướng dẫn thao tác đúng cho các công đoạn				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (36) 8. BT4: Sinh viên vẽ thiết kế đầy đủ các chi tiết của Áo đầm 2 lớp, có tay, không bầu theo ni cá nhân trên giấy A0 9. Bài tập nhóm: Viết lại quy trình may áo dài	CLO1 CLO3	4 4		Báo cáo kết quả công việc Rập BTP
12-15	BÀI THỰC HÀNH SỐ 4: ÁO ĐẦM 2 LỚP CÓ TAY, KHÔNG BẦU				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (18) Nội Dung (ND) GD trên lớp - Sinh viên vẽ thiết kế đầy đủ các chi tiết của áo đầm theo ni cá nhân trên giấy A0 - Chấm điểm và sửa bản vẽ thiết kế. - Hướng dẫn cắt các chi tiết thành phẩm. - Hướng dẫn giác sơ đồ và cắt vải - Hướng dẫn vắt sổ - Đề xuất quy trình may sản phẩm. - May các đường pen, ráp vai thân chính- thân lót, may lộn cổ áo. - Tra dây kéo thân sau chính và lót - Ủi hoàn chỉnh thân áo - Ráp sườn tay, may mo đầu tay, tra tay lên thân - Ráp hoàn chỉnh sản phẩm, kết nút, đính dây câu chính với lót và vệ sinh công nghiệp - Đánh giá và hướng dẫn thao tác đúng cho các công đoạn	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 3 4 4	Thuyết trình, làm mẫu, giám sát, đánh giá	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Bản vẽ thiết kế Rập BTP
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (36) 10. Bài tập nhóm: Viết lại quy trình may áo đầm 2 lớp, có tay, không bầu	CLO1 CLO3	4 4		Báo cáo kết quả công việc Rập BTP

9. Phương pháp giảng dạy:

- Giáo viên diễn trình, làm mẫu
- Sinh viên thực hiện theo

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TDNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	BT1. Vẽ thiết kế sản phẩm quần áo dài ống xéo, dây kéo hạt dưa, viền lưng.	CLO1 CLO3	4	Bảng vẽ thiết kế	Rubric	10
Lần 2	BT 2: Vẽ thiết kế áo dài tay Raglan, bầu viền tròn theo ni cá nhân	CLO1 CLO3	4	Bảng vẽ thiết kế	Rubric	20
Lần 3	BT 3: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm 2 lớp, sát nách, lộn vai	CLO1 CLO3	4	Bảng vẽ thiết kế	Rubric	10
Lần 4	BT 4: Vẽ thiết kế hoàn chỉnh áo đầm 2 lớp, không bầu, có tay	CLO1 CLO3	4	Bảng vẽ thiết kế	Rubric	10
Chấm điểm sản phẩm						50

Lần 5	Chấm điểm sản phẩm quần áo dài ống xéo	CLO2 CLO4	4	Sản phẩm	Rubric	10
Lần 6	Chấm điểm sản phẩm áo dài	CLO2 CLO4	4	Sản phẩm	Rubric	20
Lần 7	Chấm điểm sản phẩm áo đầm sát nách, may lộn vai	CLO2 CLO4	4	Sản phẩm	Rubric	10
Lần 8	Chấm điểm sản phẩm áo đầm không bầu, có tay áo.	CLO2 CLO4	4	Sản phẩm	Rubric	10

CDR HP	Nội dung giảng dạy		Hình thức kiểm tra	
	Chương 1	Chương 2	Lần 1-4	Lần 5-8
CLO1	X	X	X	
CLO2	X	X		X
CLO3	X	X	X	
CLO4	X	X		X
CLO5	X	X		

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình tạo mẫu trang phục nữ – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – 2014
2. Huỳnh Thị Kim Phiến – Giáo trình thiết kế trang phục 4 – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – 2012
3. Trần Thị Cẩm Tú- Giáo trình thiết kế trang phục nữ nâng cao- NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, 2024.

- Sách tham khảo (TLTK):

4. Trần Thủy Bình, Giáo trình Công nghệ may, NXB Giáo dục, 2005.
5. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình thiết kế trang phục nữ cơ bản – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – 2014
6. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình Tạo mẫu trang phục nữ – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – 2012
7. Nguyễn Phi Phụng, Giáo trình Thiết kế trang phục 1, 2004
8. Trần Thị Thêu, Giáo trình Thiết kế trang phục 2, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, 2008.
9. Helen Joseph Armstrong, Pattern Marking for fashion design, HarperCollins Publishers, 1995.
10. The Fashionindex, Inc – 2001, The Apparel Design and Production Hand Book (A Technical Reference).
11. Jayne Smith, Introduction to pattern Drafting – Module code, 2004.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phân đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

Trần Thị Cẩm Tú

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	<Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: TH THIẾT KẾ TRANG PHỤC NAM NÂNG CAO

Mã môn học: PAMD433051

2. Tên Tiếng Anh: Practice of Advanced Menswear Drafting

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (0/3/6) (0 tín chỉ lý thuyết, 3 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)

4. Các giảng viên phụ trách môn học:

1/ ThS. Nguyễn Thành Hậu

2/ TS. Nguyễn Ngọc Châu

3/ ThS. Trần Thị Cẩm Tú

4/ ThS. Nguyễn Thị Tú Trinh

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: Thiết kế trang phục nam nâng cao (AMDR431351)

Môn học trước: Thiết kế trang phục nam cơ bản (FMDR231051)

6. Mô tả môn học (Course Description)

Học phần hướng dẫn kỹ thuật về cách đo ni trực tiếp trên cơ thể người, cách vẽ thiết kế, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm veston. Đồng thời, học phần cũng giúp sinh viên cách nhận biết và xử lý các sai hỏng liên quan để kỹ thuật lắp ráp sản phẩm.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Đánh giá được tính chất và lựa chọn được các chất liệu phù hợp với nhu cầu sử dụng của sản phẩm.	PI 1.3	5
CLO2	Giải thích được các nguyên nhân và hiệu chỉnh những sai biệt về thông số kích thước trong quá trình thực hành thiết kế và lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm.	PI 4.3	3
CLO3	Vận dụng được các phương án vẽ thiết kế phù hợp với đặc điểm cấu trúc của từng kiểu dáng sản phẩm khác nhau.	PI 7.3	4
CLO4	Kiểm tra được sự phù hợp của các thông số trên sản phẩm khi thiết kế và lắp ráp hoàn tất sản phẩm	PI 8.3	4

8. Nội dung chi tiết môn học:

STT (tiết)	Nội dung
1 (20 tiết)	Bài tập 1: Thiết kế bộ mẫu kỹ thuật các chi tiết áo veston. - Phương pháp đo: hướng dẫn các bước và thao tác thực hiện đo thông số. - Xây dựng bảng thông số kích thước. - Hình vẽ mô tả mẫu. - Thiết kế các chi tiết thân ngoài: thân trước, thân sau. Chuẩn mực các vị trí đo trên cơ thể - Thiết kế các chi tiết thân ngoài: tay, bâu áo, nẹp ve và các nẹp túi, đắp túi. - Thiết kế các chi tiết thân lót: thân trước, thân sau, tay áo và túi áo. - Thiết kế các chi tiết dựng thân trước. - Thiết kế các chi tiết mex.
1 (10 tiết)	Bài tập 2: Giác sơ đồ, cắt và ép mex các chi tiết của sản phẩm. - Giác sơ đồ: vải chính, vải lót, mex và dựng. - Cắt hoàn chỉnh các chi tiết sản phẩm. - Ép mex các cho các chi tiết: thân trước, thân sau, tay, bâu áo và nẹp túi.

1 (50 tiết)	Bài tập 3: Quy trình lắp ráp các chi tiết cụm thân áo. - Lắp ráp thân sau chính. - Lắp ráp thân sau lót. - Lắp ráp hoàn chỉnh thân lót với thân chính - Cắt gọt chiết ly thân chính trái và phải. - Lắp ráp chiết ly thân trước trái và phải. - Lắp ráp túi coi thân trái - Lắp ráp túi dưới thân trước trái. - Lắp ráp túi dưới thân trước phải. - Lắp ráp chiết ngực thân lót trái và phải. - Lắp ráp túi lót thân trái và phải. - Lắp ráp thân dựng trái và phải. - Lắp ráp thân dựng với thân chính trái và phải. - Lắp ráp hoàn thiện cụm thân trước trái và phải.
1 (55 tiết)	Bài tập 4: Quy trình lắp ráp các chi tiết cụm tay áo, bâu áo. - Lắp ráp tay áo chính. - Lắp ráp tay áo lót. - Lắp ráp hoàn chỉnh tay lót với tay chính. - Lắp ráp hoàn thiện thân trước với thân sau. - Lắp ráp bâu áo. - Lắp ráp hoàn thiện bâu áo với thân áo. - Rút mo tay áo trái và phải. - Lắp ráp tay áo chính trái với thân áo. - Lắp ráp tay áo chính phải với thân áo - Hiệu chỉnh lại tay áo trái và phải nếu có sai sót về thông số mo tay chính. - Lắp ráp tay áo lót trái với thân áo. - Lắp ráp tay áo lót phải với thân áo. - Lắp ráp các công đoạn trang trí như: ve áo, tay áo, thân lót trước. - Vệ sinh và ủi hoàn tất sản phẩm. - Hoàn tất các công đoạn trang trí và vệ sinh sản phẩm (nếu có). - Đánh giá các sản phẩm sinh viên đã thực hiện. - Hướng dẫn cách bảo quản và sử dụng sản phẩm.

9. Phương pháp giảng dạy:

Thuyết trình, làm mẫu

Đặt vấn đề, giải quyết vấn đề

Thực hành trên máy

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10

- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Bài tập 1: Thiết kế bộ mẫu kỹ thuật các chi tiết áo veston.	CLO1 CLO3	5 4	Mẫu vẽ	Bảng thông số, Phiếu chấm	10
Lần 2	Bài tập 2: Giác sơ đồ, cắt và ép mex các chi tiết của sản phẩm	CLO1 CLO3	5 4	Sơ đồ, bản thành phẩm	Bảng thông số, Phiếu chấm	10
Lần 3	Bài tập 3: Quy trình lắp ráp các chi tiết cụm thân áo.	CLO2 CLO4	3 4	Kiểm tra các đường lắp ráp	Bảng thông số, Phiếu chấm	40
Lần 4	Bài tập 4: Quy trình lắp ráp các chi tiết cụm tay áo, bâu áo.	CLO2 CLO4	3 4	Kiểm tra các đường lắp ráp	Bảng thông số, Phiếu chấm	20

Lần 5	Bài tập 5: Qui trình lắp ráp hoàn chỉnh áo veston (tt).	CLO2 CLO4	3 4	Kiểm tra thông số tổng thể sản phẩm	Bảng thông số, Phiếu chấm	20
-------	---	--------------	--------	-------------------------------------	---------------------------	----

11. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

12. Ngày phê duyệt lần đầu:

13. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Nguyễn Thành Hậu

14. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: THỰC HÀNH CHUẨN BỊ SẢN XUẤT

Mã môn học: PPAP323151

2. Tên Tiếng Anh: PRACTICE OF PREPRODUCTION

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (4 tín chỉ lý thuyết, 02 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 04 tín chỉ tự học)

Phân bố thời gian: 10 tuần (0 tiết lý thuyết + 09 tiết thực hành + 10 tiết tự học/ tuần)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

1. ThS. Lê Quang Lâm Thúy
2. ThS. Nguyễn Thị Thúy
3. ThS. Phạm Thị Hà
4. ThS. Mai Quỳnh Trang

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Công nghệ sản xuất

Môn học trước: Thiết kế trang phục nam cơ bản, Nguyên phụ liệu May.

6. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên các kỹ năng thiết kế mẫu, giác sơ đồ, xây dựng công nghệ gia công chi tiết và qui trình lắp ráp sản phẩm, tính toán định mức gia công, soạn thảo bộ tài liệu kỹ thuật hoàn chỉnh cho sản xuất một mã hàng.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Trình bày bộ TLKT cho sản phẩm MCN đầy đủ nội dung, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.	PI 2.3	3
CLO2	Tính toán các thông số kỹ thuật cho sản phẩm MCN.	PI 4.1	3
CLO3	Thiết kế và Nhảy size bộ mẫu ráp BTP cho sản phẩm MCN.	PI 4.3	3
CLO4	Trình bày bộ TLKT cho sản phẩm MCN đúng hình thức, định dạng theo yêu cầu	PI 6.1	4
CLO5	Đề xuất nguồn lực trong bộ TLKT để có thể hỗ trợ quá trình triển khai sản xuất sản phẩm MCN	PI 7.1	4

8. Nội dung chi tiết môn học

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐN L	PP dạy học	PP đánh giá
1	Giới thiệu môn học - ĐCCT, Thang điểm, Phương pháp học, Hệ thống bài tập kiểm tra - Nội quy lớp học Lưu ý : Bài TH 1, TH 2, TH 3, TH 4 sinh viên nộp bài trong ngày thực hành, tuyệt đối không cho sinh viên mang bài về nhà				
	Chương 1: CHUẨN BỊ VỀ THIẾT KẾ				
	Bài TH 1: Thiết kế mẫu mông, thành phẩm cho áo sơ mi nam	CLO2 CLO3	3	HD ban đầu	

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Hướng dẫn thực hiện bài thực hành – GV phát TLKT (TLKT thống nhất chung cho các nhóm thực hành) – GV hướng dẫn SV: • Dụng khung bản vẽ theo yêu cầu • Phân tích TLKT để thiết kế mẫu mỏng thành phẩm; – GV nêu yêu cầu cần đạt của bài thực hành. 2. Hoạt động 2: Thực hiện bài thực hành – SV thực hiện: • Dụng khung bản vẽ theo yêu cầu; • Thiết kế đầy đủ các chi tiết thành phẩm; • Xác định dấu dùi xác định các vị trí cụm chi tiết rời trên rập; • Ghi thông tin chi tiết. 3. Hoạt động 3: Kiểm tra – SV kiểm tra: • TS kích thước, form dáng chi tiết, dấu dùi... • Sự ăn khớp giữa các chi tiết; • Thông tin chi tiết; – SV nộp bài theo đúng thời gian và quy định. 4. Hoạt động 5: Tổng kết bài thực hành Vật tư: 01 tờ Giấy A₀ trắng/1 sinh viên			Giải thích các yêu cầu bài tập.	Bài TH1 cá nhân
	B. Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) BTVN: lập bảng gia đường may và liệt kê vị trí dấu dùi, dấu bấm.	CLO2 CLO3	3		
2	Bài TH 2: Thiết kế mẫu cứng bán thành phẩm áo sơ mi nam A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Sửa bài TH 1 2. Hoạt động 2: Hướng dẫn thực hiện bài thực hành – GV hướng dẫn SV: • Phân tích TLKT để thiết kế bộ mẫu cứng bán thành phẩm; xác định dấu dùi, dấu bấm; • Lăn mẫu/ gia đường may/ cắt mẫu/ xếp rập; – GV nêu yêu cầu cần đạt của bài thực hành. 3. Hoạt động 3: Thực hiện bài thực hành – SV thực hiện: • Lăn mẫu, gia đường may, xác định dấu bấm, dấu dùi trên rập. • Cắt hoàn chỉnh bộ mẫu bán thành phẩm; • Bấm dấu dùi, dấu bấm; • Ghi thông tin chi tiết. 4. Hoạt động 3: Kiểm tra – SV kiểm tra: • Thông số kích thước, form dáng chi tiết, dấu dùi, dấu bấm; • Các đường cong, tính đối xứng của chi tiết • Thông tin chi tiết. • Bấm lỗ cột rập, xếp rập đúng quy định;	CLO2 CLO3	3	HD ban đầu Giải thích các yêu cầu bài tập. Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Bài TH2 cá nhân

	– SV nộp bài theo đúng thời gian và quy định. 5. Hoạt động 5: Tổng kết bài thực hành 6. Hoạt động 6: Duyệt mẫu sản phẩm may công nghiệp cho bài TLCK Vật tư: 03 Giấy A₀ roki/ 1 sinh viên				
	B. Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) BTVN: ôn lý thuyết Nhảy size và lập bảng Rule	CLO2 CLO3	3		
3	<u>Bài TH 3: Nhảy mẫu áo sơ mi nam</u>	CLO2 CLO3	3	HD ban đầu Giải thích các yêu cầu bài tập. Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Bài TH3 cá nhân
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Sửa bài TH 2 2. Hoạt động 2: Hướng dẫn thực hành – GV hướng dẫn SV: • Phân tích TLKT để lập bảng Rule; • Sang mẫu theo yêu cầu; • GV nêu yêu cầu cần đạt của bài thực hành. 3. Hoạt động 3: Thực hiện bài thực hành – SV thực hiện: • Dựng khung bản vẽ và sang mẫu • Nhảy mẫu các chi tiết có sự thay đổi thông số kích thước • Ghi thông tin chi tiết. 4. Hoạt động 4: Kiểm tra – SV kiểm tra: • Thông số kích thước, form dáng chi tiết, dấu dùi, dấu bấm; • Tính đối xứng và đồng dạng của chi tiết ở các size; • Thông tin chi tiết; – SV nộp bài 5. Hoạt động 5: Tổng kết bài thực hành Vật tư: 01 tờ A₀ trắng/ sinh viên				
	B. Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) BTVN: ôn lý thuyết Nhảy size và lập bảng Rule	CLO2 CLO3	3		
4	<u>Bài TH 4: Ghép cỡ vóc – Giác sơ đồ</u>	CLO2 CLO3	3	HD ban đầu Giải thích các yêu cầu bài tập. Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Bài TH4 cá nhân

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Sửa bài TH 3 2. Hoạt động 2: Hướng dẫn và thực hành GCV – GV thực hiện: - Nêu yêu cầu đề bài; - Nêu kết quả cần đạt được của bài thực hành; - Phát đề Ghép cỡ vóc, gồm có 5 bài. – SV thực hiện: - Làm bài, mỗi bài thực hiện trong 45 phút; - Kiểm tra lại bài làm trước khi nộp. - Nộp bài theo đúng thời gian và quy định. 3. Hoạt động 3: Hướng dẫn và thực hành GSD – GV thực hiện: - Nêu yêu cầu GSD; - Nêu kết quả cần đạt được của bài thực hành; - Hướng dẫn dựng khu bản vẽ. – SV thực hiện: - Dựng khung bản vẽ theo yêu cầu. - Sử dụng bộ rập thu tỉ lệ đã có, tiến hành giác sơ đồ mini theo khổ sơ đồ và yêu cầu kỹ thuật giác cho trước - Kiểm tra bài làm: Số lượng chi tiết, canh sợi, thông số sơ đồ; Thông tin chi tiết. - Nộp bài theo đúng thời gian và quy định 4. Hoạt động 4: Tổng kết bài thực hành Vật tư: 01 tờ A ₃ và 20 tờ A ₄ trắng/ sinh viên.				
	B. Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) BTVN: Phân tích cấu trúc sản phẩm may công nghiệp đã được GV duyệt	CLO2 CLO3	3		
Chương 2: CHUẨN BỊ VỀ CÔNG NGHỆ					
5	Bài TH 5: Lập bộ TLKT cho sp MCN	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4	HD ban đầu	Tiểu luận cuối kỳ cá nhân
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Sửa bài TH 4 – GV nêu lỗi sai, phân tích nguyên nhân, đưa giải pháp điều chỉnh. 2. Hoạt động 2: Hướng dẫn thực hành – GV giới thiệu TLKT: khái niệm, form, yêu cầu... – GV giới thiệu TLKT mẫu tại DN – GV hướng dẫn SV: - Xây dựng form chung cho bộ TLKT - Phân tích cấu trúc sản phẩm; phân tích mẫu - Xđ mốc đo, đo thông số; vẽ hình minh họa... - Liệt kê các loại NPL có trên sản phẩm... – GV nêu yêu cầu cần đạt của TLKT. 3. Hoạt động 3: Thực hiện bài thực hành – SV lập TLKT - Bảng Hình vẽ - Mô tả mẫu; - Bảng TSKT thành phẩm; - Bảng HDSD NPL – GV giải đáp thắc mắc của SV Hoạt động 4: Tổng kết bài thực hành			Giải thích các yêu cầu bài tập. Quan sát và chỉnh lỗi của SV	

	B. Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) BTVN: Ôn lý thuyết tính định mức và cân đối NPL	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4		
6	Bài TH 5: Lập bộ TLKT cho sp MCN (tt)	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4	HD ban đầu	Tiểu luận cuối kỳ cá nhân
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Hướng dẫn thực hành – GV cho SV xem TLKT mẫu tại các công ty; – GV hướng dẫn SV: • Đo diện tích bộ mẫu; • Tính toán định mức theo công thức; • Tính cân đối theo dữ liệu đề bài. 2. Hoạt động 2: Thực hiện bài thực hành – SV lập TLKT • Bảng Định mức NPL • Bảng Cân đối NPL; – GV giải đáp thắc mắc của SV 3. Hoạt động 3: Tổng kết bài thực hành			Giải thích các yêu cầu bài tập. Quan sát và chỉnh lỗi của SV	
	B. Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) BTVN: Mô tả quy cách may của cụm chi tiết rời trên sản phẩm MCN	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4		
	Bài TH 5: Lập bộ TLKT cho sp MCN (tt)	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4	HD ban đầu	Tiểu luận cuối kỳ cá nhân
	A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Hướng dẫn thực hành – GV cho SV xem TLKT mẫu tại các công ty; – GV hướng dẫn SV: • Mô tả các điểm cần chú ý khi giác sơ đồ; trải, cắt hàng loạt • Phân tích cấu trúc lắp ráp của cụm chi tiết; • Vẽ hình mô tả hoặc mặt cắt đường may của cụm chi tiết 2. Hoạt động 2: Thực hiện bài thực hành – SV lập TLKT • Bảng Tiêu chuẩn GSD • Bảng Quy định cho PX cắt; • Bảng Quy cách may – GV giải đáp thắc mắc của SV 3. Hoạt động 3: Tổng kết bài thực hành			Giải thích các yêu cầu bài tập. Quan sát và chỉnh lỗi của SV	
	B. Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) BTVN: Viết quy trình may của cụm chi tiết rời trên sản phẩm MCN	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4		
	Bài TH 5: Lập bộ TLKT cho sp MCN (tt)	CLO1	3		

	A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Hướng dẫn thực hành – GV cho SV xem TLKT mẫu tại các công ty; – GV hướng dẫn SV: - Viết quy trình may cho sản phẩm - Tính toán thông số: nhịp độ SX; thời gian công đoạn; lao động... - Vẽ sơ đồ nhánh cây 2. Hoạt động 2: Thực hiện bài thực hành – SV lập TLKT - Bảng Quy trình công nghệ - Bảng Sơ đồ nhánh cây – GV giải đáp thắc mắc của SV 3. Hoạt động 3: Tổng kết bài thực hành	CLO4 CLO5	4 4	HD ban đầu Giải thích các yêu cầu bài tập. Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Tiểu luận cuối kỳ cá nhân
	B. Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) BTVN: Ôn lại lý thuyết TK chuyên	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4		
	<u>Bài TH 5: Lập bộ TLKT cho sp MCN (tt)</u> A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Hướng dẫn thực hành – GV cho SV xem TLKT mẫu tại các công ty; – GV hướng dẫn SV: - Mô tả thông số và cấu trúc nhà xưởng giả định - Ghép công đoạn - Bố trí vị trí 2. Hoạt động 2: Thực hiện bài thực hành – SV lập TLKT: Bảng Thiết kế chuyên – GV giải đáp thắc mắc của SV 3. Hoạt động 3: Tổng kết bài thực hành	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4	HD ban đầu Giải thích các yêu cầu bài tập. Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Tiểu luận cuối kỳ cá nhân
	B. Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) BTVN: Ôn lại lý thuyết bố trí nhà xưởng	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4		
	<u>Bài TH 5: Lập bộ TLKT cho sp MCN (tt)</u> A. ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD trên lớp 1. Hoạt động 1: Hướng dẫn thực hành – GV cho SV xem TLKT mẫu tại các công ty; – GV hướng dẫn SV: - Mô tả thông số và cấu trúc nhà xưởng giả định - Ghép công đoạn; Bố trí vị trí - Cách bao gói sản phẩm 2. Hoạt động 2: Thực hiện bài thực hành – SV lập TLKT: - Bảng bố trí mặt bằng phân xưởng - Bảng Quy cách bao gói - Hoàn chỉnh các bảng TLKT – GV giải đáp thắc mắc của SV trong quá trình làm bài 3. Hoạt động 3: Tổng kết bài thực hành GV thông báo thời gian nộp bài cụ thể	CLO1 CLO4 CLO5	3 4 4	HD ban đầu Giải thích các yêu cầu bài tập. Quan sát và chỉnh lỗi của SV	Tiểu luận cuối kỳ cá nhân

Bài nộp gồm: File cứng Bộ TLKT + File mềm + Sản phẩm đã bao gói				
---	--	--	--	--

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
TH 1	Thiết kế mẫu mỏng, thành phẩm cho áo sơ mi nam	CLO2	3	Bài TH cá nhân trong ngày	Rubric	10
TH 2	Cắt bộ mẫu cứng BTP cho áo sơ mi nam	CLO3	3	Bài TH cá nhân trong ngày	Rubric	15
TH 3	Nhảy mẫu áo sơ mi nam	CLO3	3	Bài TH cá nhân trong ngày	Rubric	15
TH 4	Ghép cỡ vóc – Giác sơ đồ	CLO2	3	Bài TH cá nhân trong ngày	Rubric	10%
Tiểu luận cuối kỳ						50
TLCK	Sưu tầm, phân tích, đề xuất và soạn thảo bộ tài liệu kỹ thuật hoàn chỉnh cho sản phẩm may công nghiệp, cụ thể: • Bảng hình vẽ mô tả mẫu • Bảng TSKT thành phẩm • Bảng HDSD NPL • Bảng định mức NPL • Bảng cân đối NPL • Tiêu chuẩn GSD • Quy định cho PX cắt • Quy cách may • Bảng QTCN • Sơ đồ nhánh cây • Bảng thiết kế chuyển • Bảng bố trí MBPX • Bảng quy cách bao gói	CLO1 CLO4 CLO5	4	Tiểu luận cá nhân	Rubric	50

CDR HP	Nội dung giảng dạy		Bài tập đánh giá				
	Chương 1	Chương 2	TH 1	TH 2	TH 3	TH 4	TLCK
CLO1		X					X
CLO2	X		X	X	X	X	
CLO3	X		X	X	X	X	
CLO4		X					X
CLO5		X					X

11. Tài liệu học tập

- ❖ Tài liệu học tập chính

1. **Tạ Vũ Thục Oanh, Lê Quang Lâm Thúy** – *Giáo trình Thực hành Chuẩn bị sản xuất may* – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2023

❖ **Tài liệu tham khảo**

1. **Carr, Harold_Latham, Barbara_Tyler, David J** - Carr and Latham's technology of clothing manufacture-Blackwell Pub (2008)
2. **Catherine Fairhurst** – **Advances in Apparel Manufacturing - 2020**
3. **W.H.Hulme** – The Theory of Garment-Pattern Making - A Textbook for Clothing Designers, Teachers of Clothing Technology, and Senior Students Paperback – March 24, 2015.
4. **Nayak, Rajkishore, Padhye, Rajiv** – Garment Manufacturing Technology - Woodhead Publishing Series in Textiles – 2015
5. **Nayak, Rajkishore** – Radio Frequency Identification (RFID): Technology and Application in Garment Manufacturing and Supply Chain Chapman and Hall/CRC – 2019
6. **Tsan-Ming Choi** – Information systems for the Fashion and Apparel Industry – Woodhead Publishing – 2008
7. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Cơ sở sản xuất may công nghiệp* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.
8. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Công nghệ may trang phục 2* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.
9. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Công nghệ may trang phục 3* – NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.
10. **Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Thiết kế trang phục 5* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2007.
11. **Trần Thị Thêu & Nguyễn Tuấn Anh** – *Giáo trình Thiết kế trang phục 2* - NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – 2008.

12. Thông tin chung

- ❖ **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- ❖ **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình GD tùy theo mục đích của GV, SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.
- ❖ **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung GD, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên học phần: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

2. Mã học phần: GRPR443351

3. Tên Tiếng Anh: Graduation Practice

4. Số tín chỉ: 2 tín chỉ Phân bố thời gian: 8 tuần

5. Giảng viên phụ trách học phần:

1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Ngọc Châu

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Tất cả GV trong bộ môn

6. Điều kiện tham gia học tập học phần:

Học phần tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Quản lý sản xuất

Học phần trước: Lập kế hoạch sản xuất

7. Mô tả học phần:

Học phần này giúp sinh viên kiến tập một số xưởng, công ty, nhà máy chế biến thực phẩm để kiểm chứng lại lý thuyết đã được học và đề hình dung được các công tác của mình trong tương lai.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CDR	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Áp dụng các kiến thức đã học về chọn lựa về quy trình công nghệ trong chuẩn bị và triển khai sản xuất.	PI2.2	3
CLO2	Hình thành kỹ năng quan sát, phân tích và đánh giá các các yếu tố công nghệ có thể ảnh hưởng đến thực tế sản xuất.	PI4.1	4
CLO3	Kỹ năng thu thập, phân tích dữ liệu và viết báo cáo	PI6.2	3
CLO4	Phân tích và đánh giá các công trình trên lý thuyết và trong thực tế	PI7.1	4
CLO5	Hình thành ý tưởng, thiết kế và vận hành các hệ thống trên lĩnh vực công nghệ may phù hợp với nhu cầu xã hội	PI9.2	4

9. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

- Báo cáo các ND học hỏi và làm được hàng tuần về cho GVHD từ khâu chuẩn bị đến khâu hoàn tất sp, chức năng nhiệm vụ của các phòng ban
- Quan sát, thu thập, phân tích các dữ liệu từ thực tế sản xuất
- Kiểm chứng giữa LT và thực tế có những điểm chung và điểm khác nhau
- Viết báo cáo thu hoạch và chuẩn bị thuyết trình ND đã tiếp thu được trong quá trình thực tập, trình bày các kinh nghiệm đúc kết được

10. Phương pháp giảng dạy:

Hướng dẫn và đọc các báo tuần

Làm mẫu, hướng dẫn, kiểm tra

11. Hoạt động nhóm **Đánh giá sinh viên:**

– Thang điểm: 10

– Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Kỹ năng phân tích và đánh giá vấn đề	Tuần 10	CLO1	3	Đặt câu hỏi	Vấn đáp	50
	Báo cáo hàng tuần ND công việc học hỏi được tại công ty		CLO2	3			
			CLO3	3			
			CLO4	4			
			CLO5				
Tiểu luận có Báo cáo							50

Lần 2	Báo cáo hoàn chỉnh	Tuần 15	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 4	Báo cáo chi tiết	Cuốn báo cáo	50
-------	--------------------	---------	--------------------------------------	------------------	------------------	--------------	----

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy						Hình thức kiểm tra				
	Báo cáo tuần	Báo cáo cuối kỳ					Lần 1				Báo cáo Project
CLO1	x						x				
CLO2	x	X					x				x
CLO3	x	X					x				x
CLO4		X									x
CLO5		x									x

12. Tài liệu học tập

Giáo trình chính:

- Tài liệu của nhà máy thực tập.
- Sách tham khảo khác.

Tài liệu tham khảo: .

13. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu:

15. Cập nhật phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên môn học: THIẾT KẾ TRANG PHỤC CƯỚI

Mã môn học: WDDE433451

2. Tên Tiếng Anh: Wedding dress design

3. Số tín chỉ: 2 (1+1) tín chỉ (2/0/4) (1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: Th.S. Trần Thị Cẩm Tú

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Th.S. Nguyễn Thị Thanh Bạch

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: Thiết kế trang phục nữ cơ bản, Thực hành thiết kế trang phục nữ cơ bản, Thiết kế trang phục nữ nâng cao, Thực hành trang phục nữ nâng cao.

6. Mô tả môn học:

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nguồn gốc lịch sử ra đời của trang phục cưới (chỉ nghiên cứu giới hạn ở áo đầm cưới), các dáng cơ bản của áo đầm cưới và các nguyên phụ liệu đi kèm. Môn học hướng dẫn thực hiện cách đo thông số kích thước thiết kế, trình tự vẽ thiết kế, tạo mẫu, giác sơ đồ, cắt các chi tiết bán thành phẩm và lắp ráp hoàn chỉnh 1 sản phẩm áo đầm cưới theo các thông số kích thước của ni đo được. Môn học này gồm có 2 chương: Chương 1: Khái quát về trang phục cưới và Chương 2: Thiết kế áo đầm cưới. Nội dung của Chương 1 gồm có các nội dung: tổng quan về trang phục cưới, lịch sử trang phục cưới ở Việt Nam và trên thế giới, phân loại trang phục cưới và các phụ kiện cưới... Nội dung của Chương 2 gồm các nội dung: trình tự vẽ Block căn bản, trình tự vẽ một số mẫu đầm cưới như: đầm cúp ngang dáng chữ X, đầm Corset chén ngực rã 3 mảnh, đầm ống Trumpet, đầm ống đuôi cá...

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Giải quyết và đánh giá các giải pháp trong lĩnh vực về thiết kế các sản phẩm áo cưới	PI1.3	5
CLO2	Tính giá sản phẩm, thể hiện ý tưởng khởi nghiệp và xây dựng ý tưởng kinh doanh sản phẩm	PI3.3	3
CLO3	Áp dụng các kỹ năng và phương pháp để vẽ thiết kế và hoàn thiện các sản phẩm áo cưới	PI4.3	4
CLO4	Xác định mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động nhóm hiệu quả	PI5.1	4
CLO5	Xác định và hoàn thiện phương án thiết kế các sản phẩm áo cưới	PI7.3	5
CLO6	Tính toán và triển khai lắp ráp hoàn chỉnh một sản phẩm áo cưới theo định hướng may công nghiệp	PI8.1	5

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1,2	CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ TRANG PHỤC CƯỚI				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội Dung (ND) GD trên lớp 11. Giới thiệu mục tiêu, nội dung của môn học 12. Phổ biến Đề cương chi tiết môn học 13. Giới thiệu SV về phương pháp học - Giới thiệu tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học	CLO1 CLO3 CLO4	5 4 4	Thuyết trình; đàm thoại	Vấn đáp

	Chương I KHÁI QUÁT VỀ TRANG PHỤC CƯỚI 1.1. Tổng quan về trang phục cưới 1.1.1 Khái niệm trang phục cưới 1.1.2 Nguồn gốc trang phục cưới 1.2. Lịch sử trang phục cưới thế giới 1.3. Lịch sử trang phục cưới việt nam 1.4. Phân loại trang phục cưới 1.5. Nguyên phụ liệu may áo cưới 1.6 Phụ kiện trang phục cưới -BT 1: Bài tập nhóm: chọn 01 mẫu áo đầm cưới yêu thích (Trình bày rõ lí do). Vẽ mô tả mẫu phẳng thể hiện kết cấu sản phẩm (cả hai lớp), lựa chọn nguyên phụ liệu, phụ kiện phù hợp.			Thuyết trình	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Bảng vẽ Sketch và Mô tả phẳng cùng chất liệu, màu sắc, phụ kiện.
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: -BT Nhóm 1 (TT): Vẽ bảng vẽ thiết kế và đề xuất phương án tạo mẫu áo đầm cưới được chọn	CLO1 CLO3 CLO4	5 4 4	Thuyết trình	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc
3,4,5	CHƯƠNG 2. THIẾT KẾ ÁO ĐẦM CƯỚI				
3,4,5	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội Dung (ND) GD trên lớp 2.1. Trình Tự Vẽ Block Căn Bản 2.1.1 Bảng thông số kích thước thiết kế 2.1.2 Trình tự vẽ Block căn bản size M 2.2. Trình tự vẽ thiết kế áo đầm cưới mẫu số 1: cúp ngang, lưới mịn ở đô áo và tay áo, có dây rút điều chỉnh ở thân sau, từng váy xòe 1 vòng tròn, quét đuôi thân sau. 2.2.1 Giới thiệu mẫu 2.2.2 Phân tích cấu trúc của sản phẩm 2.2.3 Hướng dẫn vẽ các đường phát triển mẫ 2.2.4 Bộ rập thành phẩm 2.3. Trình tự vẽ thiết kế áo đầm cưới mẫu 2: đầm corset, chén ngực rã 3 mảnh, từng váy dáng chữ A. 2.3.1 Giới thiệu mẫu 2.3.2 Phân tích cấu trúc của sản phẩm 2.3.3 Hướng dẫn vẽ các đường phát triển mẫu 2.3.4 Bộ rập thành phẩm 2.4. Trình tự vẽ thiết kế áo đầm cưới đầm ống, trái tim, trumpet, từng váy xòe 1 vòng tròn. 2.4.1 Giới thiệu mẫu 2.4.2 Phân tích cấu trúc của sản phẩm 2.4.3 Hướng dẫn vẽ các đường phát triển mẫu 2.4.4 Bộ rập thành phẩm 2.5. Trình tự vẽ thiết kế áo đầm cưới đầm ống, cúp trái tim, đuôi cá 7 mảnh. 2.5.1 Giới thiệu mẫu 2.4.2 Phân tích cấu trúc của sản phẩm 2.4.3 Hướng dẫn vẽ các đường phát triển mẫu 2.4.4 Bộ rập thành phẩm	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	5 4 5 5	Thuyết trình, làm mẫu, giám sát, đánh giá	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Bản vẽ thiết kế Rập BTP

	2.6. Trình tự vẽ thiết kế một số kiểu khăn voan đội đầu				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) 14. BT Nhóm 1 (TT): Thiết kế và tạo mẫu hoàn chỉnh sản phẩm áo đầm cưới đã chọn.	CLO3	3		Báo cáo kết quả công việc Bản trình tự lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm
6-10	BÀI THỰC HÀNH THIẾT KẾ VÀ MAY ÁO ĐẦM CƯỚI				
6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội Dung (ND) GD trên lớp 15. Hướng dẫn đo ni cá nhân 16. Sửa số đo ni cá nhân cho sv 17. Kiểm tra đánh giá và sửa bài tập 2 cho các nhóm 18. Hướng dẫn sv làm ráp thành phẩm, ráp BTP 19. Đánh giá và hướng dẫn thao tác đúng cho các công đoạn	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	5 4 5 5	Thuyết trình, làm mẫu, giám sát, đánh giá	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Bản vẽ thiết kế
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: 20. Sv ôn tập lại các kỹ năng đã học trên lớp 21. Sv làm hoàn chỉnh bộ ráp bán thành phẩm 22. Sv chuẩn bị nguyên phụ liệu cho sản phẩm	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	5 4 5 5		Báo cáo kết quả công việc Ráp BTP
7,8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội Dung (ND) GD trên lớp 23. Kiểm tra nội dung giao về nhà tuần 7 24. Hướng dẫn sv GSD, định mức vải, cắt các chi tiết BTP, ép keo và vắt sổ các chi tiết BTP lớp ngoài và lớp lót 25. Sv thực hiện cắt, ép keo, lấy dấu và vắt sổ các chi tiết BTP cần thiết. 26. Đánh giá và hướng dẫn thao tác đúng cho các công đoạn	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	5 4 5 5	Thuyết trình, làm mẫu, giám sát, đánh giá	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Các chi tiết BTP
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: 27. Sv ôn tập lại các kỹ năng đã học trên lớp 28. Luyện tập các kỹ năng chưa đạt được 29. Đề xuất quy trình lắp ráp sản phẩm 30. Bài tập nhóm 2: Tính giá và xây dựng ý tưởng kinh doanh sản phẩm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6	5 4 4 5 5		Báo cáo kết quả công việc Bảng quy trình may
9,10	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội Dung (ND) GD trên lớp 31. Kiểm tra, đánh giá và chỉnh sửa bảng đề xuất quy trình lắp ráp sản phẩm của các nhóm.	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	4 4 4 4	Thuyết trình, làm mẫu, giám sát, đánh giá	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Sản phẩm

	32. Hướng dẫn sinh viên may cụm TT, TS lớp ngoài 33. Hướng dẫn sinh viên may cụm TT, TS lớp trong 34. Hướng dẫn sinh viên may lắp ráp và lộn hoàn chỉnh sản phẩm. 35. Hướng dẫn sinh viên trang trí sản phẩm 36. Vệ sinh công nghiệp sp 37. Đánh giá và hướng dẫn thao tác đúng cho các công đoạn. 38. BT Nhóm 3: Xây dựng Video giới thiệu sản phẩm và Báo cáo cuối kỳ				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: 39. Sv ôn tập lại các kỹ năng đã học trên lớp 40. Luyện tập các kỹ năng chưa đạt được 41. Hoàn thiện kịch bản triển khai ý tưởng kinh doanh sản phẩm áo cưới đã tạo mẫu	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	4 4 4 4		Báo cáo kết quả công việc Bảng quy trình may Sản phẩm Thuyết trình
11	BÁO CÁO MÔN HỌC (5/0/10)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội Dung (ND) GD trên lớp 42. Các nhóm thuyết trình toàn bộ quá trình tạo mẫu, may hoàn thiện sản phẩm 43. Giáo viên nhận xét, góp ý, chấm điểm cho các nhóm.	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4 5	Thuyết trình, làm mẫu, giám sát, đánh giá	Vấn đáp Báo cáo kết quả công việc Sản phẩm
11	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: 44. Sinh viên sửa chữa hoàn thiện bài báo cáo sau khi giáo viên đã góp ý, yêu cầu chỉnh sửa trên lớp. 45. Tiếp tục không ngừng rèn luyện kỹ năng cũng như học hỏi thêm các kiến thức đã được học thông qua học phần.	CLO1 CLO5	5 5		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình, làm mẫu
- Báo cáo nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	BT 1: Bài tập nhóm: Chọn mẫu và Thiết kế hoàn chỉnh cho một mẫu trang phục cưới	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	4	- Cuốn báo cáo	Rubric	5
Lần 2	BT2: (Bài tập nhóm) Tính giá và xây dựng ý tưởng kinh doanh sản phẩm	CLO2	3	- Cuốn báo cáo	Rubric	5
Chấm điểm sản phẩm-báo cáo cuối kỳ						50

Lần 3	BT3: Xây dựng Video giới thiệu sản phẩm và Báo cáo cuối kỳ	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5	5	- Video PR sản phẩm - PPT - Vấn đáp	Rubric	
-------	--	------------------------------	---	---	--------	--

CDR học phần	Nội dung giảng dạy		Hình thức kiểm tra		
	Chương 1	Chương 2	Lần 1	Lần 2	Lần 3
CLO1	X	X	X		X
CLO2		X		X	
CLO3	X	X	X		X
CLO4	X	X			X
CLO5		X	X		X
CLO6		X	X		

11. Tài liệu học tập

12. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. Phùng Thị Bích Dung – Bài giảng thiết kế trang phục cưới – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật
2. Trần Thị Cẩm Tú- Giáo trình Thiết kế trang phục cưới- NXB Đại học Quốc Gia, 2023.

- Sách tham khảo (TLTK):

1. Trần Thủy Bình, Giáo trình Công nghệ may, NXB Giáo dục, 2005.
3. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình tạo mẫu trang phục nữ – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – 2012
4. Phùng Thị Bích Dung – Giáo trình thiết kế trang phục nữ cơ bản – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – 2014
5. Huỳnh Thị Kim Phiến – Giáo trình thiết kế trang phục 4 – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – 2012
2. Helen Joseph Armstrong, PATTERNMARKING for fashion design, HarperCollins Publishers, 1995.
3. The Fashionindex, Inc – 2001, The Apparel Design and Production Hand Book (A Technical Reference).
4. Jayne Smith, Introduction to pattern Drafting – Module code, 2004.

13. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

Trần Thị Cẩm Tú

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: THIẾT KẾ NÓN VÀ TÚI XÁCH

Mã môn học: HHDE433551

2. Tên Tiếng Anh: Headwear and Handbag Design

3. Số tín chỉ: 3 (2 +1) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: **ThS. Mai Quỳnh Trang**

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: **ThS. Nguyễn Thị Hạ Nguyên**

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Kỹ thuật may cơ bản,
Thiết bị may công nghiệp và bảo trì.

Môn học trước: Hệ thống cỡ số trang phục,
Thiết kế trang phục nữ cơ bản,
Thực hành Thiết kế trang phục nữ cơ bản.

6. Mô tả môn học:

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực may nón và túi xách. Sinh viên biết lựa chọn nguyên phụ liệu phù hợp với từng kiểu nón và túi xách; có khả năng vẽ thiết kế các kiểu nón – túi xách cơ bản. Dựa trên lý thuyết của môn học, sinh viên có thể tự thiết kế rập các mẫu có sẵn hay tự phát triển mẫu thiết kế theo các kiểu dáng mình thích một cách sáng tạo.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Giải quyết và đánh giá các giải pháp trong lĩnh vực thiết kế nón và túi xách.	PI 1.1	3
CLO2	Áp dụng các kỹ năng và phương pháp để vẽ thiết kế và may hoàn thiện các sản phẩm nón và túi xách.	PI 4.3	3
CLO3	Đánh giá hiệu quả hoạt động nhóm so với kế hoạch thực hiện tiểu luận nhóm đã đề ra.	PI 5.3	4
CLO4	Thể hiện năng lực cá nhân qua việc trình bày các nhiệm vụ được giao trong quá trình thực hiện tiểu luận.	PI 6.1	4
CLO5	Xác định và hoàn thiện phương án thiết kế các sản phẩm nón và túi xách.	PI 7.3	4
CLO6	Triển khai quy trình lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm nón và túi xách theo định hướng may công nghiệp.	PI 8.2	4

8. Nội dung chi tiết môn học

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN				
1.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) Nội dung GD lý thuyết: 1. Tổng quan về nón. 1.1. Khái niệm. 1.2. Cấu trúc cơ bản của nón. 1.3. Phân loại nón. 1.4. Nguyên phụ liệu may nón. 1.5. Máy móc thiết bị may nón. 2. Tổng quan về túi xách.	CLO1	3	Thuyết trình	File báo cáo

	2.1. Khái niệm. 2.2. Cấu trúc cơ bản của túi xách. 2.3. Phân loại túi xách. 2.4. Nguyên phụ liệu may túi xách. 2.5. Máy móc thiết bị may túi xách. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Tìm hiểu lịch sử phát triển nón và túi xách. - Tìm hiểu các thương hiệu / doanh nghiệp sản xuất nón và túi xách trên thị trường.				
2.	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ NÓN				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 1. Thiết kế nón trẻ em 1.1. Thiết kế nón sơ sinh 1 miếng. 1.2. Thiết kế nón sơ sinh 2 miếng. 1.3. Thiết kế nón sơ sinh 3 miếng. ➤ Thực hành may nón sơ sinh. - Thiết kế rập nón sơ sinh. - Giác sơ đồ, cắt vải, cắt keo, mex. - May nón sơ sinh B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Phác họa mẫu nón sơ sinh - Vẽ thiết kế và viết qui trình may sản phẩm.	CLO1 CLO2 CLO5 CLO6	3 3 4 4	Phương pháp: -Thuyết trình -Làm mẫu -Thực hành	Rập nón sơ sinh Sản phẩm
3.	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ NÓN (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 2. Thiết kế nón nữ 2.1. Phương pháp đo ni vòng đầu. 2.2. Thiết kế nón nữ đỉnh tròn. 2.3. Thiết kế nón chuông. 2.4. Thiết kế nón nữ đỉnh tròn liền thân. ➤ Thực hành may nón nữ. - Thiết kế rập nón nữ. - Giác sơ đồ, cắt vải, cắt keo, mex. - May nón nữ B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Phác họa mẫu nón nữ - Vẽ thiết kế và viết qui trình may sản phẩm.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	3 3 4 4 4 4	Phương pháp: -Thuyết trình -Làm mẫu -Thực hành	Rập nón Sản phẩm
4.	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ NÓN (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 3. Thiết kế nón nam 3.1. Mô tả mẫu nón kết nam (nón lưỡi trai). 3.2. Cấu trúc nón kết nam. 3.3. Phương pháp thiết kế nón kết nam. 3.4. Qui trình may nón kết nam. ➤ Thực hành may nón. - Thiết kế rập nón. - Giác sơ đồ, cắt vải, cắt keo, mex. - Thực hành may nón. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Phác họa mẫu nón. - Vẽ thiết kế và viết qui trình may sản phẩm.	CLO1 CLO2 CLO5 CLO6	3 3 4 4	Phương pháp: -Thuyết trình -Làm mẫu -Thực hành	Rập nón Sản phẩm

	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ TÚI XÁCH				
5.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 1. Thiết kế túi xách tote. 1.1. Mô tả mẫu. 1.2. Cấu trúc túi. 1.3. Phương pháp thiết kế. 1.4. Quy trình may. 2. Thiết kế túi đeo chéo có nắp. 2.1. Mô tả mẫu. 2.2. Cấu trúc túi. 2.3. Phương pháp thiết kế. 2.4. Quy trình may. 3. Thiết kế túi đeo chéo dạng tròn. 3.1. Mô tả mẫu. 3.2. Cấu trúc túi. 3.3. Phương pháp thiết kế. 3.4. Quy trình may. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Thiết kế rập túi tote.	CLO1 CLO2 CLO5 CLO6	3 3 4 4	Phương pháp: -Thuyết trình	Quan sát Vẽ thiết kế
6.	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ TÚI XÁCH (tt) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) ➤ Thực hành may túi tote - Sửa rập túi. - Cắt rập, Giác sơ đồ, cắt vải - Cắt keo, mex, Ủi keo, mex. - Thực hành may túi. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Phác họa mẫu túi. - Vẽ thiết kế và viết quy trình may sản phẩm.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	3 3 4 4 4 4	Phương pháp: -Thuyết trình -Làm mẫu -Thực hành	Rập túi Sản phẩm
7.	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ TÚI XÁCH (tt) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) ➤ Thực hành may túi tote (tt) - Thực hành may túi. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Thiết kế rập ví - Chụp hình sản phẩm. - Viết báo cáo.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	3 4 4 4 4	Phương pháp: -Làm mẫu -Thực hành	Sản phẩm File báo cáo
8.	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ TÚI XÁCH (tt) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) ➤ Thực hành may ví - Sửa rập ví - Thực hành may ví. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) - Hoàn chỉnh cuốn báo cáo,	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	3 4 4 4 4	Phương pháp: -Làm mẫu -Thực hành	Sản phẩm File báo cáo

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình.
- Phương pháp diễn giải.
- Phương pháp làm mẫu, thực hành.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Thiết kế rập nón sơ sinh	CLO1 CLO2 CLO5	3 3 4	Bộ rập	Bảng điểm	5
Lần 2	May nón sơ sinh	CLO2 CLO6	3 4	Sản phẩm	Phiếu đánh giá	10
Lần 3	Thiết kế rập nón nữ	CLO1 CLO2 CLO5	3 3 4	Bộ rập	Bảng điểm	5
Lần 4	May nón nữ	CLO2 CLO6	3 4	Sản phẩm	Phiếu đánh giá	30
Đánh giá cuối kỳ						50
Lần 5	Thiết kế và may túi	CLO2 CLO6	3 4	Sản phẩm	Phiếu đánh giá	20
Lần 6	Thiết kế và may ví	CLO2 CLO6	3 4	Sản phẩm	Phiếu đánh giá	10
Lần 7	Tiểu luận (làm nhóm): - Tìm hiểu lịch sử phát triển nón và túi xách. - Tìm hiểu các thương hiệu / doanh nghiệp sản xuất nón và túi xách trên thị trường. - Phác họa mẫu, vẽ thiết kế và viết qui trình may sản phẩm. - Thiết kế và may hoàn chỉnh sản phẩm.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	3 3 4 4 4 4	Cuốn báo cáo	Phiếu đánh giá	20

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra						
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 6	Lần 7
CLO1	X	X	X	X		X				X
CLO2		X	X	X	X	X	X	X	X	X
CLO3		X	X							X
CLO4		X	X							X
CLO5		X	X	X		X				X
CLO6		X	X		X		X	X	X	X

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

[1] Vũ Minh Hạnh, *Thiết kế nón và túi xách*, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 2013.

[2] Mai Quỳnh Trang, *Thiết kế nón và túi xách*, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 2023.

❖ Tài liệu tham khảo

[3] Nguyễn Hoa Mai, *Thiết kế phụ trang*, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 2014.

[4] Ellen Goldstein-Lynch; Sara Mullins; Nicole Malone, *Túi ví cao cấp cho mọi người*, NXB Mỹ Thuật, 2004.

[5] Helen Reynolds, Nguyễn Như Mai dịch, *Lịch sử thời trang*, NXB Kim Đồng, 2007.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:**14. Cấp phê duyệt:****Trưởng khoa****Trưởng BM****Nhóm biên soạn****TS. Nguyễn Tuấn Anh****TS. Nguyễn Ngọc Châu****Th.S Mai Quỳnh Trang****15. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên học phần: THIẾT KẾ GIÀY

Mã học phần: FODE433651

2. Tên Tiếng Anh: FOOTWEAR DESIGN

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: Phân bố thời gian: 9 tuần (5 tiết lý thuyết + 10 tiết tự học/tuần)

4. Giảng viên phụ trách học phần:

1/ GV phụ trách chính: TS. Huỳnh Lê Quốc

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Đào Duy Bình

5. Điều kiện tham gia học tập học phần:

học phần tiên quyết: không

học phần trước: không

Đồ dùng, dụng cụ học tập: Mẫu giày, giấy, bút vẽ

6. Mô tả học phần:

Môn học trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản về thiết kế mẫu giày dép, các thành phần cấu tạo giày và nguyên liệu các loại được sử dụng trong sản xuất giày dép. Cấu tạo bàn chân người, phom và các hệ cỡ số giày dép. Nguyên tắc và các phương pháp thiết kế rập giày, trình tự các bước công việc, so sánh giữa các phương pháp thiết kế. Sơ lược một số phần mềm 2D, 3D dùng để thiết kế giày.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOS	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Vận dụng các công cụ, thiết bị để tạo ra áo phom cho một ni giày cụ thể.	PI2.1	3
CLO2	Phân tích và hoàn thiện phương án thiết kế bóc tách một mũ giày.	PI7.3	4
CLO3	Tính toán và thiết kế được một mẫu giày theo yêu cầu cụ thể.	PI8.1	5
CLO4	Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thiết kế sản xuất giày dép	PI9.1	5
CLO5	Đề xuất giải pháp cải tiến trong quy trình sản xuất giày dép phù hợp với điều kiện sản xuất của doanh nghiệp	PI9.2	4

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPDG
1	Chương 1: Khái niệm về nghề thiết kế mẫu giày 5(5/0/10)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + Sơ lược về sự phát triển của ngành giày Việt nam - Kim ngạch xuất khẩu. - Trình độ công nghệ. - Vị thế ngành giày Việt nam trên thế giới. + Các kỹ năng cần phải có của người thiết kế mẫu - Kỹ năng chuyên môn về sản phẩm giày dép - Kỹ năng vẽ phác họa và kỹ năng đồ họa trên máy tính - Kỹ năng Marketing sản phẩm giày dép.	CLO1	3	Diễn giải + Tình huống	Quan sát + vấn đáp

	+ Công việc của người thiết kế mẫu giày dép. ▪ Công việc hàng ngày. ▪ Kế hoạch làm việc trong năm. PPGD chính: + Thuyết trình + Diễn giảng + Nêu vấn đề + Thảo luận nhóm				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) + Tìm hiểu về sản phẩm giày dép trên thị trường + Tìm thêm tài liệu tham khảo về thiết kế mẫu giày dép	CLO1 CLO4 CLO5 CLO6	3 5 5 4		Tự luận
2	Chương 2: Cấu trúc giày dép 5(5/0/10) A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + Phần mũi giày : 4 nhóm chi tiết(Các chi tiết ngoài , các chi tiết lót, các chi tiết tăng cường, các chi tiết trang trí) + Phần đế giày : 4 nhóm chi tiết (các chi tiết trung gian, các chi tiết ngoài , các chi tiết tăng cường, các chi tiết đệm) PPGD chính: + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên	CLO1 CLO2	3 4	Diễn giải + Tình huống	Quan sát + vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) + Tìm và phân tích các thành phần cấu thành nên sản phẩm giày dép.	CLO1 CLO2	3 4		Tự luận
3	Chương 3: Phân loại giày dép 5 (5/0/10) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + Phân loại theo nguyên liệu + Phân loại theo chức năng sử dụng + Phân loại theo giới tính + Phân loại theo kiểu mũi giày + Phân loại theo phương pháp lắp ráp đế PPGD chính: + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên	CLO1 CLO2	3 4	Diễn thuyết + Tình huống	Quan sát + vấn đáp + trắc nghiệm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) + Phân tích và đưa ví dụ minh họa về các kiểu giày khác nhau. + Giải thích kỹ hơn về phương pháp phân loại giày.	CLO1 CLO2	3 4		Tự luận
4	Chương 4: Nguyên liệu dùng để sản xuất giày 5(5/0/10) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + Nguyên liệu chính ▪ Da thuộc ▪ Vải các loại ▪ Simili các loại. + Nguyên liệu phụ :	CLO1 CLO2	3 4	Diễn thuyết + Tình huống	Quan sát + vấn đáp

	▪ Keo và hóa chất ▪ Chỉ các loại. ▪ Khuy, khóa, phụ kiện các loại. + Đế giày các loại ▪ Đế cao su ▪ Đế PVC ▪ Đế TPR ▪ Đế PU ▪ Đế EVA ▪ Đế da PPGD chính: + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên. + Sử dụng máy chiếu để trình bày và giải thích				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) + So sánh và phân biệt các loại vật tư trong sản xuất giày dép.	CLO1 CLO2	3 4		Tự luận
	Chương 5: Cấu tạo bàn chân 5(5/0/10)				
5	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + Cấu tạo bàn chân người + Các phương pháp đo chân. + Nguyên tắc xây dựng các hệ cỡ số giày dép ▪ Nguyên tắc xác định cỡ số giày ▪ Nguyên tắc xây dựng cá hệ cỡ số giày ▪ Các hệ cỡ số giày được sử dụng trên thế giới. So sánh và chuyển đổi giữa cá hệ cỡ số giày PPGD chính: + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên + Sử dụng máy chiếu để trình bày và giải thích	CLO1 CLO2	3 4	Diễn giải + Tình huống	Quan sát + vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) + Sưu tầm tài liệu chuyên sâu về cấu tạo sinh học bàn chân. + Đọc trước tài liệu về các hệ cỡ số giày dép	CLO1 CLO2 CLO6	3 4 4		Tự luận
	Chương 6: Cấu tạo phom giày 5(5/0/10)				
6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + Cấu tạo phom giày ▪ Cấu tạo mặt phom. ▪ Cấu tạo mặt cắt dọc phom. ▪ Các điểm quan trọng trên phom giày. + Các loại phom giày + Phương pháp kiểm tra chất lượng phom giày PPGD chính: + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên + Sử dụng máy chiếu để trình bày và giải thích	CLO1 CLO2	3 4	Diễn giải + Tình huống	Quan sát + vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) + Tham quan thực tế để tìm hiểu về phom giày. + So sánh giữa kiến thức lý thuyết và thực tiễn.	CLO1 CLO2 CLO3	3 4 5		Tự luận

		CLO6	4		
7	Chương7: Phương pháp thiết kế giày (I) 5(5/0/10)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + Các phương pháp thiết kế giày ▪ Phương pháp dùng bản sao trung bình ▪ Phương pháp dùng bản sao mang trong và mang ngoài ▪ Phương pháp bóc tách trực tiếp trên phom + Các phương pháp lấy bản sao phom. + PPĐG và kiểm tra chất lượng bản sao phom. + Các phương pháp thiết kế rập tổng. PPGD chính: + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên + Sử dụng máy chiếu để trình bày và giải thích	CLO1 CLO2 CLO3	3 4 5	Diễn giải + Tình huống	Quan sát + vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) + Tập vẽ phác thảo các mẫu giày khác nhau	CLO1 CLO2 CLO3	3 4 5		Tự luận
	Chương7: Phương pháp thiết kế giày (II) 5(5/0/10)				
8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + So sánh các phương pháp thiết kế rập tổng + Bóc tách các chi tiết mũi. + Bóc tách các chi tiết đế PPGD chính: + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên + Sử dụng máy chiếu để trình bày và giải thích	CLO1 CLO2 CLO3	3 4 5	Diễn giải + Tình huống	Quan sát + vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) + Vẽ phác thảo các mẫu giày khác nhau (tiếp)	CLO1 CLO2 CLO3	3 4 5		Tự luận
	Chương8: Nhân ni số giày, thiết kế và nhân ni số trên máy vi tính 5(5/0/10)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + Báo cáo kết quả làm việc của 1 nhóm – phân tích, đánh giá. + Nguyên tắc nhân ni số giày + Giới thiệu một số phần mềm dùng để thiết kế và nhân ni số giày. PPGD chính: + Thao giảng, thuyết trình và tương tác với sinh viên + Sử dụng máy chiếu để trình bày và giải thích	CLO4	5	Diễn giải + Tình huống	Quan sát + vấn đáp
9	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) + Ôn lại các kiến thức đã học về thiết kế giày.	CLO4	5		Tự luận

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình

- Diễn giảng
- Thực hành
- Đặt vấn đề và giải quyết vấn đề

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

Hình thức KT	Nội dung	CLOS	TĐNL	PPĐG	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50%
Lần 1	Lấy áo phom cho 1 ni giày cụ thể	CLO1	3	Sản phẩm	Rubric	10%
Lần 2	Bóc tách một mũ giày sandal nữ	CLO2	4	Sản phẩm	Rubric	20%
Lần 3	Bóc tách một mũ giày sandal nam	CLO2	4	Sản phẩm	Rubric	20%
Đánh giá cuối kỳ						50%
Lần 4	- Thi trắc nghiệm và thực hành thiết kế một mẫu giày	CLO3	5	- Tự luận, sản phẩm	Đáp án/ Rubric	40%
Lần 5	- Quan sát thực tế, phân tích và đánh giá quy trình công nghệ 2D và quy trình công nghệ 3D trong thiết kế sản xuất giày dép. Từ đó đề xuất giải pháp cải tiến sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế doanh nghiệp.	CLO4 CLO5	5 4	Thuyết trình, báo cáo	Rubric	10%

CDR học phần	Nội dung giảng dạy					Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2, 3, 4, 5	Chương 6	Chương 7	Chương 8	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Báo cáo Project
CLO1	x	x	x	x		x				
CLO2		x	x	x			x	x		
CLO3			x	x					x	
CLO4					x					x
CLO5			x		x					x

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:
 1. Huỳnh Lê Quốc –Thiết kế giày- Trường Cao Đẳng Công thương TP.HCM – 2014.
- Tài liệu tham khảo:
 1. Sách tài liệu hướng dẫn thiết kế phom giày với CRISPIN LASTMAKER 2013.
 2. Application of design thinking methodology in footwear design for persons with achondroplasia in Colombia, 2017.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Huỳnh Lê Quốc

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

1. Tên học phần: SINH THÁI DỆT

Mã học phần: TEEC323651

2. Tên Tiếng Anh: TEXTILE ECOLOGY

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 4 tiết tự học/ tuần)

4. Giảng viên phụ trách học phần:

1/ GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Tuyết Trinh

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: TS. Nguyễn Tuấn Anh, TS. Nguyễn Phước Sơn

5. Điều kiện tham gia học tập học phần:

Học phần tiên quyết: không

Học phần trước: không

6. Mô tả học phần:

Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về vấn đề sinh thái và môi trường trong công nghiệp dệt may và ảnh hưởng của sinh thái dệt may đến sản phẩm cũng như con người và môi trường. Đồng thời, môn học còn cung cấp các kiến thức về công nghệ sản xuất sạch hơn trong lĩnh vực dệt may nhằm đáp ứng yêu cầu hàng xuất nhập khẩu trong điều kiện thương mại hội nhập quốc tế hiện nay.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOS	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Giải thích được các tác động lớn của ngành công nghiệp dệt may đến con người và môi trường.	PI1.2	2
CLO2	Vận dụng kiến thức về sinh thái dệt để giải quyết các vấn đề về chất lượng nhằm đáp ứng yêu cầu của hàng dệt may khi xuất khẩu.	PI4.1	3
CLO3	Vận dụng các bước thực hiện sản xuất sạch hơn để đề xuất mô hình sản xuất sạch hơn trong doanh nghiệp dệt may	PI7.1	2
CLO4	Vận dụng lý thuyết về sinh thái dệt để trình bày và giải thích về quy trình công nghệ sản xuất sạch hơn mà doanh nghiệp đang áp dụng	PI8.2	2
CLO5	Áp dụng quy trình công nghệ sản xuất sạch hơn để đưa ra giải pháp cải tiến sản xuất phù hợp.	PI9.2	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR môn học	TĐNL	PP dạy học	PP đánh giá
	GIỚI THIỆU MÔN HỌC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội Dung (ND) GD trên lớp 1. Giới thiệu mục tiêu, nội dung của môn học 2. Phổ biến Đề cương chi tiết môn học 3. Giới thiệu SV về phương pháp học 4. Giới thiệu tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học			Thuyết trình; đàm thoại	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV chuẩn bị tài liệu theo sự hướng dẫn của GV, lựa chọn phương pháp học phù hợp, lập kế hoạch học tập				

	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ CÔNG NGHIỆP DỆT MAY VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG NGHIỆP DỆT MAY ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ CON NGƯỜI (6/0/12)				
1,2	A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (6) 1.1.Lịch sử phát triển và khái quát về ngành dệt may Việt Nam hiện nay. 1.2.Tác động của công nghiệp dệt may đến môi trường 1.3.Tác động của công nghiệp dệt may đối với con người	CLO1	2	Thuyết trình; PPT , hình ảnh	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) - Tham khảo, tìm hiểu và phân tích các tác động lớn của ngành công nghiệp dệt đối với con người, môi trường mà xã hội hiện nay đang quan tâm.	CLO1	2		Báo cáo kết quả
	CHƯƠNG 2: SINH THÁI DỆT MAY (12/0/24)				
3-6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (12) Nội dung GD lý thuyết: 2.1. Sinh thái dệt – định nghĩa và phân loại 2.1.1. Sinh thái sản phẩm dệt may (sinh thái học sản xuất, sinh thái học sử dụng, sinh thái học thải bỏ) 2.1.2. Các chất vi lượng có hại trên sản phẩm dệt may 2.2. Ảnh hưởng của sinh thái dệt may đến sản phẩm, con người và môi trường 2.3. Sự phát triển của nhãn sinh thái hàng dệt 2.4. Nhãn sinh thái 2.5. Hàng may mặc “xanh”	CLO1 CLO2	2 3	Thuyết trình; PPT; hình ảnh.	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (24) + tìm hiểu thêm về nhãn sinh thái + yêu cầu về tiêu chuẩn sinh thái cho hàng dệt xuất khẩu sang thị trường Âu- Mỹ- Nhật	CLO1 CLO2	2 3		Báo cáo kết quả
	CHƯƠNG 3: CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP DỆT MAY (12/0/24)				
7-10	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (12) Nội dung GD lý thuyết: 3.1. Khái niệm sản xuất sạch hơn (SXSH) 3.2. Nhu cầu sản xuất sạch hơn 3.3. Các bước thực hiện SXSH trong doanh nghiệp dệt may 3.4. Các nhóm giải pháp sản xuất sạch hơn: 3.4.1. Công nghệ sản xuất sạch hơn trong in hoa 3.4.2. Công nghệ sản xuất sạch hơn trong nhuộm 3.4.3. Công nghệ sản xuất sạch hơn trong xử lý hoàn tất 3.5.Các rào cản đối với sản xuất sạch hơn (bên trong nội bộ nhà máy, bên ngoài nhà máy) 3.6.Khảo sát thực tế: tìm hiểu và phân tích về công nghệ SXSH mà doanh nghiệp đang áp dụng	CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2	Thuyết trình; PPT , hình ảnh, mô hình, nhóm. -Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	Vấn đáp -Tham quan, khảo sát thực tế

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (24) 5. Mô hình hóa quy trình SXSH trong nhuộm, in hoa và xử lý hoàn tất. 6. Tìm hiểu thêm về những loại thuốc nhuộm thân thiện với môi trường được áp dụng trong SXSH.				
--	--	--	--	--	--

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình
- Đàm thoại
- Đặt vấn đề, thảo luận nhóm và giải quyết vấn đề

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

Hình thức KT	Nội dung	CLOS	TĐNL	PPĐG	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50%
Lần 1	Tìm hiểu và phân tích các tác động lớn của ngành công nghiệp dệt đối với con người, môi trường mà xã hội hiện nay đang quan tâm.	CLO1	2	Tự luận	Rubric	20%
Lần 2	Phân tích ý nghĩa của nhãn sinh thái hàng dệt may. Trình bày và giải thích tiêu chuẩn đánh giá chất lượng sản phẩm của hàng dệt may khi xuất sang thị trường Châu Âu và Mỹ	CLO2 CLO3	3	Tự luận	Rubric	20%
Lần 3	Khảo sát thực tế: tìm hiểu và phân tích về công nghệ SXSH mà doanh nghiệp đang áp dụng	CLO4	2	Thuyết trình, báo cáo	Rubric	10%
Tiểu luận cuối kỳ						50%
Lần 4	- Sinh viên tự chọn 1 quy trình công nghệ trong sản xuất hàng dệt may. Phân tích quy trình và đề xuất giải pháp theo các bước thực hiện mô hình sản xuất sạch hơn	CLO3 CLO4 CLO5	2	- Viết tiểu luận, báo cáo	Rubric	50%

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra			
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Báo cáo Project
CLO1	x	x		x			
CLO2		x			x		
CLO3			x		x		x
CLO4			x			x	x
CLO5			x				x

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:
 6. Lưu Thị Tho- Nguyễn Trọng Tuấn- Sinh thái và môi trường dệt may- Đại học Công nghiệp Hà Nội, 2021
- Tài liệu tham khảo:
 5. UNEP, The Textile Industry and Environment Problem, United Nations Publication, 1994.
 6. BASF, Products for Textile Finishing: Ecological Evaluation, 1994.
 7. Đặng Trần Phòng, Environmentally friendly dyes, chemicals and dyeing processes using in textile industry, Vietnam Cleaner Production Centre, Nha Trang, May 2002.
 8. Ecological Fingerprints Documentations of Ciba, 1993.

9. Trần Văn Nhân, Sản xuất sạch hơn và phát triển bền vững các khu công nghiệp Hà Nội. Trung tâm sản xuất sạch hơn Việt Nam trường Đại học Bách Khoa Hà Nội 2010.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phân đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Nguyễn Thị Tuyết Trinh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** THIẾT KẾ NHÀ XƯỞNG VÀ LẮP ĐẶT THIẾT BỊ MAY
Mã học phần: PLIS423751
- Tên Tiếng Anh:** DESIGN OF WORKSHOP AND SEWING EQUIPMENT
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Tuấn Anh
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: TS. Nguyễn Ngọc Châu
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: Không
Học phần trước: Thiết bị may công nghiệp và bảo trì
- Mô tả học phần:**

Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ sở của công việc thiết kế mặt bằng tổng thể xí nghiệp công nghiệp. Đưa ra giải pháp qui hoạch một xí nghiệp công nghiệp dựa vào điều kiện kinh doanh, yếu tố tự nhiên, yếu tố con người, yếu tố xã hội. Bên cạnh đó môn học cũng đề cập đến qui trình vận hành, lắp đặt các thiết bị ngành may, tổ chức thiết kế không gian, luồng hàng, luồng người phù hợp đảm bảo các yêu cầu an toàn cho nhà xưởng như vi khí hậu, chiếu sáng, thông gió, chống cháy nổ, an toàn khói bụi, an toàn điện.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Áp dụng kiến thức an toàn thiết bị để triển khai sản xuất	PI2.1	5
CLO2	Sử dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và triển khai sản xuất may công nghiệp	PI2.2	5
CLO3	Có khả năng so sánh phương án thiết kế nhà xưởng may	PI7.2	5
CLO4	Xác định mục tiêu và hoàn thiện phương án thiết kế	PI7.3	5
CLO5	Tính toán và lập mô hình thiết kế nhà xưởng	PI8.1	5
CLO6	Triển khai quy trình sản xuất phù hợp thực tế	PI8.2	5
CLO7	Điều chỉnh và kiểm soát phương án thiết kế phù hợp với quy trình sản xuất	PI8.3	5
CLO8	Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất may	PI9.1	5
CLO9	Đề xuất giải pháp cải tiến sản xuất phù hợp với điều kiện sản xuất doanh nghiệp	PI9.2	5
CLO10	Có khả năng đánh giá phương án thiết kế và bố trí nhà xưởng, thiết bị tối ưu	PI9.3	5

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1-2	CHƯƠNG 1: CƠ SỞ THIẾT KẾ MẶT BẰNG TỔNG THỂ XÍ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: – Một số khái niệm – Thủ tục và qui định trong xây dựng – Yếu tố tác động đến giải pháp thiết kế nhà và công trình công nghiệp – Tiêu chuẩn thiết kế nhà xưởng	CLO4 CLO6	5 5	Thuyết trình Giáo bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) – Đọc thêm tài liệu về thủ tục xây dựng nhà xưởng	CLO10	5		Làm bài tập

3-4	CHƯƠNG 2: NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (6) Nội dung GD lý thuyết: – Đặc điểm nhà công nghiệp – Đặc điểm công trình công nghiệp – Quy tắc thiết kế và bố trí nhà và công trình công nghiệp	CLO4 CLO6	5 5	Thuyết trình Giao bài tập	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12) – Phân tích ảnh hưởng của các yếu tố tự nhiên và xã hội đến giải pháp thiết kế nhà xưởng	CLO2 CLO3 CLO6 CLO7	5 5 5 5		Làm bài tập
5-7	CHƯƠNG 3: AN TOÀN TRONG SẢN XUẤT MÁY CÔNG NGHIỆP				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (9) Nội dung GD lý thuyết: – Tầm quan trọng của an toàn lao động – Tai nạn và bệnh nghề nghiệp – Giải pháp an toàn lao động trong xí nghiệp công nghiệp + An toàn khói bụi + An toàn tiếng ồn và rung động + An toàn cháy nổ + An toàn điện + An toàn hóa chất + An toàn bức xạ – Giải pháp vi khí hậu	CLO1 CLO4 CLO6	5 5 5	Thuyết trình Giao bài tập	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) – Đánh giá phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ an toàn của nhà xưởng đối với người lao động	CLO1 CLO3	5 5		Làm bài tập
8	CHƯƠNG 4: CHIẾU SÁNG CÔNG NGHIỆP				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: – Chiều sáng tự nhiên – Chiều sáng nhân tạo	CLO1 CLO4 CLO5	5 5 5	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc tài liệu và làm bài tập về chiếu sáng	CLO4 CLO6	5 5		Làm bài tập
9	CHƯƠNG 5: THÔNG GIÓ CÔNG NGHIỆP				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: – Thông gió tự nhiên – Thông gió nhân tạo	CLO1 CLO4 CLO5	5 5 5	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Nghiên cứu tài liệu và làm bài tập về kỹ thuật thông gió công nghiệp	CLO3 CLO6	5 5		Làm bài tập
10	CHƯƠNG 6: LẮP ĐẶT VÀ VẬN HÀNH THIẾT BỊ MÁY CÔNG NGHIỆP				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: – Yêu cầu lắp đặt thiết bị may – Bảo trì bảo dưỡng thiết bị ngành may	CLO1	5	Thuyết trình Giao bài tập	Đặt câu hỏi
		CLO3	5		
		CLO5	5		
		CLO6	5		
		CLO7	5		
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Nghiên cứu tài liệu và làm tiểu luận báo cáo	CLO2	5		Làm bài tập
		CLO6	5		
		CLO7	5		
		CLO8	5		
		CLO9	5		
		CLO10	5		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng
- Trình chiếu PowerPoint
- Làm việc nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Kiểm tra viết 30 phút tại lớp về cơ sở thiết kế mặt bằng xí nghiệp công nghiệp		CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO8 CLO10	5 5 5 5 5 5	Kiểm tra viết	Câu hỏi tự luận	30
Lần 2	Tiểu luận nhóm về giải pháp an toàn lao động (cháy nổ, điện, khói bụi, tiếng ồn...) trong xí nghiệp may mặc.		CLO1 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO8 CLO9	5 5 5 5 5 5 5	Báo cáo - tiểu luận	Tiểu luận	20
Tiểu luận/Báo cáo							50
Lần 3	Thực hành tính toán và bố trí nhà xưởng (nhà và công trình) trên một mô hình cho trước		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO8 CLO9 CLO10	5 5 5 5 5 5 5 5 5 5	Kiểm tra thực hành	Bản vẽ mô hình	30
Lần 4	Sơ đồ hóa nội dung môn học		CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO8	5 5 5 5 5	Bài tập	Sơ đồ	20

CĐR học phần	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Chương 5	Chương 6	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
CLO1	X		X	X	X	X		X	X	
CLO2	X	X		X					X	
CLO3	X	X	X		X	X	X	X	X	X
CLO4	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
CLO5	X				X		X	X	X	X
CLO6	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
CLO7	X	X				X			X	
CLO8	X					X	X	X	X	X
CLO9	X					X		X	X	
CLO10	X					X	X		X	

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Nguyễn Tuấn Anh, *Bài giảng Thiết kế nhà xưởng và Lắp đặt Thiết bị may*, 2022

- Sách (TLTK) tham khảo:

[2] Nguyễn Văn Thuyên, Nguyễn Thoại Anh, Nguyễn Anh Ngọc, *Hướng dẫn tính toán thiết kế xưởng*, Nhà xuất bản xây dựng, 2021

[3] Tạ Thị Ngọc Dung, *Thiết bị may công nghiệp và bảo trì*, Nhà xuất bản lao động, 2010

[4] Slides bài giảng.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: 29/11/2022

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Tuấn Anh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần: CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT HÀNG DỆT KIM**
Mã học phần: KMTE433851
- Tên Tiếng Anh: KNITWEAR INDUSTRY**
- Số tín chỉ: 3 tín chỉ (2/0/4)** (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thanh Hương
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: *Công nghệ sản xuất ngành may, chuẩn bị sản xuất ngành may*
Học phần trước: *Quản lý sản xuất ngành may*
- Mô tả học phần:**
Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công nghệ sản xuất, ảnh hưởng của thiết bị, vật tư, điều kiện kỹ thuật đến công nghệ sản xuất sản phẩm dệt kim. Đặc biệt, môn học hướng dẫn cho người học cách kiểm nghiệm vật liệu và xử lý vật liệu, nhằm sản xuất sản phẩm dệt kim một cách hiệu quả.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO2	Sử dụng được các công cụ kỹ thuật trong phân tích và kiểm nghiệm hàng dệt kim	PI 2.1	3
CLO7	Xác định và hoàn thiện thiết kế kỹ thuật trong sản xuất mặt hàng dệt kim	PI 7.3	4
CLO8	Tính toán và lập được mô hình thử nghiệm vật liệu trong sản xuất hàng dệt kim	PI 8.1	5
	Triển khai quy trình sản xuất hàng dệt kim phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp	PI 8.2	4
CLO9	Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào tổ chức sản xuất mặt hàng dệt kim	PI 9.1	5
	Đề xuất giải pháp cải tiến sản xuất phù hợp với điều kiện sản xuất doanh nghiệp chuyên doanh hàng dệt kim	PI 9.2	4

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

A. LÝ THUYẾT

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1	Chương 1: Tổng quan về công nghệ sản xuất hàng dệt kim				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	1. Khái niệm về công nghệ sản xuất hàng dệt kim 2. Lịch sử hình thành và phát triển công nghệ sản xuất hàng dệt kim 1. Quá trình phát triển công nghệ sản xuất hàng dệt kim trên thế giới 2. Quá trình phát triển công nghệ dệt kim Việt nam	CLO2 CLO7	3 4	Thuyết trình/ diễn giảng	Câu hỏi 1 phút

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – Ôn lại về các loại vải dệt kim và đặc điểm của chúng – Tìm hiểu lịch sử phát triển của các DN chuyên sản xuất hàng dệt kim tại VN	CLO8 CLO9	4 5		
--	--	--------------	--------	--	--

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
2	Chương 1: Tổng quan về công nghệ sản xuất hàng dệt kim (tt)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3. Phân loại hàng dệt kim 1. Theo tính năng sử dụng 2. Theo công nghệ gia công 4. Đặc điểm của công nghệ sản xuất hàng dệt kim 5. Vai trò của mặt hàng dệt kim trong việc đáp ứng nhu cầu mặc của xã hội hiện đại.	CLO2 CLO7	3 4	Thuyết trình/ diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT1: Tham quan thực tế (chợ, siêu thị, cửa hàng,...), chỉ ra những sản phẩm dệt kim đang được bày bán nhiều nhất ở từng nơi, rút ra kết luận (kiểu dáng, chất liệu, giá cả,...) (theo nhóm)	CLO8 CLO9	4 5		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
3	Chương 1: Tổng quan về công nghệ sản xuất hàng dệt kim (tt)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: SV thuyết trình bài tập 1	CLO2 CLO7	3 4	Bài thuyết trình nhóm	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tìm hiểu tên các doanh nghiệp chuyên sản xuất hàng dệt kim VN trong giai đoạn hiện nay	CLO2	3		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
4	Chương 2: Công nghệ sản xuất hàng dệt kim mặc ngoài				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: I. Phân loại sản phẩm mặc ngoài, mặc khoác được may từ vải dệt kim II. Chuẩn bị sản xuất 1. Chuẩn bị về nguyên phụ liệu 2. Chuẩn bị về thiết kế 3. Chuẩn bị về công nghệ	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Thuyết trình	Câu hỏi 1 phút

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO2	3		
	– SV triển khai BT2: Từ kiến thức đã tích lũy, phân tích các đặc điểm chung của sản phẩm gia công từ vải dệt thoi và dệt kim (NPL, thiết kế, cắt, may, hoàn tất) (theo nhóm)	CLO7	4		
		CLO8	4		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
5	Chương 2: Công nghệ sản xuất hàng dệt kim mặc ngoài (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	III. Triển khai sản xuất hàng dệt kim mặc ngoài 1. Công đoạn cắt 2. Công đoạn may 3. Công đoạn hoàn tất. 4. Kiểm tra chất lượng hàng dệt kim mặc ngoài	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 4	Thuyết trình	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT2: Từ kiến thức đã tích lũy, phân tích các đặc điểm chung của sản phẩm gia công từ vải dệt thoi và dệt kim (NPL, thiết kế, cắt, may, hoàn tất) (theo nhóm)	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 4		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
6	Chương 2: Công nghệ sản xuất hàng dệt kim mặc ngoài (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	Các nhóm SV thuyết trình bài tập 2	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 4	Lắng nghe, ghi nhận	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT3: Từ kiến thức đã biết về thiết kế và công nghệ may, tiến hành thiết kế 1 bộ rập cứng bán thành phẩm cho một sản phẩm mặc ngoài. Sử dụng bộ rập này cắt may trên 2 loại vải: dệt kim và dệt thoi. So sánh kết quả may 2 sản phẩm. (theo nhóm)	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Quan sát, phân tích và giải quyết vấn đề	Rubric

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
7	Chương 2: Công nghệ sản xuất hàng dệt kim mặc ngoài (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	Sinh viên thuyết trình BT3	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 4	Bài thuyết trình nhóm	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Sưu tầm các tài liệu kỹ thuật về sản xuất sản phẩm dệt kim mặc ngoài	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
8	Chương 3: Công nghệ sản xuất trang phục lót				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	I. Khái niệm về trang phục lót	CLO2	3	Diễn giảng Thảo luận nhóm	Câu hỏi 1 phút
	II. Phân loại sản phẩm mặc lót	CLO7	4		
	III. Chuẩn bị về nguyên phụ liệu trong sản xuất trang phục lót	CLO8	5		
	1. Các yêu cầu cần đạt của nguyên liệu sản xuất trang phục lót 2. Các tiêu chuẩn thử nghiệm nguyên liệu	CLO9	5		
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Sưu tầm các tài liệu kỹ thuật về sản xuất sản phẩm dệt kim mặc lót	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
9	Chương 3: Công nghệ sản xuất trang phục lót (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	I. Chuẩn bị về thiết kế	CLO2	3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	II. Chuẩn bị về công nghệ	CLO7	4		
	III. Công đoạn cắt	CLO8	5		
		CLO9	5		
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai Bài tập 4: Phân tích sự khác biệt trong việc chuẩn bị vật liệu và các yêu cầu kỹ thuật cho sản xuất sản phẩm hàng dệt kim đối với trang phục lót và trang phục mặc ngoài (cá nhân)	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 4 5	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
10	Chương 3: Công nghệ sản xuất trang phục lót (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	IV. Công đoạn may	CLO2	3	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric
	V. Công đoạn hoàn tất	CLO7	4		
	VI. Kiểm tra chất lượng sản phẩm dệt kim	CLO8	5		
		CLO9	5		
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Nhóm SV triển khai bài tập số 5: chuẩn bị 3 mẫu vải dệt kim có thành phần khác nhau (mỗi mẫu 2 tấm, mỗi tấm dài 1m). Tiến hành kiểm nghiệm và đánh giá tính chất của mỗi loại vải về: độ co giãn, độ bền màu, độ bền kéo....	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5		

B. THỰC HÀNH

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
11	Kiểm nghiệm vải trước khi tiến hành sản xuất				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	SV Thuyết trình BT 5	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Lắng nghe, ghi nhận	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT6: Nhóm SV chuẩn bị các nội dung tham quan một doanh nghiệp chuyên sản xuất hàng dệt kim.	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
12	Tham quan DN May				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	SV Quan sát, ghi chép, trao đổi và ghi nhận về: công tác chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất, trang thiết bị, bố trí chuyên, tổ chức quản lý,...doanh nghiệp chuyên sản xuất hàng dệt kim+ Quan sát, ghi chép, trao đổi và ghi nhận về: công tác chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất, trang thiết bị, bố trí chuyên, tổ chức quản lý,...doanh nghiệp chuyên sản xuất hàng dệt kim	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Lắng nghe, ghi nhận	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV chuẩn bị bài thuyết trình sau tham quan	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
13	Tham quan DN				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	SV báo cáo bài tập số 6	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Lắng nghe, ghi nhận	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT số 7: Nhóm SV tiến hành nghiên cứu vật liệu, thiết kế và may hoàn tất các sản phẩm áo polo shirt đồng phục cho từng thành viên trong nhóm. Ghi nhận quá trình làm việc, và trình bày qui trình thực hiện	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
------	----------	--------	------	------	------

14	Thực nghiệm may đồng phục nhóm				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	SV báo cáo bài tập 7	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Lắng nghe, ghi nhận	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV chuẩn bị Ôn tập hết môn	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
15	Ôn tập hết môn				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	Ôn tập và giải đáp các thắc mắc	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	diễn giải vấn đáp	bảng điểm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Chuẩn bị cho bài thi hết môn	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5		

6. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp quan sát, nhận diện và giải quyết vấn đề
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề.

7. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
A. LÝ THUYẾT						50
Lần 1	Tham quan thực tế (chợ, siêu thị, cửa hàng,...), chỉ ra những sản phẩm dệt kim đang được bày bán nhiều nhất ở từng nơi, rút ra kết luận (kiểu dáng, chất liệu, giá cả,...)	CLO2 CLO7	3 4	Bài thuyết trình nhóm	Rubric	10
Lần 2	Từ kiến thức đã tích lũy, phân tích các đặc điểm chung của sản phẩm gia công từ vải dệt thoi và dệt kim (NPL, thiết kế, cắt, may, hoàn tất)	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 4	Bài thuyết trình nhóm	Rubric	10
Lần 3	Từ kiến thức đã biết về thiết kế và công nghệ may, tiến hành thiết kế	CLO2 CLO7	3 4	Thuyết trình nhóm	Rubric	20

	1 bộ rập cứng bán thành phẩm cho một sản phẩm mặc ngoài. Sử dụng bộ rập này cắt may trên 2 loại vải: dệt kim và dệt thoi. So sánh kết quả may 2 sản phẩm.	CLO8	4			
Lần 4	Phân tích sự khác biệt trong việc chuẩn bị vật liệu và các yêu cầu kỹ thuật cho sản xuất sản phẩm hàng dệt kim đối với trang phục lót và trang phục mặc ngoài	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 4 5	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	10
A. THỰC HÀNH						50
Lần 5	Kiểm nghiệm vải trước khi tiến hành sản xuất. Nhóm SV chuẩn bị 3 mẫu vải dệt kim có thành phần khác nhau (mỗi mẫu 2 tấm, mỗi tấm dài 1m). Tiến hành kiểm nghiệm và đánh giá tính chất của mỗi loại vải về: độ co giãn, độ bền màu, độ bền kéo....	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Thực hành và thuyết trình nhóm	Rubric	15
Lần 6	Nhóm SV tham quan một doanh nghiệp chuyên sản xuất hàng dệt kim. + Quan sát, ghi chép, trao đổi và ghi nhận về: công tác chuẩn bị sản xuất, triển khai sản xuất, trang thiết bị, bố trí chuyên, tổ chức quản lý,...doanh nghiệp chuyên sản xuất hàng dệt kim	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Tham quan, ghi nhận và thuyết trình nhóm	Rubric	20
Lần 7	Nhóm SV tiến hành nghiên cứu vật liệu, thiết kế và may hoàn tất các sản phẩm áo polo shirt đồng phục cho từng thành viên trong nhóm + Ghi nhận quá trình làm việc, và trình bày quy trình thực hiện	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Thuyết trình nhóm	Rubric	15

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra						
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 6	Lần 7
CLO2	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
CLO7	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
CLO8	x	x	x		x	x	x	x	x	x
CLO9			x				x	x	x	x

8. Tài liệu học tập

* Tài liệu học tập chính

1. **Trần Thanh Hương** - *Giáo trình: Công nghệ sản xuất hàng dệt kim*- Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh - 2013

* *Sách (TLTK) tham khảo:*

1. **Trần Thanh Hương** - *Giáo trình Công nghệ sản xuất may* – Nhà xuất bản Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh – 2014.
2. **Trần Thanh Hương** - *Giáo trình Chuẩn bị sản xuất may* – Nhà xuất bản Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh – 2014.
3. **Phùng Thị Bích Dung** - *Giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản* – Nhà xuất bản Đại học Quốc gia – 2014.
4. **Nguyễn Thị Luyện** - *Tài liệu học tập “Thiết Kế Trang Phục Lót”* - Nhà xuất bản Đại học Quốc gia -2015
6. **David J.Tyler** – *Technology of clothing Manufacture*.
7. **Kristina Shin Phd**- *Patternmaking for underwear design*- Createspace- 2010

9. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

10. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

11. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** THIẾT KẾ THỜI TRANG TRÊN DRESSFORM
- Mã học phần:** PMOD434151
- Tên Tiếng Anh:** Pattern Making on Dressform
- Số tín chỉ:** 3 tín chỉ (2/1/6) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)
Phân bố thời gian: (học kỳ 15 tuần) 3(2/1/6) (**LT 3 tiết/ buổi 10 tuần, TH 6 tiết/buổi 5 tuần**)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Ngọc Châu
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ...
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: Nguyên phụ liệu may, Nguyên liệu dệt
Học phần trước: Thiết kế trang phục nam nữ cơ bản

7. Mô tả học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hướng dẫn sinh viên thực hành thiết kế, cắt dựng mẫu trực tiếp trên mannequin, mà không cần sử dụng công thức như cắt may thông thường. Môn học bao gồm hai nội dung chính: kỹ thuật quần vải và kỹ thuật tạo hình rập 3D. Môn học sẽ hướng sinh viên đến lối tư duy sáng tạo kết hợp giữa nghệ thuật và kỹ thuật trong thiết kế thời trang

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

d	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Áp dụng các kỹ thuật trong thiết kế mẫu phẳng và thiết kế mẫu trên Mannequin để thiết kế các sản phẩm thời trang	PI1.2	3
CLO2	Phân tích và đề xuất các giải pháp giải quyết vấn đề thực tế thuộc lĩnh vực thời trang	PI4.3	4
CLO3	Phát triển một số mẫu biến kiểu từ các mẫu trang phục cơ bản	PI7.3	5
CLO4	Thiết kế và thử nghiệm một số kiểu dáng trên chất liệu vải mộm	PI8.1	4
CLO5	Thiết kế một bộ rập hoàn chỉnh bộ tài liệu kỹ thuật đáp ứng nhu cầu thực tế sản xuất	PI9.2	4

9. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Phần I: KỸ THUẬT DRAPING Bài 1: GIỚI THIỆU VỀ DRESS FORM, DỤNG CỤ VÀ BLOCK VẢI CĂN BẢN (3,0,6)				
3	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) Nội dung GD lý thuyết: + Dress Form: Thông số kích thước, cách định vị các đường chu vi cơ thể, cách định vị kim ghim, đường princess và tầm quan trọng. + Dụng cụ: Cách sử dụng cách dụng cụ trong kỹ thuật draping. + Block vải căn bản: Yêu cầu kỹ thuật, cách lấy dấu, sang rập, chỉnh rập.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4 5 4	+ Thuyết trình + Think-Pair-Share	One minute paper

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Sử dụng dressform có thông số phù hợp với số đo cơ thể. + Định vị chính xác các đường chu vi. + Tạo block vải căn bản. Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO1 CLO2 CLO3	3 4 5	Học nhóm	Điểm
4	PHẦN I: KỸ THUẬT DRAPING (tt) Bài 2: DRAPING VÁY (3,0,6)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà, phản hồi - Váy không pen (Basic a-line skirt) - Váy có pen thẳng, pen cong - Váy xếp ly với đê-cúp rời (Yoke skirt with pleats) - Váy sáu mảnh (Six gores skirt) - Váy phòng (Full skirt) - Váy eo cao (Hight Waist skirt) - Váy quấn (Wrap skirt) - Váy xếp ly hai bên sườn (Side cowl skirt) - Váy dún (Gather skirt)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – Draping thân sau các váy – Sang rập giấy tất cả các mẫu váy – Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO2 CLO3 CLO4\	4 5 4		
	PHẦN I: KỸ THUẬT DRAPING (tt) Bài 3: DRAPING ÁO (3,0,6)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà, phản hồi - Áo chuyển pen lên trên - Áo chuyển pen xuống dưới - Áo cổ đồ, vòng nách đồ - Áo cổ chéo, có dún - Áo lệch vai - Áo cổ yếm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + + Draping thân sau các áo + Sang rập giấy tất cả các mẫu áo + Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO2 CLO3 CLO4\	4 5 4		
	PHẦN I: KỸ THUẬT DRAPING (tt) Bài 4: DRAPING ÁO ĐÀM (3,0,6)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà, phản hồi - Áo đầm 8 mảnh - Áo đầm cúp ôm ngực - Áo đầm tạo xếp ly kiểu trên cúp ngực	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Draping thân sau các áo đầm + May mẫu áo đầm có tạo kiểu xếp ly trên cúp ngực. (chất liệu tự do). + Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO2 CLO3 CLO4\	4 5 4		

PHẦN THỰC HÀNH LÀM BÀI KIỂM TRA KẾT THÚC NỘI DUNG PHẦN 1 (0,9,18)				
A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà + Làm bài đánh giá quá trình (25%) tại lớp: ▪ Sinh viên thực hiện draping 01 mẫu trang phục (phần thân trên và phần thân dưới) ▪ Sang rập hoàn chỉnh tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + May mẫu và nộp lại mẫu vào buổi học kế tiếp	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4		
Phần II: KỸ THUẬT RÁP 3D Bài 5: KỸ THUẬT TẠO RÁP 3D (3,0,6)				
A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà, phản hồi ▪ Phương pháp quần keo tạo form trên manequin ▪ Cách xử lý rập 3D	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tự quần keo tạo form trên manequin (5 sản phẩm) + Rã các đường khác nhau trên rập, đảm bảo rập phẳng, xử lý rập nếu rập chưa phẳng. + Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4		
Phần II: KỸ THUẬT RÁP 3D (tt) Bài 6: CÁC KIỂU DÚN, PHÒNG (3,0,6)				
A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà, phản hồi ▪ Phương pháp tạo rập chênh lệch ▪ Phương pháp xoắn ▪ Phương pháp cắt xẻ	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tự thực hành lại và may sản phẩm thật (03 mẫu) + Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4		
Phần II: KỸ THUẬT RÁP 3D (tt) Bài 7: CÁC KIỂU ORIGAMI (3,0,6)				
A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà, phản hồi ▪ Kiểu cạnh chồng cạnh ▪ Kiểu xương cá	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tự thực hành lại và may sản phẩm thật (02 mẫu) + Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4		
Phần II: KỸ THUẬT RÁP 3D (tt) Bài 8: CÁC KIỂU HOA HỒNG (3,0,6)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà, phản hồi - Hoa hồng ráp xoắn - Hoa hồng khối hình chóp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tự thực hành lại và may sản phẩm thật (02 mẫu) + Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4		
Phần II: KỸ THUẬT RÁP 3D (tt) Bài 9: CÁC KIỂU TẠO KHỐI (0,9,18)					
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài kiểm tra (mẫu thành phẩm), phản hồi - Khối đa giác (2 kiểu) - Khối dạng mái vòm (3 kiểu)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tự thực hành lại và may sản phẩm thật (05 mẫu) + Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4		
Phần II: KỸ THUẬT RÁP 3D (tt) Bài 10: CÁC KIỂU NƠ (0,9,18)					
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà, phản hồi - Nơ xoắn (3 kiểu) - Nơ kéo (2 kiểu)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tự thực hành lại và may sản phẩm thật (05 mẫu) + Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4		
Phần II: KỸ THUẬT RÁP 3D (tt) Bài 11: CÁC KIỂU CỔ ÁO, TAY ÁO (0,9,18)					
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Thu bài tập về nhà, phản hồi - Các kiểu cổ áo: - Cổ vest liền thân - Cổ lọ xoắn - Cổ 2 lớp - Các kiểu tay áo: - Tay hoa hồng - Tay khối vòm - Tay xoắn phồng - Tay vest khối ở vai	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tự thực hành lại và may sản phẩm thật (07 mẫu) + Nộp bài vào buổi học kế tiếp	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4		
	BÀI KIỂM TRA KẾT THÚC NỘI DUNG PHẦN II (0,9,18)				

	A/ Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp: (9) Nội Dung (ND) trên lớp: + Thu bài tập về nhà, phản hồi + Làm bài đánh giá cuối kỳ tại lớp: ▪ Các nhóm tự thiết kế một mẫu thời trang ấn tượng ứng dụng tổng hợp các kỹ thuật tạo rập 3D (ít nhất 2 kỹ thuật) ▪ Sang rập tại lớp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 4 5 4	Thuyết trình	Bài kiểm tra trên lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (18) + May mẫu và nộp lại mẫu theo đúng thời gian quy định	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4		

10. Phương pháp giảng dạy:

Diễn giải
Trình chiếu power point (hình ảnh, video)
Thảo luận
Làm mẫu, hướng dẫn, kiểm tra

11. Hoạt động nhóm Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Drapping áo	Tuần 2	CLO1 CLO2	3 4	Thực hành	LMS	10
Lần 2	Drapping váy	Tuần 4,5,6	CLO1 CLO2	3 4	Thực hành	LMS	10
Lần 3	Drapping đầm	Tuần 8	CLO3 CLO4	5 4	Hình ảnh	Điểm	10
Lần 4	Drapping các kiểu tay áo,	Tuần 10	CLO3 CLO4	5 4	Thực hành	Điểm	10
Lần 5	Drapping các kiểu cổ áo	Tuần 10	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4	Thực hành	Điểm	10
Tiểu luận có Báo cáo							50
Lần 6	Các nhóm tự thiết kế và may hoàn chỉnh một mẫu thời trang ấn tượng ứng dụng tổng hợp các kỹ thuật tạo rập 3D (ít nhất 2 kỹ thuật)	Tuần 16	CLO3 CLO4 CLO5	5 4 4	Thực hành	Điểm	50

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy						Hình thức kiểm tra				
	Phần 1	Phần 2	Phần TH				Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4,5	Báo cáo Project
CLO1	x	X	X				x	x	X		
CLO2	X	X	X				x	x	X		
CLO3	X	X	X							X	x
CLO4	x	X	X							X	x
CLO5	x	x	x								x

12. Tài liệu học tập

Giáo trình chính:

- [1] Connie Amaden-Crawford, The art of fashion draping, Fairchild Books & Visuals, 1996.
- [2] Helen Stanley, Flat pattern cutting and modelling for fashion, Nelson Thornes, 1991
- [3] Internet: Với các từ khóa: Pattern Magic, Draping method, Fashion 3D technique.

Tài liệu tham khảo: .

- [2] Trần Thị Thêu –Thiết kế trang phục 2- Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM - 2010
- [3] Hellen – Pattern making – USA,
- [4] Kathryn L. Hatch - Textile Science - USA, 1993

13. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu:

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: ĐÀM PHÁN KINH DOANH HÀNG MAY MẶC QUỐC TẾ

Mã môn học: IGTN424251 - 3(2:0:4)

2. Tên Tiếng Anh: INTERNATIONAL GARMENT TRADING AND NEGOTIATION

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

- KS. Nguyễn Tấn Diệu Thảo

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: *Tổ chức và quản lý sản xuất, Marketing hàng may mặc*

Môn học trước: *Quản lý đơn hàng, Tâm lý học kinh doanh hàng may mặc*

6. Mô tả môn học:

Môn học này cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết về kinh doanh hàng may mặc quốc tế giúp cho sinh viên hiểu rõ hơn về môi trường và xu hướng quốc tế hóa hoạt động sản xuất kinh doanh hàng may mặc. Vận dụng được khác biệt văn hóa, tập quán thương mại, chính trị-pháp luật. Có tư duy về hoạch định chiến lược toàn cầu trong sản xuất, quản trị nhân lực, marketing và tài chính tiền tệ quốc tế phù hợp với môi trường kinh doanh hàng may mặc. Tiếp theo, môn học cung cấp cho sinh viên những lý luận cơ bản về đàm phán, những kiến thức về phát triển các kỹ năng đàm phán trong kinh doanh quốc tế và những kiến thức về văn hóa đặc trưng của các đối tác phổ biến trong kinh doanh hàng may mặc ở Việt Nam hiện nay

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giao tiếp, đàm phán và tiếp thị ngành may.	PI4.2	2
CLO2	Có kỹ năng lãnh đạo nhóm và làm việc nhóm hiệu quả.	PI5.3	3
	Đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh trong lĩnh vực giao tiếp, đàm phán	PI6.3	3
CLO3	Tuân thủ văn hóa giao tiếp kinh doanh bên trong cũng như bên ngoài doanh nghiệp.	PI3.2	3
CLO4	Áp dụng được các chiến lược giao tiếp phù hợp với mục tiêu trong từng bối cảnh của môi trường kinh doanh.	PI4.3	4

8. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1	Tuần thứ 1: Chương I: Giới thiệu môn học (2/0/4)				
	A/Tóm tắt các nội dung (ND) và PPGD trên lớp: + Sự cần thiết của môn học.Mục đích của môn học.Phạm vi nghiên cứu. Phương pháp nghiên cứu. Kết cấu của môn học; + Giới thiệu chung về đàm phán trong kinh doanh hàng may mặc quốc tế: Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc cơ bản và một số sai lầm điển hình.	CLO1	2	Thảo luận nhóm nhỏ Thuyết giảng	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Sinh viên xem trước bài Văn hóa dân tộc/văn hóa tổ chức.	CLO1	2		
2	Chương II: Ảnh hưởng của văn hóa dân tộc, văn hóa tổ chức và tính cách cá nhân đến đàm phán (2/0/4)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội Dung (ND) GD trên lớp + Dẫn nhập. Văn hóa dân tộc, văn hóa tổ chức và tính cách cá nhân. Mối quan hệ giữa 3 yếu tố này. Ảnh hưởng của các yếu tố văn hóa đến đàm phán trong kinh doanh hàng may mặc quốc tế. Ý nghĩa của việc nghiên cứu 3 yếu tố này. Tóm tắt các PPGD: Giảng viên quyết định cách thức trình bày, số nhóm và chủ đề trình bày. Giảng viên nên chọn bài trình bày sao cho bao phủ đủ 3 yếu tố ảnh hưởng chính ở trên. Liên kết tình huống, cách giải quyết với nội dung trong giáo trình.	CLO2	3	Thảo luận nhóm nhỏ theo tình huống của gv đưa ra	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT1: Phân biệt Văn hóa phương Đông & văn hóa phương tây	CLO2	3		
3	Chương 3: Các mô hình đàm phán trong kinh doanh hàng may mặc quốc tế (2/0/4) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: + Các dạng đàm phán. Các phương pháp đàm phán. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tìm hiểu các công việc cần chuẩn bị trước mỗi buổi đàm phán	CLO1 CLO3	3 5	Thuyết giảng	
4	Chương 4: Chuẩn bị nội dung và quá trình đàm phán trong kinh doanh hàng may mặc quốc tế (2/0/4) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: + Chuẩn bị nội dung. Các giai đoạn trong công tác chuẩn bị và chức năng từng giai đoạn. Bố trí nhân sự. Giai đoạn tiếp xúc. Giai đoạn thương thảo. Giai đoạn kết thúc. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Bt2: Liệt kê các nội dung đàm phán theo từng giai đoạn đơn hàng trong ngành may?	CLO1 CLO2 CLO1 CLO3	3 5	Thuyết giảng hoặc seminar sinh viên	
5	Chương 5: Kỹ thuật đàm phán hợp đồng may gia công (2/0/4) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: + Ôn tập/lược lại những đặc điểm chính của đơn hàng may gia công; + Kỹ thuật đàm phán hợp đồng may gia công. + Những kinh nghiệm/lưu ý trong đàm phán hợp đồng may gia công. + Nghiên cứu trường hợp. Giảng viên giao nhiệm vụ cho nhóm sinh viên đọc hoặc xem (nếu có video clip) + Mời 1-2 cán bộ kinh doanh hàng may mặc từng đàm phán hợp đồng may gia công từ doanh nghiệp dự lớp và trao đổi với sinh viên. Giảng viên cần thống nhất chi tiết về phạm vi và cách trao đổi sinh viên với khách mời.	CLO1 CLO2 CLO3	3	Thuyết giảng. Đàm thoại	Nhận xét hoặc rubric

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Chỉ ra các nội dung chính cần lưu ý trong hợp đồng gia công. + Ôn tập những đặc điểm chính của đơn hàng FOB	CLO1 CLO3	3		
	Chương 6: Kỹ thuật đàm phán hợp đồng xuất khẩu hàng FOB (2/0/4)				
6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) + Ôn tập/luyện lại những đặc điểm chính của đơn hàng FOB; + Kỹ thuật đàm phán hợp đồng may hàng FOB. + Những kinh nghiệm / lưu ý trong đàm phán hợp đồng hàng may mặc FOB. + Nghiên cứu trường hợp. Giảng viên giao nhiệm vụ cho nhóm sinh viên đọc hoặc xem (nếu có video clip) + Mời 1-2 cán bộ kinh doanh hàng may mặc từng đàm phán hợp đồng may gia công từ doanh nghiệp dự lớp và trao đổi với sinh viên. Giảng viên cần thống nhất chi tiết về phạm vi và cách trao đổi sinh viên với khách mời.	CLO1 CLO2 CLO3	3 4	Thuyết giảng. Đàm thoại	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT3: Nhóm đóng kịch khoảng 10ph về tình huống giao tiếp với KH về đơn hàng FOB	CLO1 CLO2 CLO3	3 4		
	Chương 7: Kỹ thuật đàm phán hợp đồng nhập khẩu nguyên phụ liệu (2/0/4)				
7	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: + Ôn tập/luyện lại những đặc điểm chính của hoạt động nhập khẩu nguyên phụ liệu (NPL); + Kỹ thuật đàm phán hợp đồng nhập khẩu NPL; + Những kinh nghiệm / lưu ý trong đàm phán hợp đồng nhập khẩu NPL. + Nghiên cứu trường hợp. Giảng viên giao nhiệm vụ cho nhóm sinh viên đọc hoặc xem (nếu có video clip), thuyết trình giải pháp. Hoặc mời 1-2 cán bộ kinh doanh hàng may mặc từng đàm phán hợp đồng nhập NPL từ doanh nghiệp dự lớp và trao đổi với sinh viên. Giảng viên cần thống nhất chi tiết về phạm vi và cách trao đổi sinh viên với khách mời.	CLO1 CLO2 CLO3	3 4	Phương pháp đóng vai kịch diễn các vở kịch ngắn	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT4: Nhóm đóng kịch khoảng 10ph về tình huống giao tiếp với NCC về NPL.	CLO1 CLO2 CLO3	3 4		
8	Chương 8: Kỹ thuật đàm phán hợp đồng dự án hợp tác (2/0/4)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: + Những cách mở đầu câu chuyện hoặc buổi giao tiếp, cách phát triển câu chuyện, bày tỏ thái độ, xử lý bất đồng. Một số chủ đề tối kỵ trong giao tiếp. Cách kết thúc. + Cách nhận cuộc gọi điện thoại trong kinh doanh, cách trả lời điện thoại. Những lưu ý khi kết thúc cuộc điện đàm. Xử lý những tình huống liên quan đến trao đổi qua điện thoại.	CLO1 CLO2 CLO3	5	Phương pháp đóng vai kịch diễn các vở kịch ngắn	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT5: Sinh viên chuẩn bị buổi thực tập thương lượng. Các nhóm bốc thăm để xác định cặp “đối tác”. Giảng viên giao kịch bản, yêu cầu cho từng đoàn đàm phán.	CLO1 CLO2 CLO3	5		
9	Phần III: Đàm phán kinh doanh hàng may mặc quốc tế đối với những đối tác từ các quốc gia khác nhau (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Chương 9: Đàm phán kinh doanh hàng may mặc với đối tác Mỹ + Đặc điểm văn hóa, kinh doanh của doanh nhân Mỹ; + Những kinh nghiệm/lưu ý trong đàm phán hợp đồng với đối tác Mỹ	CLO1 CLO2 CLO3	3 4	Seminar sinh viên. Các nhóm chuẩn bị và thuyết trình	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT5: Sinh viên chuẩn bị buổi thực tập thương lượng. Các nhóm bốc thăm để xác định cặp “đối tác”. Giảng viên giao kịch bản, yêu cầu cho từng đoàn đàm phán.	CLO1 CLO2 CLO3	3 4		
	Chương 10: Đàm phán kinh doanh hàng may mặc với đối tác EU (2/0/4)				
10	A/ Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp: (2) + Đặc điểm văn hóa, kinh doanh của doanh nhân EU; + Những kinh nghiệm / lưu ý trong đàm phán hợp đồng với đối tác EU.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4	Seminar sinh viên. Các nhóm chuẩn bị và thuyết trình	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT5: Sinh viên chuẩn bị buổi thực tập thương lượng. Các nhóm bốc thăm để xác định cặp “đối tác”. Giảng viên giao kịch bản, yêu cầu cho từng đoàn đàm phán.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4		
	Chương 11: Đàm phán kinh doanh hàng may mặc với đối tác Nga và Đông Âu (2/0/4)				
11					

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: + Đặc điểm văn hóa, kinh doanh của doanh nhân Đông Âu; + Những kinh nghiệm / lưu ý trong đàm phán hợp đồng với đối tác Đông Âu. Tóm tắt các PPGD: + Thuyết giảng. + Seminar sinh viên. Các nhóm chuẩn bị và thuyết trình. Hoặc mời 1-2 cán bộ kinh doanh hàng may mặc từng đàm phán với đối tác Đông Âu từ doanh nghiệp dự lớp và trao đổi với sinh viên. Giảng viên cần thống nhất chi tiết về phạm vi và cách trao đổi sinh viên với khách mời.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4	Seminar sinh viên. Các nhóm chuẩn bị và thuyết trình	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT5: Sinh viên chuẩn bị buổi thực tập thương lượng. Các nhóm bốc thăm để xác định cặp “đối tác”. Giảng viên giao kịch bản, yêu cầu cho từng đoàn đàm phán.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4		
12	Chương 12: Đàm phán kinh doanh hàng may mặc với đối tác Nhật Bản (2/0/4)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp: (2) + Đặc điểm văn hóa, kinh doanh của doanh nhân Nhật; + Những kinh nghiệm / lưu ý trong đàm phán hợp đồng với đối tác Nhật.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4	Seminar sinh viên. Các nhóm chuẩn bị và thuyết trình	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT5: Sinh viên chuẩn bị buổi thực tập thương lượng. Các nhóm bốc thăm để xác định cặp “đối tác”. Giảng viên giao kịch bản, yêu cầu cho từng đoàn đàm phán.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4		
13	Chương 13: Đàm phán kinh doanh hàng may mặc với đối tác Đài Loan và Hàn Quốc (2/0/4)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp: (2) + Đặc điểm văn hóa, kinh doanh của doanh nhân Đài Loan và Hàn Quốc (ĐL và HQ); + Những kinh nghiệm / lưu ý trong đàm phán hợp đồng với đối tác ĐL và HQ. nghiệp dự lớp và trao đổi với sinh viên. Giảng viên cần thống nhất chi tiết về phạm vi và cách trao đổi sinh viên với khách mời.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4	Seminar sinh viên. Các nhóm chuẩn bị và thuyết trình	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT5: Sinh viên chuẩn bị buổi thực tập thương lượng. Các nhóm bốc thăm để xác định cặp “đối tác”. Giảng viên giao kịch bản, yêu cầu cho từng đoàn đàm phán.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4		
14	Chương 14: Đàm phán kinh doanh hàng may mặc với đối tác Trung Đông và Mỹ La tinh (2/0/4)				

15	A/ Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp: (2) + Đặc điểm văn hóa, kinh doanh của doanh nhân Trung Đông, doanh nhân Mỹ Latinh; + Những kinh nghiệm / lưu ý trong đàm phán hợp đồng với đối tác trên.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4	Seminar sinh viên. Các nhóm chuẩn bị và thuyết trình.	Nhận xét hoặc rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT5: Sinh viên chuẩn bị buổi thực tập thương lượng. Các nhóm bốc thăm để xác định cặp “đối tác”. Giảng viên giao kịch bản, yêu cầu cho từng đoàn đàm phán.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5		
	Tập làm nhà đàm phán kinh doanh (2/0/4) A/Tóm tắt các ND và PPGD trên lớp: (2) + Tổ chức buổi đàm phán. Từ cặp “đối tác” lần lượt tiến hành thương lượng. Các nhóm còn lại quan sát và góp ý. Giảng viên kết luận. + Giảng viên kiểm soát trật tự lớp lúc các cuộc đàm phán diễn ra để có sự tập trung. Nên chuẩn bị vài phần quà nhỏ làm phần thưởng cho không khí sôi nổi.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Phương pháp sắm vai (đóng vai).	Nhận xét hoặc rubric
	B/Các nội dung cần tự học ở nhà:(4) Ôn tập kết thúc môn.		5		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại, vấn đáp, nhận xét
- Phương pháp seminar, đóng vai, thảo luận nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Phân biệt Văn hóa phương Đông & văn hóa phương tây.	CLO1 CLO3	2	Cá nhân	File mềm	5
Lần 2	Liệt kê các nội dung đàm phán theo từng giai đoạn đơn hàng trong ngành may	CLO2	2	Cá nhân	File mềm	5
Lần 3	Nhóm đóng kịch khoảng 10ph về tình huống giao tiếp với KH về đơn hàng FOB.	CLO3	3	Nhóm	,	10
Lần 4	Nhóm đóng kịch khoảng 10ph về tình huống giao tiếp với Nhà cung cấp	CLO3	3	Nhóm		10
Lần 5	Sinh viên chuẩn bị buổi thực tập thương lượng. Các nhóm bốc thăm để xác định cặp “đối tác”. Giảng viên giao kịch bản, yêu cầu cho từng đoàn đàm phán	CLO4	3	Nhóm		20
Tiểu luận cuối kỳ						50
Lần 6	Thi tự luận/đề mở	CLO4	4	Cá nhân		50

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] PGS.TS Đoàn Thị Hồng Vân, *Đàm Phán Trong Kinh Doanh Quốc Tế*: NXB Lao động Xã hội, 2009.

- Sách (TLTK) tham khảo:

[2] TS. Thái Trí Dũng, *Kỹ Năng Giao Tiếp Và Thương Lượng Trong Kinh Doanh*: NXB Thống kê, 2009.

[3] Ban biên dịch g. B. S., *Cẩm nang kinh doanh – Kỹ năng thương lượng*, NXB Tổng hợp TPHCM, 2006

[4] Roger Fisher & William Ury, Dịch giả: Đặng Xuân Dũng - Nguyễn Hồng Thạch, *Getting to Yes*, NXB TPHCM, 2000

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phân đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** THIẾT KẾ TRANG PHỤC LÓT, ÁO TẮM
- Mã học phần:** PFUS324351
- Tên Tiếng Anh:** PATTERN-MAKING FOR UNDERWEAR AND SWIMSUIT
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)
Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 4 tiết tự học/ tuần)

5. Giảng viên phụ trách học phần:

- 1/ GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Ngọc Châu
- 2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Th.S Trần Thanh Tâm

6. Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Nguyên phụ liệu may, Nguyên liệu dệt
Học phần trước: Thiết kế trang phục nam nữ cơ bản, Hệ thống cỡ số trang phục

7. Mô tả học phần:

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phương pháp thiết kế rập và kỹ thuật may cho các sản phẩm áo tắm và trang phục lót. Đồng thời môn học còn cung cấp những phương pháp lựa chọn độ cử động toàn phần phù hợp với kiểu dáng sản phẩm và chất liệu sử dụng.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

d	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Đề xuất được công thức thiết kế phù hợp với đặc điểm của từng loại trang phục nữ cơ bản.	PI1.2	3
CLO2	Phân tích và đề xuất các giải pháp giải quyết vấn đề thực tế thuộc lĩnh vực thời trang	PI4.3	4
CLO3	Vẽ thiết kế được các mẫu trang phục lót nữ cơ bản theo trình tự hợp lý.	PI6.1	4
CLO4	Vận dụng được kiến thức đã học để thiết kế hoàn chỉnh các sản phẩm trang phục nữ cơ bản đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp đề ra.	PI8.1	4

9. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
3	CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU MÔN HỌC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội Dung (ND) GD trên lớp 7. Giới thiệu mục tiêu, nội dung của môn học 8. Phổ biến Đề cương chi tiết môn học 9. Giới thiệu SV về phương pháp học 10. Giới thiệu tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá, tiêu chí đánh giá môn học	CLO1	3	Thuyết trình; đàm thoại	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Bài tập 1: Chia nhóm 3-4 sv thực hiện phương pháp đo ni trực tiếp trên cơ thể nữ. (bài tập 1 chương 1)	CLO1	3		Báo cáo kết quả
2	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ BLOCK ÁO BRA CƠ BẢN	CLO2	4	Thuyết trình;	Bản vẽ thiết kế
	A/ Các nội dung và phương pháp dạy chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1.4. Giới thiệu nguyên phụ liệu dùng cho áo nữ 1.5. Phương pháp đo ni Phân loại các dạng áo lót nữ căn bản 1.6. Trình tự vẽ thiết kế các dạng áo nữ căn bản: 1.6.1. Trình tự vẽ thiết kế áo 2 pen, full cup 1.6.2. Trình tự vẽ thiết kế áo hook – up	CLO3 CLO4	4 4	Làm mẫu; Làm việc nhóm	1:5

Trình tự vẽ thiết kế áo underwired 1.7. Trình tự vẽ thiết kế Shin's intermediate block 1 1.7.1. Lower center T-cup 1.7.2. Nursing Balcony bra with vertical seam 1.8. Trình tự vẽ thiết kế Shin's intermediate block 2 1.8.1. Soft bra 1.8.2. Sport bra 1.8.3. Triangle bra 1.8.4. Vintage with frame structure 1.8.5. Strapless catheral bra 1.8.6. Sport bra with keyhole Vintage longline nra				
B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Làm bài tập thiết kế rập các loại áo vừa học	CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4		Bản vẽ thiết kế 1:5

10. Phương pháp giảng dạy:

Diễn giải
 Trình chiếu power point (hình ảnh, video)
 Thảo luận
 Làm mẫu, hướng dẫn, kiểm tra

11. Hoạt động nhóm **Đánh giá sinh viên:**

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							50
Lần 1	Thực hiện phương pháp đo ni trực tiếp trên cơ thể nữ.	Tuần 1	CLO1	3	Bảng thông số kích thước ni mẫu	bài thực hành ngoài giờ	0
Lần 2	Làm bài tập Two-dart full cup lace bra	Tuần 6, 7	CLO2 CLO3	4 4 4	Sinh viên chấm chéo theo đáp án giáo viên cung cấp	Bản vẽ thiết kế 1:5	10
Lần 3	Làm bài tập Lower center T-cup bra	Tuần 9,10, 11	CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4	Sinh viên chấm chéo theo đáp án giáo viên cung cấp	Bản vẽ thiết kế 1:5	10
Lần 4	Làm bài tập soft bra	Tuần 12 - 15	CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4	Sinh viên chấm chéo theo đáp án giáo viên cung cấp	Bản vẽ thiết kế 1:5	10
Lần 5	Làm bài tập sport bra.	Tuần 12	CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4	- Giáo viên cung cấp tiêu chí đánh giá. - Giáo viên đánh giá điểm 70% - Sinh viên đánh giá theo nhóm điểm trung bình các nhóm chiếm 30%	+ Báo cáo nhóm + Sản phẩm may + Bảng vẽ mô tả mẫu 1:2 + Bản vẽ thiết kế tỷ lệ 1:1 + Rập thành phẩm 1:1	20

Tiểu luận có Báo cáo							50
Lần 6	Sinh viên thực hiện thiết kế hoàn chỉnh bản vẽ thiết kế và bộ rập thành phẩm áo bra kiểu tự chọn .(thời gian thực hiện từ 3-5h tùy theo yêu cầu đề bài cụ thể)		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4	Chăm theo tiêu chí và thang điểm giáo viên biên soạn	Bản vẽ thiết kế và bộ rập thành phẩm tỷ lệ 1:1	50

CDR học phần	Nội dung giảng dạy						Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2					Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4,5	Báo cáo Project
CLO1	x						x				x
CLO2		X						x	X	x	x
CLO3		X						x	x	X	x
CLO4		X							x	X	x

12. Tài liệu học tập

Giáo trình chính:

- [1] Connie Amaden-Crawford, The art of fashion draping, Fairchild Books & Visuals, 1996.
- [2] Helen Stanley, Flat pattern cutting and modelling for fashion, Nelson Thornes, 1991
- [3] Internet: Với các từ khóa: Pattern Magic, Draping method, Fashion 3D technique.

Tài liệu tham khảo: .

- [3] Hellen – Pattern making – USA,
- [4] Kathryn L. Hatch - Textile Science - USA, 1993

13. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: 15/11/2022

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU THỜI TRANG
- Mã học phần:** FABR324451
- Tên Tiếng Anh:** *Fashion Branding*
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)
- Phân bố thời gian:** 10 tuần (3 tiết lý thuyết + 6 tiết tự học/tuần)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
 - 1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thanh Tâm
 - 2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: GV mời giảng
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**

Học phần tiên quyết: Marketing hàn may mặc

Học phần trước: Giao tiếp trong KD

8. Mô tả học phần:

Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản giúp người học hiểu rõ về cách thức xây dựng một thương hiệu thời trang. Thông qua những tình huống thực tế, người học có thể phát triển kiến thức và kỹ năng phát triển giá trị của một thương hiệu thời trang, xây dựng chiến lược PR (public relation), định vị và đo lường thương hiệu...

9. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

d	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Phân tích, lập luận và giải quyết được các vấn đề về xây dựng chiến lược PR	PI2.2	3
CLO2	phát triển kiến thức và kỹ năng phát triển giá trị của một thương hiệu thời trang, xây dựng chiến lược PR (public relation), định vị và đo lường thương hiệu	PI4.1	3
CLO3	Giải thích được các thuật ngữ tiếng Anh liên quan	PI6.3	3
CLO4	Nghiên cứu về xây dựng chiến lược PR	PI7.1	4

10. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

CHƯƠNG 1: Một số vấn đề chung về thương hiệu

CHƯƠNG 2: Xây dựng thương hiệu

CHƯƠNG 3: Xác định hệ thống nhận diện thương hiệu

11. Phương pháp giảng dạy:

Hướng dẫn và đọc các báo tuần

Làm mẫu, hướng dẫn, kiểm tra

12. Hoạt động nhóm **Đánh giá sinh viên:**

– Thang điểm: **10**

– Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Seminar, báo cáo: Seminar, báo cáo:							10
Lần 1	Tìm hiểu các quá trình hoàn tất vải trên internet hiện nay ở Việt Nam. (2) Tìm hiểu một số vị trí tuyển dụng của doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực xử lý quá trình hoàn tất vải	Tuần 2	C:LO1 CLO2	3 3	Bài viết		10
Lần 2	Kiểm tra nội dung chương 2, 3 tại lớp (30 phút)	Tuần 5	CLO1 CLO2	3 3	Trắc nghiệm	Bài tập nhỏ trên lớp	20

Lần 3	Nhóm sinh viên (3 thành viên) dịch một tài liệu tiếng Anh về liên quan đến lĩnh vực xử lý quá trình hoàn tất vải, nộp giảng viên và trao đổi với các nhóm khác để học hỏi và góp ý	Tuần 9	CLO1 CLO2 CLO4	3 3 4	Bài viết	Bài tập về nhà	20
Bài tập							40
TL1	Dựa vào các kiến thức đã học, nhóm SV thực hành và quay video thực hiện hướng dẫn về quá trình hoàn tất vải	Tuần 2-9	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Video	Tiểu luận	25
TL2	Nhóm SV được giao chủ đề tìm hiểu về công nghệ hoàn tất vải, báo cáo bằng powerpoint sau khi kết thúc môn học	Tuần 10	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Thuyết trình	Báo cáo	25
- Tiểu luận:							50%

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy						Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3				Lần 1	Lần 2	Lần 3	B1	Báo cáo Project
CLO1	x						x	x	x	x	x
CLO2	x	X					x	x	x	x	x
CLO3	x	X								x	x
CLO4		X							x	x	x

13. Tài liệu học tập

Giáo trình chính:

- Tài liệu của nhà máy thực tập.
- Sách tham khảo khác.

Tài liệu tham khảo: .

14. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

15. Ngày phê duyệt lần đầu: 15/11/2022

16. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

TS. Nguyễn Ngọc Châu

17. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: CÔNG NGHỆ WASH SẢN PHẨM MAY

Mã môn học: WATE324551 (2:0:4)

2. Tên Tiếng Anh: Fabric Washing Technology

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 4 tiết tự học/ tuần)

4. Các giảng viên phụ trách môn học:

Th.s. Phạm Thị Hà

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: Công nghệ sản xuất, Nguyên liệu dệt

Môn học trước: Công nghệ hoàn tất vải, Thiết kế trang phục

6. Mô tả môn học (Course Description)

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về Công nghệ wash Jeans, qui trình sản xuất và hoàn tất vải Jeans, công nghệ nhuộm màu chàm Indigo....Từ đó, sinh viên nhận biết được các hiệu ứng wash trên sản phẩm, các loại hóa chất, công cụ, máy móc thiết bị sử dụng để tạo ra các hiệu ứng wash trên sản phẩm Jeans.

7. Chuẩn đầu ra của môn học

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	- Nhận diện và ứng dụng các kiến thức khoa học tự nhiên và xã hội vào lĩnh vực sản xuất May công nghiệp	PI1.1 PI1.2 PI1.3	3
	- Hình thành ý tưởng để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực sản xuất May công nghiệp		4
	- Giải quyết và đánh giá các giải pháp trong lĩnh vực sản xuất May công nghiệp		5
CLO7	So sánh các phương án thiết kế	PI7.3	4
CLO8	Tính toán và lập được mô hình thử nghiệm	PI8.1 PI8.2	5
	Triển khai quy trình sản xuất phù hợp thực tế		4

8. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	CHƯƠNG 1: DENIM & JEANS – LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (2/0/4)				
4	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội Dung (ND) GD trên lớp Chương 1: Denim & Jeans – Lịch sử hình thành và phát triển I. Denim – Lịch sử hình thành và phát triển 1. Denim - Nguồn gốc tên gọi 2. Lịch sử hình thành và phát triển II. Jeans - Lịch sử hình thành và phát triển 1. Jean – Nguồn gốc tên gọi 2. Lịch sử ra đời quần Jeans 2.1. Quần Jeans 2.2. Levi Strauss – “cha đẻ” quần Jeans 2.3. Thương hiệu Jeans đầu tiên trên thế giới	PI1.1	3	Diễn giảng	Vấn đáp

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT1: Suu tầm hình ảnh các mẫu thời trang về quần Jeans từ trước đến nay.				
5	CHƯƠNG 1: DENIM & JEANS – LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội Dung (ND) GD trên lớp III. Sự phát triển của thời trang Jeans trên thế giới 1. Thời trang Jeans những năm đầu thế kỷ 19. 2. Jeans cho mọi giới, mọi tầng lớp. 3. Xu hướng phát triển thời trang Jeans hiện nay.	PI1.1	3	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT2: Tìm hiểu xu hướng thời trang Jeans của giới trẻ hiện nay.				Cá nhân / Nộp file mềm
3	CHƯƠNG 2: QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẢI JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: I. Cotton: 1. Sợi cotton 2. Cotton đặc lựa chọn cho Jeans như thế nào? II. Kiểu dệt jeans: 1. Xe sợi 2. Kiểu dệt	PI1.1	3	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT2: Tìm hiểu thành phần các sợi được dùng để dệt vải Jeans (cá nhân)				Cá nhân / Nộp file mềm
4	CHƯƠNG 2: QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẢI JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: III. Nhuộm vải jeans 2.1.Indigo tự nhiên 2.2.Indigo tổng hợp 2.3.Non-indigo 2.4.Màu cơ bản của vải jeans	PI1.1	3	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tự làm mẫu nhuộm vải Kate trắng với màu nhuộm Indigo.				
5	CHƯƠNG 2: QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẢI JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: III. Quy trình hoàn tất vải jeans IV. Tiêu chuẩn vải Denim	PI1.1	3	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tìm hiểu các màu Jeans cơ bản.				

6	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - Báo cáo nhóm BT1			Diễn giảng; Làm việc nhóm	Báo cáo nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT3: Tìm hiểu các hiệu ứng wash thường thấy trên sp Jeans.			Nhóm	
7	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Hiệu ứng Wash khô trên Jeans 1. Công nghệ phun cát 2. Công nghệ Chà 3. Công nghệ Mài 4. Công nghệ làm nhăn, tạo Nhú, bắt 3D 5. Công nghệ Cột bó 6. Công nghệ phun hóa chất			Diễn giảng; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Nhận biết các hiệu ứng wash khô trên sp Jeans mà bạn sưu tầm được.				
8	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - Bt4: Bài tập nhóm: Nhận diện và Phân tích qui trình tạo ra các hiệu ứng wash khô .			Trao đổi; thảo luận	Kiểm tra tại lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Nhận biết các hiệu ứng wash khô trên sp Jeans mà bạn sưu tầm được.				
9	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: . Hiệu ứng Wash ướt trên Jeans <u>1.</u> Xử lý ban đầu: phá hồ (garment wash, rinse---bắt buộc phải làm) <u>2.</u> Giặt với tác động của hóa học: 2.1. Enzym wash (Bio wash) 2.2. Bleaching (tẩy: dùng để hạ nền) 2.3. Acid wash 2.4. Tintin: giặt phủ màu 2.5. Over dye: nhuộm				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Nhận biết các hiệu ứng wash ướt trên sp Jeans mà bạn sưu tầm được.				
10	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: 1. Giặt với tác động cơ học: 1.1. Stone wash 1.2. Bio stone wash 1.3. Sand wash 2. Làm mềm			Trao đổi; thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Nhận biết các hiệu ứng wash ướt trên sp Jeans mà bạn sưu tầm được.				
11	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - Bt4: Bài tập nhóm: Nhận diện và Phân tích qui trình tạo ra các hiệu ứng wash ướt .			Trao đổi; thảo luận	Kiểm tra tại lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Kể tên qui trình các hiệu ứng wash trên sp Jeans mà bạn sưu tầm được.				
12	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: III. Hiệu ứng mới trên jeans 1. Wash với hóa chất Ôzon 2. Hiệu ứng wash dùng tia Laser IV. Nhuộm trang phục jeans may sẵn			Thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Kể tên qui trình các hiệu ứng wash trên sp Jeans mà bạn sưu tầm được.				
13	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - Bt5: Kiểm tra giữa kỳ: Phân tích quy trình wash trên sp Jeans cho sẵn.			Thuyết trình; Đàm thoại	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Kể tên qui trình các hiệu ứng wash trên sp Jeans mà bạn sưu tầm được.				
14	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: + Báo cáo nhóm BT3			Diễn giảng; thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) ÔN TẬP KẾT THÚC MÔN				
15	CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG NGHỆ TẠO HIỆU ỨNG WASH TRÊN JEANS (2/0/4)				
	• ÔN TẬP KẾT THÚC MÔN			Thảo luận	

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) • ÔN TẬP KẾT THÚC MÔN				
--	--	--	--	--	--

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề

10. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	CDR đánh giá	TĐNL	PPĐG	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Bài tập quá trình							50
BT#1	Sưu tầm hình ảnh các mẫu thời trang về quần Jeans từ trước đến nay.	Tuần 1			File mềm/ Nhóm	Báo cáo nhóm	10
BT#2	Tìm hiểu xu hướng thời trang Jeans của giới trẻ hiện nay. Tìm hiểu thành phần các sợi được dùng để dệt vải Jeans (cá nhân)	Tuần 2/3			File mềm/ Cá nhân	Bài viết	10
BT#3	Tìm hiểu các hiệu ứng wash thường thấy trên sp Jeans.	Tuần 6			Báo cáo nhóm	File mềm	20
BT#4	Nhận diện và Phân tích quy trình tạo ra các hiệu ứng wash khô/wash ướt .	Tuần 8/11				Tại lớp	30
BT#5	Phân tích quy trình wash trên sp Jeans cho sẵn.	Tuần 13			Bài viết/cá nhân	Tại lớp	30
Bài thi cuối kỳ: tự luận/đề mở							50

11. Tài liệu học tập

- **Sách, giáo trình chính:**
- **Sách (TLTK) tham khảo:**

12. Thông tin chung

- **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.
- **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

o Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Phạm Thị Hà

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần: MỸ THUẬT TRANG PHỤC**
Mã học phần: ARCL 224561
- Tên Tiếng Anh: ART CLOTHING**
- Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4)** (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)
Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 4 tiết tự học/ tuần)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Trúc Đào
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: CN. Võ Nguyên Thu
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
học phần tiên quyết: không
học phần trước: không
- Mô tả học phần:**
Môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về: màu sắc, đường nét, hình khối, các nguyên tắc trang trí, tỷ lệ, bố cục trang phục,...nhằm giúp người học vận dụng vào quá trình thiết kế và định hình cho phong cách thời trang của bản thân, để tìm ra bộ trang phục đẹp.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOS	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Phân loại được màu sắc, cách phối màu và tạo ra các màu mới cho trang phục.	PI1.2	2
CLO2	Vận dụng nguyên tắc cơ bản về màu sắc, hình dáng để giải quyết các vấn đề màu sắc, cách phối màu cho trang phục.	PI4.1	3
CLO3	Vận dụng việc sử dụng trang phục với nền văn hóa truyền thống của dân tộc một cách hợp lý	PI7.1	2
CLO4	Áp dụng các kiến thức về mỹ thuật trang phục để xây dựng một bộ trang phục với bố cục, màu sắc hài hòa và phù hợp phong cách thời trang.	PI8.2	2
CLO5	Quan sát thực tế về cuộc sống để phân tích và đề xuất các loại nguyên liệu cần thiết, màu sắc để trang trí phù hợp với phong cách thời trang và điều kiện thực tế.	PI9.2	2

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐ NL	PPDH	PPĐG
6	Chương 1: TỔNG QUAN VỀ MÀU SẮC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Màu sắc trong lĩnh vực thời trang và may mặc 1.1. Vòng màu cơ bản Màu sắc và ý nghĩa của chúng 1.1.1. Màu gốc 1.1.2. Màu bậc hai 1.1.3. Màu bậc ba 1.1.4. Các tính chất của màu 1.2. Ý nghĩa của màu sắc	CLO1 CLO2	2 3	+ Đàm thoại + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	Quan sát Trực quan hình vẽ
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI - Vẽ và phối màu vòng thuần sắc	CLO1 CLO2	2		

			3		
7	Chương 1: TỔNG QUAN VỀ MÀU SẮC (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ MÀU SẮC 2.1. Màu hữu sắc và màu vô sắc 2.2. Màu nóng, màu lạnh 2.3. Màu tương đồng, màu tương phản B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình - Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI - Vẽ và phối màu vòng thuần sắc	CLO1 CLO2	2 3	+ Đàm thoại + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực quan</u> <u>hình vẽ</u>
8	Chương 1: TỔNG QUAN VỀ MÀU SẮC (tt)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ MÀU SẮC (tt) 2.4. Màu bổ túc 2.5. Sắc độ 2.6. Sắc điệu 2.7. Độ thuần màu 2.8. Độ sáng, độ tối 2.9. Độ rực (độ tươi, độ chói) + Tích cực hóa người học B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình - Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI - Phối màu hòa sắc: nóng, lạnh, tương phản, tương đồng	CLO1 CLO2	2 3	+ Đàm thoại + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực quan</u> <u>hình vẽ</u>
9	Chương 1 TỔNG QUAN VỀ MÀU SẮC (tt)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3. HÒA SẮC 3.1. Các dạng hòa sắc 3.1.1. Hòa sắc tương đồng 3.1.2. Hòa sắc tương phản 3.2. Hiệu quả hòa sắc 3.2.1. Hiệu quả rực 3.2.3. Hiệu quả trầm 3.2.3. Hiệu quả nhã B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình - Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI - Phối màu hòa sắc: nóng, lạnh, tương phản, tương đồng	CLO1 CLO2 CLO4	2 3 2	+ Đàm thoại + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực quan</u> <u>hình vẽ</u>
10	Chương 2: HÌNH DÁNG - HỌA TIẾT TRANG PHỤC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1. Hình dáng quần áo 1.1. Hình khối của trang phục 1.2. Hình bóng cắt B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO4	2 3 2	+ Đàm thoại + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực quan</u> <u>hình vẽ</u>

	- Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI -Dùng các hình khối cơ bản kết hợp với nhau thành bộ tang phục và phối màu. -Tái chế một bộ trang phục bỏ đi bằng đường, nét, họa tiết trang trí...thành bộ trang phục hữu dụng	CLO1 CLO2 CLO4	2 3 2		
11	Chương 2: HÌNH DÁNG - HỌA TIẾT TRANG PHỤC (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1.HÌNH DÁNG - HỌA TIẾT TRANG PHỤC (tt) 1.3.Kiểu hình cơ bản của quần áo 2.THIỆT KẾ TRANG TRÍ QUẦN ÁO 2.1.Đường 2.1.1.Đường kết cấu 2.1.2.Đường Trang trí 2.1.3.Nét 2.1.3.1.Cách thể hiện đường nét	CLO1 CLO2 CLO4	2 3 2	+ Đàm thoại + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI -Dùng các hình khối cơ bản kết hợp với nhau thành bộ tang phục và phối màu. -Tái chế một bộ trang phục bỏ đi bằng đường, nét, họa tiết trang trí...thành bộ trang phục hữu dụng	CLO1 CLO2 CLO4 CLO5	2 3 2 2		
12	Chương 2: HÌNH DÁNG - HỌA TIẾT TRANG PHỤC (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2.1.3.2.Giá trị biểu cảm của đường nét 2.1.3.2.1.Đường thẳng đứng 2.1.3.2.2.Đường nằm ngang 2.1.3.2.3.Đường gấp khúc 2.1.3.2.4.Đường cong 2.1.4.Điểm 2.1.5.Họa tiết trang trí 2.1.6.Khoảng cách, khoảng trống	CLO1 CLO2 CLO4	2 3 2	+ Đàm thoại + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI -Dùng các hình khối cơ bản kết hợp với nhau thành bộ tang phục và phối màu (tt) -Tái chế một bộ trang phục bỏ đi bằng đường, nét, họa tiết trang trí...thành bộ trang phục hữu dụng (tt)	CLO1 CLO2 CLO4	2 3 2		
13	Chương 3: BỐ CỤC				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1.NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ BỐ CỤC TRANG TRÍ 1.1.Khái niệm 1.2.Các nguyên tắc cơ bản của trang trí 1.2.1.Nguyên tắc nhắc lại 1.2.2.Nguyên tắc xen kẽ	CLO4	2	+ Đàm thoại + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>

	1.2.3.Nguyên tắc đối xứng 1.2.4.Nguyên tắc phá thế				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI -Trang trí đường diềm trong khổ giấy A3	CLO4	2		
14	Chương 3: BỐ CỤC (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 1.3.Các hình thức bố cục trang phục 1.3.1.Bố cục cân đối 1.3.2.Bố cục hàng lối 1.3.3.Bố cục lệch 1.3.4.Tuyến vận động chính của bố cục 1.3.5.Trọng tâm bố cục	CLO4	2	+ Đàm thoại +Thảo luận nhóm + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI -Trang trí đường diềm trong khổ giấy A3	CLO4	2		
15	Chương 3: BỐ CỤC (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2.CÁC THỦ PHÁP XÂY DỰNG BỐ CỤC TRANG PHỤC 2.1.Quan hệ tỷ lệ 2.1.1.Các tỷ lệ thường gặp 2.1.2.Các tỷ lệ đặc biệt	CLO4	2	+ Đàm thoại +Thảo luận nhóm + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI. -Sưu tầm hình ảnh trang phục về tỉ lệ, bố cục	CLO4	2		
16	Chương 3: BỐ CỤC (tt)				
	A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 2.1.3.Tỷ lệ vàng 2.2.Quan hệ đối lập 2.3.Quan hệ nhịp điệu	CLO4	2	+ Đàm thoại +Thảo luận nhóm + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI. -Sưu tầm hình ảnh trang phục 5 phong cách thời trang	CLO3 CLO4	2 2		
17	Chương 3: BỐ CỤC (tt)				
	A/ Các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: 3.PHONG CÁCH THỜI TRANG 3.1.Phong cách cổ Điển 3.2.Phong cách thể thao 3.3.Phong cách lãng mạn	CLO3 CLO5	2 2	+ Đàm thoại +Thảo luận nhóm + Dạy học nêu và giải	<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>

	3.4.Phong cách dân gian 3.5.Phong cách Viễn tưởng			quyết vấn đề	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) - Đọc thêm sách: Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI -Sưu tầm hình ảnh trang phục 5 phong cách thời trang	CLO3 CLO5	2 2		
	<i>BÁO CÁO TIỂU LUẬN NHÓM</i>				
18	A/ Các ND và PPGD trình bày trên lớp: (3) Nội dung trình bày Sưu tầm các bộ trang phục cũ, không hợp thời trang, không mặc đến. Tái chế thành bộ trang phục mới phù hợp với thời trang (ứng dụng được)	CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2	+Thảo luận nhóm + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Tiếp tục tái chế các bộ trang phục đã thực hiện tại lớp	CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2		
	<i>BÁO CÁO TIỂU LUẬN NHÓM</i>				
19	A/ Các ND và PPGD trình bày trên lớp: (2) Nội dung trình bày Vận dụng kiến thức của chương 3 về bố cục, quan hệ tỉ lệ, quan hệ đối lập và phong cách thời trang. Trình bày ý tưởng tái chế cho bộ trang phục đẹp hơn. Quay thành đoạn video	CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2		<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) Hoàn thành bài tập nhóm	CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2		
	<i>BÁO CÁO TIỂU LUẬN NHÓM</i>				
20	A/ Các ND và PPGD trình bày trên lớp: (2) Nội dung trình bày Trình bày quá trình thực hiện trang phục tái chế của nhóm cùng sản phẩm làm được trước lớp.	CLO3 CLO4 CLO5	2 2 2	+Thảo luận nhóm + Dạy học nêu và giải quyết vấn đề	<u>Quan sát</u> <u>Trực</u> <u>quan</u> <u>hình vẽ</u>

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình
- Diễn giảng
- Thực hành
- Đặt vấn đề và giải quyết vấn đề

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

Hình thức KT	Nội dung	CLOS	TĐN L	PPDG	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50%
Lần 1	Vẽ vòng thuần sắc	CLO1	2	Kiểm tra bản vẽ	Rubric	15%
Lần 2	Vẽ bài hòa sắc	CLO2	3	Kiểm tra bản vẽ	Rubric	15%
Lần 3	Phối màu lên các bộ trang phục (dưới dạng hình khối cơ bản)	CLO4	2	Đánh giá sản phẩm	Thực hành trên máy	20%
Đánh giá cuối kỳ						50%

Lần 4	Bài tập lớn: - Trang trí quần áo - Trang trí đường diềm	CLO3 CLO4 CLO5	2	- Đánh giá sản phẩm	Rubric	20%
Lần 5	Tiểu luận cuối kỳ (nhóm) -Sưu tầm trang phục cũ. -Vận dụng kiến thức về bố cục, tỉ lệ và phong cách thời trang. -Tái chế thành bộ trang phục mới và trình bày trước lớp.	CLO3, CLO4 CLO5	2	- Viết tiểu luận, báo cáo	Rubric	30%

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Báo cáo Project
CLO1	x	x		x				
CLO2	X	x			x			
CLO3			x				x	x
CLO4		X	x			x	x	x
CLO5			x				x	x

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính: Nguyễn Thị Trúc Đào, Giáo trình Mỹ thuật trang phục, NXB Đại học Quốc gia TP.HCM, 2018.
- Tài liệu tham khảo:
 1. Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI
 2. Nguyễn Duy Lâm - Đặng Thị Bích Ngân, Màu sắc và phương pháp vẽ màu, NXB văn hóa thông tin, Hà Nội -2004
 3. Nguyễn Thế Hùng-Nguyễn Thị Nhung-Phạm Ngọc Tới, Trang trí NXB GD – 1998
 4. Trịnh Thiệp- Ứng Thị Châu, Mỹ thuật vào PPDH, NXB GD – 1998

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên môn học: TÂM LÝ HỌC KINH DOANH HÀNG MAY MẶC**
Mã môn học: PGBU324751
- Tên Tiếng Anh: Psychology for business**
- Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4)** (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách môn học:**
1/ GV phụ trách chính: Th.S. Hoàng Anh- Viện Sư phạm kỹ thuật
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
- Điều kiện tham gia học tập môn học:**
Môn học tiên quyết: Không
Môn học trước: Không

6. Mô tả môn học:

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về đặc điểm tâm lý trong hoạt động kinh doanh, bao gồm đặc điểm người tiêu dùng, đặc điểm người bán hàng và hoạt động bán hàng, đặc điểm nhà kinh doanh, hoạt động quảng bá sản phẩm kinh doanh. Từ đó giúp người học ứng dụng kiến thức được học vào việc giải thích, phân tích và đánh giá hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp cũng như của cá nhân sau này. Bên cạnh đó, môn học cũng trang bị cho người học một số kỹ năng nhất định trong cuộc sống, như kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng quan sát, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Nhận diện và ứng dụng các kiến cơ bản về tâm lý học, phân tích đặc điểm tâm lý của hoạt động kinh doanh ngành hàng may mặc	PI2.1	3
CLO2	Sử dụng được các phần mềm hỗ trợ khảo sát và phân tích tâm lý học kinh doanh	PI2.2	3
CLO3	Thiết kế quảng cáo sản phẩm may mặc	PI2.3	3
CLO4	Xác định các kỹ năng và phương pháp để giải quyết các tình huống trong kinh doanh sản phẩm may mặc	PI4.1	3
CLO5	Giải thích việc sử dụng các phương pháp để giải quyết các tình huống trong kinh doanh sản phẩm may mặc	PI4.2	3
CLO6	Xác định mục tiêu, nhiệm vụ thiết kế hoạt động quảng cáo các sản phẩm may mặc	PI5.1	3
CLO7	Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và thuyết trình để trình bày và giải quyết các tình huống trong kinh doanh sản phẩm may mặc	PI5.2	3

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPGD	PPĐG
1 – 2	Chương 1: Những vấn đề chung của TLHKD (4/0/8)				

	<i>A - Các nội dung và phương pháp giáo dục trên lớp</i> Nội dung giáo dục trên lớp 1.1 Đối tượng TLHKD 1.2 Nhiệm vụ, vai trò của TLHKD 1.3 Sơ lược lịch sử hình thành và phát triển của TLHKD <i>B - Các nội dung cần tự học ở nhà</i> 1.4 Phương pháp nghiên cứu của TLHKD	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	3 3 3 3	Thuyết trình; Trình chiếu Powerpoint; Đàm thoại; Thảo luận nhóm (chia nhóm cố định 5 SV)	Vấn đáp; Báo cáo kết quả
3 - 6	<i>Chương 2: Tâm lý người tiêu dùng (8/0/16)</i>				
	<i>A - Các nội dung và phương pháp giáo dục trên lớp</i> Nội dung giáo dục trên lớp 2.1 Quá trình nhận thức của người tiêu dùng 2.2 Xúc cảm và tình cảm của người tiêu dùng 2.4 Nhu cầu và động cơ tiêu dùng 2.6 Đặc điểm tâm lý của nhóm người tiêu dùng 2.7 Giá cả hàng hóa và tâm lý tiêu dùng <i>B - Các nội dung cần tự học ở nhà</i> 2.3 Trạng thái chú ý của người tiêu dùng 2.5 Khí chất của người tiêu dùng	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	3 3 3 3	Thuyết trình; Trực quan video; Đàm thoại; Thảo luận nhóm; Đóng kịch	Vấn đáp; Báo cáo kết quả
7 - 9	<i>Chương 3: Hoạt động bán hàng và tâm lý người bán hàng (6/0/12)</i>				
	<i>A - Các nội dung và phương pháp giáo dục trên lớp</i> Nội dung giáo dục trên lớp 3.1 Khái niệm, đặc điểm hoạt động bán hàng 3.3 Khái niệm và phân loại người bán hàng 3.4 Các phẩm chất và năng lực của người bán hàng 3.5 Trưng bày hàng hóa với tâm lý tiêu dùng 3.6 Quan hệ giữa người bán hàng và người tiêu dùng <i>B - Các nội dung cần tự học ở nhà</i> 3.2 Cấu trúc hoạt động bán hàng	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	3 3 3 3	Trình chiếu Powerpoint; Trực quan video; Thảo luận nhóm; Đóng kịch	Báo cáo kết quả
10 - 12	<i>Chương 4: Chân dung nhân cách nhà kinh doanh (6/0/12)</i>				
	<i>A - Các nội dung giáo dục trên lớp</i> Nội dung giáo dục trên lớp 4.1 Khái niệm chân dung nhân cách nhà kinh doanh 4.2 Các phẩm chất của nhà kinh doanh 4.3 Các năng lực của nhà kinh doanh <i>B - Các nội dung cần tự học ở nhà</i> 4.4 Chân dung nhân cách một số nhà kinh doanh tiêu biểu	CLO1 CLO3 CLO5 CLO6	3 3 3 3	Trình chiếu Powerpoint; Thảo luận nhóm; Báo cáo theo nhóm	Báo cáo kết quả
13 - 15	<i>Chương 5: Quảng cáo thương mại với tâm lý tiêu dùng (6/0/12)</i>				

<i>A - Các nội dung giáo dục trên lớp</i> Nội dung giáo dục trên lớp 5.1 Khái niệm quảng cáo và quảng cáo thương mại 5.2 Chức năng tâm lý của quảng cáo thương mại 5.4 Sách lược trong quảng cáo thương mại 5.6 Xây dựng và thuyết trình dự án quảng cáo <i>B - Các nội dung cần tự học ở nhà</i> 5.3 Các nguyên tắc đạo đức trong quảng cáo thương mại 5.5 Các phương tiện quảng cáo	CLO1	3	Trình chiếu Powerpoint; Thảo luận nhóm; Báo cáo theo nhóm	Báo cáo kết quả
	CLO3	3		
	CLO5	3		
	CLO6	3		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình, làm mẫu
- Báo cáo nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá(c)	Công cụ đánh giá (d)	Tỉ lệ (%)
Bài tập						20
Lần 1	Sưu tầm những bằng hỏi về thị hiếu người tiêu dùng	CLO1 CLO2	3	Báo cáo kết quả	Bài tập nhỏ ở nhà	5
Lần 2	Sưu tầm các mặt hàng có đặc điểm nhận dạng độc đáo và giải thích đặc điểm đó	CLO1 CLO5	3	Báo cáo kết quả	Bài tập nhỏ ở nhà	5
Lần 3	Trình bày nhu cầu theo giới tính của khách hàng khi mua sắm trang phục hoặc khi lựa chọn nhà hàng ăn uống	CLO1 CLO2 CLO5	3	Báo cáo kết quả	Bài tập nhỏ trên lớp	5
Lần 4	Sưu tầm những tình huống giao tiếp thành công hoặc không thành công giữa người bán hàng và người mua hàng	CLO1	3	Báo cáo kết quả	Bài tập nhỏ ở nhà	5
Bài tập lớn (Project)						30
Lần 5	Làm nhóm: Thuyết trình về một nhà kinh doanh trong hoặc ngoài nước	CLO1 CLO2 CLO7	3	Rubric	Đánh giá bài thuyết trình	
Lần 6	Làm nhóm: Phân tích trước lớp một mẫu quảng cáo thương mại	CLO1 CLO2 CLO7	3			
Thi cuối kỳ						50
Lần 7	- Nội dung: thực hiện một video clip theo một trong những chủ đề sau: 1. Quảng cáo cho 1 sản phẩm / nhóm sản phẩm may mặc đang có trên thị trường hoặc do tác giả thiết kế - Thời lượng 30 giây 2. Vlog phân tích thị hiếu người tiêu dùng về một xu hướng thời trang hiện nay – Thời lượng 5 phút - Thành phần thực hiện: nhóm 3 sinh viên	CLO2 CLO6 CLO7	3	Rubric	Đánh giá sản phẩm là 1 Clip được lưu trong CD hoặc DVD	

	- Thời gian thực hiện: từ tuần thứ 11					
	- Thời hạn nộp bài: tuần thứ 16					

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy					Hình thức kiểm tra					
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Chương 5	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5-6	Lần 7
CLO1	X	X		X	X	X	X	X	X	X	
CLO2			X			X				X	X
CLO3	X	X		X	X			X			
CLO4	X	X	X				X				
CLO5		X		X	X		X	X			
CLO6		X	X	X	X						X
CLO7			X							X	X

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính: Nguyễn Hữu Thụ, Tâm lý học quản trị kinh doanh, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005
- Sách tham khảo:
 - + Thái Trí Dũng, Tâm lý học quản trị kinh doanh, NXB Lao động xã hội, 2007
 - + Dale Carnegie (Nguyễn Hiến Lê dịch), Đắc nhân tâm, NXB Trẻ, 2008
- Website tham khảo: <http://dacnhantam.com.vn/>, <http://www.youtube.com/daledcarnegievietnam>, <http://www.kynang.edu.vn>
- Các sách, báo và website về kinh doanh khác

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: 1/12/2022

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

Trần Thị Cẩm Tú

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

- Tên môn học:** XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG MAY MẶC
Mã môn học: APIE324951 - 2(2/0/4)
- Tên Tiếng Anh:** APPAREL IMPORT & EXPORT
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành, 4 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách môn học:**
 - Th.S. Phạm Thị Hà
 - Th.S. Nguyễn Thị Thúy
 - Th.S. Trần Thị Cẩm Tú
- Điều kiện tham gia học tập môn học:**

Môn học tiên quyết: *Quản lý đơn hàng ngành May*
Môn học trước: Không

6. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về Quy trình làm việc của bộ phận Xuất nhập khẩu tại các doanh nghiệp may, công tác biên soạn các bộ chứng từ cho thủ tục xuất – nhập hàng trong ngành may. Đồng thời, sinh viên còn được cung cấp các kiến thức về nghiệp vụ khai báo hải quan cho hàng nhập – xuất, thủ tục cho đơn cấp CO, và các qui định về thuế xuất cho công tác giao thương nội địa cũng như quốc tế.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Tổng hợp qui trình làm việc cụ thể của nhân viên xuất nhập khẩu cụ thể như: công tác biên soạn các bộ chứng từ cho thủ tục xuất – nhập hàng, nghiệp vụ khai báo hải quan cho hàng nhập – xuất, thủ tục cho đơn cấp CO,...	PI4.3	3
CLO2	Nhận định và đề xuất xử lý các vấn đề phát sinh trong công tác biên soạn chứng từ, nghiệp vụ khai báo hải quan cho các đơn hàng nhập – xuất trong ngành may.	PI3.2	3
CLO3	Có kỹ năng lãnh đạo nhóm và làm việc nhóm hiệu quả.	PI5.3	3
	Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong quá trình học tập; phát triển kỹ năng thuyết trình trước đám đông.	PI6.2	3
	Giao tiếp hiệu quả và đọc hiểu chính xác các tài liệu liên quan trong lĩnh vực QLDH bằng tiếng Anh.	PI6.3	
CLO4	Nhận thức được vai trò của bộ phận xuất nhập khẩu khi thực hiện các nghiệp vụ nhập xuất hàng hóa.	PI4.2	3
	Tổng hợp các qui định về thuế xuất trong công tác giao thương nội địa cũng như quốc tế.	PI3.1	3

8. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
21	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ XUẤT NHẬP KHẨU NGÀNH MAY (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội Dung (ND) GD trên lớp 3. KHÁI NIỆM VỀ XUẤT NHẬP KHẨU 4. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN BỘ PHẬN XUẤT NHẬP KHẨU	CLO1 CLO2	3	Thuyết trình, đàm thoại	Vấn đáp

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tìm hiểu các yêu cầu tuyển dụng cho vị trí nhân viên xuất nhập khẩu ngành May	CLO1 CLO2	3		
22	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ XUẤT NHẬP KHẨU NGÀNH MAY (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội Dung (ND) GD trên lớp 5. CƠ CẤU TỔ CHỨC 6. QUI TRÌNH LÀM VIỆC CỦA BỘ PHẬN XUẤT NHẬP KHẨU 7. CÁC PHƯƠNG THỨC XUẤT NHẬP HÀNG HÓA	CLO1 CLO2	3	Thuyết trình, đàm thoại, thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tìm hiểu các nội dung cần có trong bản hợp đồng thương mại & các lưu ý cần thiết khi soạn thảo Hợp đồng thương mại.	CLO1 CLO2	3		
3	CHƯƠNG 2: BỘ CHỨNG TỪ CẦN THIẾT TRONG NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: 1. HỢP ĐỒNG THƯƠNG MAI 1.1. KHÁI NIỆM 1.2. CÁC NỘI DUNG CÓ TRONG HỢP ĐỒNG THƯƠNG MAI 1.3. NHỮNG LƯU Ý KHI SOẠN HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI	CLO1 CLO2	3	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tìm hiểu các nội dung cần có trong bản Invoice/Packinglist & các lưu ý cần thiết khi soạn thảo Invoice/Packinglist.	CLO1 CLO2	5		
4	CHƯƠNG 2: BỘ CHỨNG TỪ CẦN THIẾT TRONG NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: 2. INVOICE 3. PACKINGLIST 4. VẬN ĐƠN (ĐƯỜNG BIỂN/ĐƯỜNG BỘ/ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG)	CLO1 CLO2	3	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT1: Soạn thảo hợp đồng gia công/Invoice/Lập Packinglist theo nội dung cho trước.	CLO1 CLO2	3		Cá nhân / Nộp file mềm
5	CHƯƠNG 2: BỘ CHỨNG TỪ CẦN THIẾT TRONG NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:	CLO1 CLO2	3	Diễn giảng; thảo luận	Vấn đáp

	4.VẬN ĐƠN (ĐƯỜNG BIỂN/ĐƯỜNG BỘ/ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG) 8. CO (TRA CỨU MÃ HS) – tự cấp CO 9. GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT2: Bài tập nhóm về Các phương thức thuê tàu chợ	CLO1 CLO2	3		
	CHƯƠNG 3: CÁC PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUỐC TẾ & INCOTERM 2010 (2/0/4)				
6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - Phương thức nhờ thu - Nhờ thu trơn - Nhờ thu kèm chứng từ - Phương thức tín dụng chứng từ	CLO1 CLO2 CLO3	3	Diễn giảng; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT2: Bài tập nhóm về nhóm về các phương thức thanh toán quốc tế	CLO2 CLO3	3		Báo cáo nhóm
	CHƯƠNG 3: CÁC PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUỐC TẾ & INCOTERM 2010 (2/0/4)				
7	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - Phương thức chuyển tiền - Chuyển tiền bằng điện tín - Chuyển tiền bằng thư tín - Thủ tục chuyển tiền. - INCOTERMS 2010 4.1 KHÁI NIỆM 4.2. CÁC ĐIỀU KHOẢN TRONG INCOTERMS2010 4.3. INCOTERMS TRONG NGÀNH MAY	CLO1 CLO2 CLO3	3	Diễn giảng; Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT3: Tìm hiểu các cảng, kho bãi tại TPHCM, ký hiệu các địa điểm cảng/kho bãi khi làm tờ khai nhập xuất.	CLO1 CLO2 CLO3	3		File mềm/cá nhân
	CHƯƠNG 3: CÁC PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUỐC TẾ & INCOTERM 2010 (2/0/4)				
8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Báo cáo nhóm BT2	CLO1 CLO2 CLO3	3	Báo cáo nhóm	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tìm hiểu phần mềm khai báo hải quan thủ tục XNK	CLO1 CLO2 CLO3	3		
9	CHƯƠNG 4: NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NGÀNH MAY (2/0/4)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - GIỚI THIỆU PHẦN MỀM KHAI BÁO HẢI QUAN - QUI TRÌNH NHẬP KHẨU - Hàng nhập theo đường biển - Hàng nhập theo đường bộ	CLO1 CLO2 CLO3	3	Trao đổi; thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Liệt kê bộ chứng từ cần thiết cho hàng nhập	CLO1 CLO2 CLO3	5		
10	CHƯƠNG 4: NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NGÀNH MAY (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - QUI TRÌNH NHẬP KHẨU - Hàng nhập theo đường hàng không	CLO1 CLO2 CLO3	3		
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT4: Viết mail trao đổi thông tin về thuê container/số seal với đại lý xuất nhập.	CLO1 CLO2 CLO3	3		Nộp file mềm, cá nhân
11	CHƯƠNG 4: NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NGÀNH MAY (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: BT5 (kiểm tra tại lớp): Biên soạn bộ chứng từ cần thiết cho thủ tục nhập hàng theo nội dung cho trước	CLO1 CLO2	3		Làm bài tại lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) <i>Tìm hiểu những qui định về mức thuế cho hàng xuất – hàng nhập & các tổ chức thương mại phi mậu dịch, WTO, CPTPP...</i>	CLO1 CLO4			
12	CHƯƠNG 4: NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NGÀNH MAY (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: QUI TRÌNH XUẤT KHẨU	CLO1 CLO2	3	Trao đổi; thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Liệt kê bộ chứng từ cần thiết cho hàng xuất	CLO1 CLO3	3		
13	CHƯƠNG 4: NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NGÀNH MAY (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - XUẤT NHẬP KHẨU TẠI CHỖ - TẠM NHẬP TÁI XUẤT - NHỮNG QUI ĐỊNH VỀ MỨC THUẾ CHO HÀNG XUẤT – HÀNG NHẬP & CÁC TỔ CHỨC THƯƠNG MẠI PHI MẬU DỊCH, WTO, APEC	CLO1 CLO2	5	Thuyết trình; Đàm thoại	Vấn đáp

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) BT6: Khai báo CO trên Cổng thông tin quốc gia	CLO1 CLO2 CLO4	3		Cá nhân
14	CHƯƠNG 4: NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NGÀNH MAY (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: BT7 (kiểm tra tại lớp): Biên soạn bộ chứng từ cần thiết cho thủ tục xuất hàng theo nội dung cho trước	CLO2 CLO4	3		
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) ÔN TẬP KẾT THÚC MÔN	CLO2 CLO3 CLO4	5		
15	CHƯƠNG 4: NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NGÀNH MAY (2/0/4)				
	• ÔN TẬP KẾT THÚC MÔN	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3	Thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) • ÔN TẬP KẾT THÚC MÔN	CLO1 CLO2 CLO3	5		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại, vấn đáp
- Phương pháp thảo luận, diễn giảng, báo cáo nhóm

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Soạn thảo hợp đồng gia công/Invoice/Lập Packinglist theo nội dung cho trước	CLO1	3	Cá nhân	File mềm	10
Lần 2	Thuyết trình nhóm về các phương thức thanh toán quốc tế Thuyết trình nhóm Các phương thức thuê tàu chợ	CLO3	3	Báo cáo nhóm	File mềm/ Nhóm	10
Lần 3	Tìm hiểu các cảng, kho bãi tại tp.hcm, ký hiệu các địa điểm cảng/kho bãi khi làm tờ khai nhập xuất.	CLO1	3	Cá nhân	File mềm	5
Lần 4	Viết mail trao đổi thông tin về mượn container/số seal với đại lý xuất nhập.	CLO3	3	Cá nhân	File mềm	10
Lần 5	Biên soạn bộ chứng từ cần thiết cho thủ tục nhập hàng theo nội dung cho trước	CLO1	3	Cá nhân tại lớp		30

Lần 6	Khai báo CO trên Cổng thông tin quốc gia	CLO4	3	Cá nhân	File mềm	5
Lần 7	Biên soạn bộ chứng từ cần thiết cho thủ tục xuất hàng theo nội dung cho trước	CLO2	3	Cá nhân tại lớp		30
Tiểu luận cuối kỳ						50
Lần 8	Chuẩn bị bộ chứng từ đầy đủ cho lô hàng xuất/nhập theo các thông tin cho trước (tự luận/đề mở - ko thi).	CLO2 CLO5	3	Cá nhân	Phiếu đánh giá	

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:
- Tài liệu tham khảo:

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phân đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần: CẢI TIẾN SẢN XUẤT NGÀNH MAY**
Mã học phần: MIAP435051
- Tên Tiếng Anh: MANUFACTURING IMPROVEMENT IN APPAREL INDUSTRY**
- Số tín chỉ: 3 tín chỉ (2/0/4)** (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thanh Hương
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ... (bộ môn cần bổ sung)
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: *Công nghệ sản xuất ngành may, chuẩn bị sản xuất ngành may*
Học phần trước: *Quản lý sản xuất ngành may*
- Mô tả học phần:**
Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức lý thuyết về quan sát và cải tiến sản xuất may công nghiệp, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình cải tiến, những phương pháp và công cụ cải tiến sản xuất. Học phần cũng cho sinh viên tiếp cận và giải quyết các tình huống giả định về cải tiến sản xuất may.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO2	Sử dụng được các công cụ cải tiến trong thực tiễn và quá trình sản xuất may công nghiệp	PI 2.1	3
CLO7	Xác định và hoàn thiện thiết kế kỹ thuật trong cải tiến sản xuất	PI 7.3	4
CLO8	Tính toán và lập được mô hình thử nghiệm trong cải tiến kỹ thuật ngành may	PI 8.1	5
	Triển khai quy trình cải tiến sản xuất phù hợp thực tế	PI 8.2	4
CLO9	Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức sản xuất may	PI 9.1	5

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1	Chương 1: Tổng quan về cải tiến sản xuất (CTSX)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: I. Khái niệm về cải tiến sản xuất II. Nội dung của công tác cải tiến sản xuất II.1. Cải tiến công đoạn và thao tác	CLO2 CLO7	3 4	Thuyết trình/ diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – Sưu tầm hình ảnh về cải tiến công đoạn và thao tác trong doanh nghiệp	CLO8 CLO9	4 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Chương 1: Tổng quan về CTSX (tt)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				

2	II. Nội dung của công tác cải tiến sản xuất II.2. Cải tiến chuyên sản xuất II.3. Loại trừ lãng phí II.4. Huấn luyện đội ngũ II.5. Cải tiến công tác lập kế hoạch và kiểm soát quá trình	CLO2 CLO7	3 4	Thuyết trình/ diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Sưu tầm tài liệu về loại trừ lãng phí và huấn luyện đội ngũ trong doanh nghiệp cụ thể	CLO8 CLO9	4 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
3	Chương 1: Tổng quan về CTSX (tt)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: II. Nội dung của công tác cải tiến sản xuất II.6. Cải tiến công tác kiểm soát chất lượng. II.7. Cải tiến công tác tổ chức quản lý II.8. Các phương pháp – công cụ cải tiến sản xuất	CLO2 CLO7	3 4	Thuyết trình Thảo luận nhóm	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT1: Áp dụng kiến thức đã học, tìm hiểu thêm các dạng lãng phí và đề xuất các biện pháp tiết kiệm điện nước trong không gian sống của SV (cá nhân)	CLO2	3		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
4	Chương 2: Cải tiến sản xuất trong ngành may				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: I. Giới thiệu bộ phận chuyên trách công tác cải tiến sản xuất trong công ty may I.1. Giới thiệu bộ phận IE I.2. Nhiệm vụ của bộ phận IE I.3. Cơ cấu nhân sự của bộ phận IE I.4. Điều kiện để trở thành nhân viên IE	CLO2 CLO7	3 4	Thuyết trình	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) – Sưu tầm tài liệu về bộ phận IE của Doanh nghiệp may cụ thể	CLO2 CLO7	3 4		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
5	Chương 2: CTSX trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: II. Các giải pháp kỹ thuật trong cải tiến sản xuất trong may II.1. Mục tiêu của công tác cải tiến sản xuất may II.2. Cải thiện lưu trình sản xuất II.3. Sử dụng vật liệu hợp lý	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 4	Thuyết trình	Câu hỏi 1 phút

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tìm hiểu các biện pháp tiết kiệm NPL trong DN may cụ thể	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 4		
--	--	----------------------	-------------	--	--

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Chương 2: CTSX trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
6	II.Các giải pháp kỹ thuật trong cải tiến sản xuất trong may II.4. Nhận diện các lãng phí II.5. Cải tiến công đoạn và thao tác	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Diễn giảng Thảo luận nhóm	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Sưu tầm hình ảnh và nhận diện các lãng phí đang tồn tại trong DN may Tìm hiểu về cải tiến công đoạn và thao tác trong ngành may	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Quan sát, nhận diện và giải quyết vấn đề	Rubric

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Chương 2: CTSX trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
7	II.Các giải pháp kỹ thuật trong cải tiến sản xuất trong may II.6. Sắp xếp nhà xưởng khoa học II.7. Cải tiến qui trình sản xuất II.8. Cải tiến việc chuyển giao	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Diễn giảng Thảo luận nhóm	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Sưu tầm các tài liệu nội bộ qui định về cải tiến thao tác trong DN may	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Chương 2: CTSX trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
8	II.Các giải pháp kỹ thuật trong cải tiến sản xuất trong may II.9. Cải tiến máy móc thiết bị II.10. Sắp xếp nguyên phụ liệu	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Diễn giảng Thảo luận nhóm	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tìm hiểu công tác cải tiến máy móc thiết bị và sắp xếp NPL trong DN may	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
9	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	III.Các giải pháp tổ chức quản lý trong cải tiến sản xuất trong may III.1. Triển khai hệ thống quản lý trực quan/hệ thống hiển thị (visual factory) III.2. Triển khai áp dụng Lean III.3. Triển khai cân bằng chuyền III.4. Triển khai cải tiến định mức lao động III.5. Huấn luyện đội ngũ	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Diễn giảng Thảo luận nhóm	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT2: Quan sát khuôn viên học tập tại trường ĐHSPTK, chỉ ra những tồn tại và đề xuất những biện pháp cải thiện (theo nhóm)	CLO2 CLO7 CLO8	4	Bài thuyết trình nhóm	Rubric

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Chương 2: CTSX trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
10	II.Các giải pháp kỹ thuật trong cải tiến sản xuất trong may III.Các giải pháp tổ chức quản lý trong cải tiến sản xuất trong may III.4. Triển khai cải tiến định mức lao động III.5. Huấn luyện đội ngũ SV báo cáo thuyết trình BT2	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Diễn giảng Thuyết trình nhóm nhóm	Câu hỏi 1 phút Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tìm hiểu về công tác cải tiến định mức lao động trong DN may	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Quan sát, ghi nhận	Rubric

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Chương 3: Các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc của công nhân ngành may				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
11	I. Kiểm soát môi trường làm việc. I.1. Công tác vệ sinh nơi làm việc I.2. Hệ thống thông gió I.3. Hệ thống chiếu sáng I.4. Hệ thống nhà xưởng	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Sưu tầm tài liệu về kiểm soát môi trường làm việc của ngành may	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5		

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
12	Chương 3: Các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc của công nhân ngành may (tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	II. Cải thiện điều kiện phúc lợi tại nơi làm việc II.1. Nước uống. II.2. Thiết bị vệ sinh II.3. Thiết bị và dụng cụ y tế khẩn cấp II.4. Nghỉ giải lao II.5. Trang phục bảo hộ lao động II.6. Nhà ăn II.7. Phương tiện đi lại II.8. Nhà trẻ	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT3, BT4, BT5 (theo nhóm)	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
13	Chương 4: Đảm bảo cải tiến bền vững trong ngành may				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	I. Xây dựng giải pháp hoàn chỉnh II. Cam kết thực hiện các giải pháp III. Huy động sự hỗ trợ từ công nhân IV. Quản lý sự thay đổi	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT3, BT4, BT5 (theo nhóm)	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
14	Chương 5: Một số biểu mẫu kiểm tra tình hình cải thiện sản xuất trong doanh nghiệp may				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết:				
	I. Biểu mẫu kiểm tra tình hình cải thiện sản xuất với chi phí thấp II. Biểu mẫu kiểm tra tình hình cải thiện xưởng may Biểu mẫu kiểm tra quá trình lên kế hoạch, triển khai và kiểm soát hiệu quả của công tác cải tiến sản xuất	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) SV triển khai BT3, BT4, BT5 (theo nhóm)	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Thuyết trình nhóm	Rubric

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
15	Báo cáo thuyết trình + ôn tập hết môn				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: SV thuyết trình bài tập 4	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Thuyết trình nhóm	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Ôn bài và chuẩn bị cho bài thi hết môn	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp quan sát, nhận diện và giải quyết vấn đề
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Áp dụng kiến thức đã học, tìm hiểu thêm các dạng lãng phí và đề xuất các biện pháp tiết kiệm điện nước trong không gian sống của SV.	CLO2	3	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	10
Lần 2	Quan sát khuôn viên học tập tại trường ĐHSPKT, chỉ ra những tồn tại và đề xuất những biện pháp cải thiện	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Bài thuyết trình nhóm	Rubric	10
Lần 3	Thực hiện 1 đoạn video 3-5 phút về hoạt động trong giờ học thực hành của SV trong xưởng may. Phân tích hoạt động đó, chỉ ra lãng phí đang tồn tại và đề xuất giải pháp khắc phục	CLO2 CLO7 CLO8	3 4 5	Thuyết trình nhóm	Rubric	10
Lần 4	Tham quan thực tế hoặc tìm hiểu trên internet về công tác cải tiến sản xuất may, về bộ phận IE trong doanh nghiệp may và ghi nhận qui trình làm việc hằng ngày của nhân viên IE.	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Thuyết trình nhóm	Rubric	10
Lần 5	Quan sát thực tế doanh nghiệp may, phát hiện ra 5 vấn đề và đề xuất 5 biện pháp cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức sản xuất tương ứng với các vấn đề đã nêu	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Thuyết trình nhóm	Rubric	10
Thi cuối kỳ						50

Lần 6	- Thi tập trung theo lịch thi của phòng đào tạo - Nội dung bao quát 03/04 các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học trong thời gian làm bài 60 phút. - Sinh viên được phép sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài thi	CLO2 CLO7 CLO8 CLO9	3 4 5 5	Bài thi cá nhân	Rubric Đáp án	50
-------	---	------------------------------	------------------	-----------------	------------------	----

CDR học phần	Nội dung giảng dạy					Hình thức kiểm tra					
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Chương 5	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Thi cuối kỳ/Project
CLO2	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
CLO7	x	x	x	x	x		x	x	x	x	x
CLO8	x	x	x	x	x		x	x	x	x	x
CLO9			x	x	x				x	x	x

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

4. **ThS. Trần Thanh Hương** – *Giáo trình Cải tiến sản xuất ngành may* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2023

❖ Tài liệu tham khảo

2. Tài liệu tham khảo về cải tiến sản xuất từ các công ty may hoặc từ Internet.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề Cương Chi Tiết Môn Học

1. Tên môn học: MARKETING HÀNG MAY MẶC

Mã môn học: GAMA425151 (2:0:4)

2. Tên Tiếng Anh: MARKETING for GARMENT

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 4 tiết tự học/ tuần)

4. Các giảng viên phụ trách môn học:

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: *Kinh tế học đại cương, Chuẩn bị sản xuất, Quản lý sản xuất*

6. Mô tả tóm tắt học phần

Môn học này cung cấp kiến thức căn bản về marketing, xác định môi trường marketing và giúp lựa chọn thị trường mục tiêu; mô tả các chiến lược marketing trong marketing-mix; giới thiệu cơ bản về quản trị marketing nhằm giúp sinh viên có thể áp dụng vào vị trí công việc kinh doanh hàng may mặc nội địa hoặc xuất khẩu, quản lý đơn hàng, nghiên cứu và phát triển... trong môi trường kinh doanh tại các doanh nghiệp hàng may mặc-thời trang Việt Nam quy mô vừa và nhỏ hiện nay.

7. Chuẩn đầu ra của môn học

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Nhận diện và ứng dụng các kiến thức khoa học tự nhiên và xã hội vào lĩnh vực sx MCN	PI1.1	3
CLO2	Trình bày được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành trong MCN.	PI2.3	3
CLO4	Xác định các kỹ năng và phương pháp để giải quyết các tình huống phát sinh.	PI4.1	3
CLO5	Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả	PI5.2	3

8. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
4	Tuần thứ 1: Phần 1, Bài 1: Giới thiệu marketing may mặc (2/0/4)				
	A/Tóm tắt các nội dung (ND) và PPGD trên lớp: + Giới thiệu về marketing may mặc: Khái niệm, mục tiêu, chức năng và marketing-mix. Vai trò marketing trong ngành may mặc + Triển khai sinh viên lập nhóm, triển khai nhiệm vụ cho nhóm thực hiện kế hoạch marketing ngay đầu học phần và cần hoàn tất vào cuối học phần. Kế hoạch marketing là tiểu luận để đánh giá kết quả học tập của sinh viên.	PI1.1	3	Diễn giảng	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT1: Tổng hợp, phân tích, trình bày slide về tổng quan về ngành công nghiệp may mặc-thời trang Việt Nam. Chỉ những yếu tố cốt lõi và thời sự nhất (5 slide nội dung).	PI5.2	3		Nhóm / Nộp file mềm
5	Phần 2: Môi trường marketing may mặc (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội Dung (ND) GD trên lớp Bài 2: Môi trường marketing may mặc NDGD trên lớp + Tổng quan ngành may mặc-thời trang Việt Nam;	PI1.1	3	Seminar/ thảo luận nhóm	

	+ Môi trường marketing vĩ mô và vi mô. Báo cáo nhóm BT1				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) +BT2: Tìm hiểu và trình bày tiến trình mua hàng của cá nhân và tổ chức; hoặc tìm hiểu và trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định mua hàng của cá nhân và tổ chức.	PI2.3	3		Cá nhân / Nộp file mềm
	Phần 2: Môi trường marketing may mặc (tt) (2/0/4)				
3	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 3: Hành vi khách hàng Khách hàng tiêu dùng: mô hình hành vi, các nhân tố ảnh hưởng, tiến trình quyết định mua hàng, đặc tính cá nhân trong việc chấp nhận cái mới, + Khách hàng tổ chức: Phân loại, đặc tính, các nhân tố ảnh hưởng, tiến trình quyết định mua hàng. <i>Nội dung khách hàng tổ chức cần được nhấn mạnh vì marketing may mặc có tính chất marketing công nghiệp.</i> - Chọn nhóm làm tốt nhất trình bày một phần nội dung BT2. Tùy số lớp mà giảng viên quyết định số lượng và thời lượng nhóm trình bày.	PI1.1 PI4.1	3	Diễn giảng	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tự tìm hiểu để phân biệt rõ giữa <i>biểu hiện</i> với <i>vấn đề</i> (giúp sinh viên xác định được đâu chỉ là triệu chứng và đâu mới thực sự là vấn đề cần giải quyết). + Sinh viên tự tìm hiểu, phân biệt, vai trò và ứng dụng của nghiên cứu sơ cấp - thứ cấp; định tính – định lượng.	PI1.1	3		Cá nhân
	Phần 2: Môi trường marketing may mặc (tt) (2/0/4)				
4	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 4: Nghiên cứu marketing may mặc Vai trò và quy trình nghiên cứu marketing; Xác định rõ biểu hiện hay vấn đề nghiên cứu; Phân biệt và tình huống ứng dụng nghiên cứu định tính, nghiên cứu định lượng (1,5 tiết); + Hướng dẫn nghiên cứu marketing: sinh viên viết kế hoạch nghiên cứu thị trường (2 trang A4), tiến trình nghiên cứu, soạn câu hỏi phỏng vấn (1 trang A4). Giảng viên duyệt kế hoạch và bảng câu hỏi. Giảng viên hướng dẫn viết báo cáo nghiên cứu thị trường (Có thể đưa sang tuần sau nếu không đủ thời gian trên lớp). Báo cáo NCTT nộp lại sau 3-6 tuần (tùy giảng viên ấn định). Kết quả báo cáo NCTT tính vào điểm quá trình. Phân hướng dẫn nghiên cứu marketing chiếm phần lớn thời lượng trên lớp (3,5 tiết).	PI2.3	3	Case study/ diễn giảng	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT3: Tiếp tục nghiên cứu vấn đề marketing mà nhóm đặt ra trên lớp + Tìm hiểu quy trình phân khúc, tiêu thức phân khúc, cách tiến hành phân khúc, đánh giá phân khúc. Khách hàng mục tiêu. Định vị thị trường, xác định lợi thế cạnh tranh.	PI2.3 PI5.2	3		Nhóm/ file mềm
	Phần 3: Lựa chọn thị trường và định vị thị trường (2/0/4)				
5	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 5: Phân khúc thị trường	PI1.1 PI2.3 PI5.2	3	Diễn giảng;	Vấn đáp

	Bài 6: Lựa chọn thị trường mục tiêu và Định vị thị trường Khái niệm, quy trình phân khúc; Tiêu thức phân khúc, cách tiến hành phân khúc, đánh giá phân khúc. Mô tả khách hàng mục tiêu. Định vị thị trường, quy trình định vị, xác định lợi thế cạnh tranh. + Triển khai nhiệm vụ đi tham quan thực tế vào tuần sau: Giảng viên trình bày kế hoạch tham quan cửa hàng thời trang / doanh nghiệp may mặc. Mục tiêu: Sinh viên xác định được phân khúc, tiêu thức phân khúc, định vị thị trường của một số thương hiệu thời trang. Viết thu hoạch mang tính nhận định, so sánh và phân tích một số vấn đề lý thuyết đối chiếu với thực tế tham quan hoặc so sánh giữa các thương hiệu thời trang cùng nhóm sản phẩm. Tùy sĩ số lớp, khả năng sinh viên mà giảng viên giao nhiệm vụ cho vừa sức. + Triển khai nhiệm vụ trình bày trước lớp chiến lược sản phẩm của từng nhóm vào tuần thứ 7.			Case study/ Diễn giảng	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tiếp tục tìm hiểu phân khúc thị trường, khách hàng mục tiêu, định vị thị trường, xác định lợi thế cạnh tranh.	PI1.1 PI2.3	3		
	Phần 3: Lựa chọn thị trường và định vị thị trường (2/0/4)				
6	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - BT4: Đi tham quan thị trường (Field-trip) Thực hiện nhiệm vụ tham quan thực tế thị trường hàng may mặc thời trang. Lưu ý sinh viên cách chụp ảnh, phỏng vấn nhân viên bán hàng, người mua hàng, ghi chú để làm báo cáo sau chuyên tham quan; + Báo cáo tham quan được tính điểm quá trình.	PI5.2	3	Làm việc nhóm	Báo cáo kết quả
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Nhóm hoàn tất báo cáo / thu hoạch từ buổi tham quan.				
	Phần 3: Lựa chọn thị trường và định vị thị trường (2/0/4)				
7	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: + Sinh viên trình bày báo cáo tham quan thị trường của nhóm. Giáo viên điều khiển seminar để có phản hồi cho bài trình bày. Tùy sĩ số lớp mà giảng viên quyết định số lượng và thời lượng nhóm trình bày	PI5.2	3		Báo cáo kết quả tham quan (theo nhóm)
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT5: Chuẩn bị nội dung chiến lược sản phẩm.	PI2.3	3		File mềm/cá nhân
	Phần 4: Chiến lược marketing-mix (2/0/4)		3		
8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: + 3 mức độ cấu thành sản phẩm, thiết lập nhãn hiệu, chu kỳ sống của sản phẩm. Các giai đoạn phát triển sản phẩm mới.	PI2.3	2	Diễn giảng	Tự luận/làm tại lớp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Chuẩn bị nội dung báo cáo nghiên cứu thị trường (BT4) để nộp và bài trình bày trên lớp vào tuần 9.	PI5.2	3		
	Phần 4: Chiến lược marketing-mix (2/0/4)				
9	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: - Trình bày báo cáo nghiên cứu thị trường: BT4	PI2.3 PI4.1 PI5.2	3	Trao đổi; thảo luận	

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Chuẩn bị nội dung chiến lược sản phẩm để trình bày trên lớp vào tuần 10.	PI2.3	3		
	Phần 4: Chiến lược marketing-mix (2/0/4)				
10	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 7: Chiến lược sản phẩm (tt) Trình bày chiến lược sản phẩm + BT5: Sinh viên trình bày phần chiến lược sản phẩm của nhóm. Giáo viên điều khiển seminar để có phản hồi cho bài trình bày. Tùy sĩ số lớp mà giảng viên quyết định số lượng và thời lượng nhóm trình bày; + Giáo viên nhận xét, tổng kết; giải thích, làm rõ thêm bài học;	PI4.1 PI5.2	3	Seminar sinh viên	Nhóm
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT6: Chuẩn bị nội dung chiến lược định giá để báo cáo; + Xem lại phần kiến thức tính giá thành trong môn Chuẩn bị sản xuất, Tổ chức và quản lý sản xuất.	PI2.3 PI5.2	3		Nộp file cứng, cá nhân
	Phần 4: Chiến lược marketing-mix (tt) (2/0/4)				
11	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 8: Chiến lược định giá Trình bày chiến lược định giá + Các nhân tố ảnh hưởng việc định giá. Tiến trình xác định giá. + BT6: Sinh viên trình bày phần chiến lược định giá của nhóm. Giáo viên điều khiển seminar để có phản hồi cho bài trình bày. Tùy sĩ số lớp mà giảng viên quyết định số lượng và thời lượng nhóm trình bày.	PI2.3 PI5.2	3	Diễn giảng	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT7: Chuẩn bị nội dung chiến lược định phân phối để trình bày trên lớp vào tuần 12.	PI2.3	3		
	Phần 4: Chiến lược marketing-mix (2/0/4)				
12	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 9: Chiến lược phân phối + Các hình thức phân phối, các kênh phân phối, căn cứ lựa chọn kênh phân phối. + BT7: Sinh viên trình bày phần chiến lược phân phối của nhóm. Giáo viên điều khiển seminar để có phản hồi cho bài trình bày. Tùy sĩ số lớp mà giảng viên quyết định số lượng và thời lượng nhóm trình bày.	PI2.3 PI4.1	3	Trao đổi; thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + Tìm hiểu nội dung chiến lược xúc tiến.	PI2.3	3		Kiểm tra tại lớp
	Phần 4: Chiến lược marketing-mix (2/0/4)				
13	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 10: Chiến lược xúc tiến + Các bước xây dựng chiến lược xúc tiến, xác định ngân sách, các công cụ xúc tiến.	PI2.3 PI4.1	3	Thuyết trình; Đàm thoại	Vấn đáp
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) + BT8: Chuẩn bị nội dung chiến lược xúc tiến để trình bày trên lớp vào tuần 14.	PI5.2 PI4.1	3		Cá nhân

14	Phần 4: Chiến lược marketing-mix (2/0/4)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD lý thuyết: Bài 10: Chiến lược xúc tiến (tt) Trình bày chiến lược xúc tiến + Bt8: Sinh viên trình bày phần chiến lược xúc tiến của nhóm. Giáo viên điều khiển seminar để có phản hồi cho bài trình bày. Tùy sĩ số lớp mà giảng viên quyết định số lượng và thời lượng nhóm trình bày. + Giảng viên nhận xét, tổng kết nội dung chính; những khái niệm khó, những nội dung có thể gây nhầm lẫn	PI1.1 PI2.3 PI4.1 PI5.2	3		
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Tìm hiểu nội dung quản trị marketing.	PI2.3	3		
15	Bài 11: Quản trị marketing may mặc (2/0/4)				
	+ Quy trình quản trị marketing thời trang, Kế hoạch marketing, Đánh giá và kiểm soát.	PI2.3 PI4.1	3	Thảo luận	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) + Bài cuối kỳ: Hoàn tất kế hoạch marketing để nộp vào tuần 16-18. Tùy yêu cầu nộp và công bố điểm của Khoa.	PI5.2	3		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng
- Trình chiếu PowerPoint
- Thực hành trên máy
- Làm việc nhóm

10. Đánh giá sinh viên :

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	CLOS	TĐNL	PPDG	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Bài tập						50%
BT1	Tổng hợp, phân tích, trình bày slide về tổng quan về ngành công nghiệp may mặc-thời trang Việt Nam. Chỉ những yếu tố cốt lõi và thời sự nhất (5 slide nội dung).	PI1.1	3	Báo cáo nhóm	File PP/ thuyết trình	10%
Bt2	Tìm hiểu và trình bày tiến trình mua hàng của cá nhân và tổ chức; hoặc tìm hiểu và trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định mua hàng của cá nhân và tổ chức.	PI2.3 PI4.1	3	Cá nhân	File mềm	10%
Bt3	Tìm hiểu quy trình phân khúc, tiêu thức phân khúc, cách tiến hành phân khúc, đánh giá phân khúc. Khách hàng mục tiêu. Định vị thị trường, xác định lợi thế cạnh tranh.	PI2.3 PI4.1	3	Báo cáo nhóm	File PP/ thuyết trình	5%
Bt4	Đi tham quan thị trường (Field-trip) Thực hiện nhiệm vụ tham quan thực tế thị trường hàng may mặc thời trang. Lưu ý sinh viên cách chụp ảnh, phỏng vấn nhân viên bán hàng, người mua hàng, ghi chú để làm báo cáo sau chuyến tham quan;	PI4.1 PI5.2	3	Báo cáo nhóm	File PP/ thuyết trình	5%

Bt5	Trình bày phần chiến lược sản phẩm của nhóm.	PI4.1 PI5.2	3	Báo cáo nhóm	File PP/ thuyết trình	5%
Bt6	Trình bày phần chiến lược định giá của nhóm.	PI4.1 PI5.2	3	Báo cáo nhóm	File PP/ thuyết trình	5%
Bt7	Trình bày phần chiến lược phân phối của nhóm.	PI4.1 PI5.2	3	Báo cáo nhóm	File PP/ thuyết trình	5%
Bt8	Trình bày phần chiến lược xúc tiến của nhóm.	PI4.1 PI5.2	3	Báo cáo nhóm	File PP/ thuyết trình	5%
Cuối kỳ						50%
	Tiểu luận: Hoàn tất Kế hoạch marketing đã lập ở các bài tập quá trình từ BT4 đến	PI4.1 PI5.2	3	Làm nhóm	File mềm	50%

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

[1] Beth Melton, Mark Dodge, Echo Swinford, Andrew Couch, Eric Legault, Ben M. Schorr, Ciprian Adrian Rusen, **Microsoft Office Professional 2013 Step By Step**, O'Reilly, 2013.

- Sách (TLTK) tham khảo:

[2] Slides bài giảng.

13. Thông tin chung

- **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.
- **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

o **Cấp phê duyệt:**

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Phạm Thị Hà

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: THIẾT KẾ TRANG PHỤC CÔNG SỞ

Mã môn học: WODR435251

2. Tên Tiếng Anh: Workwear Drafting

3. Số tín chỉ: 2 (1 +1) (1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: **TS. Nguyễn Ngọc Châu**

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

2.1/ **Th.S Nguyễn Thị Thanh Bạch**

2.2/ **Th.S Mai Quỳnh Trang**

2.3/ **Th.S Tạ Vũ Thục Oanh**

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Kỹ thuật may cơ bản, Thiết bị may công nghiệp và bảo trì,
Hệ thống cỡ số trang phục,
Thiết kế trang phục nữ cơ bản, Thiết kế trang phục nam cơ bản.

Môn học trước: Thực hành Thiết kế trang phục nữ cơ bản,
Thực hành Thiết kế trang phục nam cơ bản.

6. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp xác định thông số kích thước, phương pháp lựa chọn kiểu dáng và chất liệu may sản phẩm cho trang phục công sở phù hợp với từng nhóm ngành nghề khác nhau. Môn học cũng giới thiệu phương pháp thiết kế các nhóm chi tiết cho các sản phẩm như: quần, áo, váy, đầm nữ phù hợp kiểu dáng đã chọn, đồng thời cũng hướng dẫn cho sinh viên phương pháp xây dựng qui trình may cho các cụm chi tiết được ứng dụng để lắp ráp hoàn thiện các sản phẩm.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Giải quyết và đánh giá các giải pháp trong lĩnh vực vẽ thiết kế trang phục công sở.	PI 1.3	4
CLO2	Áp dụng các kỹ năng và phương pháp để vẽ thiết kế và may hoàn thiện các sản phẩm trang phục công sở.	PI 4.3	3
CLO3	Đánh giá hiệu quả hoạt động nhóm so với kế hoạch thực hiện tiểu luận nhóm đã đề ra.	PI 5.3	4
CLO4	Thể hiện năng lực cá nhân qua việc trình bày các nhiệm vụ được phân công trong quá trình thực hiện các bài tập nhóm.	PI 6.1	4
CLO5	Đề xuất các ý tưởng, thông số kỹ thuật và nguồn lực để thực hiện dự án: Nghiên cứu và thiết kế trang phục công sở cho 1 ngành nghề tự chọn.	PI 7.1	4
CLO6	Tính toán và triển khai lắp ráp hoàn chỉnh bộ trang phục công sở theo định hướng may công nghiệp.	PI 8.1	4

8. Nội dung chi tiết môn học

STT	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1.	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TRANG PHỤC CÔNG SỞ				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 3. <i>Khái niệm.</i> 4. <i>Phân loại trang phục công sở.</i> 5. <i>Đặc điểm trang phục công sở.</i> 6. <i>Phong cách trang phục công sở.</i> 7. <i>Lựa chọn trang phục công sở.</i> 8. <i>Giới thiệu bảng thông số kích thước trang phục công sở.</i> 9. <i>Giới thiệu mẫu trang phục công sở thông dụng.</i> B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) – Lựa chọn và nghiên cứu ngành nhóm tìm hiểu về trang phục công sở. – Phác thảo và mô tả mẫu (1 bộ trang phục nam + 1 bộ trang phục nữ): gồm mặt trước, mặt sau, mặt hông, mặt lót (nếu có)	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5	4	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải	File báo cáo
	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ TRANG PHỤC CÔNG SỞ				
2.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 4. <i>Nguyên tắc thiết kế.</i> 5. <i>Thiết kế trang phục công sở cơ bản.</i> 2.1. Thiết kế chân váy. 2.2. Thiết kế áo sơ mi. 2.3. Thiết kế quần tây. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Lựa chọn và nghiên cứu ngành nhóm tìm hiểu về trang phục công sở.	CLO1 CLO4	4	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải	File báo cáo Bảng màu
	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ TRANG PHỤC CÔNG SỞ (tt)				
3.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 6. <i>Thiết kế trang phục nâng cao.</i> 3.1. Thiết kế áo đầm. 3.2. Thiết kế áo vest. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Thiết kế hoàn chỉnh bộ mẫu mông cho bộ sưu tập trang phục công sở	CLO2 CLO3 CLO4	3 4 4	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải	Mẫu mông
	CHƯƠNG 3: THỰC HÀNH THIẾT KẾ & MAY TP CÔNG SỞ				
4.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 4. <i>Thiết kế hoàn chỉnh bộ rập BTP cho bộ sưu tập trang phục công sở</i> 4.1. Các chi tiết chính, chi tiết phối (nếu có). 4.2. Các chi tiết lót. 4.3. Các chi tiết keo. 5. <i>Xây dựng quy trình lắp ráp và quy trình may dưới dạng sơ đồ nhánh cây</i> 5.1. Mô tả mẫu. 5.2. Cấu trúc sản phẩm. 5.3. Phương pháp thiết kế. 5.4. Quy trình may. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Lập Quy cách May – SĐNC cho bộ sưu tập Chuẩn bị NPL may sản phẩm	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 3 4 4	Phương pháp: Diễn giải Thực hành	File báo cáo
5.	CHƯƠNG 3: THỰC HÀNH THIẾT KẾ & MAY TP CÔNG SỞ (tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 6. Cắt – may – hoàn tất sản phẩm. 3.1.Xử lý NPL, trải – GSD – Cắt NPL 3.2.Ép keo 3.3.Lắp ráp cụm chi tiết rời B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Thiết kế video mô tả quá trình thực hiện sản phẩm	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	3 4 4 4 4	Phương pháp: Diễn giải Thực hành	Video
	CHƯƠNG 3: THỰC HÀNH THIẾT KẾ & MAY TP CÔNG SỞ (tt)				
6.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 3.4.Lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm 3.5.Cắt chỉ - ủi hoàn tất – trang trí sản phẩm. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Thiết kế video PR sản phẩm Hoàn thành báo cáo môn học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	4 3 4 4 4 4	Phương pháp: Diễn giải Thực hành	Video File báo cáo

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình.
- Phương pháp diễn giải.
- Phương pháp thực hành.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Lựa chọn và nghiên cứu ngành nghề.	CLO1 CLO5	4 4	File báo cáo	Phiếu đánh giá	5
Lần 2	Phác thảo và mô tả mẫu (1 bộ trang phục nam + 1 bộ trang phục nữ): gồm mặt trước, mặt sau, mặt hông, mặt lót (nếu có)	CLO3 CLO4	4 4	File báo cáo	Phiếu đánh giá	5
Lần 3	Lựa chọn Nguyên phụ liệu (lập bảng màu)	CLO1 CLO4	4 4	Bảng màu	Phiếu đánh giá	5
Lần 4	Thiết kế hoàn chỉnh bộ mẫu mông cho bộ sưu tập trang phục công sở	CLO2 CLO3 CLO4	3 4 4	Mẫu mông	Phiếu đánh giá	25
Lần 5	Lập Quy cách May – SĐNC cho bộ sưu tập	CLO2 CLO3 CLO4	3 4 4	File báo cáo	Phiếu đánh giá	10
Đánh giá cuối kỳ						50
Lần 6	Cắt – May – hoàn chỉnh sản phẩm	CLO2 CLO6	3 4	Sản phẩm	Phiếu đánh giá	30
Lần 7	Thiết kế video: - 1 video mô tả quá trình thực hiện sp - 1 video PR cho sản phẩm.	CLO3 CLO4 CLO5	4 4 4	Video	Phiếu đánh giá	10
Lần 8	- Báo cáo - Trình diễn sản phẩm.	CLO1 CLO3 CLO4 CLO5	4 4 4 4	File báo cáo	Phiếu đánh giá	10

CDR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra							
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 6	Lần 7	Lần 8
CLO1	X	X	X	X		X					X
CLO2		X	X				X	X	X		
CLO3	X	X	X		X		X	X		X	X
CLO4	X	X	X		X	X	X	X		X	X
CLO5	X		X	X						X	X
CLO6			X						X		

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

- [1] Nguyễn Ngọc Châu – *Bài Giảng Thiết kế trang phục công sở* - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM - 2012.
 [2] Nguyễn Ngọc Châu, Nguyễn Thị Tuyết Trinh, *Giáo trình Thiết kế trang phục nam cơ bản*, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 2023.

❖ Tài liệu tham khảo

- [3] Trần Thủy Bình – *Giáo trình mỹ thuật trang phục* – Nhà xuất bản Giáo dục – Hà Nội 2005.
 [4] Winifred Aldrich, *Metric Pattern Cutting for men's wear*, 5th edition by Aldrich. 2015.
 [5] Winifred Aldrich, *Metric Pattern Cutting for Women's Wear*, 6th edition by Aldrich. 2015.
 [6] Helen Reynolds, Nguyễn Như Mai dịch, *Lịch sử thời trang*, NXB Kim Đồng, 2007.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

Th.S Mai Quỳnh Trang

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: THIẾT KẾ TRANG PHỤC BẢO HỘ LAO ĐỘNG

Mã môn học: PRDR425351

2. Tên Tiếng Anh: Protectionwear Drafting

3. Số tín chỉ: 3 (2 +1) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: **TS. Nguyễn Ngọc Châu**

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

2.1/ **Th.S Mai Quỳnh Trang**

2.2/ **Th.S Nguyễn Thị Tuyết Trinh**

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Kỹ thuật may cơ bản, Thiết bị may công nghiệp và bảo trì,
Hệ thống cỡ số trang phục,
Thiết kế trang phục nữ cơ bản, Thiết kế trang phục nam cơ bản.

Môn học trước: Thực hành Thiết kế trang phục nữ cơ bản,
Thực hành Thiết kế trang phục nam cơ bản.
Nguyên liệt dệt, Nguyên phụ liệu may.

6. Mô tả môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về phương pháp xác định thông số kích thước, phương pháp lựa chọn kiểu dáng và chất liệu may sản phẩm cho trang phục bảo hộ lao động phù hợp với từng nhóm ngành nghề khác nhau. Môn học cũng giới thiệu phương pháp thiết kế các nhóm chi tiết cho các sản phẩm như: quần và áo phù hợp kiểu dáng đã chọn, đồng thời cũng hướng dẫn cho sinh viên phương pháp xây dựng qui trình may cho các cụm chi tiết được ứng dụng để lắp ráp hoàn thiện các sản phẩm.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Sử dụng được các công cụ, thiết bị để thử nghiệm và triển khai thiết kế hoàn chỉnh bộ ráp bán thành phẩm trang phục bảo hộ lao động.	PI 2.1	3
CLO2	Xác định và hoàn thiện phương án thiết kế kỹ thuật để thiết kế hoàn chỉnh bộ trang phục bảo hộ lao động.	PI 7.3	4
CLO3	Tính toán và triển khai thiết kế hoàn chỉnh bộ trang phục bảo hộ lao động theo định hướng may công nghiệp.	PI 8.1	5
CLO4	Triển khai quy trình thiết kế phù hợp với trang phục bảo hộ lao động.	PI 8.2	6
CLO5	Đề xuất giải pháp cải tiến mẫu thiết kế trang phục bảo hộ lao động phù hợp với ngành nghề nghiên cứu.	PI 9.2	4

8. Nội dung chi tiết môn học

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	CHƯƠNG 1: THIẾT KẾ ÁO BLOUSON				

7.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 10. Thiết kế áo blouson dài rời 1.1. Vẽ mô tả mẫu 1.2. Phân tích mẫu + Cách tính vải 1.3. Cách dựng hình thân sau, đồ áo 1.4. Cách dựng hình thân trước. 1.5. Cách dựng hình tay áo 1.6. Thiết kế lá cổ, chân cổ áo somi B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) - Lựa chọn trang phục BHLĐ theo ngành nghề - Giới thiệu ngành nghề lựa chọn - Giới thiệu trang phục BHLĐ của ngành - Mô tả mẫu trang phục BHLĐ của ngành.	CLO2 CLO4	4 6	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải	File báo cáo
8.	CHƯƠNG 1: THIẾT KẾ ÁO BLOUSON (tt) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 1.7. Biện kiểu các loại nẹp áo, trụ tay, Manchette 1.8. Cách vẽ đai áo + túi + cầu vai 1.9. Cách trải vải, giác sơ đồ, cắt các chi tiết 1.10. Qui cách may 11. Thiết kế áo blouson dài liền 2.1. Vẽ mô tả mẫu 2.2. Thiết kế thân trước 2.3. Thiết kế thân sau 2.4. Qui cách may B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Thiết kế hoàn chỉnh áo bảo hộ lao động theo sản phẩm mẫu.	CLO2 CLO4	4 6	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải Thực hành	File báo cáo Rập mềm
9.	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ QUẦN YẾM A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 7. Thiết kế quần lưng thun 2 bên. 1.1. Thiết kế thân trước 1.2. Thiết kế thân sau 8. Thiết kế quần 1 yếm. 2.4. Thiết kế thân trước. 2.5. Thiết kế thân sau 2.6. Thiết kế yếm. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Thiết kế hoàn chỉnh quần bảo hộ lao động theo sản phẩm mẫu.	CLO2 CLO4	4 6	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải Thực hành	File báo cáo Rập mềm
10.	CHƯƠNG 2: THIẾT KẾ QUẦN YẾM (tt) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 9. Thiết kế quần 2 yếm. 3.3. Thiết kế thân trước. 3.4. Thiết kế thân sau. 3.5. Thiết kế yếm thân trước 3.6. Thiết kế yếm thân sau. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Thiết kế hoàn chỉnh bộ ráp bán thành phẩm một bộ quần áo bảo hộ lao động cho một công ty.	CLO1 CLO2 CLO4	3 4 6	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải Thực hành	File báo cáo Bộ ráp BTP
11.	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ TRANG PHỤC BHLĐ ĐẶC THÙ				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 1. Thiết kế tạp dề 1.1.Hướng dẫn cách tạo dáng các kiểu tạp dề 1.2.Hướng dẫn cách dựng hình một số kiểu tạp dề 2. Thiết kế trang phục BHLĐ áo liền quần 2.1.Vẽ mô tả mẫu 2.2.Phân tích mẫu 2.3.Phương pháp tính vải 2.4.Phương pháp giác sơ đồ 2.5.Cách thiết kế dựng hình 2.6.Quy cách may 2.7.Quy trình may 2.8.Thiết kế biến kiểu B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Thiết kế hoàn chỉnh bộ rập bán thành phẩm một bộ quần áo bảo hộ lao động cho một công ty. (tt)	CLO1 CLO2 CLO4	3 4 6	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải Thực hành	File báo cáo Bộ rập BTP
	CHƯƠNG 3: THIẾT KẾ TRANG PHỤC BHLĐ ĐẶC THÙ (tt)				
12.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 3. Thiết kế quần áo trượt tuyết 3.1.Vẽ mô tả mẫu 3.2.Phân tích mẫu 3.3.Phương pháp tính vải 3.4.Phương pháp giác sơ đồ 3.5.Cách thiết kế dựng hình 3.6.Quy cách may 3.7.Quy trình may 3.8.Thiết kế biến kiểu 4. Phân tích một số loại nguyên liệu để tính toán phù hợp các thông số khi thiết kế 5. Hướng dẫn đọc tài liệu kỹ thuật. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Lựa chọn NPL may bộ quần áo bảo hộ lao động cho một công ty.	CLO2 CLO4	4 6	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải	File báo cáo
	CHƯƠNG 3: THỰC HÀNH THIẾT KẾ TRANG PHỤC BHLĐ				
13.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (10) 7. Sửa nội dung: Lựa chọn trang phục BHLĐ theo ngành nghề 1.1.Giới thiệu ngành nghề lựa chọn 1.2.Giới thiệu trang phục BHLĐ của ngành 1.3.Mô tả mẫu trang phục BHLĐ của ngành. 8. Sửa bộ rập BTP 8.1. Các chi tiết chính, chi tiết phối (nếu có). 8.2. Các chi tiết lót. 8.3. Các chi tiết keo. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20) Xây dựng quy cách may và quy trình may sản phẩm.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 5 6 4	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải Thực hành	File báo cáo
14.	CHƯƠNG 3: THỰC HÀNH THIẾT KẾ TRANG PHỤC BHLĐ (tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (5) 9. Sửa quy cách may và quy trình may sản phẩm 9.1. Qui cách may. 9.2. Qui trình may. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (10) Hoàn chỉnh báo cáo môn học.	CLO1	3	Phương pháp: Thuyết trình, Diễn giải Thực hành	File báo cáo
		CLO2	4		
		CLO3	5		
		CLO4	6		
		CLO5	4		

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình.
- Phương pháp diễn giải.
- Phương pháp thực hành.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Lựa chọn trang phục BHLĐ theo ngành nghề - Giới thiệu ngành nghề lựa chọn - Giới thiệu trang phục BHLĐ của ngành - Mô tả mẫu trang phục BHLĐ của ngành.	CLO1	3	File báo cáo	Phiếu đánh giá	10
Lần 2	Thiết kế hoàn chỉnh áo bảo hộ lao động theo sản phẩm mẫu.	CLO2 CLO4 CLO5	4 6 4	Rập mềm	Phiếu đánh giá	20
Lần 3	Thiết kế hoàn chỉnh quần bảo hộ lao động theo sản phẩm mẫu.	CLO2 CLO4 CLO5	4 6 4	Rập mềm	Phiếu đánh giá	20
Đánh giá cuối kỳ						50
Lần 4	Thiết kế hoàn chỉnh bộ ráp bán thành phẩm một bộ quần áo bảo hộ lao động cho một công ty.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	3 4 5 6 4	Bộ ráp BTP	Phiếu đánh giá	30
Lần 5	Lập các bảng: - Qui trình thiết kế sản phẩm - Bảng qui cách may sản phẩm - Bảng qui trình may sản phẩm.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	4 5 6 4	File báo cáo	Phiếu đánh giá	20

CDR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5
CLO1		X	X	X			X	
CLO2	X	X	X		X	X	X	X
CLO3			X				X	X
CLO4	X	X	X		X	X	X	X
CLO5			X		X	X	X	X

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

- [1] Nguyễn Ngọc Châu, Nguyễn Thị Tuyết Trinh, *Giáo trình Thiết kế trang phục nam cơ bản*, Đại học Sư phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 2023.
[2] Phùng Thị Bích Dung – *Giáo trình Thiết kế trang phục nữ cơ bản* - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM - 2014.

❖ Tài liệu tham khảo

- [3] Nguyễn Ngọc Châu – *Bài Giảng Thiết kế trang phục công sở* - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM - 2012.
[4] Winifred Aldrich, *Metric Pattern Cutting for men's wear*, 5th edition by Aldrich. 2015.
[5] Winifred Aldrich, *Metric Pattern Cutting for Women's Wear*, 6th edition by Aldrich. 2015.
[6] Helen Reynolds, Nguyễn Như Mai dịch, *Lịch sử thời trang*, NXB Kim Đồng, 2007.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phân đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

Th.S Mai Quỳnh Trang

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần: KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**
Mã học phần: GRTH405651
- Tên Tiếng Anh: GRADUATION THESIS (CAPSTONE)**
- Số tín chỉ:** 10 tín chỉ (10/0/20) (10 TC lý thuyết, 0 TC thực hành/thí nghiệm, 20 TC tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
 - GV phụ trách chính: TS. Nguyễn Ngọc Châu
 - Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
 - Nhiều giảng viên cùng tham gia
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**

Học phần tiên quyết: Kết thúc tất cả các môn học

Học phần trước: Kết thúc tất cả các môn học
- Mô tả học phần:**

Môn học này yêu cầu người học thực hiện một đề tài nghiên cứu thực tế có thể ứng dụng để giải các bài toán cụ thể về vấn đề khoa học công nghệ hay tính toán, thiết kế sản phẩm mới dựa trên những kiến thức, kỹ năng đã học. Ngoài ra, môn học này giúp sinh viên có khả năng tổng hợp tài liệu, trình bày báo cáo hoàn chỉnh, hỗ trợ định hướng nghề nghiệp, phát triển kỹ năng mềm và thái độ đúng đắn cho người học.

7. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s)/PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Trình bày được các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành trong MCN.	ELO2/PI2.3	6
CLO2	Thể hiện đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc nhận diện và giải quyết các vấn đề trong bối cảnh sản xuất may CN	ELO3/PI3.2	6
CLO3	Xác định các kỹ năng và phương pháp để giải quyết các tình huống phát sinh.	ELO4/PI4.1	6
CLO4	Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả	ELO5/PI5.2	6
CLO5	Xác định và hoàn thiện phương án thiết kế kỹ thuật.	ELO7/PI7.3	6
CLO6	Điều chỉnh và kiểm soát việc thực hiện quy trình sản xuất	ELO8/PI8.3	6
CLO7	Đề xuất giải pháp cải tiến sản xuất phù hợp với điều kiện sản xuất doanh nghiệp	ELO9/PI9.2	5

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
6	NỘI DUNG 1: Hướng dẫn Quy định thực hiện khóa luận tốt nghiệp				
	A/ Các nội dung chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: 1. Quy định thực hiện đồ án tốt nghiệp - Trong thời gian làm đồ án, sinh viên phải gặp giáo viên hướng dẫn tối thiểu 4 lần. Nếu sinh viên không thực hiện đúng qui định này mà tự ý thực hiện đề tài không thông qua giáo viên hướng dẫn, đồ án đó sẽ không được phép bảo vệ trước hội đồng. - Sinh viên cần thực hiện: Một quyển đồ án: trình bày, đóng bìa đúng yêu cầu theo quy định	CLO1 CLO2	6 6	-Đàm thoại -Nêu và giải quyết vấn đề	

	- Một đĩa CD có lưu đầy đủ nội dung của quyển đồ án - Sản phẩm (tùy đề tài) - Một poster - Một file trình chiếu 2. Quy định bảo vệ đồ án - Sinh viên bảo vệ đồ án theo danh sách - Thời gian bảo vệ cho 1 đề tài: 10 – 15 phút - Nội dung trình bày: - Giới thiệu tóm tắt nội dung đề tài - Trình bày sản phẩm (nếu có) - Trả lời câu hỏi của thành viên trong hội đồng 3. Thời gian nộp đồ án - Thời gian nộp đồ án bìa mềm, poster, sản phẩm (nếu có): trước lễ bảo vệ 2 tuần - Thời gian nộp lại đồ án sau khi đã hiệu chỉnh theo góp ý của phản biện; CD ghi nội dung hoàn chỉnh, file trình chiếu: sau khi bảo vệ tốt nghiệp 7 ngày - Thời gian bảo vệ: trước 15/7 - Thời gian nộp sản phẩm lưu (01 bộ sản phẩm may do Bộ môn chọn): sau khi bảo vệ <i>Lưu ý:</i> Bộ sản phẩm may do Bộ môn chọn sẽ được lưu trong thời gian 1 năm. 4. Quy định chấm điểm đồ án tốt nghiệp - Điểm hướng dẫn: 50% - Điểm phản biện: 20% - Điểm bảo vệ (điểm trung bình của hội đồng): 30% 5. Hướng dẫn bố cục khóa luận tốt nghiệp (theo quy định của Khoa)				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: Tham khảo khóa luận tốt nghiệp các khóa trước, liệt kê thông tin trích dẫn của các đề tài liên quan.	CLO2	6		
	NỘI DUNG 2: Trình bày ý tưởng, đề cương nghiên cứu – xét chọn tên đề tài				
7	A/ Các nội dung chính chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: Trao đổi thông tin với giáo viên hướng dẫn về nội dung và phạm vi nghiên cứu của khóa luận tốt nghiệp	CLO2 CLO3 CLO4	6 6 6	-Đàm thoại -Nêu và giải quyết vấn đề	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: Viết đề cương nghiên cứu cho đề tài đã chọn.	CLO2 CLO4	6 6		
	NỘI DUNG 2: Trình bày ý tưởng, đề cương nghiên cứu – xét chọn tên đề tài (tt)				
8	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: Trao đổi thông tin với giáo viên hướng dẫn về nội dung đề cương nghiên cứu	CLO2 CLO4 CLO6	6 6 6	-Đàm thoại -Nêu và giải quyết vấn đề	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: - Chỉnh sửa tên đề tài, đề cương cho phù hợp. - Tìm tư liệu, viết cơ sở lý luận. - Phác thảo các sản phẩm theo đề tài nghiên cứu (nếu có).	CLO2 CLO4 CLO5	6 6 6		

9	NỘI DUNG 2: Trình bày ý tưởng, đề cương nghiên cứu – xét chọn tên đề tài (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: - Duyệt tên đề tài - Duyệt đề cương nghiên cứu - Lập tiến độ thực hiện đề tài	CLO2 CLO4	6 6	-Đàm thoại	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: - Tìm tư liệu, viết cơ sở lý luận. - Phác thảo các sản phẩm theo đề tài nghiên cứu (nếu có).	CLO2 CLO5	6 6		
5-6	NỘI DUNG 3: Triển khai nội dung cụ thể của khóa luận và chỉnh sửa bài viết sinh viên				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: - Chương 1 Dẫn nhập - Chương 2 Tổng quan nghiên cứu - Sinh viên trình bày ý tưởng, nội dung đã sưu tầm và chuẩn bị 2 phần chương 1, 2 trao đổi, góp ý cho sinh viên. - Duyệt chọn mẫu phác thảo (nếu có)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	6 6 6 6 6 6	-Đàm thoại -Nêu và giải quyết vấn đề	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: - Tiếp tục chỉnh sửa chương 1, 2 sau khi góp ý. - Tiếp tục vẽ phác thảo và chỉnh sửa các sản phẩm theo đề tài nghiên cứu (nếu có)	CLO2 CLO3 CLO5 CLO6	6 6 6 6		
	NỘI DUNG 3: Triển khai nội dung cụ thể của khóa luận và chỉnh sửa bài viết sinh viên (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: - Chương 3 Nội dung nghiên cứu đề tài: • Sinh viên nghiên cứu và thực hiện ý tưởng, nội dung của đề tài, trình bày chương 3, trao đổi, góp ý cho sinh viên. • Góp ý mẫu phác thảo, góp ý phương án thiết kế. • Thực hiện các bước từ nghiên cứu phát triển mẫu tới may hoàn chỉnh sản phẩm theo đề tài nghiên cứu (nếu có)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7	6 6 6 6 6 6 5	-Đàm thoại -Nêu và giải quyết vấn đề -Dạy học theo tình huống -Dạy học thực hành	
7-12	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: - Tiếp tục chỉnh sửa chương 3 sau khi góp ý. - Tiếp tục thực hiện chỉnh sửa theo các góp ý từ nghiên cứu phát triển mẫu tới may hoàn chỉnh sản phẩm (nếu có)	CLO2 CLO3 CLO5 CLO6	6 6 6 6		
	NỘI DUNG 3: Triển khai nội dung cụ thể của khóa luận và chỉnh sửa bài viết sinh viên (tt)				
13-14	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: Nội dung GD lý thuyết: - Chương 4 Kết luận và kiến nghị - Hoàn chỉnh bài viết và sản phẩm (nếu có) - Hoàn thành poster đồ án - Đóng cuốn bìa mềm đưa giáo viên hướng dẫn góp ý trước khi nộp cho Bộ môn.	CLO2 CLO4 CLO5 CLO6	6 6 6 6	+Thuyết trình và diễn giảng	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: - Hoàn chỉnh đồ án, poster	CLO2 CLO4	6 6		Rubric

	- Chuẩn bị Powerpoint báo cáo.	CLO5	6		
	NỘI DUNG 3: Triển khai nội dung cụ thể của khóa luận và chỉnh sửa bài viết sinh viên (tt)				
15	Nội dung GD lý thuyết: - GV hướng dẫn duyệt lần cuối bài viết và ký duyệt. - Nộp bài, sản phẩm, poster cho Bộ môn. - Trình bày sơ lược Powerpoint báo cáo	CLO1C LO2 CLO3	6 6 6	Thuyết trình và diễn giảng	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: - Hoàn thiện Powerpoint và chuẩn bị báo cáo trước hội đồng.	CLO4	6		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Đàm thoại
- Nêu và giải quyết vấn đề
- Dạy học theo tình huống
- Dạy học thực hành
- Thuyết trình và diễn giảng

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	Thời điểm	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá cuối kỳ							100
Lần 1	GV hướng dẫn đánh giá bài viết và sản phẩm (nếu có)	Tuần 16 - 17	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7	6 6 6 6 6 6 5	Báo cáo, sản phẩm, kế hoạch thực hiện khóa luận	Rubric	50
Lần 2	GV phản biện đánh giá bài viết và sản phẩm (nếu có)	Tuần 18 - 19	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6 CLO7	6 6 6 6 6 5	Báo cáo, sản phẩm	Rubric	20
Lần 3	Bảo vệ đồ án tốt nghiệp trước Hội đồng	Tuần 20 - 22	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6 CLO7	6 6 6 6 6 5	Báo cáo, trình chiếu, sản phẩm, vấn đáp, thảo luận	Rubric	30

CDR học phần	Nội dung giảng dạy			Hình thức kiểm tra		
	Nội dung 1	Nội dung 2	Nội dung 3	Lần 1	Lần 2	Lần 3
CLO1	x		x	x	x	x
CLO2	x	x	x	x	x	x
CLO3		x	x	x	x	x
CLO4		x	x	x		
CLO5		x	x	x	x	x
CLO6		x	x	x	x	x
CLO7			x	x	x	x

11. Tài liệu học tập

- [1] Quy định mẫu viết báo cáo và hướng dẫn cách trình bày trên website Khoa Thời trang và Du lịch.
- [2] Sách chuyên ngành
- [3] Quyển đồ án tốt nghiệp khóa trước của khoa Thời trang và Du lịch,
- [4] Đề tài NCKH của thư viện HCMUTE. Các tài liệu liên quan đến chuyên môn

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: CÔNG NGHỆ CAD NGÀNH MAY

Mã môn học: CAAP345751

2. Tên Tiếng Anh: CAD in Apparel

3. Số tín chỉ: 4 tín chỉ (2/2/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 2 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 8 tín chỉ tự học)

4. Các giảng viên phụ trách môn học:

1/ ThS. Nguyễn Thành Hậu

2/ ThS. Lê Quang Lâm Thúy

3/ ThS. Mai Quỳnh Trang

4/ T.S Nguyễn Tuấn Anh

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: Chuẩn bị sản xuất (PRAP331551)

Môn học trước: Tin học

6. Mô tả môn học

Học phần giới thiệu những kiến thức cơ bản về công nghệ CAD/CAM nói chung và khả năng ứng dụng của hệ thống CAD trong quá trình chuẩn bị sản xuất cho ngành may nói riêng. Bên cạnh đó, học phần cũng hướng dẫn cho người học cách vận dụng và phương pháp thực hiện các chức năng của hệ phần mềm AccuMark trong quá trình thiết kế mẫu và giác sơ đồ, nhằm đáp ứng nhu cầu triển khai sản xuất trong thực tế.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Trình bày được ứng dụng của các chức năng trong hệ phần mềm AccuMark vào quá trình thiết kế và giác sơ đồ mẫu.	PI 1.1	3
CLO2	Sử dụng được các tính năng của của hệ phần mềm AccuMark trong quá trình thiết kế và giác sơ đồ mẫu.	PI 2.3	3
CLO3	Đọc hiểu các tài liệu hướng dẫn sử dụng các ứng dụng của phần mềm AccuMark bằng tiếng Anh.	PI 6.2	2
CLO4	Đánh giá được khả năng ứng dụng của các chức năng trong hệ phần mềm AccuMark nhằm đề xuất các phương án xây dựng quy trình vẽ thiết kế và giác sơ đồ mẫu phù hợp cho từng sản phẩm.	PI 8.1	4
CLO5	Phân tích chủng loại, cấu trúc các sản phẩm để áp dụng các tính năng của hệ phần mềm AccuMark vào quá trình vẽ thiết kế và giác sơ đồ mẫu, đáp ứng yêu cầu sản xuất của sản phẩm.	PI 9.1	4

8. Nội dung chi tiết môn học:

STT (tiết)	Nội dung
1 (12 tiết)	Chương 1: Tổng quan Chương 2: Thiết lập và quản lý dữ liệu 2.1 Quản lý dữ liệu với phần mềm AccuMark Explorer 2.2 Trình tự thiết lập các dữ liệu cơ bản - Thiết lập miền lưu giữ (Storage Area) - Thiết lập bảng qui định môi trường làm việc (User Environment) - Thiết lập bảng qui định thông số dấu bấm (Notch Editor) - Thiết lập bảng qui tắc nhảy cỡ (Rule Table)

2 (72 tiết)	Chương 3: Thiết kế - Nhảy cỡ với phần mềm Accumark 3.1 Khái quát về phần mềm thiết kế mẫu PDS (Pattern Design System) 3.2 Quản lý dữ liệu trên PDS (Pattern Design System) - Trình tự cài đặt các dữ liệu - Quản lý và cài đặt giao diện 3.3 Quy trình thiết kế mẫu thành phẩm - Thiết kế hình khối cơ bản. - Thiết kế các đường cơ sở. - Thiết kế các điểm định vị. - Thiết kế mẫu thành phẩm. - Kiểm tra các chi tiết mẫu thành phẩm. - Hiệu chỉnh các đường. - Hiệu chỉnh các điểm. - Hiệu chỉnh chi tiết. - Thiết kế các đường và điểm nội vi 3.4 Quy trình thiết kế mẫu các size trung gian - Thiết kế các size trung gian. - Kiểm tra bộ mẫu các size trung gian. - Hiệu chỉnh thông số các size trung gian. - Thiết kế các size trung gian. - Kiểm tra bộ mẫu các size trung gian. - Hiệu chỉnh thông số các size trung gian 3.5 Quy trình thiết kế mẫu bán thành phẩm - Thiết kế đường may. - Thiết kế các góc đường may. - Thiết kế dấu bấm -
2 (36 tiết)	- Chương 4: Giác sơ đồ với phần mềm Accumark 4.1 Xác định các dữ liệu giác sơ đồ - Lập bảng thống kê chi tiết mã hàng (Model) - Lập bảng qui định giác sơ đồ (Lay Limits) - Lập bảng qui định ghi chú (Annotation) - Lập bảng tác nghiệp sơ đồ (Order) - Xử lý tác nghiệp giác sơ đồ (Process Oder) 4.2 Giới thiệu khái quát về phần mềm giác sơ đồ Maker Making - Khởi động phần mềm - Cấu trúc giao diện phần mềm giác sơ đồ - Giới thiệu hộp công cụ 4.3 Các chức hỗ trợ quá trình giác sơ đồ mẫu - Quản lý dữ liệu (File) - Các chức năng về hiệu chỉnh (Edit) - Các chức năng về hiển thị (View) - Các chức năng về chi tiết (Piece) - Các chức năng về xử lý sơ đồ (Marker)

9. Phương pháp giảng dạy:

Thuyết trình, làm mẫu
Đặt vấn đề, giải quyết vấn đề
Thực hành trên máy

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá ^(c)	Công cụ đánh giá ^(d)	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50

Lần 1	Thiết lập bảng Rule Table cho mã hàng áo sơ mi	CLO2 CLO3	3 2	Kiểm tra dữ liệu	Bảng thông số, Phiếu chấm	5
Lần 2	Bài tập 2: Thiết kế, nhảy size và giác sơ đồ cho sản phẩm áo sơ mi tay dài với 5 size	CLO2 CLO3	3 2	Kiểm tra thông số trên mẫu	Bảng thông số, Phiếu chấm	40
Lần 3	Kiểm tra online về ứng dụng các chức năng của hệ phần mềm AccuMark khi triển khai quá trình chuẩn bị sản xuất.	CLO1 CLO3	3 2	Trắc nghiệm	Câu hỏi, Phiếu chấm	5
Thi cuối kỳ						50
Lần 4	- Thiết kế 1 chi tiết hoàn chỉnh trên máy tính (thành phẩm, nhảy size và bán thành phẩm) cho sản phẩm quần tây. Thời gian thực hiện mẫu vẽ là 120 phút	CLO4 CLO5	4 4	Kiểm tra thông số trên mẫu	Bảng thông số, Phiếu chấm	50

11. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:
[1]. **Nguyễn Thành Hậu** – Giáo trình Công nghệ Cad ngành May - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2022.
- Sách (TLTK) tham khảo:
[1]. Gerber Garment Technology – Data Management – USA, 2020.
[2]. Gerber Garment Technology – Pattern Design – USA, 2020.
[3]. Gerber Garment Technology – Marker Making – USA, 2020.

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phân đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <ngày/tháng/năm>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Nguyễn Thành Hậu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: THIẾT KẾ 3D TRONG SẢN XUẤT MAY CÔNG NGHIỆP

Mã môn học: DIGM425851

2. Tên Tiếng Anh: 3D DESIGN IN GARMENT MANUFACTURING

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (1+1) (1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (1 tiết lý thuyết + 3 tiết thực hành + 8 tiết tự học/tuần)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: Lê Quang Lâm Thúy

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

2.1/ Nguyễn Thành Hậu

2.2/ Mai Quỳnh Trang

2.3/ Nguyễn Thị Tuyết Trinh

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học trước: Thiết kế trang phục nam cơ bản, thiết kế trang phục nữ cơ bản, Nguyên phụ liệu may, hệ thống cỡ số trang phục

Môn học tiền quyết: Công nghệ CAD ngành may

6. Mô tả môn học:

Học phần hướng dẫn cho người học cách thực hiện các chức năng của phần mềm Vstitcher trong quá trình kiểm tra, chỉnh sửa rập nhằm đáp ứng nhu cầu thiết lập mẫu 3D phục vụ cho công tác tiếp thị trang phục và tiết kiệm thời gian thử nghiệm mẫu.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Sử dụng được các công cụ, ứng dụng của hệ thống phần mềm Vstitcher để triển khai quy trình thiết kế mẫu rập thời trang 3D	PI2.2	3
CLO2	Đề xuất quy trình thiết kế mẫu rập 3D cho các mẫu thời trang căn bản	PI7.3	4
CLO3	Lập được quy trình thiết kế mẫu rập 3D cho các mẫu thời trang căn bản	PI8.1	5
CLO4	Ứng dụng phần mềm Vstitcher để triển khai quy trình thiết lập các mẫu rập thời trang 3D căn bản	PI8.2	4
CLO5	Áp dụng tính năng của phần mềm để tạo ra các file hình ảnh mẫu 3D phục vụ cho công tác tiếp thị trang phục	PI9.1	5

8. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐN L	PPDH	PPĐG
1	Bài 1: Giới thiệu về các ứng dụng của phần mềm Vstitcher Bài 2: Tổng quan về phần mềm Vstitcher (4/0/8) A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: 1.1. Giới thiệu về ứng dụng của phần mềm Vstitcher 1.2. Yêu cầu cấu hình máy tính 2.1. Tổng quan về phần mềm Vstitcher – Các thuật ngữ của phần mềm – Các công cụ và chức năng của phần mềm – Các loại định dạng dữ liệu – Giao diện màn hình của Vstitcher B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) – Tìm hiểu các phần mềm thiết kế khác có ứng dụng 3D trong ngành may	CLO1	3	Thuyết trình Thảo luận Làm mẫu	Vấn đáp Quan sát

2	Bài 3: Tạo người mẫu Avatar (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: 3.1. Các loại người mẫu Avatar 3.2. Cách hiệu chỉnh thông số người mẫu Avatar 3.3. Cách nhập người mẫu Avatar vào phần mềm – Hướng dẫn tạo người mẫu cụ thể theo số đo và các đặc điểm hình thể đặc trưng. B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) – Tìm hiểu các loại Avatar của các phần mềm thiết kế 3D khác	CLO1	3	Thuyết trình Thảo luận Làm mẫu	Vấn đáp Quan sát Báo cáo
3	Bài 4: Các chức năng thiết kế rập cơ bản (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: 4.1. Chức năng vẽ Pen 4.2. Chức năng chèn Insert 4.3. Chức năng ghi chú Anotation B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) – Luyện tập thao tác các chức năng vẽ, chèn, ghi chú	CLO1	3	Thuyết trình Thảo luận Làm mẫu	Vấn đáp Quan sát Báo cáo
4	Bài 4: Các chức năng thiết kế rập cơ bản (tt) (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: 4.4. Các loại điểm và thuộc tính của điểm, đường, chi tiết 4.5. Các loại đường và thuộc tính của đường 4.6. Các loại chi tiết và thuộc tính của chi tiết B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) – Luyện tập thao tác các chức năng thuộc tính điểm, đường, chi tiết	CLO1	3	Thuyết trình Thảo luận Làm mẫu	Vấn đáp Quan sát Báo cáo
5	Bài 4: Các chức năng thiết kế rập cơ bản (tt) (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: – Bài tập 1: Thực hành thiết kế sản phẩm áo thun căn bản theo bảng thông số (tt) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) – Hoàn chỉnh bài tập thiết kế sản phẩm áo thun	CLO2 CLO3 CLO4	4 5 4	Thuyết trình Thảo luận Làm mẫu	Vấn đáp Quan sát Báo cáo
6	Bài 4: Các chức năng thiết kế rập cơ bản (tt) (4/0/8)				
	A/ Các Nội Dung Và PPGD Chính Trên Lớp: (4) Nội Dung GD Lý Thuyết: 4.7. Chức năng tạo nhóm/khóa/tắt các đối tượng 4.8. Chức năng tạo đường may 4.9. Chức năng kiểm tra thông số B/ Các Nội Dung Cần Tự Học Ở Nhà: (8) – Ứng dụng các chức năng vừa học để tạo đường may và kiểm tra thông số sản phẩm áo thun	CLO1 CLO4	3 4	Thuyết trình Thảo luận Làm mẫu	Vấn đáp Quan sát Báo cáo
7	Bài 5: Giới thiệu về nguyên phụ liệu 3D (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4) Nội dung GD lý thuyết: 5.1. Các định dạng file nguyên phụ liệu 5.2. Công cụ gán nguyên phụ liệu Assign 5.3. Công cụ kết cấu Texture 5.4. Các kiểu Fabric/Seam/Artwork/Trims 5.5. Cách hiệu chỉnh màu sắc nguyên phụ liệu B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8) – Thực hành gán NPL 3D lên sản phẩm áo thun	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 4 5 4	Thuyết trình Thảo luận Làm mẫu	Vấn đáp Quan sát Báo cáo

8	Bài 6: Quy trình tạo ra mẫu 3D (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4)	CLO1	3	Thuyết	Vấn đáp
	Nội dung GD lý thuyết:	CLO2	4	trình	Quan sát
	6.1. Cách nhập file rập DXF	CLO3	5	Thảo	Báo cáo
	6.2. Quy trình tạo mẫu rập 3D căn bản	CLO4	4	luận	
	– Nhập file rập ,kiểm tra rập			Làm mẫu	
	– Sắp xếp rập , thiết lập số lớp				
	– Hiệu chỉnh vị trí rập trên Avatar				
	– Tạo đường lắp ráp				
	– Chạy giả lập				
	– Gán nguyên phụ liệu				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)				
	Bài tập 2: Lập qui trình phủ mẫu 3D sản phẩm áo thun căn bản				
9	Bài 6: Quy trình tạo ra mẫu 3D (tt) (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4)	CLO1	3	Thuyết	Vấn đáp
	Nội dung GD lý thuyết:	CLO2	4	trình	Quan sát
	– SV thực hành phủ mẫu 3D sản phẩm áo thun căn bản	CLO3	5	Thảo	Báo cáo
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)	CLO4	4	luận	
	– Hoàn chỉnh mẫu 3D sản phẩm áo thun			Làm mẫu	
10-13	Bài 6: Quy trình tạo ra mẫu 3D (tt) (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4)	CLO1	3	Thuyết	Vấn đáp
	Nội dung GD lý thuyết:	CLO2	4	trình	Quan sát
	– Bài tập 3: Sinh viên thực hành tạo mẫu rập 3D cho sản phẩm áo sơ mi, quần	CLO3	5	Thảo	Báo cáo
	+ Nhập file rập, kiểm tra rập	CLO4	4	luận	
	+ Sắp xếp rập, thiết lập số lớp			Làm mẫu	
	+ Nhập/ tải Avatar theo yêu cầu				
	+ Tạo đường lắp ráp				
	+ Hiệu chỉnh vị trí chi tiết trên Avatar				
	+ Tiến hành may				
	+ Gán nguyên phụ liệu				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)				
	– Hoàn chỉnh mẫu 3D sản phẩm áo sơ mi, quần				
14	Bài 7: Cách tạo bảng phối màu, kết xuất mẫu (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4)	CLO4	4	Thuyết	Vấn đáp
	Nội dung GD lý thuyết:	CLO5	5	trình	Quan sát
	– Tạo bảng phối màu cho trang phục Colorway			Thảo	Báo cáo
	– Kết xuất mẫu			luận	
	+ Normal Render			Làm mẫu	
	+ Turntable				
	– Bài tập 4: Thực hành tạo bảng phối màu, kết xuất mẫu cho sản phẩm áo thun, áo sơ mi, quần				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)				
	– Ôn tập thi cuối kỳ				
15	Thi cuối kỳ (4/0/8)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (4)	CLO4	4	Thuyết	Vấn đáp
	Nội dung GD lý thuyết:	CLO5	5	trình	Quan sát
	– Thi cuối kỳ: phủ mẫu 3D sản phẩm bất kỳ			Thảo	Báo cáo
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8)			luận	
	– Bổ sung các bài tập (nếu có)			Làm mẫu	

– **Phương pháp giảng dạy:** Thuyết trình, thảo luận, làm mẫu

9. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá cuối kỳ						100
Lần 1	Thiết kế, phủ mẫu 3D sản phẩm áo thun căn bản	CLO1	3	Chấm file	Phiếu chấm	20
Lần 2	Lập qui trình phủ mẫu 3D sản phẩm áo thun căn bản	CLO2 CLO3	4-5	Chấm file	Phiếu chấm	10
Lần 3	Phủ mẫu 3D sản phẩm áo sơ mi, quần	CLO4	4	Chấm file	Phiếu chấm	30
Lần 4	Xuất file hình ảnh các mẫu sản phẩm 3D	CLO5	5	Chấm file	Phiếu chấm	10
Lần 5	Thi cuối kỳ	CLO4 CLO5	4-5	Chấm file	Phiếu chấm	30

CDR học phần	Nội dung giảng dạy				Hình thức kiểm tra				
	Bài 1-3	Bài 4	Bài 5-6	Bài 7	Bài 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5
CLO1	X	X	X		X				
CLO2		X	X			X			
CLO3		X	X			X			
CLO4		X	X	X			X		X
CLO5				X				X	X

10. Tài liệu học tập

– Tài liệu chính:

[1] Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm Vstitcher

– Sách (TLTK) tham khảo:

[1] Nguyễn Thành Hậu – Giáo trình Công nghệ Cad ngành May - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2017.

[2] Nguyễn Tuấn Anh – Nguyên phụ liệu may - NXB Đại học Quốc gia TP.HC< – 2013

[3] Phùng Thị Bích Dung – Thiết kế trang phục nữ cơ bản - NXB ĐHQG TP.HCM– 2014

11. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

12. Ngày phê duyệt lần đầu:

13. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

Lê Quang Lâm Thúy

14. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	<Đã đọc và thông qua>



Đề Cương chi tiết học phần

(Kế hoạch giảng dạy)

- Tên học phần:** AN TOÀN LAO ĐỘNG NGÀNH MAY
Mã học phần: ... (bộ môn cần bổ sung)
- Tên Tiếng Anh:** Occupational Safety in Garment Industry
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)
- Giảng viên phụ trách học phần:**
1/ GV phụ trách chính: ThS. Trần Thanh Hương
2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ... (bộ môn cần bổ sung)
- Điều kiện tham gia học tập học phần:**
Học phần tiên quyết: *Thiết bị may công nghiệp và bảo trì.*
Học phần trước: *Công nghệ sản xuất ngành may*
- Mô tả học phần:**
Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về quan sát, nhận diện và đưa ra các giải pháp phòng, chống tác động của các yếu tố nguy hiểm, nhằm bảo đảm an toàn cho con người trong quá trình lao động. Bên cạnh đó, môn học đi sâu vào huấn luyện triển khai công tác an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động trong doanh nghiệp may.
- Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)**

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Nhận diện và ứng dụng các kiến thức khoa học tự nhiên và xã hội vào công tác an toàn lao động.	PI 1.1	2
	Hình thành ý tưởng để giải quyết các vấn đề trong công tác an toàn lao động ngành may.	PI 1.2	2
CLO3	Thể hiện đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc nhận diện và giải quyết các vấn đề trong bối cảnh an toàn lao động trong doanh nghiệp may.	PI 3.2	2
CLO6	Đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành may trong lĩnh vực an toàn lao động.	PI 6.2	3
CLO9	Đánh giá được các biện pháp cải tiến sản xuất, nhằm đảm bảo an toàn lao động trong doanh nghiệp may.	PI 9.1	3

8. Nội dung chi tiết học phần theo tuần:

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
1	Chương 1: Tổng quan về An toàn lao động (ATLĐ)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 1: An toàn cháy nổ và phòng cháy chữa cháy I. Khái niệm về an toàn cháy nổ II. Nội dung của an toàn cháy nổ 1. Tính chất của lửa và cách giảm tác hại của lửa 2. Giới thiệu thiết bị tiêu chuẩn PCCC 3. Thoát hiểm 4. Phòng cháy, luyện tập chữa cháy	CLO1 CLO3	2 2	Thuyết trình/ diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) – Đọc thêm các vụ việc bất cẩn trong an toàn phòng cháy chữa cháy ở VN và Thế giới	CLO1	2		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Chương 1: Tổng quan về ATLĐ (tt)				

2	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 2: An toàn điện và hoá chất I. Khái niệm về an toàn điện II. Nội dung của An toàn điện 1. Các loại điện 2. Những nguy hiểm của điện 3. Các nguyên tắc về điện 4. An toàn điện 5. Huấn luyện an toàn điện III. Nội dung của An toàn hoá chất 1. Nhận diện hoá chất độc hại 2. Đánh giá nguy hiểm của hoá chất 3. Huấn luyện sử dụng hoá chất 4. Sơ cứu ngộ độc hoá chất	CLO1 CLO3	2 2	Thuyết trình/ diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Đọc thêm các vụ việc bất cẩn trong an toàn điện và hoá chất ở VN và Thế giới	CLO2	2		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
3	Chương 1: Tổng quan về ATLĐ (tt)				
	A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 3: Quy ước về biển cảnh báo và che chắn máy móc 1. Biển cảnh báo 2. Tầm quan trọng của biển báo 3. Quy ước về màu sắc và hình dáng trên biển báo 4. Che chắn máy móc 5. Tầm quan trọng của che chắn máy móc 6. Phân loại che chắn 7. Huấn luyện người lao động Bài 4: Trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân I. Giới thiệu chung về trang thiết bị bảo hộ cá nhân II. Bảo vệ mắt và vùng mặt III. Bảo vệ đầu	CLO1 CLO3	2 2	Thuyết trình Thảo luận nhóm	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV sưu tầm 5 hình ảnh trước và sau liên quan đến che chắn máy móc	CLO2	2		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
4	Chương 1: Tổng quan về ATLĐ (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết: Bài 4: Trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân (tt) IV. Bảo vệ tay V. Bảo vệ chân VI. Bảo vệ cơ thể Bài 5: Quản lý nhà xưởng và Triển khai Sản xuất sạch hơn I. Quản lý nhà xưởng 1. Tầm quan trọng của quản lý nhà xưởng 2. Nội dung của quản lý nhà xưởng II. Triển khai Sản xuất sạch hơn 1. Quản lý nội vi	CLO1 CLO3	2 2	Thuyết trình Thảo luận nhóm	Câu hỏi 1 phút

	Triển khai sản xuất sạch hơn				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) – SV triển khai BT1: tham quan các xưởng trường, nhận diện các nội dung chưa đảm bảo an toàn lao động và đề xuất biện pháp giải quyết (theo nhóm)			Quan sát, nhận diện và giải quyết vấn đề	

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
5	Chương 1: Tổng quan về ATLĐ (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	SV thuyết trình nhóm BT1	CLO1 CLO3	2 2	Lắng nghe, ghi nhận	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm thông tin về triển khai công tác ATLĐ trong DN may	CLO1 CLO3	2 2		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
6	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Bài 1: Những nguy cơ và nguyên nhân mất ATLĐ trong ngành may	CLO3 CLO6 CLO3	2 3 3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	I. Nhận diện nguy cơ mất an toàn lao động trong hoạt động sản xuất may				
	II. Các nguyên nhân gây mất an toàn lao động trong ngành may				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV triển khai BT2: Nhận diện và đề xuất các phương án xử lý các nguy cơ tiềm ẩn trong an toàn cháy nổ và an toàn điện trong không gian sống của sinh viên (Cá nhân)	CLO1 CLO3	2 2	Quan sát, nhận diện và giải quyết vấn đề	Rubric

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
7	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Bài 2: Huấn luyện ATLĐ trong doanh nghiệp (DN) may	CLO3 CLO6 CLO3	2 3 3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	I. Quản lý tài liệu trong công tác ATLĐ				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm các tài liệu nội bộ quy định về công tác an toàn lao động trong DN may	CLO1 CLO3	2 2		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
8	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Bài 2: Huấn luyện ATLĐ trong doanh nghiệp (DN) may (tt)	CLO3 CLO6 CLO3	2 3 3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	II. Quản lý nhà xưởng và môi trường làm việc				

	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm các tài liệu nội bộ qui định về quản lý nhà xưởng và môi trường làm việc trong DN may	CLO1 CLO3	2 2		
--	---	--------------	--------	--	--

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
9	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Bài 2: Huấn luyện ATLĐ trong doanh nghiệp (DN) may (tt)	CLO3 CLO6 CLO3	2 3 3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	III. Các tiêu chuẩn áp dụng trong công tác ATLĐ ngành may 1. Tiêu chuẩn về An toàn cháy nổ 2. Tiêu chuẩn về Dịch vụ y tế và sơ cấp cứu				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm các tiêu chuẩn áp dụng trong công tác ATLĐ của DN may	CLO1 CLO3	2 2		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
10	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Bài 2: Huấn luyện ATLĐ trong doanh nghiệp (DN) may (tt)	CLO3 CLO6 CLO3	2 3 3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	IV. Các tiêu chuẩn áp dụng trong công tác ATLĐ ngành may 3. Tiêu chuẩn về hoá chất 4. Tiêu chuẩn về màu sắc, tem nhãn 5. Tiêu chuẩn về bình hơi, khí nén 6. Tiêu chuẩn về an toàn Điện, ánh sáng và thông gió				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV triển khai BT3: Sưu tầm và dịch 1 tài liệu tiếng Anh liên quan đến tiêu chuẩn an toàn lao động trong ngành may (cá nhân)	CLO6	3	Quan sát, ghi nhận	Rubric

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
11	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung GD lý thuyết:				
	Bài 2: Huấn luyện ATLĐ trong doanh nghiệp (DN) may (tt)	CLO3 CLO6 CLO3	2 3 3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	V. Các tiêu chuẩn áp dụng trong công tác ATLĐ ngành may 7. Tiêu chuẩn về máy móc, tiếng ồn 8. Tiêu chuẩn vệ sinh an toàn của các khu vực làm việc trong nhà máy 9. Tiêu chuẩn về Bảo hộ lao động				
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm các tiêu chuẩn áp dụng trong công tác ATLĐ của DN may	CLO1 CLO3	2 2		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
------	----------	--------	------	------	------

12	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)				
	Nội dung GD lý thuyết:				
	Bài 2: Huấn luyện ATLĐ trong doanh nghiệp (DN) may (tt) VI. Các tiêu chuẩn áp dụng trong công tác ATLĐ ngành may 10. Tiêu chuẩn về máy móc, tiếng ồn 11. Tiêu chuẩn vệ sinh an toàn của các khu vực làm việc trong nhà máy 12. Tiêu chuẩn về Bảo hộ lao động	CLO3 CLO6 CLO3	2 3 3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm các tiêu chuẩn áp dụng trong công tác ATLĐ của DN may	CLO1 CLO3	2 2		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
13	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)				
	Nội dung GD lý thuyết:				
	Bài 3: Triển khai công tác ATLĐ trong DN may V. Công tác phòng cháy chữa cháy	CLO3 CLO6 CLO3	2 3 3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Sưu tầm thông tin về triển khai công tác ATLĐ của DN may cụ thể (tự chọn)	CLO1 CLO3	2 2		

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
14	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)				
	Nội dung GD lý thuyết:				
	Bài 3: Triển khai công tác ATLĐ trong DN may VI. Công tác an toàn điện VII. An toàn của máy móc, thiết bị, bảo hộ lao động và môi trường làm việc	CLO3 CLO6 CLO3	2 3 3	Diễn giảng	Câu hỏi 1 phút
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) SV triển khai BT4: Tra cứu thông tin, tham quan, tìm hiểu điều kiện thực tế về công tác ATLĐ của DN may và thực hiện bài thuyết trình với các yêu cầu sau (theo nhóm) 1. Giới thiệu nhóm 2. Giới thiệu công ty 3. Giới thiệu bộ phận chuyên trách công tác ATLĐ 4. Sưu tầm và giới thiệu việc triển khai công tác ATLĐ của DN cụ thể. 5. Nhận định các tồn tại và đề xuất các giải pháp cải tiến sản xuất, nhằm đảm bảo ATLĐ trong quá trình sản xuất của DN 6. Kết luận	CLO1 CLO3 CLO6 CLO9	3	Thuyết trình nhóm	Rubric

Tuần	Nội dung	CĐR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
15	Chương 2: Công tác ATLĐ trong ngành may (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)				
	Nội dung GD lý thuyết:				

	SV thuyết trình bài tập 4	CLO1 CLO3 CLO6 CLO9	3	Thuyết trình nhóm	Rubric
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) Ôn bài và chuẩn bị cho bài thi hết môn	CLO1 CLO3 CLO6 CLO9	3		

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp quan sát, nhận diện và giải quyết vấn đề
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	SV tham quan các xưởng trường, nhận diện các nội dung chưa đảm bảo an toàn lao động và đề xuất biện pháp giải quyết.	CLO1	2	Thuyết trình nhóm	Rubric	10
Lần 2	Nhận diện và đề xuất các phương án xử lý các nguy cơ tiềm ẩn trong an toàn cháy nổ và an toàn điện trong không gian sống của sinh viên	CLO1	2	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	5
Lần 3	Sưu tầm và dịch 1 tài liệu tiếng Anh liên quan đến tiêu chuẩn an toàn lao động trong ngành may	CLO6	3	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	5
Lần 4	Tra cứu thông tin, tham quan, tìm hiểu điều kiện thực tế về công tác ATLĐ của DN may và thực hiện bài thuyết trình với các yêu cầu sau: 7. Giới thiệu nhóm 8. Giới thiệu công ty 9. Giới thiệu bộ phận chuyên trách công tác ATLĐ 10. Sưu tầm và giới thiệu việc triển khai công tác ATLĐ của DN cụ thể. 11. Nhận định các tồn tại và đề xuất các giải pháp cải tiến sản xuất, nhằm đảm bảo ATLĐ trong quá trình sản xuất của DN 12. Kết luận	CLO1 CLO3 CLO6 CLO9	3	Thuyết trình nhóm	Rubric	30
Thi cuối kỳ						50
Lần 5	- Thi tập trung theo lịch thi của phòng đào tạo - Nội dung bao quát 03/04 các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học trong thời gian làm bài 60 phút. - Sinh viên được phép sử dụng tài liệu trong quá trình làm bài thi	CLO1 CLO3 CLO6 CLO9	2	Bài thi cá nhân	Rubric Đáp án	50

CĐR học phần	Nội dung giảng dạy		Hình thức kiểm tra				
	Chương 1	Chương 2	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Thi cuối kỳ/Project
CLO1	x	x	x	x	x	x	x
CLO3	x	x	x	x	x	x	x
CLO6		x			x	x	x
CLO9		x			x	x	x

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

1. **ThS. Trần Thanh Hương** – *Bài Giảng: Công tác An toàn lao động trong ngành may* - Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh - 2023

❖ Tài liệu tham khảo

2. **TS.Tạ Đăng Thuần (Chủ biên)** – *Giáo trình An toàn lao động và bảo vệ môi trường*- NXB Khoa học và Kỹ thuật - 2021
3. **ThS. Nguyễn Thị Mỹ Linh (chủ biên)**- *Giáo trình An toàn và vệ sinh lao động trong ngành may* – Trường ĐH Công nghiệp TP. HCM - 2010

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Trần Thanh Hương

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG DỆT – MAY – THỜI TRANG

Mã môn học:

2. Tên Tiếng Anh: SUSTAINABLE DEVELOPMENT IN TEXTILE AND FASHION

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 04 tín chỉ tự học)

Phân bố thời gian: 10 tuần (3 tiết lý thuyết + 0 tiết thí nghiệm + 6 tiết tự học/ tuần)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

1. TS. Nguyễn Tuấn Anh

2. ThS. Nguyễn Thị Duyên

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Quá trình hoàn tất vải

Môn học trước: Nguyên liệu dệt, Nguyên phụ liệu may, Thí nghiệm Vật liệu dệt

6. Mô tả môn học:

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức về phát triển bền vững trong lĩnh vực Dệt may & Thời trang, giúp sinh viên nhận diện ra được sự ảnh hưởng thống nhất trong chuỗi phát triển ngành....Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên có thể xây dựng, triển khai dự án phát triển bền vững trong ngành Dệt may & Thời trang.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL ^(b)
CLO1	Phân tích quy trình sản xuất bền vững trong lĩnh vực MCN Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN.	PI 3.1	5
CLO2	Thể hiện ý tưởng khởi nghiệp về phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN.	PI 3.3	5
CLO3	Đề xuất, phân tích và lựa chọn các công nghệ sử dụng trong quy trình phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN.	PI 7.1	5
CLO4	Tính toán, xây dựng và đánh giá mô hình thử nghiệm về phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN.	PI 8.1	5

8. Nội dung chi tiết môn học

STT	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPGD	PPĐG
1 (3t)	Giới thiệu môn học ĐCCT, Thang điểm, Phương pháp học, Nội quy lớp học, Hệ thống bài tập				
	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 1. Khái niệm 2. Nhu cầu công nghiệp và xu thế bền vững môi trường trong công nghiệp Dệt May 3. Phân loại 4. Sơ đồ quá trình phát triển bền vững trong chuỗi dệt may	CLO1	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài QT 1 cá nhân

	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Vẽ hoàn chỉnh Sơ đồ quá trình phát triển bền vững trong chuỗi dệt may.				
2 (3t)	CHƯƠNG 2: VẬT LIỆU BỀN VỮNG CHO HÀNG DỆT MAY A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 1. Khái niệm 2. Nguyên phụ liệu bền vững 2.1. Khái niệm 2.2. Vật liệu thân thiện với môi trường 2.3. Giảm thiểu chất thải trong quá trình sản xuất xơ sợi 2.4. Xu hướng tương lai	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài QT 2 cá nhân Bài QT 3 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong các công đoạn sản xuất hàng MCN. 2. Phân tích dựa trên quan điểm cá nhân về xu hướng của việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN				
3 (3t)	CHƯƠNG 2: VẬT LIỆU BỀN VỮNG CHO HÀNG DỆT MAY (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 3. Quá trình hoàn tất bền vững 3.1. Khái niệm 3.2. Giảm thiểu chất thải trong quá trình hoàn thiện vải 3.3. Xu hướng tương lai	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài QT 2 cá nhân Bài QT 3 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong các công đoạn sản xuất hàng MCN. 2. Phân tích dựa trên quan điểm cá nhân về xu hướng của việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN				
4 (3t)	CHƯƠNG 2: VẬT LIỆU BỀN VỮNG CHO HÀNG DỆT MAY (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 4. Công nghệ nhuộm vải bền vững 4.1. Khái niệm 4.2. Giảm thiểu chất thải trong quá trình nhuộm vải 4.3. Công nghệ, máy móc nhuộm vải bền vững 4.4. Xu hướng tương lai	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài QT 2 cá nhân Bài QT 3 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong các công đoạn sản xuất hàng MCN. 2. Phân tích dựa trên quan điểm cá nhân về xu hướng của việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN				
5 (3t)	CHƯƠNG 2: VẬT LIỆU BỀN VỮNG CHO HÀNG DỆT MAY (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 5. Công nghệ sử dụng trong xử lý hàng dệt bền vững 5.1. Xử lý bằng tia plasma.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài QT 2 cá nhân Bài QT 3 cá nhân

	5.2. Xử lý bằng enzym				
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong các công đoạn sản xuất hàng MCN. 2. Phân tích dựa trên quan điểm cá nhân về xu hướng của việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN				
6 (3t)	CHƯƠNG 3: THỜI TRANG BỀN VỮNG A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 1. Khái niệm 2. Tính bền vững trong thiết kế thời trang 2.1. Thời trang và câu chuyện bền vững 2.2. Xây dựng tư duy bền vững trong nghiên cứu và đào tạo ngành TKTT	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài QT 2 cá nhân Bài QT 3 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong các công đoạn sản xuất hàng MCN. 2. Phân tích dựa trên quan điểm cá nhân về xu hướng của việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN				
7 (3t)	CHƯƠNG 3: THỜI TRANG BỀN VỮNG (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 2. Tính bền vững trong thiết kế thời trang (tt) 2.3. Vòng đời của trang phục 2.4. Tái sử dụng trang phục 2.5. Xu hướng tương lai	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài QT 2 cá nhân Bài QT 3 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong các công đoạn sản xuất hàng MCN. 2. Phân tích dựa trên quan điểm cá nhân về xu hướng của việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN				
8 (3t)	CHƯƠNG 3: THỜI TRANG BỀN VỮNG (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 3. Tính bền vững trong QT sản xuất may 3.1. Các khái niệm của 3P về Phát triển bền vững 3.2. Quản lý sinh thái trong ngành may mặc 3.3. Giảm thiểu rác thải và nguy cơ sinh thái trong sản xuất quần áo	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài QT 2 cá nhân Bài QT 3 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (6) 1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong các công đoạn sản xuất hàng MCN. 2. Phân tích dựa trên quan điểm cá nhân về xu hướng của việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN				
9 (3t)	CHƯƠNG 3: THỜI TRANG BỀN VỮNG (tt) A. ND và PPGD chính trên lớp: (3) Nội dung GD trên lớp 3. Tính bền vững trong QT sản xuất may (tt) 3.4. Thử nghiệm sinh thái đối với các sản phẩm may mặc 3.5. Sáng kiến bền vững cho xanh cho sản xuất hàng may mặc 3.6. Xu hướng tương lai	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài QT 2 cá nhân Bài QT 3 cá nhân
	B. ND cần tự học ở nhà: (6)				

	1. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong các công đoạn sản xuất hàng MCN. 2. Phân tích dựa trên quan điểm cá nhân về xu hướng của việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN				
10 (3t)	BÁO CÁO CUỐI KỲ Chủ đề: Nghiên cứu, phân tích lựa chọn giải pháp hỗ trợ quá trình phát triển bền vững trong lĩnh vực phát triển bền vững và xây dựng kế hoạch khởi nghiệp.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Thuyết trình Diễn giảng Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Bài CK1 nhóm

9. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp diễn giải
- Phương pháp đặt vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề, giải đáp câu hỏi

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
1	Vẽ hoàn chỉnh Sơ đồ quá trình phát triển bền vững trong chuỗi dệt may.	CLO1	5	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	20
2	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong các công đoạn sản xuất hàng MCN.	CLO1	5	Bài kiểm tra cá nhân	Rubric	20
3	Phân tích dựa trên quan điểm cá nhân về các yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN	CLO1 CLO2 CLO3	5	Bài luận cá nhân	Rubric	10
Đánh giá cuối kỳ						50
4	Thực hiện tiểu luận và báo cáo nhóm với nội dung: 1. Nghiên cứu, phân tích, lựa chọn một giải pháp/công nghệ/vật liệu có thể hỗ trợ quá trình phát triển bền vững trong lĩnh vực MCN 2. Tính toán, xây dựng và đánh giá mô hình thử nghiệm giải pháp phát triển bền vững. 3. Xây dựng kế hoạch khởi nghiệp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	5	Bài thuyết trình nhóm	Rubric	30

CĐR HP	Nội dung giảng dạy			Bài tập đánh giá			
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	QT 1	QT 2	QT 3	CK
CLO1	x	x	x	x	x	x	x
CLO2		x	x			x	x
CLO3		x	x			x	x
CLO4		x	x				x

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu học tập chính

1. **Tạ Vũ Thục Oanh** – *Phát triển bền vững trong Dệt may – Thời trang* – Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh – 2025

❖ Tài liệu tham khảo

2. **Kate Fletcher** – *Sustainable Fashion and Textiles Design Journeys* – 2011

3. **Blackburn, Richard** – Sustainable apparel production, processing and recycling – 2
4. **Muthu, Subramanian Senthilkannan** – Handbook of Sustainable Apparel Production- Taylor & Francis – 2015.
5. **Kandhavativu, P., Parthiban, M., Srikrishnan, M. R** - Green apparels – Woodhead Publishing India Pvt Ltd – 2019
6. **Subramanian Senthilkannan Muthu** – Sustainable Innovations in Apparel Production- Springer Singapore – 2018.
7. **Muthu, Subramanian Senthilkannan** – Textiles and clothing sustainability implications in textiles and fashion-Springer – 2016

12. Thông tin chung

- ❖ **Đạo đức khoa học:** SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.
- ❖ **Lưu ý thay đổi:** Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.
- ❖ **Quyền tác giả:** Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

ThS. Tạ Vũ Thục Oanh

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: KẾ HOẠCH KHỞI NGHIỆP

Mã môn học: BPLA121808

2. Tên Tiếng Anh: Project Management

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: ThS. Bùi Thu Anh

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ThS. Trần Phương Nam, ThS. Nguyễn Văn Chiến

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: không

Môn học trước: không

6. Mô tả môn học:

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình khởi nghiệp kinh doanh từ tìm kiếm cơ hội kinh doanh, thấu hiểu nhu cầu khách hàng, đến phát triển ý tưởng sản phẩm, đề ra chiến lược kinh doanh phù hợp trong các bối cảnh thị trường khác nhau. Sinh viên làm việc theo nhóm dự án để thực hành lập bản kế hoạch khởi nghiệp kinh doanh và trải nghiệm gọi vốn đầu tư. Sinh viên được phát triển khả năng phân tích, đánh giá tính khả thi, tính hiệu quả, khả năng sinh lời, khả năng phát triển của một dự án kinh doanh khởi nghiệp.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Hiểu được các khái niệm cơ bản về khởi nghiệp, các bước trong quá trình khởi nghiệp, các nguồn lực cần thiết cho khởi nghiệp	PI8.1	2
CLO2	Phát triển ý tưởng kinh doanh dựa trên việc thấu hiểu nhu cầu của khách hàng và nguồn lực sẵn có và đánh giá tính khả thi của các ý tưởng kinh doanh	PI8.1	5
CLO3	Phân tích môi trường kinh doanh, đánh giá các chiến lược kinh doanh khác nhau dựa trên các tiêu chí hiệu quả hoạt động kinh doanh	PI8.1	5
CLO4	Đề xuất bản kế hoạch kinh doanh hoàn chỉnh	PI8.1	5
CLO5	Trình bày kế hoạch kinh doanh dưới hình thức gọi vốn đầu tư	PI7.2	3
CLO6	Làm việc nhóm, lãnh đạo nhóm và kiểm soát kế hoạch dự án	PI6.1 PI6.2	3

8. Nội dung chi tiết môn học:

- Chương 1: Giới thiệu chung về khởi nghiệp kinh doanh
- Chương 2: Sơ đồ kinh doanh (business model canvas)
- Chương 3: Hồ sơ khách hàng: biểu đồ thấu cảm, bản đồ hành trình khách hàng
- Chương 4: Tuyên bố giá trị: mức độ phù hợp của giá trị với nhu cầu khách hàng
- Chương 6: Kênh tiếp cận khách hàng và Quản trị quan hệ khách hàng: chăm sóc khách hàng, nâng cao sự trung thành của khách hàng.
- Chương 7: Quản trị hoạt động: quản trị nguồn lực sản xuất, quản trị hoạt động, quản lý đối tác và nhà cung cấp, quản trị nguồn nhân lực
- Chương 8: Quản trị tài chính: dòng doanh thu, cơ cấu chi phí
- Chương 9: Chiến lược marketing: chiến lược cạnh tranh, chiến lược bán hàng
- Chương 10: Phát triển bản kế hoạch kinh doanh khởi nghiệp: chiến lược huy động vốn, chiến lược phát triển, quản trị rủi ro

9. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy bằng phương pháp thuyết trình trên lớp. Giảng viên sử dụng PPDH theo dự án, hướng dẫn sinh viên thực hiện từng bước phát triển dự án khởi nghiệp kinh doanh. Giảng viên

nêu vấn đề mà dự án có khả năng phải đối mặt để sinh viên thảo luận và giải quyết. Các hoạt động học tập được mô phỏng theo thực tế môi trường kinh doanh.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Tìm hiểu các doanh nghiệp khởi nghiệp (BT cá nhân)	CLO1	2	Bài tập	Rubric	5
Lần 2	Tìm hiểu về Sơ đồ kinh doanh Business Model Canvas (BT cá nhân)	CLO1	2	Bài tập	Rubric	5
Lần 3	Sự phù hợp giữa giá trị cung cấp và nhu cầu khách hàng (BT nhóm)	CLO2 CLO6	5 3	Bài tập	Rubric	10
Lần 4	Chuỗi cung ứng, quản trị tinh gọn và chiến lược marketing (marketing mix), chăm sóc khách hàng (BT nhóm)	CLO3 CLO6	5 3	Bài tập	Rubric	10
Lần 5	Phân tích đối thủ cạnh tranh (BT nhóm): SWOT, ma trận 5 lực cạnh tranh Michael Porter	CLO3 CLO6	5 3	Bài tập	Rubric	10
Lần 6	Quản trị hoạt động và quản trị tài chính (BT nhóm): vòng tròn PDCA...	CLO3 CLO6	5 3	Bài tập	Rubric	10
Tiểu luận cuối kỳ						50
Lần 5	Tiểu luận nhóm: lập kế hoạch kinh doanh khởi nghiệp cho dự án của nhóm Thuyết trình nhóm: thuyết trình dự án kinh doanh khởi nghiệp với hình thức kêu gọi đầu tư	CLO4 CLO5 CLO6	5 3 3	Báo cáo	Rubric	50

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính: Bill Aulet (2013) Disciplined entrepreneurship, 1st edition: Wiley.
- Tài liệu tham khảo: Norman M.Scarborough, Jeffrey R.Cornwall (2016) Essentials of Entrepreneurship and Small Business Management, 8th edition: Pearson

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học: SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi: Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả: Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: QUẢN TRỊ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG

Mã môn học: CUSM321006

2. Tên Tiếng Anh: Customer Relationship Management

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: TS. Vòng Thành Nam

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: Quản trị marketing

Môn học trước: không

6. Mô tả môn học:

Học phần này nghiên cứu một cách tổng thể các khía cạnh của quản trị quan hệ khách hàng (CRM), bao gồm chiến lược chăm sóc khách hàng, bán hàng và công nghệ thông tin; qua đó, giúp người học hình dung quy trình thực hiện CRM trong doanh nghiệp và có thể ứng dụng được thông qua việc phân tích các tình huống.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Hình thành ý tưởng để giải quyết các vấn đề trong công tác quan hệ khách hàng ngành MCN	PI 1.2	3
CLO2	Thể hiện đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc quản trị sự xung đột và duy trì sự hài lòng khách hàng.	PI 3.2	3
CLO3	Phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề liên quan đến CRM thông qua xây dựng chiến lược CRM trong tình huống cụ thể của ngành MCN	PI 4.2	3
CLO4	Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả việc quản trị khách hàng nhằm đạt hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp ngành MCN.	PI 5.2	4

8. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	CDR HP	TĐNL	PPDH	PPĐG
	Chương 1: Tổng quan về Quản trị quan hệ khách hàng				
1.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Tầm quan trọng của việc chăm sóc khách hàng, quy trình quản trị quan hệ khách hàng, công tác dịch vụ khách hàng trong CRM và công tác quản trị và chia sẻ dữ liệu khách hàng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
	Chương 1: Tổng quan về Quản trị quan hệ khách hàng (tt)				
2.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Quản trị sự xung đột và duy trì sự hài lòng khách hàng	CLO2	3	Thảo luận nhóm	Rubric
3.	Chương 2: Dịch vụ khách hàng trong CRM				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO3	3	Tiểu luận	Rubric
4.	Chương 2: Dịch vụ khách hàng trong CRM (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6) Xây dựng chiến lược CRM cho một tình huống cụ thể.	CLO3	3	Tiểu luận	Rubric
5.	Chương 3: Chiến lược quản trị quan hệ khách hàng				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
6.	Chương 3: Chiến lược quản trị quan hệ khách hàng (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
7.	Chương 4: Quản trị và chia sẻ cơ sở dữ liệu khách hàng				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
8.	Chương 4: Quản trị và chia sẻ cơ sở dữ liệu khách hàng (tt)				
	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
9.	Chương 5: Tác động của CRM tới chiến lược Marketing và bán hàng				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
	Chương 5: Tác động của CRM tới chiến lược Marketing và bán hàng (tt)				
10.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
	Chương 6: Quản trị sự xung đột và duy trì sự hài lòng của khách hàng				
11.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
	Chương 6: Quản trị sự xung đột và duy trì sự hài lòng của khách hàng (tt)				
12.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
	Chương 7: Kiểm tra đánh giá và điều chỉnh hoạt động CRM				
13.	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
14.	Chương 7: Kiểm tra đánh giá và điều chỉnh hoạt động CRM (tt)				

	A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm
15.	Ôn tập A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (3) Công tác dịch vụ khách hàng trong CRM và công tác quản trị và chia sẻ dữ liệu khách hàng Quản trị sự xung đột và duy trì sự hài lòng khách hàng Công tác kiểm tra đánh giá và điều chỉnh hoạt động CRM để duy trì sự hài lòng khách hàng B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp: Thuyết trình, Thảo luận nhóm. Giải quyết vấn đề	Bảng điểm

9. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình.
- Phương pháp thảo luận nhóm.
- Phương pháp giải quyết vấn đề.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Tầm quan trọng của việc chăm sóc khách hàng, quy trình quản trị quan hệ khách hàng, công tác dịch vụ khách hàng trong CRM và công tác quản trị và chia sẻ dữ liệu khách hàng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Bài kiểm tra cá nhân trên lớp	Bảng điểm	10
Lần 2	Quản trị sự xung đột và duy trì sự hài lòng khách hàng	CLO2	3	Thảo luận nhóm	Rubric	10
Lần 3	Xây dựng chiến lược CRM cho một tình huống cụ thể.	CLO3	3	Tiểu luận	Rubric	30
Thi cuối kỳ						50
Lần 4	Công tác dịch vụ khách hàng trong CRM và công tác quản trị và chia sẻ dữ liệu khách hàng Quản trị sự xung đột và duy trì sự hài lòng khách hàng Công tác kiểm tra đánh giá và điều chỉnh hoạt động CRM để duy trì sự hài lòng khách hàng	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	3 3 3 4	Phương pháp viết: tự luận	Rubric	50

CDR học phần	Nội dung giảng dạy							Hình thức kiểm tra			
	Chương 1	Chương 2	Chương 3	Chương 4	Chương 5	Chương 6	Chương 7	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
CLO1	X		X	X	X	X	X	X			X
CLO2	X	X	X	X	X	X	X	X	X		X
CLO3	X		X	X	X	X	X	X		X	X
CLO4	X		X	X	X	X	X	X			X

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính: Trương Đình Chiến (chủ biên), 2009, *Quản trị quan hệ khách hàng*, NXB Phụ Nữ, Hà Nội.
- Tài liệu tham khảo:
 - Nguyễn Văn Dung, 2008, *Quản lý quan hệ khách hàng*, NXB Giao thông vận tải, Tp. HCM, 2010

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

Th.S Mai Quỳnh Trang

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên> Tổ trưởng Bộ môn:
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	<Đã đọc và thông qua>



Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG

Mã môn học: SCMA430709

2. Tên Tiếng Anh: Supply Chain Management

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 6 tín chỉ tự học)

4. Giảng viên phụ trách môn học:

1/ GV phụ trách chính: TS. Hồ Thị Hồng Xuyên

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ThS. Chu Thị Huệ

5. Điều kiện tham gia học tập môn học:

Môn học tiên quyết: không

Môn học trước: Quản trị logistics, Mua hàng

6. Mô tả môn học:

Quản trị chuỗi cung ứng là một ngành học, một nghề chuyên môn rất mới ở Việt Nam và cả trên thế giới ngày nay. Học phần Quản trị chuỗi cung ứng sẽ trang bị cho người học những kiến thức nền tảng về chuỗi cung ứng và công tác quản trị chuỗi. Người học sẽ được cung cấp các khái niệm, định nghĩa, mục đích, giá trị, mô hình, chiến lược và phương pháp để xây dựng, vận hành và đánh giá chuỗi cung ứng. Đây là môn học thuộc kiến thức ngành, giúp người học nắm vững lý thuyết và vận dụng được trong thực tiễn tại các doanh nghiệp sản xuất và cung cấp dịch vụ.

7. Chuẩn đầu ra của môn học (CLOs)

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐNL
CLO1	Giải thích được các thuật ngữ cơ bản trong lĩnh vực quản trị chuỗi cung ứng, cấu trúc, các thành phần của chuỗi cung ứng, các hoạt động chính trong chuỗi cung ứng gồm lập kế hoạch, thu mua, sản xuất, phân phối và thu hồi	PI2.1	3
CLO2	Phân tích được vai trò của công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ và tạo ra sự hợp tác hiệu quả trong chuỗi cung ứng, phân tích hiệu ứng đuôi bò đến hoạt động của chuỗi cung ứng	PI2.1	3
CLO3	Áp dụng được các dạng hợp đồng cung ứng	PI3.1	3
CLO4	Xây dựng chuỗi cung ứng bền vững thông qua việc áp dụng được các phương pháp đo lường hiệu quả của hoạt động chuỗi cung ứng	PI3.2	3
CLO5	Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị chuỗi cung ứng	PI6.1	4
CLO6	Hiểu được các thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành quản trị chuỗi cung ứng	PI8.2	3

8. Nội dung chi tiết môn học:

- Chương 1: Tổng quan về chuỗi cung ứng
- Chương 2: Hoạt động điều hành chuỗi cung ứng: lập kế hoạch (hoạch định)
- Chương 3: Hoạt động điều hành chuỗi cung ứng: tìm nguồn cung
- Chương 4: Hoạt động điều hành chuỗi cung ứng: sản xuất
- Chương 5: Hoạt động điều hành chuỗi cung ứng: phân phối và thu hồi
- Chương 6: Đo lường hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng

9. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy bằng phương pháp thuyết trình trên lớp, kết hợp với việc hướng dẫn sinh viên thảo luận, phân tích các hoạt động của chuỗi cung ứng thực tế, tính toán một số chỉ tiêu đo lường hiệu quả chuỗi cung ứng. Sinh viên sẽ được chia nhóm tìm hiểu và thuyết trình về chuỗi cung ứng của một doanh nghiệp thực tế.

10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10
- Kế hoạch kiểm tra/đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						50
Lần 1	Ứng dụng các phương pháp dự báo, định giá sản phẩm và quản lý tồn kho. Nội dung gồm có: - Giải quyết bài toán dự báo định tính, định lượng - Định giá sản phẩm của một tình huống cụ thể - Áp dụng mô hình tồn kho phù hợp cho bài toán cụ thể	CLO1 CLO2 CLO3	3 3 3	Thảo luận nhóm	Bài tập nhỏ trên lớp	10
Lần 2	Giải quyết bài toán điều độ trong quản lý nhà máy và áp dụng các chiến lược phân phối cho tình huống cụ thể. Nội dung gồm có: - Giải quyết bài toán điều độ theo qui mô đơn hàng (ELS) - Quyết định sản xuất hay mua ngoài cho tình huống cụ thể - Xác định giải pháp phân phối cho tình huống của một doanh nghiệp cụ thể	CLO1 CLO2 CLO3	3	Thảo luận nhóm	Bài tập nhỏ trên lớp	10
Lần 3	Phân tích các phương pháp và khung đo lường hiệu quả Nội dung gồm có: - Trình bày mô hình tương quan thị trường – chuỗi cung ứng, nêu đặc điểm của từng thị trường và chiến lược chuỗi cung ứng tương ứng - Trình bày các chỉ tiêu dùng để đo lường hiệu quả chuỗi cung ứng - Tính toán các chỉ tiêu và nhận định về hiệu quả của một chuỗi cung ứng trong tình huống được cho	CLO4	3	Thảo luận nhóm	Bài tập nhỏ trên lớp	10
Lần 4	Bài toán tổng hợp các nội dung đã học Nội dung gồm có bài toán ứng dụng các phương pháp toán đã học và tình huống phân tích về các vấn đề liên quan như: sản xuất – phân phối, hoạch định – thu mua, đo lường hiệu quả	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	3 3 3 4 3 3	Thảo luận nhóm	Bài tập nhỏ trên lớp	20
Tiểu luận cuối kỳ/ Thi cuối kỳ						50
Lần 5	Sau mỗi buổi học sinh viên được yêu cầu đọc và tìm hiểu về một đề tài liên quan nội dung buổi học tiếp theo. Trong buổi học sau một nhóm sinh viên báo cáo trước lớp nội dung mình tìm hiểu được Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. Thời gian làm bài 75 phút.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	3 3 3 4 3 3	Báo cáo/ Thi tự luận/thi trắc nghiệm	Rubric/Trắc nghiệm + tự luận/ Trắc nghiệm trên UTEx	50

11. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính: Hà Minh Hiếu, Quản trị logistics và chuỗi cung ứng, NXB Tài chính, 2022
- Tài liệu tham khảo:
 - Michael H. Hugos, Essentials of Supply Chain Management, 4th Edition, Wiley, 2018
 - Sunil Chopra, Peter Meindl, Supply chain management Strategic, Planning, and Operation 7th edition, Pearson, 2019
 - F.Robert Jacobs & Richard B.Chase, Quản trị vận hành và chuỗi cung ứng, NXB Kinh tế TP.HCM, 2017

12. Thông tin chung

Đạo đức khoa học:

SV phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phân đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của môn học này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

13. Ngày phê duyệt lần đầu: <15/11/2022>

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

TS. Nguyễn Tuấn Anh

TS. Nguyễn Ngọc Châu

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: <ngày/tháng/năm>	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: <ngày/tháng/năm>	Tổ trưởng Bộ môn: <Đã đọc và thông qua>